

JOHN BEVERE

KÍNH SỢ CHÚA

KHÁM PHÁ BÍ QUYẾT ĐỂ BIẾT CHÚA CÁCH THÂN MẬT



BAO GỒM BỘ DVD VỀ LOẠT BÀI *KÍNH SỢ CHÚA*

TÁC GIẢ SÁCH BÁN CHẠY MỎI CỦA *SATAN*




NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Kính thưa độc giả,

Kính sợ Chúa là nền tảng chắc chắn, là chìa khoá mở kho báu cứu rỗi, khôn ngoan và tri thức. Kính sợ Chúa cùng với tình yêu của Chúa là con đường để biết Chúa cách thân mật. Chúng ta cần biết rằng chúng ta không thể yêu Chúa cho đến khi chúng ta kính sợ Ngài, nhưng chúng ta không thể kính sợ Ngài cho đến khi chúng ta yêu mến Ngài. Nên điều quan trọng là chúng ta phải phân định rõ ràng giữa sự kính sợ Chúa và sự phán xét của Ngài, lúc đó chúng ta mới tiến triển trong việc biết Chúa cách thân mật.

Dù chúng ta tin Chúa bao lâu đi nữa thì sự kính sợ Chúa phải nung nấu trong lòng chúng ta. Thật ra, nó là yếu tố quan trọng để nhận ơn cứu rỗi. Phaolô công bố, “Những người kính sợ Đức Chúa Trời, Đạo cứu rỗi này đã được ban bố cho chúng ta.” (Công vụ 13:26). Không có sự kính sợ Chúa, chúng ta sẽ không nhận biết mình cần được cứu. Kính sợ Chúa không thể hiểu bằng lý trí mà phải tiếp nhận bằng tấm lòng. Khi chúng ta đọc Lời Ngài thì Thánh Linh sẽ khải thị nó cho chúng ta. Đây là một trong những biểu lộ của Thánh Linh. Tác giả Thi thiên công bố “Ai trên trời có thể sánh với Chúa?” Chúng ta càng hiểu sự vĩ đại của Chúa . . . thì chúng ta càng có khả năng kính sợ Ngài.

Thư độc giả, sứ điệp này đã ảnh hưởng rất nhiều đời sống tôi và sự phục vụ Chúa của tôi. Tôi cầu nguyện đời sống và chức vụ quý vị cũng được biến đổi khi quý vị hết lòng tìm kiếm để hiểu những gì Đức Chúa Trời bởi Thánh Linh Ngài phán với quý vị qua sứ điệp này. Hãy chia sẻ sứ điệp này cho người khác, hãy khích lệ những tín hữu mà quý vị đang chăm sóc; đây là sứ điệp khích lệ và thẳng thắn. Chúa đã đặt trong lòng tôi để trao vào tay và gieo vào lòng của các lãnh đạo hội thánh khắp nơi trên thế giới, xin hãy đón nhận nó từ tấm lòng yêu thương thiết hữu của tôi.



John Bevere
JohnBevere@ymail.com



Messenger
International
messengerinternational.org

**KÍNH
SỢ
CHÚA**

**KÍNH
SỢ
CHÚA**

JOHN BEVERE

Dịch giả: Ngô Minh Hòa



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Nguyên tác: The Fear of the Lord

Tác giả: JOHN BEVERE

Dịch giả: Ngô Minh Hoà

Ngoài những phần Kinh Thánh được trích có chú thích, tất cả phần Kinh Thánh đã trích trong sách này lấy từ BẢN DỊCH MỚI (BDM).

Sách này được dịch và phổ biến tại Việt Nam bởi sự cho phép của tác giả John Bevere và chức vụ *Messenger International*. Ngoài ra, sách này không nhất thiết phản ánh quan điểm thần học của dịch giả.

Tôi muốn tặng sách này cho vợ tôi là Lisa. Tôi là một người rất diễm phúc lấy được một người phụ nữ như thế. Phải viết một cuốn sách mới để nói đến đức tính tin kính của nàng, nhưng tôi có thể tóm tắt một câu nói về nàng : Nàng là một người nữ kính sợ Chúa.

Nàng mở miệng nói điều khôn ngoan;
lưỡi nàng dạy dỗ điều nhân ái.
Nàng coi sóc chu đáo công việc nhà nàng;
không hề ăn không ngồi rồi.
Con cái nàng đứng lên ca tụng nàng là hạnh phúc;
chồng nàng cũng khen ngợi nàng:
“Có nhiều người đàn bà làm những việc xuất sắc;
nhưng mình vượt hơn tất cả.”
Duyên là giả dối, sắc là hư không;
nhưng người đàn bà nào kính sợ CHÚA đáng được
khen ngợi.

Châm Ngôn 31:26-30

Cha ơi, con rất biết ơn về người con gái của Ngài là Lisa Bevere.

LỜI TRI ÂN

Tôi có lời tri ân sâu xa nhất đến . . .

Vợ tôi là Lisa. Sau Chúa, em là mối tình và của báu của anh. Cảm ơn em đã để thì giờ chỉnh sửa cuốn sách này. Em yêu, anh yêu em.

Bốn người con trai của chúng tôi. Tất cả các con đều mang lại niềm vui bất tận cho ba. Cảm ơn các con đã chia sẻ ơn gọi của Chúa và khích lệ ba đi hầu việc Chúa và viết sách.

Cha mẹ tôi là ông bà John và Kay Bevere. Cảm ơn ba mẹ là người đầu tiên đã dạy con kính sợ Chúa và chỉ con đường lối của Chúa. Con nhìn thấy được những khía cạnh khác nhau của Chúa Giê-su ở cả ba lần mẹ.

Toàn bộ nhân viên của chức vụ Messenger International. Cảm ơn anh chị em đã không ngừng ủng hộ và gắn bó với chúng tôi. Vợ tôi và tôi rất quý mến anh chị em.

Toàn bộ nhân viên nhà xuất bản Charisma House đã cùng làm việc với chúng tôi và ủng hộ chức vụ của chúng tôi. Thật vui khi được làm việc chung với anh chị em.

Quan trọng hơn hết là tôi rất biết ơn Chúa. Làm sao con có đủ từ ngữ để bày tỏ lòng biết ơn về tất cả những gì Ngài đã làm cho con và cho dân sự của Ngài? Con yêu mến Ngài đến độ con không thể nói thành lời. Con yêu mến Ngài mãi mãi!

MỤC LỤC

	<i>Giới Thiệu</i>	1
1.	<i>Gió Từ Trời</i>	7
2.	<i>Vinh Hiển Mang Lại Biến Đổi</i>	17
3.	<i>Bài Giảng Của Vũ Trụ</i>	27
4.	<i>Trật Tự, Vinh Hiển, Phán Xét: Phần 1</i>	39
5.	<i>Trật Tự, Vinh Hiển, Phán Xét: Phần 2</i>	53
6.	<i>Đền Thánh Mới</i>	61
7.	<i>Cửa Lễ Bất Kinh</i>	73
8.	<i>Trì Hoãn Phán Xét</i>	89
9.	<i>Vinh Hiển Sắp Hiện Ra</i>	107
10.	<i>Phục Hồi Vinh Hiển Chúa</i>	127
11.	<i>Khả Năng Nhìn Thấy</i>	147
12.	<i>Từ Vinh Hiển Đến Vinh Hiển</i>	167
13.	<i>Làm Bạn Với Chúa</i>	189
14.	<i>Được Phước Vì Kính Sợ Chúa</i>	207
	<i>Lời Kết</i>	215



*Kính sợ Chúa là nền tảng
chắc chắn, là chìa khóa mở
kho báu về ơn cứu rỗi, ơn
khôn ngoan và tri thức*



LỜI GIỚI THIỆU

Vào mùa hè năm 1994 tôi được mời giảng cho một hội thánh tại miền nam nước Mỹ. Buổi nhóm này trở thành một kinh nghiệm đáng buồn mà tôi đã trải qua trong chức vụ hầu việc Chúa. Tuy nhiên cũng nhờ kinh nghiệm đó mà tôi quyết lòng tìm cầu để hiểu biết về sự kính sợ Chúa.

Hai năm trước đó, hội thánh này đã kinh nghiệm sự vận hành mạnh mẽ của Chúa. Có một nhà truyền giảng đến giảng suốt bốn tuần, và Chúa đã thăm viếng và phấn hưng hội thánh này. Nhiều người trong hội thánh đã kinh nghiệm cái gọi là “tiếng cười thánh.” Kinh nghiệm đó thật mới mẻ nên mục sư cùng nhiều tín hữu của ông mong ước nó xảy ra thường xuyên hơn; họ cứ muốn duy trì sự thăm viếng này thay vì tiếp tục đeo đuổi Chúa. Chẳng mấy chốc họ đâm ra thích thú những sự thăm viếng và phấn hưng của Chúa hơn là học biết Chúa là Đấng làm cho phấn hưng.

Trong buổi nhóm đêm thứ hai, Thánh Linh dẫn dắt tôi giảng về sự kính sợ Chúa. Lúc đó tôi mới chớm biết về sự kính sợ Chúa, nhưng Chúa hướng dẫn tôi giảng những gì mà Ngài đã bày tỏ cho tôi trong Kinh Thánh.

Đêm hôm sau, tôi đến buổi nhóm, hoàn toàn không chuẩn bị trước cho những điều sẽ xảy ra. Không hề báo trước, sau giờ ngợi khen và thờ phượng vị mục sư đứng lên, để phần lớn thời gian góp ý bài giảng mà tôi đã giảng

KÍNH SỢ CHÚA

đêm hôm qua. Lúc đó tôi đang ngồi hàng ghế phía trước và hơi bị sốc. Lời góp ý của ông căn bản là tín đồ thời Tân ước không cần phải kính sợ Chúa nữa. Ông dùng 1Giăng 4:18 hỗ trợ cho lập luận của ông: “Không có sự sợ hãi trong tình yêu thương, trái lại tình yêu toàn vẹn loại bỏ sự sợ hãi, vì sợ hãi có hình phạt và ai sợ hãi thì không được toàn vẹn trong tình yêu thương.” Vị mục sư này lẫn lộn giữa linh sợ hãi với sự kính sợ Chúa.

Sáng hôm sau tôi tìm một chỗ yên tĩnh bên ngoài khách sạn để nhiều giờ cầu nguyện. Tôi mở lòng ra với Chúa và chấp nhận bất kỳ lời sửa dạy nào mà Ngài muốn nói với tôi. Tôi học được rằng sự sửa dạy của Chúa luôn luôn là ích lợi cho tôi. Ngài sửa dạy chúng ta để chúng ta dự phần vào sự thánh khiết của Ngài (Hê 12:7-11). Ngay lập tức tôi cảm nhận tình yêu lạ lùng của Ngài. Tôi nhận thấy Chúa không thất vọng về những gì tôi đã giảng, trái lại Ngài còn hài lòng. Tôi bật khóc trong sự hiện diện của Ngài.

Tôi tiếp tục cầu nguyện một hồi, thấy mình kêu gào tận sâu thẳm trong tâm linh và muốn biết thêm về sự kính sợ Chúa. Tôi dồn hết sức kêu cầu lớn tiếng, “Cha ơi, con muốn biết về sự kính sợ Chúa và sống kính sợ Ngài!”

Khi cầu nguyện xong, tôi không còn lo là sẽ đối diện với chuyện gì trong tương lai. Điều duy nhất tôi muốn biết là tấm lòng của Chúa. Tôi cảm nhận rằng việc khao khát học biết một trong những phương diện về bản chất thánh khiết của Ngài là việc làm Ngài đẹp lòng. Kể từ hôm đó trở đi Chúa thành tín bày tỏ cho tôi về tầm quan trọng của việc kính sợ Chúa. Ngài cho biết là Ngài muốn mọi tín hữu biết tầm quan trọng của việc kính sợ Chúa.

Dù trước đây tôi vẫn biết rằng việc kính sợ Chúa là quan trọng, nhưng tôi không hiểu nó cần thiết thế nào cho đến khi Chúa mở mắt tôi trong khi đáp lời cầu nguyện của tôi. Tôi luôn luôn nghĩ rằng tình yêu của Chúa là nền

Lời Giới Thiệu

tảng cho mối quan hệ với Chúa nhưng tôi cũng phát hiện ra rằng sự kính sợ Chúa cũng là nền tảng. Êsai nói:

CHÚA được tôn cao vì Ngài ngự trên cao. Ngài làm cho Si-ôn đầy dẫy công bình và công chính. Ngài sẽ là sự bền vững cho thời đại các ngươi; Sự cứu rỗi, khôn ngoan và tri thức sẽ đầy dẫy. Sự kính sợ CHÚA sẽ là kho báu của ngươi.

Êsai 33:5-6

Sự kính sợ thánh là chìa khoá của một nền tảng vững chắc, mở kho báu của sự cứu rỗi, khôn ngoan và tri thức. Cùng với tình yêu của Chúa, nó tạo nên nền tảng vững chắc cho cuộc sống! Chúng ta sẽ học được ngay rằng chúng ta không thể thật sự yêu Chúa cho đến khi chúng ta kính sợ Ngài, chúng ta không thể kính sợ Ngài đúng cách cho đến khi chúng ta yêu mến Ngài.

Khi tôi viết sách này, gia đình tôi đang xây nhà. Tôi đã đến xem hiện trường xây dựng nhiều lần, và Chúa dùng những lúc này để dạy tôi bài học về những nguyên tắc căn bản của việc xây nhà. Việc xây nhà bắt đầu bằng việc làm móng và xây tường. Công việc này phải hoàn tất trước khi trải thảm, gắn cửa, trang trí và quét vôi. Một khi căn nhà xây xong thì bạn không thấy cái móng hay gạch đá nữa, dù rằng nó là phần để bảo vệ toàn bộ nội thất bên trong. Không làm móng thì bạn chỉ có một đồng vật liệu mà thôi.

Điều này cũng đúng với bố cục của sách này. Chúng ta sẽ mô tả rõ ràng giữa sự kính sợ Chúa và sự phán xét của Ngài, sau đó chúng ta đi đến việc hiểu rõ Ngài. Chúng ta sẽ nói về sự bảo vệ khỏi sự phán xét nhờ kính sợ Chúa và kết thúc nói về bổn phận của chúng ta là gần gũi Chúa. Mỗi chương sách chứa đựng những chân lý vừa mang tính thông tin vừa mang lại sự biến đổi. Vài chương đầu sẽ tạo tiền đề của cuốn sách. Nó làm cho tâm linh bạn mạnh mẽ

KÍNH SỢ CHÚA

để nắm bắt những gì Chúa sắp bày tỏ.

Hãy đọc cuốn sách này như thể là xem một ngôi nhà đang xây. Đừng vội trải thảm ngay. Không có mái nhà vì nhà chưa xây xong và trải thảm cũng vô ích. Việc xây nhà là một tiến trình.

Hãy để thì giờ cầu nguyện trước khi đọc và hiểu rõ mỗi chương trước khi đọc chương kế tiếp. Hãy xin Thánh Linh bày tỏ Lời Ngài cho bạn qua sách này, “Vì văn tự làm cho chết, nhưng Thánh Linh ban sự sống.” (2Cô 3:6).

Sự kính sợ Chúa không thể hiểu bằng lý trí mà phải được ghi khắc trong lòng. Thánh Linh sẽ bày tỏ khi chúng ta đọc Lời Ngài. Đây là một trong những biểu lộ của Thánh Linh Chúa (Êsai 11:1-2). Chúa sẽ bày tỏ điều này cho những tấm lòng nào tha thiết tìm kiếm Ngài (Giê 29:11-14; 32:40).

Nào chúng ta hãy cầu nguyện trước khi bắt đầu đọc:

Cha ơi trong Danh Chúa Giê-su, con mở sách này ra vì con ước ao muốn biết và hiểu sự kính sợ Chúa. Con nhận biết rằng con không thể hiểu điều này được nếu không có Thánh Linh giúp đỡ. Con xin Ngài dùng Thánh Linh Ngài xúc dầu cho con. Hãy mở mắt con để nhìn thấy, mở tai con để lắng nghe, và tấm lòng con để biết và hiểu những gì Ngài muốn nói với con.

Khi con đọc, xin giúp con nghe được tiếng Ngài qua những lời trong sách này. Hãy biến đổi con, hãy đem con từ vinh hiển đến vinh hiển. Hãy nâng con lên để nhìn thấy Ngài giáp mặt. Hãy để đời sống con được biến đổi để con không còn như trước đây nữa.

Con xin dâng cho Ngài mọi lời ngợi khen, vinh hiển và tôn trọng từ nay cho đến đời đời. Amen.

John Bevere



*Bạn có nghĩ Vua của các vua
và Chúa của các chúa sẽ đến
thăm viếng một nơi mà Ngài
không được tôn trọng và kính
sợ không?*



dạy dỗ, truyền giảng, giải cứu

Messenger International®

Chức vụ của John & Lisa Bevere



DANH JESUS

TRỌNG TÂM, ĐAM MÊ VÀ CHÍNH NGHĨA CỦA CHÚNG TÔI – PHÚC ÂM



DẠY ĐỒ

DẠY ĐỒ, GÂY DỰNG, HUẤN LUYỆN,
CHUYÊN GIAO





CAM KẾT TRUYỀN RAO LỄ THẬT
THAY ĐỔI CUỘC ĐỜI

LỄ THẬT

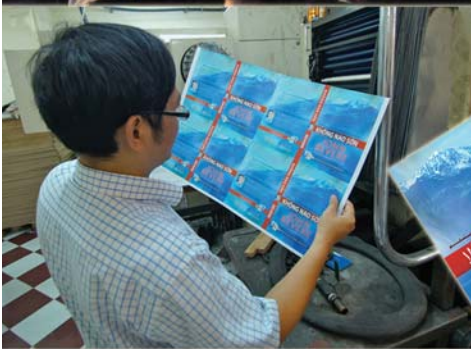


NGUỒN TƯ LIỆU

PHÁT TRIỂN CHIẾN LƯỢC PHÂN PHỐI
SÁCH VỞ CHO CÁC MỤC SƯ VÀ
LÃNH ĐẠO KHẮP THẾ GIỚI



RELENTLESS



TIẾP XÚC, KẾT NỐI
RAO TRUYỀN SỬ ĐIỆP

TRUYỀN GIỚI



KHAI PHÓNG QUYỀN NĂNG

ĐẦU TƯ, TRANG BỊ VÀ CUNG CẤP.
THAY ĐỔI CUỘC ĐỜI ĐỂ ẢNH HƯỞNG CÁC NƯỚC





Sứ Mạng

“VẬY, HÃY ĐI LÀM CHO MUÔN DÂN THÀNH
MỒN ĐỆ TA . . . DẠY HỌ GIỮ MỌI ĐIỀU TA ĐÃ
TRUYỀN CHO CÁC CON.”
MATHIO 28:19-20



TÌM HIỂU THÊM @
WWW.CLOUDLIBRARY.ORG

MỘT

GIÓ TỪ TRỜI

*Ta sẽ tỏ mình thánh khiết giữa vòng
những người đến gần Ta: Ta sẽ được tôn
vinh trước mặt mọi người.*

Lêviký 10:3

Lúc đó mới chỉ có mười ngày sau Tết năm 1997. Những ngày này tôi thường đi hầu việc Chúa ở Âu châu và Á châu. Tôi rất phấn khởi vì một lần nữa lại được đi máy bay, lần này tôi bay đến Nam Mỹ. Tôi chưa hề đến nước Brazil nên thật vinh dự cho tôi được mời giảng cho hội nghị toàn quốc tổ chức tại ba thành phố lớn của nước Brazil. Sau khi bay suốt đêm, một số lãnh đạo hội thánh rất khao khát Chúa tiếp đón tôi tại sân bay. Họ mong đợi những buổi nhóm này và lòng nhiệt thành của họ đã làm tôi phấn chấn.

Buổi nhóm đầu tiên được tổ chức vào buổi tối ngay tại thủ đô của Brazil. Sau vài giờ nghỉ ngơi, người thông dịch cùng tôi thu xếp đồ đạc để đến buổi nhóm. Xe cộ đậu đầy bãi đậu và dọc đường nên tôi nhận thấy buổi nhóm rất đông người tham dự. Khi chúng tôi đến gần toà nhà, tôi

KÍNH SỢ CHÚA

nghe tiếng nhạc phát dội qua bức tường và mái của toà nhà. Sự phấn khích và mong đợi của tôi gia tăng khi nghe tiếng nhạc của ban hát đang ngợi khen Chúa bằng tiếng Bồ Đào Nha – ngôn ngữ chính của Brazil.

Một khi bước vào trong, tôi được đưa đến ngay gần bục giảng. Thính đường đầy kín, ước chừng 4000 người. Khán đài vang dội tiếng nhạc ngợi khen. Chất lượng nhạc rất tốt, vì các nhạc sĩ đều có tài năng và rất ăn ý nhau. Họ hát rất hay và giọng hát của người hướng dẫn cũng rất du dương. Nhưng tôi hoàn toàn thấy thiếu vắng sự hiện diện của Chúa. Khi tôi nhìn khắp đám đông và các nhạc sĩ, tôi tự nhủ, *Chúa ở đâu?* Nên tôi lập tức hỏi Chúa, *Chúa ơi, sự hiện diện của Ngài ở đâu rồi?*

Trong khi chờ Chúa đáp lời, tôi để ý những gì đang diễn ra trong nhà thờ. Nhờ ánh đèn trên bục giảng mà tôi có thể quan sát những người xung quanh. Nhiều người đứng mở mắt nhìn quanh quẩn. Nhiều người thì vẻ mặt trông mệt mỏi. Họ đút tay vào túi hay đứng trông uể oải. Tư thế và dáng vẻ của đám đông cho thấy họ đang uể oải chờ màn trình diễn bắt đầu. Một số người thì nói chuyện với nhau, còn số khác thì đi lang thang dọc hành lang, ra vào khán đài.

Tôi rất buồn. Đây không phải là buổi truyền giảng mà là buổi bồi linh cho các tín đồ. Tôi biết có một số người dự không phải là tín hữu, nhưng tôi cũng biết phần lớn những người có mặt trong đám đông này là “cơ đốc nhân.”

Tôi chờ, mong là các tín hữu bước vào sự tôn kính Chúa. Tôi tự nhủ, *Chắc bầu không khí này sẽ thay đổi.* Nhưng nó không thay đổi gì cả. Sau hai ba mươi phút, tiếng nhạc lắng dịu xuống mà chúng ta gọi là “những bài hát thờ phượng.” Tuy nhiên điều tôi chứng kiến không phải là thờ phượng gì cả. Tôi quan sát các cử chỉ thiếu tôn kính này ngay từ lúc bước vào khán đài đã kéo dài suốt

buổi nhóm.

Khi buổi thờ phượng kết thúc, tưởng chừng kéo dài cả tiếng đồng hồ nhưng thật ra nó chỉ bốn mươi phút. Những người có mặt được mời ngồi xuống. Người ta ngồi xuống nhưng họ vẫn nói chuyện ồn ào. Một vị mục sư cầm micro khích lệ tín hữu, tuy nhiên đám đông vẫn cứ nói chuyện. Vị này đọc Kinh Thánh và chia sẻ Lời Chúa. Tôi chỉ nghe toàn là tiếng ồn và nhiều người đi qua đi lại trong đám đông. Tôi cũng để ý nhiều người không tập trung nghe mục sư chia sẻ. Tôi không tin nổi những gì mình chứng kiến. Trong lúc bối rối, tôi quay sang anh thông dịch người Brazil và hỏi cách sinh hoạt như thế này là bình thường đối với các buổi nhóm của họ hay không.

Anh đồng cảm với sự khó chịu của tôi. Anh thì thầm, “Đôi khi tôi phải lên tiếng và xin mọi người làm ơn chú ý.” Lúc đó tôi đâm ra nổi giận. Tôi đã từng nhóm những buổi nhóm mà người ta cũng uể oải như vậy, nhưng chưa đến mức như buổi nhóm này.

Trong những buổi nhóm này tôi cũng gặp một bầu không khí nặng nề tương tự, thiếu vắng sự hiện diện của Chúa. Bây giờ tôi biết câu hỏi của tôi – *Chúa ơi, sự hiện diện của Ngài đâu rồi?* – đã được trả lời. Sự hiện diện của Ngài chắc chắn không có ở đây.

Thánh Linh Chúa lúc đó phán với tôi: “Ta muốn con hãy góp ý thẳng về vấn đề này.”

Cuối cùng mục sư giới thiệu tôi, người ta bớt nói chuyện hơn nhưng vẫn còn. Tôi bước lên bục giảng và đứng nhìn đám đông. Tôi quyết định không nói gì cho đến khi người ta tập trung. Tôi cảm nhận cơn giận thánh nung nấu trong tôi. Sau vài phút, mọi người dường như im lặng, khi thấy không có gì xảy ra trên bục giảng.

Tôi không tự giới thiệu hay chào đám đông. Thay vào đó tôi mở đầu bằng câu hỏi: “Quý vị thấy thế nào nếu đang

KÍNH SỢ CHÚA

khi quý vị nói chuyện với ai đó mà người đó không thèm để ý quý vị suốt lúc nói chuyện hay cứ nói chuyện với người bên cạnh? Hay là họ cứ trở mặt nhìn đâu đó mà không tôn trọng quý vị gì cả?”

Tôi ngừng lại, rồi trả lời chính câu hỏi của tôi: “Chắc quý vị không thích vậy, đúng không nào?”

Tôi nói thêm: “Chuyện gì xảy ra nếu mỗi lần quý vị đến thăm và bấm chuông nhà hàng xóm mà người ta chào hỏi quý vị với một thái độ thờ ơ và lạnh nhạt, ‘Ôi, lại anh (chị) nữa; thôi vào đi?’”

Tôi ngừng lại rồi nói thêm: “Quý vị chắc sẽ không đến thăm nhà ấy nữa phải không nào?”

Rồi tôi nói cao giọng: “Quý vị có nghĩ Vua của muôn vua và Chúa của muôn chúa có đến ngự một nơi mà Ngài không được tôn trọng và kính nể không? Quý vị có nghĩ Chúa của cả vũ trụ sẽ phán khi mà Lời Ngài không được tôn trọng, không chịu lắng nghe hay tập trung không? Quý vị bị lừa dối khi quý vị nói không sao đâu!”

Tôi nói tiếp: “Tối nay khi tôi bước vào khán đường này, tôi không cảm nhận sự hiện diện của Chúa đâu cả. Trong lúc ngợi khen hay thờ phượng, trong lúc khích lệ hay lúc lấy tiền dâng đều không có sự hiện diện của Chúa. Có một lý do: Chúa không bao giờ đến nơi mà Ngài không được tôn kính. Vị mục sư chủ tịch của quý vị đứng trên bục giảng này tối nay là vì ông tôn trọng chức vụ của ông. Nếu tôi đứng đây cùng với một trong những cầu thủ bóng đá mà quý vị yêu thích chắc nhiều người trong quý vị sẽ ngồi chăm chú nghe. Quý vị sẽ mong chờ lắng nghe mọi lời anh ta nói. Nhưng lúc này khi mục sư đọc Lời Chúa, quý vị lại không nghe gì cả vì quý vị đã xem nhẹ Lời Chúa.”

Tôi bắt đầu đọc những lời mà Chúa đòi hỏi nơi những người đến gần Ngài:

Giáo Từ Trời

Ta sẽ tỏ mình thánh khiết giữa vòng những người đến gần Ta: Ta sẽ được tôn vinh trước mặt mọi người.

Lêviký 10:3

Trong vòng một tiếng rưỡi đồng hồ, tôi giảng sứ điệp mà Chúa nung nấu trong lòng tôi. Tôi nói ra những lời này cách can đảm và đầy uy quyền. Tôi không sợ họ nghĩ gì hay phản ứng ra sao.

Nếu ngày mai họ đuổi tôi ra khỏi nước này, tôi cũng không lo, tôi thà vâng lời Chúa còn hơn! Tôi tự nhủ vậy – tôi nói thật đấy.

Bạn có thể nghe tiếng nói chuyện giảm dần rồi im lặng sau mỗi lần tôi nói. Suốt một tiếng rưỡi đồng hồ không còn nghe tiếng ồn ào nữa. Mọi người không còn có thái độ bất kính nữa. Thánh Linh của Chúa đã lôi kéo sự chú ý của mọi người qua Lời của Ngài. Bầu không khí thay đổi trong giây lát. Tôi cảm nhận Lời Chúa xuyên qua tấm lòng cứng cõi của họ.

Lúc kết thúc bài giảng, tôi yêu cầu mọi người hãy nhắm mắt lại. Lời mời gọi ăn năn thật rõ ràng và ngắn gọn: “Nếu quý vị coi thường sự thánh khiết của Chúa, và nếu quý vị sống với thái độ bất kính đối với Chúa, và nếu tối nay quý vị được Thánh Linh thuyết phục qua Lời của Ngài, quý vị có sẵn sàng ăn năn trước mặt Chúa không? Nếu vậy, xin hãy đứng lên.” Không chút chần chừ, 75 % số người có mặt hôm đó đều đứng dậy.

Tôi cúi đầu cầu nguyện lớn tiếng lời cầu nguyện đơn sơ này : “Chúa ơi, xin hãy xác chứng cho anh chị em con Lời Ngài đã được rao ra tối nay.”

Ngay lập tức sự hiện diện của Chúa đầy dẫy khán đài. Dù tôi không hướng dẫn hội chúng cầu nguyện, nhưng tôi nghe tiếng khóc nức nở và tiếng kêu cầu từ hội chúng. Giống như một làn sóng của sự hiện diện Chúa càn quét

KÍNH SỢ CHÚA

qua khán đài mang lại sự tẩy sạch và tươi mới. Không thể nào để cho mọi người tiến lên bục giảng nên tôi hướng dẫn họ đứng ngay tại chỗ cầu nguyện ăn năn. Tôi quan sát nhiều người lau nước mắt. Sự hiện diện tuyệt vời của Chúa tiếp tục bày tỏ.

Sau vài phút sự hiện diện của Chúa giảm bớt. Tôi khích lệ hội chúng tiếp tục tập trung vào Chúa. “Hãy đến gần Chúa thì Ngài sẽ đến gần anh em” (Gia 4:8).

Vài phút trôi qua, một làn sóng mới về sự hiện diện của Ngài tràn ngập khán đài. Nhiều người bật khóc lớn tiếng kêu cầu Chúa. Lúc này sự hiện diện của Chúa tác động mạnh mẽ hơn, và càng nhiều người được Chúa đụng chạm. Việc này kéo dài vài phút, rồi sau đó giảm dần. Tôi khích lệ hội chúng đừng bị chi phối mà hãy giữ sự tập trung.

Vài phút sau đó tôi nghe Thánh Linh thì thầm trong lòng tôi: “Ta sẽ bày tỏ lần nữa.” Lập tức tôi cảm nhận điều này và nói: “Chúa sẽ bày tỏ lần nữa.”

Những lời tôi viết ở đây không nói được hết những gì xảy ra sau đó. Từ ngữ của tôi bị giới hạn còn Chúa thì quá cao cả. Tôi không phóng đại vì làm thế là không kính sợ Chúa. Tôi phỏng vấn ba vị mục sư lãnh đạo khác có mặt ở đó để làm sáng tỏ và xác nhận những gì tôi nói ra ở đây.

Ngay sau khi tôi nói “lần nữa” thì những điều sau đây xảy ra. Cách duy nhất tôi có thể mô tả là so sánh việc này với việc bạn đứng cách phía cuối đường băng hàng trăm mét khi nghe tiếng máy bay cất cánh phía trước bạn. Tôi có thể mô tả tiếng gầm của cơn gió thổi qua khán đài cũng như vậy. Hầu như mọi người tự động cầu nguyện hết lòng và sốt sắng, họ đồng thanh kêu cầu Chúa lớn tiếng.

Lúc đầu tôi nghe tiếng gió thổi mạnh, tôi lý luận là chắc có máy bay đang bay ngang qua khán đài. Nếu tiếng ồn này không phải đến từ Chúa thì tôi cũng không muốn nói là nó đến từ Chúa. Tâm trí tôi nhớ lại lúc đến gần phi

Gió Từ Trời

trường. Nhưng phi trường không ở gần đó và hai tiếng đồng hồ nảy giờ tôi không nghe tiếng máy bay nữa.

Tôi hướng lòng về Thánh Linh, nhận biết rằng tôi đã cảm nhận sự hiện diện của Chúa cách mạnh mẽ, và hội chúng đang lớn tiếng cầu nguyện. Đây chắc chắn không phải là phản ứng khi nghe tiếng máy bay đang bay ngang qua.

Nếu đó là tiếng máy bay thì chắc hẳn là máy bay sẽ bay rất thấp, cách khán đài không xa nên mới nghe âm thanh lớn như vậy. Và dù gì đi nữa, tôi chắc chắn không tài nào nghe được tiếng ồn phát ra từ lời cầu nguyện của hàng ngàn người ở đó.

Tôi nghe âm thanh càng lớn hơn, và rõ ràng nó át đi mọi tiếng nói. Tôi khẳng định trong đầu rằng đây là gió của Thánh Linh thổi, nhưng tôi vẫn không nói gì. Tôi không muốn hội chúng hiểu sai và “quá khích” về những biểu lộ của Thánh Linh. Tiếng gió gầm rú này kéo dài khoảng hai phút. Khi tiếng ồn này lắng xuống, hội chúng bắt đầu khóc lóc cầu nguyện. Bầu không khí ngập tràn niềm tôn kính thánh thiện. Sự hiện diện của Chúa rất thực hữu và mạnh mẽ.

Sau đó sự hiện diện của Chúa tiếp tục bày tỏ thêm hai mươi phút nữa. Rồi tôi nhường lại cho người hướng dẫn và yêu cầu dẫn tôi ra khỏi khán đài. Thông thường thì tôi hay nán lại nói chuyện với người ta sau buổi nhóm, nhưng lúc này tôi thấy không nên nói chuyện với ai. Người lãnh đạo bảo tôi đi ăn tối với họ nhưng tôi từ chối. Vẫn còn bị tác động bởi sự hiện diện của Ngài, tôi trả lời, “Không thể được, tôi muốn quay về khách sạn.”

Tôi được chở về khách sạn. Người thông dịch và hai vợ chồng vị mục sư lãnh đạo đi về cùng tôi. Người phụ nữ này là một nhạc sĩ đã thu đĩa, và nhạc của cô được phổ biến khắp nước.

KÍNH SỢ CHÚA

Cô ta bước vào xe và khóc, “Mục sư có nghe tiếng gió không?”

Tôi liền trả lời, “Đó là tiếng máy bay.” (Dù trong lòng tôi cảm thấy không phải, tôi cần lời xác chứng và quyết định tôi không phải là người đầu tiên nói ra chuyện này.)

Cô ta lắc đầu nói, “Không đâu. Đây là của Thánh Linh.”

Sau đó chồng cô, một người đàn ông tôi thấy rất ít nói và đạo mạo, lại khẳng định quả quyết, “Lúc đó không có máy bay nào bay gần khán đài.”

Tôi thốt lên: “Vậy hả!”

Anh nói tiếp: “Hơn nữa, âm thanh của tiếng gió không phát ra từ ban nhạc hay từ loa phóng thanh.” Tôi ngồi im lặng cách kinh ngạc.

Sau này tôi biết được rằng người đàn ông này quả quyết rằng tiếng gió chúng tôi đã nghe không phải là tiếng máy bay. Có các nhân viên an ninh và cảnh sát bên ngoài có nghe âm thanh phát ra từ bên trong khán đài. Bên ngoài không có tiếng gió thổi gì cả. Hôm ấy là buổi tối yên tĩnh tại Brazil.

Vợ anh kể tiếp trong lúc nước mắt còn chảy trên mặt cô ta. “Tôi thấy những cơn sóng bằng lửa ập đến khán đài và thiên sứ khắp mọi nơi!”

Tôi không thể tin nổi bằng tai mình. Tôi đã nghe một mục sư tại buổi nhóm ở North Carolina mô tả tương tự hai tháng trước đó. Tôi cũng giảng về sự kính sợ Chúa, và sự hiện diện của Chúa tràn ngập trên hết thảy những người trong hội chúng – có hơn một trăm em nhỏ khóc suốt một giờ. Một diễn giả kể cho mục sư đó nghe rằng bà đã thấy những làn sóng quả cầu lửa rơi xuống khán đài. Điều này cũng được ba thành viên trong ban nhạc xác nhận.

Nên bây giờ tôi muốn ở riêng với Chúa. Khi đã về phòng khách sạn, tôi chỉ làm mỗi một việc là thờ phượng và cầu nguyện.

Gió Từ Trời

Tôi có kế hoạch giảng thêm một buổi nhóm nữa trước khi đi đến Rio de Janeiro. Lần này khi tôi bước vào khán đài, bầu không khí hoàn toàn khác. Tôi có thể cảm nhận lòng kính trọng Chúa được phục hồi. Lần này tiếng nhạc không thiếu vắng sự hiện diện của Chúa. Nó thật kỳ diệu, được xúc dầu và sự hiện diện của Chúa rất ngọt ngào.

Đa-vít nói, “Tôi sẽ vào nhà Ngài; với lòng kính sợ, tôi sẽ hướng về điện thánh Ngài mà thờ phượng.” (Thi 5:7). Tất cả sự thờ phượng thật đều được gắn chặt trong sự tôn kính sự hiện diện của Ngài, vì Chúa phán, “Người phải kính sợ đền thánh Ta. Ta là CHÚA” (Lê 19:30).

Trong buổi nhóm thứ hai nhiều người được giải cứu và được chữa lành. Nhiều người trước đây bị cay đắng trời buộc và chất chứa những tổn thương đã được tự do. Nơi nào có sự kính sợ Chúa thì nơi đó sự hiện diện của Ngài bày tỏ. Và nơi nào sự hiện diện của Ngài bày tỏ thì nhu cầu được đáp ứng.

Bây giờ chúng ta hiểu được lời kêu gọi khẩn thiết của Đa-vít:

Hỡi các thánh, hãy kính sợ CHÚA, vì người nào kính sợ Ngài chẳng thiếu thốn gì.

Thi thiên 34:9

Đây là sứ điệp mà bạn đang đọc hôm nay – sự kính sợ Chúa. Trong những trang sách này, nhờ Thánh Linh giúp đỡ, chúng ta sẽ học biết không chỉ ý nghĩa của việc kính sợ Chúa mà còn học cách bước vào kho báu của chân lý này. Chúng ta sẽ học về sự phán xét xảy ra khi thiếu đi sự kính sợ Chúa cùng các ích lợi được tìm thấy trong việc kính sợ Chúa.



Có những người rất nhanh
nhìn nhận Chúa Giê-su là
Đấng cứu rỗi, là Đấng chữa
lành và Đấng giải cứu . . . tuy
nhiên họ hạ thấp vinh hiển
của Ngài xuống bình diện của
con người phạm tục qua chính
hành động và thái độ của tâm
lòng họ.



HAI

VINH HIỂN MANG LẠI BIẾN ĐỔI

*Vì ai ở trên trời có thể so sánh cùng CHÚA?
Có ai trong vòng các thần giống như
CHÚA? Là Đức Chúa Trời đáng kính
sợ giữa hội đồng các thánh; là Đấng vĩ
đại và kính hoàng hơn tất cả những kẻ
chung quanh Ngài.*

Thi thiên 89:6-7

Trước khi nói đến sự kính sợ Chúa, chúng ta phải nắm bắt sơ qua sự vĩ đại và vinh hiển của Chúa mà chúng ta phục vụ. Tác giả Thi Thiên trước hết công bố những phép lạ oai nghi của Chúa và rồi khích lệ độc giả hãy kính sợ Ngài. Những lời của Đa-vít có thể được diễn tả theo ngôn ngữ hiện đại bằng một câu hỏi đầy quả quyết: “Ai trong cả vũ trụ này sánh với Chúa?” Ông muốn chúng ta suy gẫm về vinh hiển bao la của Chúa. Vì làm sao chúng ta kính nể và tôn trọng Ngài nếu chúng ta chưa ý thức về sự vĩ đại của Ngài hoặc chưa hiểu tại sao Ngài lại xứng đáng được điều này?

Nổi Tiếng, Nhưng Chưa Biết Tiếng

Để giải thích thêm, chúng ta hãy tưởng tượng một

KÍNH SỢ CHÚA

người nào đó nổi tiếng ở một quốc gia hùng mạnh nhất thế giới. Anh này rất có tài và hiểu biết rộng. Ai trong nước của anh đều biết về thành tích và tiếng tăm của anh. Anh là một nhà phát minh, có những đóng góp và khám phá vượt trội trong lịch sử con người. Anh là một vận động viên tài ba nhất của nước này. Thực tế thì không ai tranh tài với anh trong bất kỳ lĩnh vực nào. Ngoài những vấn đề kể trên, anh rất được người ta kính nể và tôn trọng. Người ta diễu hành và chào tiếp anh rất rầm rộ.

Nào chuyện xảy ra là nếu vị lãnh đạo này chu du đến một nước khác mà vị thế và thành tích của anh không được ai biết đến? Người ta sẽ tiếp đón anh như thế nào tại một nước xa lạ, một nước mà thua xa đất nước hùng mạnh của anh?

Dù những con người quyền thế nhất của nước đó cũng không sánh với những người dưới quyền anh, nhưng anh này vẫn quyết định đi thăm nước khác với tư cách là một công dân bình thường – không ăn mặc sang trọng, không có phái đoàn đi theo, không có cận vệ đi theo, không có các nhà ngoại giao hay quan chức tháp tùng. Anh đi thăm một mình. Người ta sẽ đối xử với anh như thế nào?

Nói cách đơn giản, anh sẽ được đối xử như một người khách nước ngoài. Dù người này là một con người rất vĩ đại tại đất nước của anh nhưng anh ta không được người ta kính nể gì cả. Đôi khi anh còn bị đối xử cách khinh khi, chỉ đơn giản anh là người nước ngoài. Những phát minh và khám phá khoa học của anh đã mang lại ích lợi cho đất nước bạn nhưng dân chúng ở đó vẫn không biết anh ta, và vì thế không kính nể và tôn trọng anh đúng nghĩa.

Bây giờ hãy nghe lời tường thuật của Giảng về Chúa Giê-su, Đấng Ê-ma-nu-ên, tức là Đức Chúa Trời bày tỏ trong xác thịt:

Vinh Hiển Mang Lại Biến Đổi

Ngôi Lời ở trong thế giới do chính Ngài sáng tạo nhưng thế giới không nhận biết Ngài. Chúa đã đến trong nước Ngài mà dân Ngài không nghênh tiếp.

Giăng 1:10-11

Thật đáng buồn là Đấng tạo dựng vũ trụ và thế giới mà chúng ta đang sống không nhận được sự đón nhận và tôn trọng như đáng phải có. Bi thảm hơn nữa, Ngài đến với dân Ngài, những người đã trông chờ Ngài và biết giao ước của Ngài, những người Ngài đã giải cứu nhiều lần bởi quyền năng của Ngài, nhưng Ngài không nhận được sự tôn trọng gì cả. Dù người ta nói về sự hiện đến của Ngài, đến đền thờ thường xuyên để trông đợi Ngài đến và cầu nguyện xin những hồng ân có được khi Ngài cai trị, nhưng họ không nhận ra Ngài khi Ngài đến.

Dân của Ngài không nhận biết Đấng oai nghi mà họ nói là đã trung tín phục vụ Ngài. Dân Y-sơ-ra-ên không chỉ không biết về quyền năng vĩ đại của Ngài mà họ còn không biết sự khôn ngoan lớn lao của Ngài. Vì thế không lạ gì họ không tôn kính hay kính sợ Ngài như đáng phải có. Chúa giải thích:

Vì dân này đến gần Ta bằng miệng; Tôn vinh Ta bằng môi nhưng lòng thì xa cách Ta. Sự chúng nó kính sợ Ta chỉ là điều răn của loài người, do loài người dạy bảo.

ÊSAI 29:13

Ngài phán: “Sự chúng nó kính sợ Ta chỉ là điều răn của loài người, do loài người dạy bảo.” Ngài muốn nói rằng dân chúng đã hạ thấp vinh hiển của Chúa đến mức vinh quang của loài người phàm tục. Người ta phục vụ Chúa theo ảnh tượng mà họ tạo ra – không theo ảnh tượng thật của Ngài mà theo tiêu chuẩn riêng của họ.

KÍNH SỢ CHÚA

Thay Đổi Vinh Hiển Của Đức Chúa Trời Đời Đời

Thế hệ của Chúa Giê-su cũng không tránh khỏi điều này. Thật ra vào thời của Chúa Giê-su thì việc này đã rơi xuống tình trạng rất thấp. Lỗi lầm này cũng được tái diễn suốt nhiều thế hệ của những người được Chúa uỷ thác Lời Đức Chúa Trời cho họ.

Chúng ta thấy sự bất kính này xảy ra trong sự phạm tội của Adam. Ông nghe theo sự khôn ngoan của con rắn: “Vì Đức Chúa Trời biết ngày nào đó ông bà ăn trái ấy mắt ông bà sẽ mở ra, ông bà sẽ trở nên giống như Đức Chúa Trời, biết điều thiện, ác.” (Sáng 3:5)

Tác giả Thi Thiên hỏi, “Chúa ơi, ai giống như Ngài?” Nên thật là vô ích cho Adam khi nghĩ rằng ông có thể giống Chúa mà không cần Chúa. Trong suy nghĩ hoang tưởng của ông, Adam hạ thấp Chúa xuống mức của con người.

Nếu bạn nhìn vào lỗi lầm của dân Y-sơ-ra-ên ở sa mạc, bạn sẽ thấy cùng một nguyên do khiến cho họ nổi loạn. Việc họ kính sợ Chúa bị bóp méo bởi hình ảnh sai lầm của họ về Chúa.

Môise lên núi Si-nai để nhận Lời Chúa. Nhiều ngày đã trôi qua nên “dân chúng nhóm hiệp lại” (Xuất 31:1). Luôn luôn xuất hiện nan đề khi dân chúng quy tụ lại do khôn ngoan riêng của họ mà không có quyền năng và sự hiện diện của Chúa trong đó. Thay vì chờ đợi như Chúa truyền bảo, dân chúng nhóm hiệp lại và cố làm điều gì đó để thoả mãn bản thân họ. Điều mà chỉ có Chúa mới có thể cung ứng thì được thay thế bởi những gì tạm bợ và giả tạo.

Dân chúng đã thấy quyền năng của Chúa bày tỏ nhiều lần, nhưng họ lại nặn hình tượng con bò vàng. Ngày nay việc này nghe có vẻ buồn cười, nhưng đối với dân Y-sơ-ra-ên thời xưa thì không có buồn cười gì cả. Dân Y-sơ-ra-ên

Vinh Hiển Mang Lại Biến Đổi

đã thấy những hình tượng như thế tại Ai-cập suốt 400 năm rồi. Đây là một phần của nền văn hoá Ai-cập và vì thế nó rất phổ biến.

Sau khi nặn tượng con bò xong, con bò vàng được đem ra trước mặt dân chúng và họ đồng thanh nói, “Hỡi Y-sơ-ra-ên, đây là thần đã đem các ngươi ra khỏi xứ Ai-cập!” (Xuất 32:4). Sau đó lãnh đạo của họ tuyên bố : “Ngày mai sẽ có một lễ cho Chúa” (c.5). Để hiểu ý họ nói, chúng ta phải nhìn vào từ Hêbơơ “Chúa” trong câu 5. Đây là từ Yehovah, mà chúng ta gọi Giê-hô-va. Từ này được định nghĩa là “Đấng hiện hữu,” một danh xưng của Chân Thần.

Họ dùng danh của Chân Thần. Đây là danh của Đấng mà Môise rao giảng, Danh của Đấng mà Áp-ra-ham lập giao ước, danh của Đấng mà chúng ta phục vụ. Giê-hô-va không được dùng để mô tả bất kỳ tà thần nào khác trong Kinh Thánh. Danh Giê-hô-va này quá thánh đến độ sau này các thầy thông giáo người Hêbơơ không được phép viết đầy đủ danh này; họ cố tình bỏ những nguyên âm để tôn kính sự thiêng liêng của danh này.

Nhưng đằng này dân chúng cùng các lãnh đạo của họ đã chỉ về con bò vàng này và gọi nó là Giê-hô-va! Họ không nói: “Đây là thần Ba-anh, thần giải cứu các ngươi ra khỏi Ai-cập!” Họ cũng không dùng tên các thần giả. Họ gọi con bò này là danh của Giê-hô-va, do đó họ đã hạ thấp sự vĩ đại của Chúa xuống mức gọi thông thường và bằng những hình ảnh hữu hạn mà họ quen thuộc.

Thật lý thú khi để ý rằng dân Y-sơ-ra-ên vẫn nhìn nhận chính Giê-hô-va là Đấng giải cứu họ khỏi ách nô lệ. Họ không phủ nhận là Ngài đã làm việc này; họ chỉ hạ thấp sự vĩ đại của Chúa xuống tới những gì mà họ quen thuộc. Trong Cựu ước, ra khỏi Ai-cập là hình bóng về việc được ra khỏi thế gian và được cứu rỗi mà Tân ước đã dạy. Những việc xảy ra trong Cựu ước là hình bóng về những

KÍNH SỢ CHÚA

gì sẽ xảy ra trong Tân ước.

Phục Vụ Chúa Bằng Hình Tượng Chúng Ta Tạo Ra

Bây giờ hãy nghe những gì Phaolô viết cho chúng ta trong Tân ước:

Vì những gì của Đức Chúa Trời mà mắt trần không thấy được, kể cả quyền năng vĩnh cửu lẫn thần tính của Ngài, thì từ thuở sáng tạo vũ trụ đã được thấy rõ nhờ nhận thức về các tạo vật, nên họ không còn cách nào bào chữa được. Vì họ đã biết Đức Chúa Trời nhưng không tôn vinh cảm tạ Ngài là Đức Chúa Trời, trái lại họ suy tưởng những chuyện hư không và lòng dạ ngu dốt của họ ra tâm tối.

Rôma 1:20-21

Để ý những người này không tôn vinh Ngài là Chúa, dân Y-sơ-ra-ên có nhìn nhận sự giải cứu của Giê-hô-va, nhưng họ không dâng cho Ngài sự tôn trọng, kính sợ hay vinh hiển như Ngài đáng phải có. Quả thật, tình thế cũng không thay đổi gì mấy, vì chỉ cần nhìn vào những gì Phaolô nói tiếp về những con người sống vào thời Tân ước: họ cũng không kính sợ Chúa như đáng phải có:

. . . đổi vinh quang của Đức Chúa Trời bất diệt ra giống như hình tượng của loài người hư nát, của chim trời, của thú đồng và loài bò sát.

Rôma 1:23

Một lần nữa chúng ta thấy hình ảnh vinh quang của Chúa đã bị hạ thấp. Nhưng lần này không phải thành con bò vàng mà là giống như loài người hư nát. Dân Y-sơ-ra-ên bị vây quanh bởi một xã hội thờ lạy những hình tượng bằng vàng giống thú đồng và bò sát. Hội thánh thời nay bị vây quanh bởi một nền văn hoá thờ lạy con người.

Suốt nhiều năm câu nói này đã liên tục vang vọng trong đầu tôi:

Vinh Hiển Mang Lại Biến Đổi

Chúng ta đã phục vụ Chúa theo hình ảnh mà chúng ta tạo ra.

Khi tôi đi thăm hàng trăm hội thánh, tôi gặp những lối suy nghĩ hạ thấp hình ảnh và vinh quang của Chúa xuống bằng hình ảnh của con người hư hoại. Lối suy nghĩ này đã xâm nhập nhiều hội thánh.

Có những người rất mau nhìn nhận Chúa Giê-su là Đấng cứu rỗi, Đấng chữa lành và Đấng giải cứu. Miệng họ nhìn nhận quyền cai trị của Ngài. Nhưng họ hạ thấp vinh quang của Ngài xuống tới mức con người hư hoại qua hành động và thái độ của tấm lòng họ.

Họ nói: “Chúa là bạn tôi; Ngài hiểu lòng tôi.” Sự thật thì Chúa hiểu lòng chúng ta hơn là chúng ta hiểu về mình. Nhưng thường câu nói đó được đưa ra để biện minh cho những hành động trái với giao ước của Ngài. Thật ra, họ không vâng theo Lời Chúa. Trong Kinh Thánh, hạng người duy nhất tôi thấy Chúa gọi là bạn hữu của Ngài là những người run sợ trước Lời Ngài và sự hiện diện của Ngài cũng như mau vâng lời Ngài, bất kể họ phải trả giá như thế nào.

Do đó, Chúa không nhận được sự tôn trọng và tôn kính như Ngài đáng có, hoặc nếu có họ đã vâng lời Ngài ngay rồi. Họ lấy môi miếng tôn thờ Ngài, nhưng việc họ kính sợ Ngài là do con người dạy bảo. Họ nhìn Lời Chúa và mạng lệnh của Ngài qua lối suy nghĩ bị ảnh hưởng bởi nền văn hoá của họ. Hình ảnh của họ về vinh hiển của Ngài bị nhào nặn bởi cái nhìn hạn hẹp của họ hơn là bởi hình ảnh đích thật của Chúa đã được bày tỏ qua Lời hằng sống của Ngài.

Chính cái nhìn như thế đã khiến cho họ vội chỉ trích những người lãnh đạo, như xã hội chúng ta (Mỹ) đã làm. Chúng ta có các chương trình truyền hình từ hài kịch đến trò chuyện liên tục chỉ trích các nhà lãnh đạo. Giới truyền

KÍNH SỢ CHÚA

thông chế nhạo các lãnh đạo và đề cao những con người ranh ma và nổi loạn. Nhưng chuyện gì xảy ra nếu các nhà lãnh đạo biến chất? Chúa nói gì về điều này? Ngài phán: “Người đừng mạ lỵ các nhà lãnh đạo dân mình!” (Công vụ 23:5). Tuy nhiên chúng ta tưởng rằng Chúa tán thành việc chỉ trích các lãnh đạo biến chất vì chúng ta đã hạ thấp phản ứng của Ngài tới mức như xã hội chúng ta đã làm, kéo Ngài xuống như hình ảnh của con người hư hoại, ngay cả trong các nhà thờ.

Tôi đã nghe một mục sư biện minh cho việc ly dị bằng lời, “Chúa muốn tôi hạnh phúc.” Họ thật sự tin hạnh phúc của họ quan trọng hơn việc họ làm theo Lời Chúa và giao ước mà họ đã lập với Ngài.

Một vị lãnh đạo hội thánh khác nói với tôi, “John à, tôi quyết định ly dị vợ tôi vì chúng tôi không hiểu nhau suốt 18 năm nay. Chúng tôi không xem phim với nhau hay vui chơi với nhau. Anh biết là tôi yêu Chúa Giê-su, và nếu tôi làm sai, Ngài sẽ chỉ cho tôi biết.” Sao Chúa lại phán riêng với chúng ta khi mà chúng ta đã bỏ qua những gì Ngài đã phán rồi?

Bằng cách nào đó những con người như thế đã bóp méo Lời của Chúa Giê-su để biện minh rằng trường hợp của họ là ngoại lệ. Như thế là Ngài phán: “Khi Ta phán trong Lời Ta rằng Ta ghét sự ly dị, nhưng điều này không áp dụng cho con. Ta muốn con hạnh phúc và có người bạn đời để vui vẻ với con. Hãy tiến hành ly dị đi. Nếu có gì sai thì con sẽ ăn năn sau.”

Đó là cách xã hội chúng ta suy nghĩ. Vô hình dung chúng ta nói rằng, “Đối với những người khác thì trắng đen rõ ràng, nhưng đối với tôi thì du di. Đối với những người khác thì sai vì nó không ảnh hưởng gì đến tôi, nhưng tôi được miễn trừ nếu chuyện vâng lời Chúa làm cho đời tôi khó chịu!”

Vinh Hiển Mang Lại Biến Đổi

Khi chúng ta cho phép chuyện này xảy ra ở bình diện cá nhân thì nó cũng xảy ra ở bình diện tập thể. Nên không lạ gì trong hội thánh vinh hiển của Chúa bị hạ thấp xuống tới mức con người – từ đời tư của các lãnh đạo hội thánh đến các bài giảng được giảng ra từ toà giảng.

Việc hạ thấp vinh hiển của Chúa gửi đến hội chúng thông điệp gì? Thông điệp này nói: “Chúa không có ý hay không làm như Ngài phán.” Sau đó chúng ta thắc mắc tại sao tội lỗi tràn lan giữa chúng ta và đánh mất sự kính sợ Chúa. Nên không lạ gì tội nhân ngồi cách thụ động ở hàng ghế nhà thờ mà không bị cáo trách bởi lời giảng. Không lạ gì sự nguội lạnh thường thấy ở các hội thánh giảng Kinh Thánh. Không lạ gì những người goá bụa, mồ côi, những tù nhân và người bệnh bị các tín đồ bỏ lơ.

Thường các bài giảng chúng ta đã giảng suốt 20 năm qua các toà giảng và làn sóng tạo cho người ta cái nhìn về Chúa như là “ông thần tài,” muốn ban cho chúng ta bất cứ điều gì chúng ta muốn, bất cứ khi nào chúng ta muốn. Họ chỉ vâng lời Chúa vì những lý do xác thịt. Cha mẹ nào nuôi dạy con cái theo kiểu này sẽ rất cuộc làm hỏng chúng. Những đứa con hư hỏng thiếu đi lòng kính trọng đối với người lớn, đặc biệt khi chúng không nhận điều chúng muốn. Thiếu lòng kính trọng những người trên mình khiến cho họ rất dễ vấp phạm Chúa.

Làm sao chúng ta có thể thấy sự tôn kính này được phục hồi khi chúng ta hụt mất sự vinh hiển của Ngài? Làm sao sự vâng lời được đề cao trong lúc mà người ta cho việc bất tuân và nổi loạn là bình thường? Chúa sẽ phục hồi sự kính sợ thánh cho dân sự Ngài và đem họ quay lại Ngài để họ dâng cho Ngài sự vinh hiển và tôn trọng đích thực mà Ngài đáng phải có. Ngài hứa: “Như Ta hằng sống, cả đất đầy dẫy vinh hiển của Chúa” (Dân 14:21).



*Chúng ta càng hiểu về sự vĩ
đại của Chúa . . .
húng ta càng có khả năng
kính sợ Ngài.*



BA



BÀI GIẢNG CỦA VỮ TRỤ

*Linh hồn tôi khát khao Chúa, thể xác
tôi mong ước Ngài . . . Để chiêm ngưỡng
quyền năng và vinh quang Ngài.*

Thi thiên 63:1-2

Để kính sợ Chúa đúng mức, chúng ta phải đeo đuổi để hiểu sự vĩ đại của vinh hiển Ngài. Đây là lời kêu cầu tận đáy lòng của Môise khi ông dạn dĩ nài xin: “Xin hãy bày tỏ cho con vinh hiển của Ngài” (Xuất 33:18).

Chúng ta càng hiểu về sự vĩ đại của Chúa (dù điều này không thể nào hiểu hết được) chúng ta càng có khả năng kính sợ Ngài. Vì lý do này tác giả Thi Thiên khích lệ chúng ta, “Vì Đức Chúa Trời là vua của cả trái đất. Hãy hát thánh thi mà ca ngợi Ngài.” Chúng ta được mời gọi để ngắm nhìn sự vĩ đại của Ngài.

Nhưng chúng ta cũng được tác giả Thi Thiên cho biết: “CHÚA là vĩ đại và rất đáng ca ngợi; sự vĩ đại của Ngài vượt quá sự hiểu biết của con người.” Điều này khiến

KÍNH SỢ CHÚA

tôi nhớ lại câu chuyện về cái chết của thánh Augustine. Augustine là một trong những nhà lãnh đạo vĩ đại vào thời của ông. Các sách vở của ông đã giải thích về sự kỳ diệu oai nghi của Chúa chúng ta. Người ta vẫn còn nói đến các sách vở của ông hàng ngàn năm nay. Một trong những tác phẩm hay của ông có tựa *The City of God*.

Trên giường bệnh, các bạn bè thân thuộc đang vây quanh, thánh Augustine nhắm mắt để đi về với Chúa, ông ngừng thở, tim ngừng đập và cảm nhận bình an tràn ngập căn phòng. Thành linh mất ông mở ra lại, và với khuôn mặt chói sáng ông nói với những người có mặt: “Tôi đã thấy Chúa. Tất cả những gì tôi đã viết chỉ là hạt cát mà thôi.” Rồi ông lìa cõi đời này.

Thánh Thay, Thánh Thay, Thánh Thay . . .

Thánh thay, thánh thay, thánh thay là CHÚA Vạn
Quân, vinh quang Ngài đầy đầy khắp đất.

Êsai 6:3

Chúng ta đã hát chính những lời này trong bài thánh ca ở hội thánh. Nhưng thường thì chúng ta hát không có lòng nhiệt thành như các thiên sứ hát. Bạn có thể thấy tín đồ liếc dọc liếc ngang khi họ hát những lời này. Bầu không khí tại ngai Chúa thật khác biệt biết bao!

Các thiên sứ đầy quyền lực này không có vẻ nhàm chán hay mệt mỏi; họ không chỉ hát những bài ca hay. Họ không nói: “Chúa ơi, chúng con đã hát bài này trước ngai Chúa hàng triệu năm rồi; Ngài có nghĩ nên thế bài khác không? Con sẽ đi khám phá chỗ nào khác ở thiên đàng.” Không! Các thiên sứ này không ước ao ở một chỗ nào khác ngoài trừ kêu cầu và ca hát trước ngai Chúa.

Các thiên sứ này không chỉ hát bài hát. Họ đáp ứng lại những gì họ thấy. Mỗi giây phút, qua đôi mắt được che

Bài Giảng Của Vũ Trụ

phủ, họ nhìn thoáng được một chiều kích khác về vinh hiển của Chúa đang được bày tỏ. Bị choáng ngợp nên họ kêu lên: “Thánh thay, thánh thay, thánh thay!” Thật ra, tiếng kêu của họ quá lớn đến độ gạch cửa bị rung động bởi tiếng kêu của họ và cả ngai Chúa đầy khói nghi ngút. Thật lạ lùng, phát ra những âm thanh làm rung chuyển toà nhà vật lý trên đất này là một chuyện, nhưng làm rung động gạch cửa của ngai ở thiên đàng thì lại là một chuyện khác. Các thiên sứ này đã vây quanh ngai Chúa suốt nhiều thời kỳ không thể kể hết được. Tuy nhiên, họ kinh nghiệm khải thị đời đời về quyền năng và khôn ngoan của Chúa. Sự vĩ đại của Ngài thật không sao thấu hiểu hết.

Lời Ngài Nói Về Vinh Hiển Ngài

Ở chương trước, chúng ta học về sự ngu dại của con người – hạ thấp vinh hiển Chúa xuống hình tượng của con người hư hoại. Chúng ta cũng thấy điều này là một tiếng chuông báo động trong hội thánh. Phần còn lại của chương này sẽ dành riêng để phản ánh một chút vinh quang của Chúa như đã bày tỏ trong cõi tạo vật. Chúng ta hãy nhìn xuyên qua những thuật ngữ mà suy gẫm sự kỳ diệu của vinh hiển Ngài như Kinh Thánh mô tả, vì tạo vật của Ngài cũng rao truyền sứ điệp và mang lại cho chúng ta những bài học cần gẫm nghĩ.

Thi Thiên 145:10-11 nói: “Lạy CHÚA, mọi tạo vật của Chúa đều sẽ cảm tạ Ngài . . . Họ sẽ nói về vinh quang nước Chúa và kể lại quyền năng của Ngài.”

Tôi có bốn người con trai. Có một đạo các con tôi rất “thần tượng” một cầu thủ bóng chày chuyên nghiệp. Anh này là một vận động viên rất nổi tiếng tại Mỹ và được nhiều người trong nước thần tượng. Trận đấu quyết định của NBA được người ta xem chặt kín sân. Tôi nghe tên

KÍNH SỢ CHÚA

anh ta được báo chí nói đến liên tục, kể cả các con tôi và bạn bè của chúng cũng bàn tán đến.

Lúc đó tôi cùng gia đình đi hầu việc Chúa ở vùng biển Đại Tây Dương. Chúng tôi vừa mới đi biển về, nơi mà các con trai tôi thích chơi đùa với cơn sóng biển. Khi chúng tôi tắm biển xong, tôi ngồi xuống với ba đứa con trai lớn để cha con nói chuyện với nhau.

Chỉ về hướng của số, tôi hỏi chúng: “Các con, ngoài kia là đại dương phải không?”

Chúng đồng thanh trả lời: “Dạ vâng, bố.”

Tôi hỏi tiếp: “Các con chỉ thấy biển xa khoảng một vài dặm, chứ đại dương thì mênh mông bát ngát.”

Các con tôi đang khi vẫn còn trùm khăn trên mình, lắng nghe với cặp mắt trở ra. “Vậy sao!”

“Đây không phải là đại dương lớn nhất; có các đại dương lớn hơn gọi là Thái Bình Dương. Ngoài ra còn có thêm hai đại dương nữa.”

Các con tôi im lặng gật đầu cách ngạc nhiên khi chúng nghe về sức mạnh của cơn sóng dâng cao lên bên ngoài cửa sổ phòng của chúng tôi.

Biết được như vậy, các con tôi đã nắm bắt một phần nào đại dương mà tôi vừa mới mô tả. Tôi hỏi: “Các con à, các con có biết rằng Chúa cân tất cả nước biển mà các con thấy, và tất cả những gì bố vừa mô tả thì Chúa cầm trong tay không?” (Xem Êsai 40:12).

Miệng chúng trầm trồ và mắt chúng tỏ ra kinh ngạc. Chúng rất ấn tượng vì cầu thủ thể thao nổi tiếng này có thể nắm chặt quả banh trong bàn tay! Nắm quả banh bằng một bàn tay dường như không nghĩa lý gì nữa.

Tôi hỏi: “Các con có tin Kinh Thánh còn nói Chúa vĩ đại như thế nào không?”

“Nói gì vậy bố?”

“Kinh Thánh công bố Chúa đo vũ trụ này bằng gang

Bài Giảng Của Vũ Trụ

tay của Ngài” (Êsai 40:12). Tôi nắm tay tôi lại ngay trước mắt chúng, tôi bày tỏ cho chúng thấy một gang tay là khoảng cách từ ngón út đến ngón trỏ. “Chúa có thể dùng khoảng cách từ ngón út đến ngón trỏ của Ngài để đo vũ trụ này!”

Bài Giảng Không Hề Dừng

Chính vũ trụ này công bố vinh hiển của Chúa. Hãy đọc những lời được thần cảm của Đa-vít:

Các tầng trời loan truyền vinh quang của Đức Chúa Trời, cõi không gian tuyên bố công việc của tay Ngài. Ngày này qua ngày khác, truyền rao sứ điệp, đêm nọ đến đêm kia bày tỏ sự hiểu biết. Không diễn văn, không ngôn ngữ, không ai nghe tiếng nói của chúng. Tiếng của chúng vang ra khắp đất, lời nói chúng nó đến tận cùng thế giới.

Thi Thiên 19:1-4

Hãy ngưng lại một lát và suy gẫm vũ trụ bao la bát ngát này. Làm thế bạn sẽ có một cái nhìn thoáng qua về vinh hiển vô hạn của Chúa! Đa-vít nói: “Vũ trụ công bố vinh hiển Chúa.” Tạo vật của Chúa không chỉ giới hạn dưới quả đất mà còn bao trùm cả cõi vũ trụ. Ngài sắp các ngôi sao trên bầu trời bằng ngón tay Ngài (Xem Thi 8:3). Đối với phần lớn chúng ta, thật khó để hiểu vũ trụ bao la này.

Ngoài mặt trời ra, ngôi sao gần nhất cách chúng ta 4.3 năm ánh sáng. Nên đây không chỉ là con số thuần túy, chúng ta hãy mở xẻ xem sao. Ánh sáng di chuyển với tốc độ 186.282 dặm trên một giây – không phải một giờ mà là một giây. Ước tính khoảng 670.000.000 dặm mỗi giờ. Máy bay thì bay khoảng 500 dặm mỗi giờ.

Mặt trăng quay khoảng 239.000 dặm so với quả đất. Nếu chúng ta bay đến mặt trăng, chúng ta sẽ mất 19

KÍNH SỢ CHÚA

ngày. Nhưng ánh sáng chiếu lên tới đó 1.3 giây!

Chúng ta hãy xem tiếp. Mặt trời cách quả đất 93.000.000 dặm. Nếu bạn lên máy bay trực thăng hôm nay và bay tới mặt trời thì hành trình của bạn mất 21 năm! Bay liên tục! Cách đây 21 năm bạn ở đâu? Đó là một khoảng thời gian dài. Bạn hãy tưởng tượng bay không ngừng nghỉ để đến được mặt trời? Còn đối với những ai thích chạy xe hơi . . . mất cả đời cũng chưa đến được. Có lẽ mất gần 200 năm, chưa nói phải dừng lại đổ xăng hay nghỉ ngơi! Tuy nhiên ánh sáng di chuyển đến đó mất 8 phút và hai mươi giây!

Chúng ta hãy rời mặt trời và nói đến ngôi sao gần nhất. Chúng ta biết nó cách quả đất 4.3 năm ánh sáng. Nếu chúng ta tính toán về quả đất, mặt trời và ngôi sao gần nhất, thì nó sẽ như sau. Tính tỉ lệ quả đất sẽ giảm cỡ kích thành một hạt tiêu, và mặt trời sẽ có cỡ kích như quả banh. Theo ước tính này, khoảng cách từ quả đất đến mặt trời sẽ là 26 yard, bằng một phần tư sân bóng đá. Nhưng hãy nhớ rằng để một chiếc máy bay bay được khoảng cách 26 yard thì nó sẽ mất 21 năm.

Nên nếu đây là tỉ lệ giữa quả đất và mặt trời, bạn hãy thử đoán ngôi sao gần nhất so với quả đất nhỏ như hạt tiêu là bao xa. Bạn nghĩ là 1000 hay 2000 yard hay chỉ một dặm? Không gần như thế đâu! Ngôi sao gần nhất cách quả đất là 4000 dặm! Điều này có nghĩa là nếu bạn đặt quả đất tại San Diego, California, ngôi sao gần nhất theo ước tính của chúng ta sẽ nằm giữa thành phố New City và biển Đại Tây Dương khoảng 1000 dặm so với mặt biển.

Để bay đến ngôi sao gần nhất bằng máy bay phải mất khoảng 51 tỉ năm, bay liên tục! Nghĩa là khoảng 51.000.000.000 năm! Tuy nhiên ánh sáng từ ngôi sao này đến quả đất chỉ mất 4.3 năm.

Bài Giảng Của Vũ Trụ

Chúng ta hãy nói thêm. Các ngôi sao bạn thấy bằng mắt trần vào ban đêm cách quả đất 4000 năm ánh sáng. Tôi không cố tính xem một chiếc máy bay phải mất thời gian bao lâu để tới các ngôi sao này. Nhưng hãy nghĩ xem; ánh sáng di chuyển ở mức 186.282 dặm mỗi giây, và mất 4000 năm để xuống tới quả đất. Nghĩa là ánh sáng của các ngôi sao này lần đầu đã phát ra trước khi Môise rẽ biển Đỏ và di chuyển một khoảng cách 670.000.000 dặm mỗi giờ, không giảm tốc độ hay ngừng lại thì mới tới được quả đất.

Nhưng đây mới chỉ là những ngôi sao trong ngân hà của chúng ta. Một ngân hà chứa hàng triệu ngôi sao khác. Ngân hà chúng ta đang sống gọi là Thiên Hà. Nên chúng ta hãy giải thích thêm.

Ngân hà gần nhất hành tinh chúng ta là chòm sao Tiên Nữ. Nó cách chúng ta khoảng 2.31 triệu năm ánh sáng! Hãy tưởng tượng, trên 2 triệu năm ánh sáng! Chúng ta có thấy hiểu biết của chúng ta giới hạn chưa?

Các nhà khoa học ước tính có hàng tỉ ngân hà, mỗi hành tinh chứa hàng tỉ ngôi sao. Các ngân hà thường dính với nhau. Chòm sao Tiên Nữ và Thiên Hà của chúng ta là một chùm của ít nhất 30 ngân hà khác. Các chùm này có hàng ngàn ngân hà khác nữa.

Sách kỷ lục thế giới cho biết vào tháng Sáu 1994 một chùm ngân hà hình như cái kén đã được khám phá. Khoảng cách giữa chùm ngân hà ước tính là 650.000.000 năm ánh sáng! Bạn tưởng tượng là máy bay sẽ bay mất bao lâu mới xuyên qua các ngân hà?

Sách kỷ lục thế giới cũng nói rằng phần lớn những vật thể xa nhất mà con người thấy được có khoảng cách là 13.2 năm ánh sáng. Tâm trí hữu hạn của con người không thể hiểu được khoảng cách bao la như thế này. Chúng ta chưa thấy được tận cùng của các chùm ngân hà,

KÍNH SỢ CHÚA

chứ đừng nói gì tới tận cùng vũ trụ. Nhưng Chúa có thể đo cả cõi vũ trụ này bằng gang tay của Ngài! Ngài đặt tên từng ngân hà. Chúa chúng ta thật vĩ đại thay, và quyền năng Ngài thật vô song; hiểu biết của Ngài thật vô hạn” (Thi 147:4-5). Ngài không chỉ đếm hàng tỉ ngôi sao, mà Ngài còn biết tên của từng ngôi sao! Không lạ gì tác giả Thi Thiên thốt lên: “Hiểu biết của Ngài thật vô hạn.”

Vua Sa-lô-môn nói: “Nhưng Đức Chúa Trời thật có ngự trên đất chăng? Ngay cả trời của các tầng trời còn chưa thể chứa Ngài được thay” (1Vua 8:27). Bạn có được mở mắt thêm về vinh hiển của Ngài không?

Khôn Ngoan Kỳ Diệu Của Ngài Được Bày Tỏ Trong Cõi Tạo Vật

Chính Ngài tạo dựng địa cầu bởi quyền năng Ngài, sáng lập thế giới bởi sự khôn ngoan Ngài.

Giêrêmi 10:12

Không chỉ sự vĩ đại và quyền năng vinh hiển của Chúa được thấy trong cõi tạo vật, mà khôn ngoan và hiểu biết của Ngài cũng được tìm thấy trong đó. Khoa học đã để nhiều năm và tốn rất nhiều tiền để nghiên cứu sự vận hành của thế giới tự nhiên. Nhưng những thiết kế và kiến trúc của Ngài vẫn còn là một điều kỳ diệu.

Tất cả hình thức sự sống đều dựa trên tế bào. Các tế bào là những toà nhà trong cơ thể con người, cây cối, thú vật và các vật sống khác. Cơ thể con người tự thân là một kỳ quan khéo léo, chứa khoảng 100.000.000.000.000 tế bào – (Bạn hiểu con số đó không?) trong đó các tế bào rất đa dạng. Bởi khôn ngoan của Ngài, Ngài phân công các tế bào này thực hiện những nhiệm vụ cụ thể. Chúng tăng trưởng, nhân cấp và cuối cùng chết đi – đúng kỳ.

Dù mắt trần không thấy được, tế bào không phải là

Bài Giảng Của Vũ Trụ

những phân tử như con người đã biết. Tế bào gồm vô số những cấu trúc li ti gọi là phân tử li ti, và các phân tử li ti gồm những cấu trúc gọi là nguyên tố – bên trong các nguyên tố người ta thấy có các cấu trúc li ti gọi là nguyên tử.

Nguyên tử nhỏ hơn dấu chấm câu. Nó chứa hàng triệu chấm nhỏ như vậy. Nguyên tử bao trùm cả một khoảng không. Trong nguyên tử có các hạt cơ bản, nơ-tron và điện tử. Các hạt cơ bản và nơ-tron được tìm thấy là chúng dính chùm nhau thành những chuỗi rất nhỏ và kết dính nhau tại trung tâm của một nguyên tử. Các chùm năng lượng nhỏ này gọi là điện tử bay quanh hạt nhân với tốc độ ánh sáng. Đây là những khối dính chặt lại với nhau.

Vậy nguyên tử lấy năng lực ở đâu? Sức mạnh nào giữ cho các phân tử năng lượng này dính với nhau? Các nhà khoa học gọi là năng lượng nguyên tử. Đây chỉ là một thuật ngữ khoa học dùng để mô tả điều mà họ không thể giải thích được. Vì Chúa đã phán rằng Ngài “giữ mọi vật bởi lời quyền năng của Ngài” (Hê 1:3). Cô-lô-se 1:7 nói, “Trong Ngài mọi vật được giữ vững.”

Hãy ngừng lại suy gẫm một lát. Vũ trụ không thể chứa nổi Đấng Tạo Hoá diệu kỳ. Vũ trụ được đo bởi gang tay của Ngài, tuy nhiên Ngài rất chi tiết trong sự tạo dựng quả đất nhỏ bé này và các tạo vật đã làm cho các nhà khoa học phải điên đầu sau nhiều năm nghiên cứu.

Bây giờ bạn hiểu rõ hơn tác giả Thi Thiên khi ông nói: “Tôi cảm tạ Chúa vì tôi đã được tạo nên một cách đáng sợ và diệu kỳ” (Thi 139:14). Bạn cũng thấy, đặc biệt trong thời đại mà chúng ta có quá nhiều kiến thức khoa học kỳ diệu, tại sao Lời Chúa nói: “Kẻ ngu dại nói trong lòng rằng không có Chúa” (Thi 14:1).

Dĩ nhiên, có nhiều sách vở đã viết về những điều kỳ diệu và khôn ngoan của công trình sáng tạo của Chúa.

KÍNH SỢ CHÚA

Tôi không có ý định viết chủ đề này. Mục đích của tôi là kích thích sự ngạc nhiên và thắc mắc về các công việc của tay Ngài, vì nó giải bày vinh hiển lớn lao của Ngài.

“Bố ơi, chúng con thấy rồi”

Trở lại câu chuyện với các con tôi. Sau khi kể cho chúng nghe tất cả mọi thông tin khoa học bằng từ ngữ mà chúng có thể hiểu được, tôi kết luận: “Vậy các con có còn ấn tượng một vận động viên nhảy cao 15 feet để đánh banh và tung bóng vào rổ không?”

Chúng nói: “Bố ơi, chúng con hiểu rồi.”

Tôi kết luận: “Có điều gì mà vận động viên bóng chày này có mà Chúa không ban cho anh ta không?”

Chúng trả lời: “Không!”

Kể từ đó các con tôi thay đổi quan điểm từ chỗ tôn thờ một thần tượng đến chỗ kính trọng lành mạnh. Thật ra, những cái thẻ in hình cầu thủ mà các con tôi thu thập bây giờ gọi là “thẻ cầu nguyện.” Chúng cầu nguyện cho những vận động viên mà chúng cho là anh hùng.

Bây giờ bạn hiểu đôi chút những gì Chúa muốn nói khi Ngài hỏi ông Gióp: “Ai cho Ta trước điều chi mà Ta phải trả lại? Vạn vật dưới cả bầu trời đều thuộc về Ta.” (Gióp 41:11).

Con Người Là Gì?

Khi tôi nhìn các tầng trời, là công việc của ngón tay Ngài; mặt trăng và các ngôi sao mà Ngài đã lập. Loài người là gì mà Ngài nhớ đến? Con loài người là chi mà Ngài chăm sóc nó?

Thi Thiên 8:3-4

Dù không thể chứng minh điều này, tôi tin rằng Thi Thiên 8 ghi lại phản ứng của một trong các thiên sứ vậy

Bài Giảng Của Vũ Trụ

quanh ngài Chúa đối với công trình sáng tạo. Hãy dừng lại suy nghĩ về điều này và hãy cố gắng nhìn qua ánh mắt của thiên sứ. Đức Chúa Trời quyền năng oai nghi này đã tạo dựng vũ trụ và gắn các ngôi sao vào vị trí bởi ngón tay Ngài, bây giờ lại đến hạt bụi nhỏ gọi là quả đất và lấy một chút hạt bụi đó nắn tạo cơ thể con người.

Nhưng điều làm cho các thiên sứ này ngạc nhiên chính là sự quan tâm chu đáo của Chúa. Ngài để ý hoàn toàn vào tạo vật gọi là con người. Tác giả Thi Thiên cho chúng ta biết những ý tưởng của Ngài đối với chúng ta thật quý báu và số lượng chúng lớn biết bao, và nếu đếm chúng thì chúng nhiều hơn cát (Thi 139:17-18). Thấy được điều này, tôi tin các thiên sứ kêu lên: “Tạo vật này là gì mà Ngài quá quan tâm và thương yêu trù mền đến thế? Tạo vật nhỏ bé này là gì mà Ngài nhớ đến liên tục – là trung tâm điểm của kế hoạch Ngài?”

Hãy để thì giờ yên lặng và ngẫm nghĩ các công việc của tay Ngài. Kinh Thánh bảo chúng ta hãy làm điều này. Khi bạn làm, tạo vật sẽ giảng cho bạn nghe. Nó sẽ giải bày vinh hiển của Ngài!



*Trước khi vinh hiển của Chúa
ngự đến, trước tiên phải có
trật tự thiên thượng.*



BỐN

TRẬT TỰ, VINH HIỂN, PHÁN XÉT: PHẦN 1

*Vì Đức Chúa Trời là Đấng đã phán:
Ánh sáng, hãy chiếu ra từ nơi tối tăm,
cũng là Đấng đã soi sáng tâm lòng chúng
tôi để đem đến cho chúng tôi ánh sáng
hiểu biết về vinh quang của Đức Chúa
Trời trên mặt Chúa Cứu Thế Giê-su.*

2Côrinhtô 4:6

Trong các chương tới chúng ta sẽ chứng minh kiểu mẫu quan trọng lặp lại suốt cả Kinh Thánh. Kiểu mẫu này trở thành một kiểu mẫu ủng hộ cho những vấn đề liên hệ đến ngày nay.

Kiểu Mẫu Của Chúa

Hôm đó là đêm đầu tiên trong hàng loạt bốn buổi nhóm đã lên kế hoạch tại Saskatchewan, Canada. Mục sư đang giới thiệu tôi và tôi đã đứng trên bục được ba phút rồi.

Thình lình, Thánh Linh Chúa dẫn tôi lướt qua cả Kinh Thánh, bày tỏ một kiểu mẫu lặp lại suốt cả Cựu ước

KÍNH SỢ CHÚA

lẫn Tân ước. Kiểu mẫu này là:

1. Trật tự thiên thượng
2. Vinh hiển của Chúa
3. Sự phán xét

Trước khi Chúa bày tỏ vinh hiển Ngài, phải có trật tự thiên thượng. Một khi vinh hiển Ngài được bày tỏ, có một phước lành lớn lao. Nhưng một khi vinh hiển Ngài được bày tỏ thì bất kỳ sự bất kính, sự vô trật tự hay sự bất tuân đều gặp phải sự phán xét ngay lập tức.

Chúa đã mở mắt tôi thấy được kiểu mẫu này chưa tới hai phút, và Ngài cho tôi biết tôi phải giảng khái thị này cho hội chúng người Canada đang đói khát ngồi ngay trước mặt tôi. Tối đó là một trong những buổi nhóm đầy quyền năng mà tôi đã giảng và tôi muốn chia sẻ lẽ thật này cho bạn.

Ngay Từ Đầu

Để có cơ sở, chúng ta hãy quay lại lúc khởi nguyên. Khi Chúa tạo dựng trời đất:

Lúc ấy, đất không có hình thể và còn trống không. Bóng tối, bao trùm vực thẳm và Thần Linh của Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước.

Sáng Thế Ký 1:2

Từ tiếng Anh “vô hình” là kết hợp hai từ trong tiếng Hebrew, *hayah* và *tohuw*. Hai từ này được diễn giải ra là “Đất trở nên vô hình và hỗn độn.” Không có trật tự mà chỉ có hỗn độn.

Dù Thánh Linh che phủ hay ấp ủ quả đất hỗn độn này, Ngài cũng không hành động cho đến khi Lời Chúa được nói ra. Khi Lời Chúa được nói ra, trật tự thiên thượng được thiết lập trên hành tinh này. Chúa chuẩn bị quả đất sáu ngày trước khi Ngài phóng thích vinh hiển của Ngài. Ngài chăm sóc đặc biệt khu vườn mà Ngài trồng cho

Trật Tự Vinh Hiển Phán Xét: Phần 1

chính Ngài. Sau đó Ngài tạo dựng con người – đối tượng của công trình sáng tạo.

Một khi chuẩn bị xong khu vườn, Chúa “nắn con người từ bụi đất.” Khoa học đã phát hiện mỗi nguyên tố hoá học trong cơ thể con người đều có trong đất. Chúa đã thiết kế một kỳ quan vừa có kỹ thuật vừa có khoa học.

Trật Tự Thiên Thượng Mang Lại Vinh Hiển

Chúa mất sáu ngày mang lại trật tự thiên thượng cho quả đất. Sau đó Ngài mang trật tự cho cơ thể con người. Một khi trật tự thiên thượng được tái thiết, Chúa “hà hơi thở sự sống vào lỗ mũi con người; và con người trở thành một linh hồn sống” (Sáng 2:7). Thật ra Chúa thổi Thánh Linh Ngài vào trong thân thể con người.

Con người được tạo dựng theo hình ảnh của Đức Chúa Trời, và sau đó người nữ được dựng từ xương sườn của người nam. Cả hai đều trần truồng. “A-đam và vợ, cả hai đều trần truồng nhưng không thấy xấu hổ (c.25). Tất cả tạo vật khác đều được cho lớp áo che thân. Thú có lông, chim cũng có lông, cá thì có vảy. Nhưng con người không cần che gì bên ngoài cả, vì tác giả Thi Thiên cho chúng ta biết Chúa “đội cho người vinh hiển và tôn trọng” (Thi 8:5). Từ “đội” trong tiếng Hêbơơ là *atar*. Nó có nghĩa là “che quanh hay vây quanh.” Thật ra, người nam và người nữ được mặc lấy vinh hiển của Chúa và không cần mặc áo quần bình thường.

Những phước lành mà cặp vợ chồng đầu tiên kinh nghiệm thật không sao mô tả hết. Khu vườn ra trái tự động mà không cần vun xới. Thú vật sống hài hoà với con người. Không có bệnh tật, đau yếu hay nghèo thiếu. Nhưng trên hết là cặp vợ chồng này có vinh dự đồng đi với Chúa trong vinh hiển của Ngài!

KÍNH SỢ CHÚA

Sự Phán Xét

Trước hết Chúa mang lại trật tự thiên thượng bởi Lời Ngài và Thánh Linh Ngài. Sau đó vinh hiển Ngài được bày tỏ. Phước lành dư dật, nhưng sau đó là sự sa ngã. Chúa truyền bảo con người không được ăn trái cây biết điều thiện và điều ác, vì nếu không vâng lời thì họ sẽ chết về tâm linh ngay lập tức.

Nhằm nhạo báng Chúa, satan thách thức Lời Chúa qua việc bóp méo Lời của Ngài: “Chắc chắn không chết đâu! Vì Đức Chúa Trời biết ngày nào đó ông bà ăn trái ấy mất ông bà sẽ mở ra, ông bà sẽ trở nên giống như Đức Chúa Trời, biết điều thiện, ác.” (Sáng 3:4-5). Sau đó Adam, với ý thức hoàn toàn về hành động của mình, đã chọn không vâng lời Chúa. Sự bất kính của ông không gì khác hơn là một tội trọng. Khi chuyện này xảy ra, sự phán xét được thực thi ngay sau đó.

Lập tức Adam và Êva biết họ đã trần truồng. Vinh hiển lìa khỏi, làm cho họ thấy loã lồ và bị phân cách khỏi Chúa trong tình trạng chết về tâm linh. Trong nỗ lực một cách vô vọng để che đậy sự trần truồng của họ, họ đã lấy lá vả làm áo che thân do chính công việc của đôi tay họ. Chúa thấy việc họ đã làm, loan báo sự phán xét trên họ và lấy da thú mặt cho họ. Da lấy từ con chiên, hình bóng về Chiên Con của Đức Chúa Trời sẽ đến phục hồi con người trở lại mối quan hệ với Chúa. Sau đó cặp vợ chồng sa ngã này bị đuổi ra khỏi khu vườn nơi mà họ sẽ tìm thấy sự sống đời đời. Sự phán xét thật nặng nề – hậu quả của việc bất tuân và bất kính của Adam đang khi sống trong vinh hiển của Chúa.

Đền Tạm Vinh Hiển Của Ngài

Hàng trăm năm sau đó, cuối cùng Chúa đã tìm được một người bạn là Áp-ram. Chúa lập giao ước lời hứa với

Trật Tự Vinh Hiển Phán Xét: Phần 1

Áp-ram và đổi tên ông thành Áp-ra-ham. Nhờ người này vâng lời Chúa nên lời hứa của Chúa một lần nữa được đảm bảo cho các thế hệ tương lai. Con cháu của Áp-ra-ham rất cuộc sống tại Ai-cập, làm nô lệ hơn 400 năm. Trong lúc khốn khổ Chúa dấy lên một tiên tri và là người giải cứu là Môi-se.

Một khi con cháu Áp-ra-ham được giải phóng khỏi ách nô lệ, Chúa đem họ vào sa mạc. Chính tại sa mạc núi Si-nai mà Chúa phác thảo kế hoạch sẽ ngự với dân sự Ngài. Chúa bảo Môi-se : “Ta là Chúa, Đức Chúa Trời của họ, Đấng đem họ ra khỏi xứ Ai-cập để Ta ngự giữa họ” (Xuất 29:46).

Một lần nữa Chúa đồng đi với con người, vì điều này luôn luôn là ước ao của Ngài. Tuy nhiên, do tình trạng sa ngã của con người, Chúa không thể ngự trong họ. Nên Ngài chỉ bảo Môi-se: “Hãy bảo họ làm một đền thánh cho Ta để Ta ngự giữa họ” (Xuất 25:8). Đền thánh này được gọi là đền tạm.

Trước khi vinh hiển Chúa ngự đến, điều đầu tiên là phải thiết lập trật tự thiên thượng. Vì thế, Chúa cẩn thận chỉ bảo Môi-se cách để xây đền tạm. Ngài rất chi tiết về tất cả các hạng mục như ai xây và ai sẽ phục vụ trong đền thờ đó. Những lời chỉ dẫn chi tiết về vật liệu, số đo, đồ dùng và của lễ. Thật ra, những lời chỉ dẫn này chiếm hết các chương sách Xuất Ai-cập.

Đền thờ do tay con người làm ra phản ánh đền thờ ở thiên đàng (Hê 9:23-24). Chúa cảnh báo Môi-se: “Hãy đảm bảo là làm mọi sự theo kiểu mẫu Ta bày tỏ cho người trên núi” (Hê 8:5; cũng xem Xuất 25:40). Điều vô cùng quan trọng là tất cả mọi sự phải làm chính xác như Chúa đã bày tỏ. Điều này sẽ tạo ra một trật tự thiên thượng cần thiết trước khi vinh hiển của Chúa bày tỏ trước mắt họ.

KÍNH SỢ CHÚA

Của dâng được nhận từ hội chúng sẽ cung cấp mọi vật liệu họ cần – nào là vàng, bạc, đồng, vải màu xanh, tím và đỏ, vải gai mịn, da thú, vây cá, gỗ keo, dầu, hương liệu và đá quý.

Chúa bảo Môi-se: “Này, Ta đã chọn Bết-sa-lê-ên . . . thuộc chi tộc Giu-đa, và Ta đã cho người này đầy dẫy thần của Đức Chúa Trời, với tài khéo, khả năng và hiểu biết trong ngành thủ công mỹ nghệ . . . Ngoài ra, Ta cũng chỉ định Ô-hô-li-áp, con trai A-hi-sa-mạc, thuộc chi tộc Đan để làm phụ tá cho Bết-sa-lê-ên. Ta cũng ban tài năng cho các thợ khéo để họ thực hiện mọi thứ Ta đã truyền dạy con.” (Xuất 31:1-3,6). Thánh Linh Chúa đến trên những con người này để mang lại trật tự thiên thượng. Thánh Linh Chúa hành động qua những con người này, một nỗ lực phù hợp với Lời Chúa, một lần nữa đã mang lại trật tự thiên thượng.

Rồi thì tất cả những con người tài khéo này bắt đầu làm việc xây đền tạm. Họ chế tạo các bức màn, tấm che, và cây trụ. Họ gọt đẽo hòm giao ước, bàn để bánh trần thiết, chơn đèn vàng, bàn thờ dâng hương, bàn thờ dâng của lễ thiêu, chậu bằng đồng. Họ thiết kế áo cho thầy tế lễ và chế dầu để xức.

Dân Y-sơ-ra-ên làm tất cả các công việc đúng theo mạng lệnh CHÚA đã truyền cho Môi-se. Môi-se thanh tra và thấy họ làm đúng theo mạng lệnh CHÚA đã truyền nên ông chúc phước cho họ. Sau đó CHÚA phán dạy Môi-se: “Con dựng Đền Tạm và Trại Hội Kiến vào ngày mồng một tháng giêng.”

Xuất 39:42-40:2

Lời chỉ dẫn của Chúa rất cụ thể đến độ là đền tạm phải được dựng lên chính xác vào ngày đó.

Ngày đầu của tháng thứ nhất đã đến. Môise và các

Trật Tự Vinh Hiển Phán Xét: Phần 1

thợ thủ công dựng đền tạm lên. Sau đó chúng ta đọc:

Vậy, Môise đã hoàn tất mọi công việc.

Xuất 40:33

Mọi thứ bây giờ đã sẵn sàng. Trật tự thiên thượng được thiết lập bởi Lời Chúa và dân sự đầu phục sự hướng dẫn của Thánh Linh. Bây giờ hãy để ý điều gì xảy ra:

Một đám mây bao phủ Trại Hội Kiến và vinh quang của CHÚA đầy đầy Đền Tạm. Môi-se không thể vào Trại Hội Kiến vì mây bao phủ Lều và vinh quang của CHÚA tràn ngập Đền Tạm.

Xuất 40:34-35

Một khi có được trật tự thiên thượng, Chúa bày tỏ vinh hiển của Ngài. Phần lớn chúng ta trong hội thánh thiếu hiểu biết về vinh hiển của Chúa. Tôi đã dự nhiều buổi nhóm mà các mục sư hay tuyên bố, hoặc là do thiếu hiểu biết hoặc là do thói phồng: “Vinh hiển của Chúa đang ở đây.” Trước khi chúng ta nói thêm, chúng ta hãy nói đến vinh hiển của Chúa là gì.

Vinh Hiển Của Chúa

Trước tiên vinh hiển của Chúa không phải là đám mây. Có người sẽ hỏi: “Vậy thì tại sao mây được nói đến mỗi lần vinh hiển của Chúa bày tỏ trong Kinh Thánh?” Lý do: Chúa ẩn mình trong đám mây. Ngài quá oai nghi con người không thể ngắm nhìn nổi. Nếu mây không che bớt dung nhan của Ngài thì tất cả những gì xung quanh Ngài sẽ bị thiêu đốt và chết ngay lập tức.

Lúc ấy Môi-se thưa: “Xin cho con được nhìn xem vinh quang Chúa.” CHÚA đáp: “. . . Nhưng con không thể thấy diện mạo Ta, vì không ai thấy mặt Ta mà còn sống.”

Xuất 33:18,20

KÍNH SỢ CHÚA

Xác thật người phàm không thể đứng nổi trong sự hiện diện thánh của Chúa và trong vinh hiển của Ngài. Phaolô nói:

Chúa Cứu Thế sẽ xuất hiện đúng thời điểm Đức Chúa Trời ấn định. Đức Chúa Trời là Chúa tể duy nhất, là Đấng ban mọi phước lành, là Vua trên muôn vua, Chúa trên muôn chúa. Chỉ mình Ngài sống mãi, không hề chết. Ngài ngự trong ánh sáng không ai có thể đến gần được. Chưa người nào từng thấy Ngài, cũng không ai có thể thấy Ngài được. Ngài được tôn kính mãi mãi, và uy quyền Ngài còn đến muôn đời. A-men.

1Timôthê 6:15-16

Hêbơơ 12:29 cho chúng ta biết rằng Chúa là một đám lửa thiêu đốt. Khi bạn nghĩ đến điều này thì đừng cho đó là đám lửa củi. Đám lửa thiêu đốt này không có trong bếp lò của bạn. “Chúa là ánh sáng và trong Ngài không có tối tăm nào.” (1Gi 1:5). Thứ lửa cháy trong bếp lò của bạn không mang lại ánh sáng hoàn hảo. Nó có bóng tối trong đó. Ta có thể đến gần thứ lửa này được và ta cũng có thể xem lửa cháy được.

Nào chúng ta hãy tiếp tục xem ánh sáng chói loà hơn. Hãy xem tia la-de. Đây là thứ ánh sáng rất hội tụ và chói sáng, nhưng nó cũng không phải là ánh sáng hoàn hảo. Dù nó sáng chói và đầy sức mạnh thật nhưng vẫn có bóng tối trong tia sáng la-de.

Ta hãy xem mặt trời. Mặt trời quá lớn và người ta không thể đến gần nó. Nó rất chói sáng và đầy sức mạnh, nhưng nó vẫn có bóng tối trong tia sáng của nó.

Phaolô nói với Timôthê rằng vinh hiển của Ngài là “ánh sáng không ai đến gần được. Không ai có thể thấy hay ngắm nhìn được.”

Phaolô viết ý niệm này cách dễ dàng vì chính ông đã kinh nghiệm một chút ánh sáng đó trên đường đến thành

Trật Tự Vinh Hiển Phán Xét: Phần 1

Đa-mách. Ông kể lại kinh nghiệm này với vua Ật-ríp-ba:

Trên đường đi, vào lúc giữa trưa, muôn tâu, tôi bỗng thấy ánh sáng từ trời, sáng hơn cả mặt trời, ánh sáng chiếu xuống chung quanh tôi và các bạn đồng hành.

Công Vụ 26:13

Phaolô nói ánh sáng này quá chói sáng hơn là ánh sáng mặt trời lúc trưa! Hãy để chút thì giờ nhìn xem ánh sáng mặt trời lúc trưa. Thật khó nhìn mặt trời trừ khi có đám mây che. Chúa trong vinh hiển của Ngài trở vượt hơn ánh sáng chói lòe này.

Phaolô không thấy mặt Chúa; ông chỉ thấy ánh sáng phát ra từ Ngài, vì ông phải hỏi: “Lạy Chúa, Chúa là ai?” Ông không thể thấy hình thể của Ngài hay vẻ mặt của Ngài, ông bị mù mắt bởi ánh sáng phát ra từ vinh hiển Ngài, quá chói sáng hơn ánh sáng mặt trời ở Trung Đông.

Có lẽ điều này giải thích lý do cả tiên tri Giôên lẫn Êsai đều nói trong những ngày sau cùng vinh hiển của Chúa được bày tỏ trong mặt trời sẽ trở nên tối tăm. “Kìa, ngày của CHÚA đang đến . . . Vì các ngôi sao và chòm sao trên trời sẽ không chiếu sáng, mặt trời trở nên tối tăm khi mọc, mặt trăng sẽ không chiếu sáng nữa.” (Êsai 13:9-10)

Vinh hiển của Chúa sẽ trở vượt hơn mọi ánh sáng khác. Ngài là ánh sáng hoàn hảo và thiêu đốt sạch sẽ. “Người ta sẽ chui vào hang đá, vào hầm dưới đất để tránh đối diện với sự kinh hoàng từ CHÚA và vinh quang của sự uy nghiêm Ngài” (Êsai 2:19).

Vinh hiển của Chúa thật đầy oai nghi đến độ khi Ngài ngự đến trước mắt dân Y-sơ-ra-ên giữa đám mây tối tại núi Si-nai, dân sự kêu lên kinh khiếp và phải lùi lại. Môise mô tả cảnh này:

Đó là các điều răn CHÚA đã lớn tiếng truyền dạy toàn thể cộng đồng Y-sơ-ra-ên, ở trên núi từ trong đám lửa,

KÍNH SỢ CHÚA

mây đen kịt và bóng tối dày đặc. . . . Khi anh chị em nghe tiếng nói từ trong bóng tối dày đặc phát ra và thấy núi cháy phùng phùng, các cấp lãnh đạo và các trưởng lão thuộc các chi tộc đến với tôi và nói: “CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta đã bày tỏ vinh quang và uy nghi Ngài và chúng tôi có nghe tiếng phán của Ngài từ trong đám lửa. Hôm nay chúng tôi ý thức được rằng người ta có thể còn sống mặc dù được Đức Chúa Trời phán với mình. Nhưng tại sao chúng tôi lại phải chịu nguy cơ mất mạng? Đám lửa hùng này sẽ thiêu huỷ chúng tôi, và nếu chúng tôi cứ tiếp tục nghe tiếng của CHÚA, Đức Chúa Trời chúng tôi nữa, chúng tôi sẽ chết.”

Phục Truyền 5:22-27

Dù họ thấy Ngài ẩn mình trong đám mây dày đặc nhưng đám mây cũng không giấu được ánh sáng chói lòa của vinh hiển Ngài.

Tất Cả Những Gì Tạo Nên Bản Thể Của Chúa

Bây giờ chúng ta hãy thử hỏi, *Vinh hiển của Chúa là gì?* Để trả lời, chúng ta hãy trở lại lời cầu xin của Môise trên núi của Chúa. Môise hỏi:

Xin hãy bày tỏ cho con vinh hiển của Ngài.

Xuất 33:18

Từ “vinh hiển” Môise dùng trong trường hợp này trong tiếng Hêbơơ là *kabowd*. Từ điển *Strong's Bible Dictionary* định nghĩa vinh hiển là “sức nặng của vật gì đó, nhưng chủ yếu dùng theo nghĩa tốt.” Định nghĩa này cũng nói về vinh quang, sự dư dật và tôn trọng. Môise xin, “Hãy tỏ chính Ngài cho con trong tất cả vinh quang của Ngài.” Hãy xem kỹ sự đáp lời của Chúa:

CHÚA đáp: “Ta sẽ phát hiện đức nhân ái Ta trước mặt con, Ta sẽ tuyên bố danh Ta, là CHÚA trước mặt con.”

Xuất 33:18

Trật Tự Vinh Hiển Phán Xét: Phần 1

Môise xin tất cả vinh hiển của Ngài và Kinh Thánh lại nói đến Chúa là “tất cả nhân đức của Ta . . .” Từ “nhân đức” trong tiếng Hêbơrơ là *tuwb*. Nó có nghĩa là “tốt đẹp theo nghĩa rộng.” Nói cách khác, Ngài không giữ lại điều gì cả.

Do đó Chúa phán: “Ta sẽ loan báo danh của Chúa trước mắt người.” Trước khi một vị vua ở dưới đất này bước lên ngai, người ta sẽ loan báo tên của vua. Sau đó ông bước vào vinh quang của ông. Sự vĩ đại của vua được bày tỏ, và tại cung điện của ông không ai làm lẫn vua là ai. Nếu vị vua này đi trên đường phố của đất nước ông, ăn mặc bình thường, không đoàn tùy tùng, những người xung quanh vua có thể không nhận ra tông tích thật sự của ông. Thật ra đây chính là điều Chúa đã làm cho Môise. Ngài phán: “Ta sẽ tuyên bố danh Ta và mọi vinh quang Ta sẽ đi ngang qua con.”

Do đó chúng ta thấy rằng vinh hiển của Chúa là tất cả những gì làm nên bản thể của Chúa. Tất cả bản tính, uy quyền, quyền năng, khôn ngoan – sức nặng vô song và sự oai nghi của Chúa – đều chứa đựng trong vinh hiển của Ngài. Không gì che giấu hay giữ lại!

Vinh hiển Ngài được bày tỏ trong Chúa Giê-su

Chúng ta được biết vinh hiển của Chúa được bày tỏ nơi mặt của Chúa Giê-su (2Cô 4:6). Nhiều người tuyên bố đã thấy khái tượng về Chúa Giê-su và xem thấy vẻ mặt của Ngài. Chuyện này có thể xảy ra. Phaolô mô tả điều này, “Vì hiện nay chúng ta chỉ thấy mặt mờ qua gương, đến bấy giờ chúng ta sẽ thấy tận mặt.” (1Cô 13:12). Vinh hiển của Ngài bị che bởi tấm gương mờ, vì không ai có thể nhìn thấy vinh hiển được tỏ bày đầy trọn của Ngài mà còn sống.

Có người sẽ hỏi, “Nhưng các môn đồ đã nhìn thấy mặt của Chúa Giê-su khi Ngài sống lại từ kẻ chết!” Điều này

KÍNH SỢ CHÚA

cũng đúng. Lý do điều này đúng là vì Ngài không bày tỏ vinh hiển của Ngài cách công khai. Có người đã thấy Chúa, ngay cả trong Cựu ước, nhưng Ngài không được bày tỏ trong vinh hiển của Ngài. Chúa hiện ra cùng Áp-ra-ham tại cây vả bộp ở Mam-re (Sáng 18:1-2). Giôsuê nhìn mặt Chúa trước khi xâm chiếm thành Giêricô (Giô5:13-14). Chúa phán với ông, “Hãy cởi giày ngươi ra, vì nơi ngươi đứng là đất thánh” (c.5).

Điều này cũng đúng sau sự phục sinh. Các môn đồ ăn sáng với Chúa Giê-su tại biển Ti-bê-ri-a (Giăng 21:9-10). Hai môn đồ cùng đi với Chúa trên đường đến làng Ê-ma-út, “nhưng họ bị che mắt” (Lu 24:16). Tất cả những người này đều nhìn thấy mặt của Ngài vì Ngài không bày tỏ vinh hiển Ngài cách công khai.

Ngược lại, sứ đồ Giăng thấy Chúa trong Thánh Linh và đã gặp gỡ Chúa hoàn toàn khác với lúc ăn sáng với Ngài ở biển, vì Giăng thấy Ngài trong vinh hiển của Ngài:

Vào ngày của Chúa, tôi được Thánh Linh cảm hoá, nghe sau lưng có tiếng lớn như tiếng kèn . . . Tôi xoay người lại xem tiếng nói đã bảo tôi. Vừa xoay lại, tôi thấy bảy giá đèn bằng vàng, và giữa các giá đèn có ai giống như Con Người, mặc áo dài chấm chân, thắt đai vàng ngang ngực, đầu và tóc Ngài trắng như lông chiên, trắng tựa tuyết, mắt Ngài sáng rực như ngọn lửa, hai chân Ngài bóng loáng như đồng luyện trong lò và tiếng Ngài như tiếng nhiều dòng thác. Tay phải Ngài cầm bảy ngôi sao, miệng Ngài hé lộ một thanh gươm hai lưỡi sắc bén. Mặt Ngài như mặt trời chiếu sáng rực rỡ. Khi thấy Ngài, tôi ngã nhào xuống chân Ngài như đã chết.

Khải Huyền 1:10,12-17

Để ý là vẻ mặt của Ngài giống như mặt trời chiếu sáng rực. Vậy thì làm sao Giăng thấy được Ngài? Lý do:

Trật Tự Vinh Hiển Phán Xét: Phần 1

ông ở trong Thánh Linh, như Êsai ở trong Thánh Linh khi ông thấy ngai Chúa và sê-ra-phin ở trên ngai cùng Đấng ngồi trên ngai (Êsai 6:1-4). Môise không thể nhìn thấy mặt Chúa, vì Môise đang ở trong thân thể vật lý.

Ngài Rút Vinh Hiển Lại Để Thử Chúng Ta

Vinh hiển của Chúa là tất cả những gì làm nên Ngài. Điều này quá sức hiểu của chúng ta, vì ngay cả các thiên sứ đầy quyền năng cũng liên tục kêu lên, “Thánh thay, thánh thay, thánh thay . . .” trong sự kinh ngạc và tôn kính.

Bốn sinh vật sống trước ngai cũng kêu lên, “Thánh thay, thánh thay, thánh thay là Chúa Đức Chúa Trời Toàn Năng, Đấng đã có, hiện có và sẽ đến!” (Khải 4:8).

Mỗi khi bốn sinh vật tôn vinh, ca ngợi và cảm tạ Đấng ngự trên ngai là Đấng sống đời đời vô cùng, thì hai mươi bốn trưởng lão quỳ xuống trước Đấng ngự trên ngai và thờ lạy Đấng sống đời đời vô cùng. Họ đặt mào mình trước Ngài mà tung hô: “Lạy Chúa là Đức Chúa Trời của chúng con, Chúa xứng đáng nhận vinh quang, danh dự và quyền năng, vì Chúa đã sáng tạo vạn vật, do ý chỉ của Chúa mà vạn vật hiện hữu và được sáng tạo.”

Khải Huyền 4:9-10

Ngài xứng đáng được vinh hiển mà bất kỳ sinh vật sống nào dâng cho Ngài suốt cả cõi đời đời cũng không đủ!

Chúng ta phải nhớ rằng chúng ta phục vụ Đấng tạo dựng vũ trụ và quả đất này. Ngài có từ đời đời sẽ còn đến đời đời. Không thần nào giống như Ngài. Trong sự khôn ngoan của Ngài, Ngài chủ ý rút lại khả thị về vinh hiển Ngài để xem thử chúng ta có phục vụ Ngài với tình yêu thương và kính sợ Ngài hay không hoặc xem thử chúng ta có để ý đến vinh quang chóng tàn ở dưới đất khi so với Ngài.



*Chúng ta đừng mong sẽ được
cho bước vào sự hiện diện của
Ngài với thái độ bất kính.*





TRẬT TỰ, VINH HIỂN, PHÁN XÉT: PHẦN 2

*Đến nỗi các thầy tế lễ không thể đứng
hành lễ vì mây toả, vì vinh quang của
CHÚA toả đầy đền thờ Đức Chúa Trời.*

2Sử Ký 5:14

Một khi đền tạm được dựng lên, trật tự thiên thượng được thiết lập. Ngay sau đó mọi thứ đều đi vào vị trí của nó:

Một đám mây bao phủ Trại Hội Kiến và vinh quang của CHÚA đầy đầy Đền Tạm. Môi-se không thể vào Trại Hội Kiến vì mây bao phủ Lều và vinh quang của CHÚA tràn ngập Đền Tạm.

Xuất 40:34-35

Sau khi bàn đến vinh hiển của Chúa, chúng ta có thể hiểu tại sao người bạn của Chúa là Môi-se không thể bước vào. Đền tạm đầy đầy vinh hiển Chúa !

Việc vinh hiển của Chúa bày tỏ và ngự giữa dân Y-sơ-ra-ên đã mang lại phước hạnh lớn lao. Trong sự hiện diện vinh hiển của Ngài có sự cung ứng, sự dẫn dắt, sự chữa lành và sự bảo vệ. Không một kẻ thù nào đứng nổi trước

KÍNH SỢ CHÚA

dân Y-sơ-ra-ên. Khải thị về Lời Chúa thật phong phú. Một ích lợi khác nữa là đám mây vinh hiển của Ngài phủ bóng che dân Y-sơ-ra-ên khỏi cái nắng gắt của sa mạc vào ban ngày và mang lại sự ấm cúng và ánh sáng cho họ vào ban đêm. Họ không thiếu bất cứ điều gì.

Sự Phán Xét

Chúa chỉ dạy Môise trước đó: “Trong dân Y-sơ-ra-ên, con hãy chọn A-rôn, anh con, cùng với các con trai người là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma, để họ phục vụ Ta với chức vụ thầy tế lễ” (Xuất 28:1).

Những người này được biệt riêng và được huấn luyện để phục vụ trước mặt Chúa và đứng cầu thay cho dân sự. Bổn phận và giới hạn của họ trong sự thờ phượng được tóm tắt trong những lời dạy rất chi tiết mà Chúa truyền cho Môise. Sự huấn luyện là một phần của trật tự thiên thượng. Theo sau sự huấn luyện và chỉ dạy là lễ dâng mình của các thầy tế lễ này. Khi mọi sự được sắp xếp đúng chỗ rồi thì chức vụ của họ mới bắt đầu.

Hãy đọc kỹ những gì hai thầy tế lễ này đã làm sau khi vinh hiển của Chúa bày tỏ trong đền tạm:

Hai con trai của A-rôn là Na-đáp và A-bi-hu lấy lư hương của họ, bỏ lửa vào rồi bỏ thêm hương và dâng một thứ lửa lạ trước mặt CHÚA, trái với mạng lệnh của Ngài.

Lêviký10:1

Để ý Na-đáp và A-bi-hu dâng lửa lạ trước mặt Chúa. Định nghĩa chữ “lạ” trong từ điển *Webster's Dictionary* là “tỏ ra không tôn trọng hay khinh thường những vật thánh; bất kính.” Nó có nghĩa rằng cho những gì Chúa gọi là thánh hay thiêng liêng là tục. Hai người này cầm lư hương dùng để thờ phượng Chúa và đổ đầy lửa và hương theo ý họ, chứ không dâng của lễ như Chúa mô tả. Họ bất

Trật Tự Vinh Hiển Phán Xét: Phần 2

cản với những gì Chúa gọi là thánh và bày tỏ thiếu lòng kính sợ. Họ mang sự bất kính vào trong sự hiện diện của Chúa, dâng của lễ không được chấp nhận. Họ cho điều thánh thiện là phạm tục. Hãy xem hậu quả là chuyện gì xảy ra:

Lửa từ sự hiện diện của CHÚA phát ra thiêu đốt họ và họ chết trước mặt CHÚA.

Lêviký 10:2

Hai người này lập tức bị phán xét vì không kính sợ Chúa. Họ gánh chịu cái chết ngay lập tức. Sự bất kính của họ xảy ra sau khi nhận khải thị về vinh hiển Chúa. Dù họ là thầy tế lễ, họ cũng không miễn khỏi việc phải tôn trọng Ngài. Họ phạm tội đó là đến gần Đức Chúa Trời thánh khiết như thể Ngài là phạm tục. Họ “quen quá hoá lờn” sự hiện diện của Ngài! Bây giờ hãy nghe những lời của Môise theo sau cái chết do bị phán xét này.

Môi-se nói với A-rôn: Việc này cho thấy ý nghĩa của lời CHÚA khi Ngài phán dạy rằng: Ta sẽ tỏ mình thánh khiết giữa vòng những người đến gần Ta: Ta sẽ được tôn vinh Trước mặt mọi người. A-rôn nín lặng.

Lêviký 10:3

Chúa đã nói rõ là sự bất kính không thể tồn tại trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời thánh khiết. Đức Chúa Trời không để bị khinh dể đâu. Ngày nay cũng không có gì khác biệt; Ngài cũng là Đức Chúa Trời thánh khiết. Chúng ta không thể mong được cho vào sự hiện diện của Ngài với thái độ bất kính.

Na-đáp và A-bi-hu là cháu của Môise. Nhưng Môise biết tốt hơn hết là không nên thắc mắc về sự phán xét của Chúa, vì ông biết Chúa là công chính. Thật ra, Môise cảnh cáo Arôn và hai người con còn sống của ông là đừng than khóc e rằng họ cũng chết luôn chằng. Làm thế sẽ

KÍNH SỢ CHÚA

không tôn trọng Chúa nên xác của Na-đáp và A-bi-hu được mang ra ngoài trại và chôn cất.

Một lần nữa, chúng ta thấy kiểu mẫu – trật tự thiên thượng, vinh hiển tỏ bày của Chúa, sau đó là sự phán xét vì đã bất kính.

Đền Thờ Mới

Gần 500 năm sau đó, con của vua Đavít là Salômôn, bắt đầu xây một đền thờ cho Chúa ngự. Đây là một toà nhà nguy nga. Kho vật liệu, phần lớn được Đa vít gom góp trong đời trị vì của ông, thật nhiều vô số. Trước khi chết, Đa vít chỉ bảo Salômôn:

Này, ta đã khổ nhọc cung cấp cho đền thờ CHÚA ba ngàn bốn trăm năm chục tấn vàng, ba mươi bốn ngàn năm trăm tấn bạc, đồng và sắt thì cân đo không hết; ta cũng cung cấp vô số gỗ và đá, con có thể thêm vào. Con cũng có nhiều công nhân, thợ đá, thợ nề, thợ mộc và những người thông thạo đủ mọi ngành nghề; những người thợ vàng, thợ bạc, thợ đồng, thợ sắt thì vô số. Hãy đứng lên và làm việc, CHÚA sẽ ở cùng con.

1Sử Ký 22:14-16

Salômôn cũng đóng góp thêm vào các vật liệu đã có sẵn và bắt đầu xây đền thờ vào năm thứ tư đời ông cai trị. Thiết kế đền thờ, vật dụng trang trí và rất nhiều chi tiết khác thật hoành tráng. Với lực lượng lao động 10.000 người, việc thu gom vật liệu và xây dựng mất hết 7 năm. Chúng ta đọc:

Khi mọi công trình vua Sa-lô-môn làm cho đền thờ CHÚA đã hoàn tất.

2Sử Ký 5:1

Salômôn nhóm hiệp dân Y-sơ-ra-ên tại Giê-ru-sa-lem nơi đền thờ toạ lạc. “Các thầy tế lễ đem rương giao ước của

Trật Tự Vinh Hiển Phán Xét: Phần 2

CHÚA vào nơi dành sẵn cho rương trong nội điện của đền thờ” (2 Sử 5:7). Tất cả thầy tế lễ đều dọn mình thánh sạch. Không có sự bất kính trong sự hiện diện của Chúa. Họ nhớ lại số phận của người bà con của họ là Na-đáp và A-bi-hu.

Sau đó những người Lê vi là các ca sĩ và nhạc sĩ đứng phía đông bàn thờ, mặc áo trắng và cùng với 120 thầy tế lễ thổi kèn.

Một lần nữa, với sự cẩn trọng cao độ và tốn nhiều thời gian, công tác chuẩn bị chu đáo đã mang lại trật tự thiên thượng. Và điều gì đến sau khi có trật tự thiên thượng? Chúng ta hãy đọc:

Những người thổi kèn và ca sĩ cùng hoà ca một điệu; họ ca ngợi và cảm tạ CHÚA. Họ cất tiếng hát hoà với tiếng kèn, tiếng chập choả và những nhạc cụ khác cùng ca ngợi CHÚA rằng: “Ngài là thiện, tình yêu thương nhân từ Ngài còn đến đời đời.” Bấy giờ đền thờ của CHÚA đầy mây, đến nỗi các thầy tế lễ không thể đứng hành lễ vì mây toả, vì vinh quang của CHÚA toả đầy đền thờ Đức Chúa Trời.

2Sử Ký 5:13-14

Khi trật tự thiên thượng được thiết lập, vinh hiển của Chúa bày tỏ. Một lần nữa vinh hiển thật oai nghi đến nỗi các thầy tế lễ không thể hầu việc, vì vinh hiển của Chúa đầy đầy đền thờ.

Sự Phán Xét

Theo sau khảo thị về vinh hiển Chúa, chúng ta lại thấy sự bất kính đối với sự hiện diện và Lời của Ngài. Dù dân Y-sơ-ra-ên biết ý Chúa, lòng họ đâm ra bất cần đối với những gì Chúa gọi là thánh khiết và thiêng liêng.

Hơn thế nữa, những thầy tế lễ lãnh đạo và dân chúng ngày càng trở nên bất trung, làm mọi điều ghê tởm như các nước chung quanh; họ làm ô uế đền thờ CHÚA,

KÍNH SỢ CHÚA

là đền thờ Ngài đã để riêng ra thánh tại Giê-ru-sa-lem. CHÚA, Đức Chúa Trời của tổ phụ họ đã nhiều lần sai các sứ giả Ngài đến với chúng vì Ngài thương xót dân Ngài và nơi Ngài ngự. Nhưng chúng nhạo báng các sứ giả của Đức Chúa Trời, khinh thường lời Chúa, chế giễu các tiên tri của Ngài, vì thế cơn thịnh nộ của CHÚA nổi lên trừng phạt dân chúng, không còn phương cứu chữa.

2Sử Ký 36:14-16

Họ khinh thường sứ giả của Ngài và bỏ qua lời cảnh báo. Dân chúng chế nhạo các tiên tri của Ngài. Tôi đã thấy nhiều bằng cứ tương tự của việc thiếu đi lòng kính sợ Chúa ngày nay.

Lần nọ tôi giảng cho một hội thánh lớn, giảng sứ điệp về sự vâng lời Chúa và quyền cai trị của Chúa. Vợ của một trong những nhân sự của chúng tôi bồng đứa con bỏ ra khỏi buổi nhóm và đi đến quầy tiếp khách nơi có màn hình chiếu cảnh buổi nhóm. Cô nghe hai phụ nữ của hội thánh đó bàn tán về bài giảng: “Ông đó nghĩ ông là ai vậy? Hãy tắt ti vi đi!” Họ chế nhạo. Sự kính sợ Chúa ở đâu?

Dân Y-sơ-ra-ên và dân Giu-đa đã gánh chịu sự phán xét nhiều lần chỉ vì thiếu đi lòng kính sợ Chúa và thiếu tôn trọng sự hiện diện thánh khiết của Ngài và Lời của Ngài. Sự phán xét đạt đến đỉnh điểm khi con cháu của Áp-ra-ham bị bắt đi làm phu tù tại Ba-by-lôn. Hãy đọc câu chuyện này:

Nhưng chúng nhạo báng các sứ giả của Đức Chúa Trời, khinh thường lời Chúa, chế giễu các tiên tri của Ngài, vì thế cơn thịnh nộ của CHÚA nổi lên trừng phạt dân chúng, không còn phương cứu chữa. CHÚA cho vua Ba-by-lôn đến trừng phạt chúng; vua này dùng gươm giết những thanh niên trong nơi thánh; người không tha mạng thanh niên, thiếu nữ, người già, kẻ yếu ớt; Ngài

Trật Tự Vinh Hiển Phán Xét: Phần 2

trao tất cả chúng nó vào tay vua. Vua lấy tất cả vật dụng lớn nhỏ trong đền thờ Đức Chúa Trời, các kho báu của đền thờ CHÚA, các kho báu của vua và của các quan, đem hết về Ba-by-lôn. Quân Ba-by-lôn đốt đền thờ Đức Chúa Trời; phá huỷ tường thành Giê-ru-salem; thiêu đốt mọi cung điện và báu vật trong thành.

2 Sử ký 36:16-19

Tôi muốn bạn suy nghĩ kỹ về những gì tôi sắp nói đây. Chúng ta đã đọc lại ba câu chuyện – vườn Êđên, đền tạm và đền thờ. Trong mỗi trường hợp sự phán xét thật nghiêm trọng. Mỗi trường hợp đều dẫn tới cái chết và huỷ diệt.

Điều đáng phải suy nghĩ đó là sự kiện chúng ta không nói đến những người chưa bao giờ kinh nghiệm sự vinh hiển hay sự hiện diện của Chúa. Những sự phán xét này chống lại những người không chỉ đã nghe Lời Ngài mà còn đã từng bước đi trong sự hiện diện của Ngài và kinh nghiệm sự vinh hiển của Ngài!

Bây giờ chúng ta đã lập một nền tảng từ Cựu ước, chúng ta hãy đọc tiếp trong thời Tân ước. Một lần nữa chúng ta sẽ phát hiện những chân lý gây kinh ngạc và những bài học vô cùng phấn khởi.



*Chúa Giê-su nói rõ rằng để
theo Ngài, chúng ta trước hết
phải đếm cái giá . . .
Cái giá đó chính là sự sống
của chúng ta.*





SÁU

ĐÈN THÁNH MỚI

Vì chúng ta là đền thờ của Đức Chúa Trời hằng sống như Đức Chúa Trời đã phán: “Ta sẽ ở và đi lại giữa họ.”

2Còrinhtô 6:16

Dưới thời Cựu ước sự hiện diện vinh hiển của Chúa ngự trước tiên trong đền tạm, sau đó ngự trong đền thờ vua Salômôn.

Bây giờ Chúa chuẩn bị dời vào ngự trong đền thờ mà Ngài hằng ước ao – đền thờ này không làm bằng đá, mà đền thờ này được tìm thấy trong tấm lòng của những con trai và con gái của Ngài.

Chuẩn Bị Một Dân Sẵn Sàng Cho Chúa

Một lần nữa, trước hết phải có trật tự thiên thượng. Lần này sự nhấn mạnh không phải trật tự bên ngoài mà là trật tự bên trong. Tại nơi sâu kín của tấm lòng nơi mà vinh hiển của Chúa sẽ được bày tỏ.

Trật tự cùng với tiến trình biến đổi này bắt đầu với

KÍNH SỢ CHÚA

chức vụ của Giảng Báp-tít. Thật là sai lầm khi xem Giảng Báp-tít là tiên tri Cựu ước, vì Kinh Thánh mô tả chức vụ của ông là “khởi đầu của tin lành của Chúa Cứu Thế Giê-su” (Mác 1:1). Lời giảng của ông được tìm thấy ngay từ đầu của tất cả bốn sách Phúc Âm. Chúa Giê-su nhấn mạnh điều này khi tuyên bố: “Luật pháp và tiên tri có cho đến Giảng” (Lu 16:16). Để ý rằng Ngài không nói: “Luật pháp và tiên tri có cho đến khi Ta xuất hiện.”

Sự ra đời của Giảng được thiên sứ loan báo cho cha ông. Điểm chính trong chức vụ của ông được tóm tắt bằng những lời: “Giảng sẽ đưa nhiều người Y-sơ-ra-ên quay về với Chúa, là Đức Chúa Trời của họ . . . và để chuẩn bị một dân tộc sẵn sàng cho Chúa.” (Lu 1:16-17).

Để ý ông “chuẩn bị một dân tộc sẵn sàng cho Chúa.” Giống như Chúa xúc dầu cho các nghệ sĩ và thợ thủ công vào thời của Môise để xây đền tạm thì Ngài xúc dầu cho Giảng để chuẩn bị một đền thờ không được làm bởi tay con người. Bởi Thánh Linh Chúa, ông bắt đầu tiến trình chuẩn bị một đền thờ mới.

Êsai nói tiên tri về Giảng:

Có tiếng kêu rằng: “Hãy chuẩn bị trong đồng hoang một con đường cho CHÚA. Mọi thung lũng sẽ được nâng cao, mọi núi đồi sẽ bị hạ thấp. Những nơi gồ ghề sẽ thành bằng phẳng, những chỗ lồi lõm sẽ trở nên đồng bằng. Bấy giờ vinh quang của CHÚA sẽ được khải thị.”

Êsai 40:3-5

Những ngọn núi và đồi này không phải là những thành trì từ thiên nhiên, nhưng nó chính là đường lối của con người nghịch cùng đường lối của Chúa. Sự tự cao tự đại của con người phải bị hạ xuống. Sự bất kính và ngu dại của con người phải được phơi bày và san bằng để chuẩn bị cho sự bày tỏ vinh hiển của Chúa.

Đền Thánh Mới

Từ “gồ ghề” trong tiếng Hêbơơ ở câu trên là *aqob*. Strong’s định nghĩa từ này là “lừa gạt, lừa dối, ô nhiễm hay cong queo.” Rất dễ để thấy được cái gì đó cong queo khi so với cái ngay thẳng. Dịch chính xác từ *aqob* này là “lừa dối.”

Giăng không được sai đến với những người không biết danh Chúa. Ông được sai đến với những người có giao ước với Giê-hô-va. Dân Y-sơ-ra-ên đã theo tôn giáo, nhưng lại tin rằng mọi sự sẽ ổn. Sự thật thì Chúa nhìn thấy dân Y-sơ-ra-ên như chiên lạc mất. Hàng ngàn người trung tín dự nhóm ở nhà hội mà vẫn không nhận biết tình trạng thật của tấm lòng họ. Họ đã bị lừa dối và nghĩ rằng sự thờ phượng và phục vụ của họ được Chúa chấp nhận.

Giăng đã phơi bày sự dối trá này và gạt bỏ ra ngoài những sự dối trá như vậy. Ông làm rúng động cái nền mà họ bám lấy khi họ biện minh họ là con cháu của Áp-ra-ham. Ông đem ra ánh sáng những giáo lý sai lầm của các trưởng lão và phơi bày những lời cầu nguyện theo công thức mà không có tấm lòng và quyền năng trong đó. Ông cho thấy việc họ dâng phần mười là vô ích khi mà họ bỏ lơ người nghèo và cướp bóc người khác. Ông chỉ họ thấy thói quen tôn giáo rỗng tuếch của họ và cho họ thấy tấm lòng cứng cõi xa cách Chúa của họ.

Giăng đến giảng về phép báp tem để ăn năn (Mác 1:4). Từ “báp tem” trong tiếng Hy Lạp là *baptisma* nghĩa là “dìm xuống”. Theo từ điển Webster *dìm mình* nghĩa là *nhúng vào*. Sứ điệp của Giăng không phải là ăn năn sơ sài mà là ăn năn triệt để, một sự thay đổi tâm trí hoàn toàn.

Sự phơi bày thẳng thắn của Giăng đã triệt tiêu sự an ninh giả trá của dân Y-sơ-ra-ên lúc đó, vì nó bắt nguồn từ những sự lừa dối. Sứ điệp của ông là lời kêu gọi người ta hướng lòng về Chúa. Sứ mạng thiên thượng của ông là san bằng những tấm lòng nào tiếp nhận Ngài. Những ngọn

KÍNH SỢ CHÚA

núi kiêu ngạo và những cái đồi tôn giáo đều bị san bằng, chuẩn bị một dân để tiếp nhận chức vụ của Chúa Giê-su.

Kiến Trúc Sư Lành Nghề

Một khi công việc của Giăng hoàn tất, Chúa Giê-su đến chuẩn bị đền thờ lập trên nền tảng hạ mình cho đến khi tiến trình xây cất hoàn tất. Chúa Giê-su đã lập nền và xây dựng: “Vì không ai đã lập nền nào khác ngoài nền đã lập là Chúa Cứu Thế Giê-su” (1Cô 3:11).

Một lần nữa Lời Chúa mang lại trật tự thiên thượng. Nhưng lần này Lời Ngài được bày tỏ khi Ngôi Lời trở nên xác thịt! Chúa Giê-su là Kiến Trúc Sư Lành Nghề (Hê 3:1-4), không chỉ qua lời giảng dạy của Ngài mà cũng qua đời sống của Ngài. Trong mọi cách Ngài bày tỏ cho nhân loại đường lối sẽ được Đức Chúa Trời chấp nhận.

Những ai tiếp nhận chức vụ của Giăng đều sẵn sàng tiếp nhận công việc của Kiến Trúc Sư Lành Nghề của họ. Ngược lại, những ai khước từ Giăng sẽ không chuẩn bị tiếp nhận những lời của Chúa Giê-su, vì nền tảng của lòng họ vẫn còn gồ ghề và dao động. Cái nền không được lập lên. Họ không chuẩn bị để xây lên, không có sức chịu đựng đền thờ.

Chúa Giê-su đề cập đến những người kiêu ngạo theo đạo nhưng luôn chống cự Ngài: “Vì Giăng đã đến dạy các ông theo con đường công chính, nhưng các ông không tin người, còn những người thu thuế và phường đĩ điếm lại tin người. Chính các ông đã thấy rõ mà vẫn không chịu hối cải và tin theo người.” (Mat 21:32). Chính các tội nhân thời đó đã tiếp nhận sứ điệp của Giăng và mở lòng ra đối với Chúa Giê-su. “Bấy giờ, tất cả người thu thuế và người tội lỗi đều đến gần Chúa để nghe Ngài dạy dỗ.” (Lu 15:1). Họ không thấy thoải mái với tôn giáo của họ và họ biết họ cần Đấng Cứu Độ.

Bước Chuẩn Bị Cuối Cùng

Khi Chúa Giê-su hoàn tất mọi việc mà Cha Ngài đã định cho Ngài làm trong chức vụ của Ngài trên đất, Ngài được Cai-phe, thầy thượng tế đương thời, sai đi vác thập tự giá như là một con chiên chịu hy sinh. Đây là bước cuối cùng để chuẩn bị đền thờ tấm lòng con người. Cửa lễ của Chúa Giê-su sẽ loại trừ bản chất tội lỗi đã phân cách con người với sự hiện diện của Chúa kể từ khi con người sa ngã.

Chúng ta thấy cửa lễ của Chiên Con hy sinh được nói cách hình bóng trong việc xây dựng đền tạm và cung hiến đền thờ. Khi đền tạm được dựng lên, Arôn là thầy thượng tế, dâng các cửa lễ cho Chúa. Một trong các cửa dâng đó là con chiên không tì vết. Một khi làm xong việc này, “Môi-se và A-rôn vào trại hội kiến. Khi từ trại ra, hai ông chúc phước cho dân chúng và vinh quang của CHÚA hiện ra cho toàn thể nhân dân.” (Lê 9:23). Một thời gian ngắn sau đó Na-đáp và A-bi-hu bị phán xét và ngã ùng ra chết.

Cửa lễ của Chiên Con của Đức Chúa Trời được hình bóng trong việc cung hiến đền thờ của Salômôn.

Bấy giờ vua và dân chúng dâng sinh tế cho CHÚA. Vua Sa-lô-môn dâng 22.000 bò và 120.000 chiên. Như thế, vua và toàn dân làm lễ cung hiến đền thờ Đức Chúa Trời.

2Sử Ký 7:4-5

Cũng cùng ngày đó vinh hiển của Chúa được bày tỏ trong đền thờ.

Tác giả thư Hêbơrơ so sánh cửa lễ của Chúa Giê-su với những cửa lễ được dâng trong đền tạm và đền thờ bằng cách nói:

Ngài không dùng huyết của dê đực hay bò con nhưng dùng chính huyết Ngài mà bước vào nơi chí thánh một

KÍNH SỢ CHÚA

lần đủ cả và được sự chuộc tội đời đời.

Hêbơơ 9:12

Chúa Giê-su, Chiên Con của Đức Chúa Trời, bị treo trên thập tự giá, đổ từng giọt máu vô tội và thánh thiện của Ngài cho chúng ta. Một khi làm xong việc này, bức màn của đền thờ bị xé ra làm hai từ trên xuống dưới (Lu 23:45). Đức Chúa Trời di chuyển ra ngoài! Vinh hiển của Chúa không còn bày tỏ trong đền thờ do tay người làm ra nữa. Ngay sau đó vinh hiển của Ngài sẽ được bày tỏ trong đền thờ mà Ngài mong mỗi ngự vào bấy lâu nay.

Một Lòng Và Một Mục Đích

Bây giờ hãy đọc những gì xảy ra ngay sau khi Chúa Giê-su sống lại:

Đến ngày lễ Ngũ Tuần, các môn đệ Chúa tập họp tại một chỗ. Thành linh có tiếng động từ trời như tiếng gió thổi mạnh, đẩy cả nhà môn đệ ngồi. Có những lưỡi như lửa xuất hiện, rải ra và đậu trên mỗi người.

Công vụ 2:1-3

Một lần nữa vinh hiển của Chúa được hiển lộ. Để ý rằng “Họ thấy đều hiệp một.” Trật tự thiên thượng. Làm sao bạn làm cho 120 người hiệp một lại? Câu trả lời đơn giản. Họ thấy đều chết đối với chính mình. Họ không có chương trình nghị sự riêng. Điều quan trọng hơn hết là họ vâng giữ lời dạy của Chúa Giê-su.

Chúng ta biết Chúa Giê-su đã giảng cho hàng ngàn người trong chức vụ kéo dài ba năm rưỡi. Vô số người đi theo Ngài. Sau khi chịu đóng đinh và sống lại, Ngài hiện ra cho hơn 500 môn đồ (1Cô 15:6). Nhưng vào ngày Lễ Ngũ Tuần, chúng ta chỉ thấy 120 người trong phòng nơi mà Thánh Linh giáng xuống (Công vụ 1:15).

Một điều rất hay cần để ý là con số cứ tiếp tục giảm,

Đền Thánh Mới

chứ không tăng. Hàng ngàn người ở đâu sau khi Chúa chịu đóng đinh? Tại sao Ngài chỉ hiện ra cho 500 người? Vào ngày Lễ Ngũ Tuần, 500 người ở đâu? Vinh hiển của Chúa chỉ bày tỏ cho 120 người.

Sau khi sống lại Chúa Giê-su bảo các môn đồ chờ rời khỏi thành Giê-ru-sa-lem, mà hãy chờ đợi lời hứa của Cha (Công vụ 1:4). Tôi tin lúc đầu tất cả 500 người đều chờ đợi lời hứa. Nhưng nhiều ngày trôi qua, số người giảm dần. Do thiếu kiên nhẫn, một số người quyết định, “Chúng ta quay về cuộc sống bình thường; Ngài đã biến mất rồi.” Còn số khác bỏ quay về thờ phượng Chúa trong nhà hội theo cách truyền thống. Số khác nữa có lẽ trích lời của Chúa Giê-su, “Chúng ta phải đi khắp thế gian và giảng tin lành. Chúng ta tốt hơn hết là đi ngay bây giờ!”

Tôi tin Chúa chờ cho đến khi những người còn lại quyết tâm nói trong lòng rằng, *Nếu chúng ta có ngã quy, chúng ta cũng không đi đâu cả, vì Chúa phán là hãy chờ.* Chỉ những người hoàn toàn đầu phục Chúa mới có sự cam kết như thế. Không người nào, hoạt động nào hay việc nào quan trọng cho bằng việc vâng theo Lời Chúa. Những người này là những người run sợ trước Lời Chúa (Êsai 66:2). Họ kính sợ Chúa!

Những người còn lại đã nghe kỹ khi Chúa Giê-su phán với đám đông:

Ai không vác thập tự giá mình mà theo Ta cũng không thể nào làm môn đệ Ta!” Ai trong các người muốn xây một ngôi tháp mà không ngồi xuống tính toán chi phí trước, xem mình có đủ tiền để hoàn thành hay không? Nếu không, khi đổ nền xong, nhưng không đủ sức hoàn tất, ai nấy thấy vậy đều chế nhạo rằng: ‘Anh chàng này khởi công xây cất mà không hoàn tất nổi!’ Cũng thế, nếu ai trong các người không từ bỏ tất cả những gì mình có thì không thể nào làm môn đệ Ta.

Luca 14:27-29,33

KÍNH SỢ CHÚA

Chúa Giê-su nói rõ rằng để theo Ngài, chúng ta trước hết phải đếm cái giá. Có cái giá để đi theo Chúa Giê-su, và Ngài đã đưa ra cái giá đó. Cái giá đó không gì khác hơn đó chính là mạng sống của chúng ta.

Bạn có thể thắc mắc: “Tôi nghĩ sự cứu rỗi là món quà miễn phí mà bạn không thể mua được?” Đúng vậy, sự cứu rỗi là một món quà không thể mua hay đoạt lấy được. Tuy nhiên, bạn không thể có được nếu bạn không dâng toàn bộ cuộc đời bạn để đổi lấy nó. Ngay cả một món quà cũng cần được bảo vệ để khỏi bị thất lạc hay đánh cắp.

Chúa Giê-su khích lệ, “Nhưng ai bền lòng đến cuối cùng sẽ ĐƯỢC CỨU” (Mat 10:22). Sức mạnh để chịu đựng được tìm thấy trong việc phó dâng đời sống của bạn.

Một tín hữu hay một môn đồ thật sẽ phó sự sống của mình hoàn toàn cho Chúa. Các môn đồ đã đứng vững cho đến cuối cùng. Những người theo đạo và những kẻ “ngoại đạo” có thể ước ao nhận phước nhưng họ không thể chịu đựng cho đến cuối cùng. Rốt cuộc họ thối lui. Chúa Giê-su ban sứ mạng trọng đại là hãy “đi khắp thế giới môn đồ hoá muôn dân . . .” (Mat 28:19). Ngài uỷ thác cho chúng ta là hãy môn đồ hoá, chứ không phải cải đạo người ta.

Những người còn lại vào ngày Lễ Ngũ Tuần đã gác giấc mơ, tham vọng, mục tiêu và chương trình của họ. Điều này tạo ra một bầu không khí để họ hiệp một lòng và có một mục đích.

Đây là sự hiệp một mà Chúa mong muốn đem đến cho chúng ta ngày nay. Đã có những hoạt động nhằm mang lại sự hiệp một giữa các lãnh đạo và hội thánh trong các thành phố. Chúng ta nhóm hiệp nhau và tìm kiếm sự hiệp một.

Nhưng chúng ta phải nhớ rằng chỉ có Chúa mới làm cho chúng ta hiệp một. Trừ khi chúng ta gác qua những thứ khác, còn không thì những động cơ tiềm ẩn cũng sẽ

Đền Thánh Mới

nổi lên. Một khi có những động cơ tiềm ẩn như thế thì mối quan hệ sẽ chỉ là hời hợt. Hậu quả là trống rỗng và thất bại. Chúng ta có thể có hiệp một trong mục đích nhưng lại không vâng theo tấm lòng của Chúa chúng ta. Do đó, chúng ta không kết quả gì cả. Vì “nếu Chúa không xây nhà thì người thợ xây cũng vô ích” (Thi 127:1). Chúa vẫn đang tìm kiếm những ai run sợ trước Lời Ngài! Đó là nơi chúng ta tìm thấy sự hiệp một đích thực.

Vinh Hiển Của Chúa Được Bày Tỏ

Những người nhóm hiệp vào ngày Lễ Ngũ Tuần có sự hiệp một thật. Họ hiệp một trong mục đích của Chúa họ. Lòng họ theo một trật tự nhất định. Nhờ sự chuẩn bị của chức vụ Giảng cộng với chức vụ của Chúa Giê-su nên đã mang lại trật tự thiên thượng. Trật tự thiên thượng được thiết lập trong tấm lòng của con người. Thể theo kiểu mẫu của Chúa, sau khi có trật tự thiên thượng thì vinh hiển của Chúa bày tỏ. Hãy đọc lại những gì xảy ra vào ngày đó:

Thình lình có tiếng động từ trời như tiếng gió thổi mạnh, đẩy cả nhà môn đệ ngồi. Có những lưỡi như lửa xuất hiện, rải ra và đậu trên mỗi người.

Công vụ 2:2-3

Vinh hiển của Chúa được bày tỏ ở mức độ nào đó trên 120 người nam và người nữ. Để ý là “có lưỡi bằng lửa đậu trên mỗi người.” Hãy quên đi những hình ảnh mà bạn thấy trong các cuốn sách dạy Trường Chúa Nhật – một chút lửa đậu trên đầu các môn đồ này. Mọi người có mặt lúc đó đều được chìm ngập hay được báp tem bằng lửa của sự hiện diện vinh hiển của Ngài (Mat 3:11).

Dĩ nhiên, đây chưa phải là vinh hiển đầy trọn của Chúa được bày tỏ, vì không ai thấy hay đứng nổi trong sự vinh hiển đầy trọn của Chúa (1Ti 6:16). Tuy nhiên sự

KÍNH SỢ CHÚA

biểu lộ này mạnh mẽ đủ để thu hút sự chú ý của những người Do thái sùng kính từ khắp mọi quốc gia đến thành Giê-ru-sa-lem lúc đó (Công vụ 2:6-7).

Để trả lời cho sự kiện này, Phierơ đứng lên giảng tin lành cho họ. Ngày đó 3000 người được cứu và được thêm vào hội thánh. Đây không phải là buổi nhóm đã được lên kế hoạch hay được quảng cáo. Kết quả là:

Mọi người đều kính sợ vì nhiều phép mầu và dấu lạ được các sứ đồ thực hiện.

Công vụ 2:43

Chúa đã bày tỏ một phần vinh hiển của Ngài, và dân chúng đều tôn kính sự hiện diện và quyền năng của Ngài. Ngài tiếp tục vận hành một cách đầy quyền năng. Mỗi ngày đều có người làm chứng về những phép lạ và sự giải cứu.

Không chối cãi về việc cánh tay quyền năng của Chúa đang hành động. Nhiều người nam và người nữ đem vào Nước Chúa. Những người trước đây đã dâng đời sống họ cho Chúa nay được làm cho tươi mới bởi sự hiện diện của Thánh Linh.

Nhưng như chúng ta đã thấy, nếu Chúa bày tỏ vinh hiển của Ngài và dân sự Chúa lại thiếu lòng kính sợ thì chắc chắn sẽ có sự phán xét. Thật ra, vinh hiển càng lớn lao thì sự phán xét càng xảy ra nhanh hơn và nghiêm trọng hơn. Chương tới sẽ xem xét kỹ biến cố bi kịch xảy ra ngay sau khi vinh hiển Chúa được khải thị.



*Nếu bạn muốn lời khen ngợi
của con người thì bạn sợ con
người. Nếu bạn sợ con người
thì bạn sẽ hầu lụy con người –
vì bạn sẽ hầu lụy điều
mà bạn sợ.*





BẢY

CỬA LỄ BẤT KÍNH

Nhưng như Đấng kêu gọi anh chị em là thánh, anh chị em phải nên thánh trong mọi cách sống mình. Vì Kinh Thánh chép rằng: “Các người phải thánh, vì ta là thánh.”

1Phierơ 1:15-16

Thời gian thấm thoát trôi qua kể từ ngày Lễ Ngũ Tuần. Hội thánh được phước bởi sự hiện diện và quyền năng của Chúa. Vô số người được cứu; nhiều người được chữa lành và giải cứu. Không ai thiếu thốn, vì mọi người đều chia sẻ những gì mình có. Những người có của bán tài sản và đem tiền trao cho các sứ đồ để phân phát cho những người thiếu thốn.

Cửa Lễ Từ Người Ngoại

Giô-sép, người được các sứ đồ gọi là Ba-na-ba nghĩa là “Con Trai An Ủi”, thuộc dòng họ Lê-vi, sinh trưởng tại

KÍNH SỢ CHÚA

đảo Síp, bán đấm rượu của mình và đem số tiền đặt nơi chân các sứ đồ.

Công vụ 4:36-37

Đảo Síp là một hòn đảo rất trù phú nguồn tài nguyên, nổi tiếng về nhiều loài hoa và trái cây. Họ sản xuất rất nhiều rượu và dầu. Có rất nhiều đá quý ở đó. Nhưng nguồn của cải chính nằm ở khoáng sản và rừng núi. Có rất nhiều mỏ bạc, đồng và sắt. Đây là một đất nước rất giàu tài nguyên thiên nhiên. Nếu bạn có một miếng đất tại đảo Síp, bạn có lẽ là người giàu có.

Hãy tưởng tượng điều này: một người Lê vi giàu có tên là Banaba từ một đất nước khác đã đem đến toàn bộ số tiền ông thu được do bán đất, có lẽ là một số tiền lớn, rồi đặt dưới chân các sứ đồ. Bây giờ hãy đọc kỹ câu kế tiếp:

Nhưng có một người tên A-na-nia cùng vợ là Sa-phi-ra bán một tài sản.

Công vụ 5:1

Để ý từ đầu tiên của câu này, “Nhưng”. Trong Kinh Thánh, khi giới thiệu một ý tưởng mới thường không dùng chữ nhưng. Hãy nhớ rằng các dịch giả là những người tách mỗi sách Kinh Thánh thành từng chương và từng câu. Nguyên gốc thì sách Công Vụ chỉ là một lá thư được một bác sĩ đó là Luca viết.

Khi dùng chữ “nhưng” thì rõ ràng là những gì xảy ra trong chương bốn của sách Công Vụ có liên hệ đến phần kỹ thuật về Anania và Saphira ở chương năm. Thật ra, tôi dạn dĩ mà nói rằng bạn không thể hiểu hết những gì sắp xảy ra mà không xem xét kỹ những gì xảy ra trước đó. Điều này giải thích lý do có chữ “nhưng” ở đầu câu này.

Hãy suy nghĩ kỹ ý này. Một người rất giàu có mới

Của Lễ Bất Kinh

gia nhập hội thánh và đã đem một số tiền dâng lớn từ miếng đất ông bán được. Của dâng của người này khiến cho Anania và Saphira phản ứng bằng cách bán tài sản của họ. Hãy xem kỹ vài câu tiếp theo:

[Họ] giữ lại một phần tiền thu được, rồi đem số tiền còn lại đặt nơi chân các sứ đồ. (Người vợ cũng biết rõ việc này.) Phê-rơ hỏi: “Ông A-na-nia, sao Sa-tan đã đẩy dẫy lòng ông đến nỗi ông nói dối với Đức Thánh Linh mà giữ lại một phần tiền bán đất như thế? Trước khi bán, tài sản ấy không thuộc quyền sở hữu của ông sao? Sau khi bán rồi, tiền đó vẫn thuộc quyền sử dụng của ông kia mà? Tại sao ông chủ tâm hành động như thế? Không phải ông dối người đâu mà dối Đức Chúa Trời đó!”

Công vụ 5:2-4

Cho tới lúc này, Anania và Saphira nổi tiếng là người dâng hiến nhiều trong hội thánh. Họ có lẽ đã được nhiều người để ý về sự rộng lượng của họ. Nhìn cách họ phản ứng, tôi chắc chắn là họ rất thích có được một chỗ kính trọng và kính nể do việc dâng hiến của họ.

Bây giờ họ thấy hụt hắng. Sự chú ý đã dời sang một con người mới tin, một người Lê-vi từ đảo Síp. Ai cũng bàn tán về con người rộng lượng này. Nhiều tín đồ bàn tán nhau về lẽ nào việc dâng hiến của ông đã giúp rất nhiều người thiếu thốn. Hội thánh bàn tán xôn xao. Sự tập trung không còn nhắm vào Anania và Saphira nên tạo ra một khoảng trống mà họ không biết nên làm gì.

Họ phản ứng ngay bằng cách bán miếng đất của họ. Miếng đất này cũng đắt giá và họ thu được một số tiền lớn. Có lẽ đây là tài sản đắt giá của họ. Cả hai vợ chồng kết luận, “Đây là số tiền quá lớn nên không thể cho hết. Chúng ta không thể dâng hết số tiền này. Nhưng chúng ta sẽ dâng làm sao để người ta tưởng là mình dâng hết.

KÍNH SỢ CHÚA

Vậy chúng ta hãy giữ lại một phần và nói đây là toàn bộ số tiền chúng ta thu được.”

Họ cùng nhau đồng ý giữ lại cho họ một ít số tiền họ có do bán được. Nhưng họ vẫn muốn làm ra vẻ là họ đã dâng toàn bộ số tiền đó. Tội của họ chính là sự lừa dối. Giữ lại một ít tiền do bán được thì không có gì sai. Đây là tiền của họ, họ muốn làm gì tùy ý họ. Nhưng nói rằng họ đã dâng tất cả số tiền họ thu được thì sai. Thật ra, đây là nói dối. Họ muốn lời ca ngợi của con người hơn là muốn sự thật và liêm khiết. Đối với họ, tiếng tăm mới là quan trọng. Họ chắc có lẽ tự an ủi chính mình rằng, “Nói vậy có mất mát gì đâu? Chúng ta cũng dâng hiến và đáp ứng được nhu cầu của người kém may mắn cơ mà. Đây mới là vấn đề quan trọng.”

Nếu bạn muốn con người ca ngợi, bạn sẽ sợ con người. Nếu bạn sợ con người bạn sẽ hầu lụy con người – vì bạn sẽ hầu lụy cái mà bạn sợ. Anania và Saphira sợ con người hơn là kính sợ Chúa. Điều này khiến cho họ biện minh cho hành động của họ và bước vào sự hiện diện của Chúa mà không có một sự kính sợ thánh. Nếu họ kính sợ Chúa, họ sẽ không dám nói dối trong sự hiện diện của Ngài.

Nghe các lời đó, A-na-nia ngã xuống, tắt thở. Tất cả những ai nghe tin đều khiếp sợ. Nhưng các thanh niên đứng dậy liệm xác A-na-nia và khiêng đi chôn.

Công vụ 5:5-6

Người này đã đem của dâng cho những người thiếu thốn mà giờ lại ngã lăn đùng ra chết! Lập tức sự phán xét xảy ra. Nỗi sợ bao trùm mọi người chứng kiến hay nghe đến chuyện này. Xin hãy đọc tiếp:

Độ ba giờ sau, vợ A-na-nia bước vào, nhưng vẫn chưa biết việc mới xảy ra. Phierơ hỏi bà: “Bà bán đất được bao nhiêu đó, phải không? Xin bà cho biết!” Bà đáp:

Của Lễ Bất Kính

“Vâng, chỉ được chừng ấy thôi!” Phierơ nói: “Tại sao ông bà đồng mưu thủ Đức Thánh Linh của Chúa? Kìa chân của những kẻ chôn chồng bà đã về tới cửa, họ sẽ khiêng bà đi luôn!” Lập tức, bà ngã xuống nơi chân Phierơ, tắt thở. Các thanh niên bước vào, thấy bà đã chết, nên họ khiêng đi chôn bên cạnh mộ chồng bà. Toàn thể Hội Thánh và tất cả những ai nghe tin này đều rất khiếp sợ.

Công vụ 5:7-11

Có thể lắm Anania và vợ ông là một trong số những người đầu tiên tiếp nhận ơn cứu rỗi bởi ân điển. Họ có thể là những người dâng hiến nhiều trong hội thánh. Họ có lẽ cũng đã hy sinh địa vị xã hội và sự an ninh về tài chánh để hầu việc Chúa. Những sự hy sinh này thật vô dụng khi không có lòng yêu mến và kính sợ Chúa.

Để ý câu cuối của Kinh Thánh: “Tất cả những ai nghe tin này đều khiếp sợ.” Hãy nhớ lại lời cảnh báo với Arôn khi hai con trai của ông chết ngay trong sự hiện diện của Chúa trong lúc dâng của lễ cách bất kính.

Ta sẽ tỏ mình thánh khiết giữa vòng những người đến gần Ta: Ta sẽ được tôn vinh trước mặt mọi người.

Lêviký 10:3

Qua nhiều thế kỷ Đức Chúa Trời không thay đổi. Lời Ngài và mức độ thánh khiết của Ngài cũng không dao động. Lời Ngài đã không thay đổi kể từ khi Chúa ban Lời Ngài 2000 năm trước đây. Đức Chúa Trời trước đây, bây giờ và tương lai vẫn là Vua vĩ đại, và Ngài phải được tôn kính. Chúng ta không thể cho là tục điều mà Ngài gọi là thánh.

Kinh Thánh không nói sự sợ hãi giáng trên cả thành phố, nhưng nói sự sợ hãi giáng trên cả hội thánh. Hội thánh đang thích thú sự hiện diện của Chúa và tất cả những phước lành của Ngài. Khi tín hữu được đầy dẫy

KÍNH SỢ CHÚA

Thánh Linh họ hành xử như một người say. Tôi tin chắc là một số người đã cười cách vui mừng và họ kinh ngạc khi họ nói tiếng lạ. Chắc chắn có biểu lộ nào khác nữa mà người ta mới lầm tưởng rằng các môn đồ say rượu lúc 9 giờ sáng (Công vụ 2:15).

Có lẽ sau một thời gian các tín hữu trở nên lờn với sự hiện diện của Chúa. Chuyện này trở nên quá thường đối với họ. Có lẽ họ nhớ Chúa Giê-su rất dễ gần gũi và bây giờ họ quyết định rằng mối quan hệ của họ với Thánh Linh đã trở nên quá quen thuộc. Dù Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời và là hình ảnh thấy được của Đức Chúa Trời đã trở nên xác thịt, chúng ta không thể quên rằng Ngài đến với tư cách là Con Loài Người và Đấng Trung Gian, vì con người không thể đến gần một Đức Chúa Trời thánh khiết.

Dù là một Đức Chúa Trời, nhưng có sự khác biệt giữa Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh. Dù Chúa Giê-su phán rằng con người có thể nói phạm đến Ngài cũng sẽ được tha, nhưng nói phạm với Thánh Linh thì không được tha. Chúa Giê-su cho họ biết trước rằng trật tự thánh của Chúa sắp được phục hồi. Trước khi Chúa Con đến, dân chúng có sợ hãi hay kính sợ Đức Chúa Trời nhưng không kính sợ Ngài. Bây giờ con người được phục hồi lại với Đức Chúa Trời, và trật tự thiên thượng phải được tái thiết.

Hội thánh đã thức tỉnh về sự thánh khiết của Chúa khi Anania và Saphira ngã chết dưới chân của Phierơ. *Có lẽ chúng ta nên suy nghĩ lại một số điều, một số người thắc mắc vậy. Số khác có lẽ nghĩ, Rất dễ chuyện này cũng đến với mình. Số khác nữa nghĩ sai về Đức Chúa Trời! Mình đoán mình không thể biết Chúa như mình đã nghĩ. Mình không nghĩ là Chúa phán xét nhanh như vậy.* Nhưng mọi người đều thốt lên đầy kinh ngạc, “Ngài

Của Lễ Bất Kinh

là thánh khiết và biết mọi sự!” Nỗi sợ hãi giáng trên mọi người trong hội thánh khi họ tra xét tấm lòng họ, ngạc nhiên về một Đức Chúa Trời đầy kinh ngạc. Ngài yêu thương nhưng cũng thánh khiết. Không ai lúc đó mà không bị tác động bởi biến cố gây kinh ngạc này.

Ăn Ở Kính Sợ Chúa

Phierơ, người vừa bước đi với Chúa mà cũng vừa chứng kiến sự phán xét này, sau đó đã viết lời khuyên chân tình này bởi sự thần cảm:

Nhưng như Đấng kêu gọi anh chị em là thánh, anh chị em phải nên thánh trong mọi cách sống mình. Vì Kinh Thánh chép rằng: “Các ngươi phải thánh, vì ta là thánh.” Và nếu anh chị em xưng Ngài là Cha, là Đấng không thiên vị nhưng xét xử mỗi người tùy theo việc họ làm, thì hãy ăn ở với lòng kính sợ trong thời gian sống tha hương.

1Phierơ 1:15-17

Để ý ông không nói “hãy ăn ở trong tình yêu thương.” Đồng ý là chúng ta phải bước đi trong tình yêu thương, vì không có tình yêu thương chúng ta không có gì cả! Không có tình yêu của Ngài, chúng ta không thể biết được tấm lòng của Chúa Cha. Trước đó cũng trong chính thư tín này, Phierơ khích lệ hãy để tình yêu dành cho Chúa nung nấu trong lòng chúng ta, là “Đấng mà chúng ta không thấy nhưng yêu mến Ngài” (c.8). Chúng ta được kêu gọi đến mối quan hệ yêu thương riêng tư với Cha chúng ta, nhưng Phierơ thêm ngay rằng phải cân bằng với sự kính sợ Chúa. Tình yêu của chúng ta dành cho Chúa bị giới hạn do thiếu sự kính sợ thánh. Tấm lòng của chúng ta phải mang cả ánh sáng lẫn hơi ấm của nó nữa.

Bạn có lẽ thắc mắc sao mà tình yêu này bị giới hạn quá. Bạn chỉ có thể yêu ai đó tới mức độ là bạn biết họ.

KÍNH SỢ CHÚA

Nếu hình ảnh của bạn về Đức Chúa Trời là ai bị méo mó thì bạn chỉ biết mơ hồ về Đấng mà bạn yêu thương. Tình yêu thật được tìm thấy trong lẽ thật về Đức Chúa Trời thật sự là ai. Bạn có nghĩ rằng Chúa bày tỏ tấm lòng Ngài cho những ai xem nhẹ Ngài không? Bạn có làm vậy chưa? Thật ra, Chúa chọn giấu chính Ngài (Êsai 45:15). Tác giả Thi Thiên nói đến nơi Ngài ẩn giấu là “nơi bí mật” (Thi 91:1).

Chính tại nơi bí mật này mà chúng ta khám phá sự thánh khiết và vĩ đại của Ngài. Nhưng chỉ những ai kính sợ Ngài mới tìm thấy nơi ẩn náu này. Vì chúng ta được dạy rằng:

Bí quyết của CHÚA dành cho người kính sợ Ngài. Ngài tỏ cho họ biết giao ước Ngài.

Thi Thiên 25:14

Bây giờ bạn đã hiểu rõ hơn những lời của Phierô. Phaolô, người không đi cùng với Chúa Giê-su khi còn ở trên đất, nhưng ông đã gặp Ngài trên đường đến thành Đa-mách, đã làm tăng thêm sức mạnh của lời khích lệ bằng cách thêm chữ *run rẩy*. Ông nói với các tín hữu, “Hãy lấy lòng kính sợ và run rẩy mà hành động để hoàn thành sự cứu rỗi mình.” (Phi 2:12). Thật ra, nhóm từ này được dùng ba lần trong Tân ước để mô tả mối quan hệ đúng đắn giữa tín hữu và Chúa Giê-su.

Phaolô nhận biết Chúa Giê-su qua khả thị của Thánh Linh. Đây cũng là cách chúng ta biết Ngài như vậy. “Dù trước đây chúng tôi biết Chúa theo xác thịt nhưng bây giờ chúng tôi không còn biết Ngài như vậy nữa.” (2Cô 5:16). Nếu chúng ta tìm kiếm để bước vào sự hiểu biết Chúa và sống với Ngài như chúng ta làm với con người phạm tục thì cuối cùng chúng ta sẽ xem thường sự hiện diện của Ngài như một số người đã làm trong hội thánh đầu tiên.

Của Lễ Bất Kinh

Tôi chắc chắn là Anania và Saphira là một trong số những người đã kinh ngạc và phẫn khích trong hội thánh đầu tiên. Lúc đó mọi người đều ngạc nhiên vì có vô số những dấu kỳ và phép lạ xảy ra. Tuy nhiên những dấu kỳ và phép lạ trở nên quá quen thuộc khi thiếu đi sự kính sợ Chúa trong lòng. Chính sự kính sợ Chúa đó mới kiềm hãm sự ngu dại của cặp vợ chồng xấu số này (Xem Thi Thiên 34:11-13). Sự kính sợ Chúa bày tỏ sự thánh khiết của Chúa.

Chúng ta phải nhớ cả hai thuộc tính đời đời này: “Chúa là tình thương,” và “Chúa là đám lửa thiêu đốt” (1Gi 4:8; Hê 12:29). Phaolô nói đến ngọn lửa mà các tín hữu kinh nghiệm khi họ đứng trước mặt một Đức Chúa Trời thánh khiết tại ngai phán xét. Do đó chúng ta sẽ khai trình mọi công việc đã làm trong hội thánh, cả việc tốt lẫn việc xấu (2Cô 5:10). Sau đó Phaolô cảnh cáo, “Vây, vì biết thế nào là kính sợ Chúa, chúng tôi thuyết phục người ta” (2Cô 5:11).

Nhờ tình yêu của Chúa chúng ta có thể tin chắc khi chúng ta đến gần Ngài. Kinh Thánh thêm rằng chúng ta phải phục vụ hay đến gần Ngài theo cách mà Ngài chấp nhận. Cách nào? Với sự tôn trọng và kính sợ thánh (Hê 12:28).

Những ai đã được tái sinh đều biết Đức Chúa Trời là Aba, là Cha. Nhưng biết vậy cũng không làm mất đi địa vị Ngài là Đấng phán xét mọi xác thịt (Ga 4:6-7; Hê 12:23). Đức Chúa Trời phán rõ ràng: “Chúa sẽ phán xét dân sự Ngài” (Hê 10:30).

Hãy xem các vị vua có những người con trai và con gái. Tại cung điện vua vừa là chồng vừa là cha. Nhưng ngồi trên ngai, ông là vua và vợ con ông phải kính trọng. Vâng, có những lúc tôi cảm nhận Cha Thiên Thượng gọi tôi từ phòng riêng của Ngài, tay đưa ra, mời tôi “hãy đến

KÍNH SỢ CHÚA

đây, hãy nhảy vào mình Ta và ôm ta và nói chuyện.” Tôi thích những giây phút như thế. Đây là những giây phút đặc biệt. Nhưng có những lúc tôi cầu nguyện hay hầu việc Chúa, đó là lúc tôi kính sợ và run rẩy trước sự hiện diện thánh của Ngài.

Có một buổi nhóm vào tháng Tám năm 1995, lúc kết thúc một tuần nhóm lại tại Kuala Lumpur, Malaysia. Bầu không khí rất ngọt ngào và hôm đó tôi cảm thấy cuối cùng chúng tôi cũng kinh nghiệm sự thăm viếng. Sự hiện diện của Chúa đầy đầy phòng nhóm, và một số người cười trong Thánh Linh. Chuyện này kéo dài từ 10-15 phút; sau đó ngừng lại và một làn sóng khác về sự hiện diện của Chúa. Nhiều người được đụng chạm. Một lần nữa, có thời gian yên tĩnh; rồi một làn sóng về sự hiện diện của Chúa kèm theo sự vui mừng thăm viếng phòng nhóm cho đến khi mọi người đều được tươi mới và bật cười. Sau đó lại có một làn sóng thăm viếng khác.

Lúc đó tôi nghe Chúa nói, “Ta sẽ thăm viếng thêm một làn sóng nữa, nhưng lần này khác với những lần trước.” Tôi cứ im lặng và chờ đợi. Trong vòng vài phút chính sự biểu lộ về sự hiện diện của Chúa tràn ngập phòng nhóm. Điều này thật khiếp sợ. Tuy nhiên tôi bị cuốn hút về điều này. Bầu không khí thuộc linh rất được phước. Cũng những người này mới cười trước đó bây giờ bật lên khóc lóc, quằn quại và kêu la. Một số người hét lên như thể là họ bị đốt. Nhưng những người này không phải la hét đau đớn do bị ma quỷ tấn công.

Tôi đi tới đi lui trên bục giảng, ý tưởng này chạy qua đầu tôi: *John, đừng hiểu sai sự vận hành của Ta cũng đừng có nhận xét sai lầm . . . nếu con làm, con sẽ chết.* Tôi không biết chắc điều đó có xảy ra hay không, nhưng tôi cảm thấy ý tưởng này cứ liên tục đến. Tôi biết sự bất kính không tồn tại trong sự hiện diện mạnh mẽ này.

Của Lễ Bất Kinh

Hôm đó tôi chứng kiến hai phản ứng khác nhau – hoặc là người ta sợ hãi và rút lui khỏi sự hiện diện của Ngài, hoặc là họ kính sợ Chúa và được lôi kéo đến gần sự hiện diện đáng kính của Ngài. Đây không phải là những giây phút mà Chúa thì thầm, “Nào hãy đến nhảy vào mình Ta!”

Chúng tôi rời buổi nhóm với tinh thần run sợ. Nhiều người cảm thấy được thay đổi hoàn toàn bởi sự hiện diện đầy quyền năng của Chúa. Có một người đã được sự hiện diện của Chúa đụng chạm rất mạnh mẽ đã nói với tôi sau đó: “Tôi cảm thấy tấm lòng được thanh sạch.” Tôi đồng ý, vì tôi cũng cảm thấy được tẩy sạch. Sau này tôi tìm ra câu Kinh Thánh này: “Sự kính sợ CHÚA là trong sạch, hằng còn mãi mãi.” (Thi 19:9)

Sự Kính Sợ Chúa Hằng Còn Luôn

Sự kính sợ Chúa còn đến đời đời! Nếu Luciphe có sự kính sợ Chúa thì hẳn sẽ không bao giờ sa ngã khỏi thiên đàng như tia chớp (Êsai 14:12-15; Lu 10:18). Luciphe là một chê-ru được xúc dầu ở trên núi thánh của Chúa và bước đi trong sự hiện diện của Chúa (Êxê 28:14-17). Nhưng Luciphe là kẻ đầu tiên tỏ cho thấy không có sự kính sợ Chúa.

Hãy nghe tôi đây, hỡi dân sự của Chúa: Bạn có thể có sự xúc dầu thánh trên bạn, như Na-đáp và Abihu đã có. Bạn có thể vận hành trong dấu lạ và phép lạ, nhân Danh Chúa đuổi quỷ và chữa lành người bệnh, nhưng thiếu đi sự kính sợ Chúa! Không có sự kính sợ Chúa kết cuộc của bạn không khác gì kết cuộc của Na-đáp và Abihu hay của Anania và Saphira. Vì chính sự kính sợ Chúa mới khiến cho bạn đứng vững đời đời trước sự hiện diện của Chúa!

Adam và Êva đã từng bước đi trong sự hiện diện của Chúa. Họ thích thú và được phước bởi sự tốt lành của Ngài. Họ không hề bị vấp phạm bởi những ai trên họ.

KÍNH SỢ CHÚA

Họ sống trong môi trường hoàn hảo. Tuy nhiên họ không vâng lời Chúa và đã sa ngã, gánh chịu hình phạt nặng nề. Họ chắc có lẽ sẽ không sa ngã nếu họ có được sự kính sợ Chúa.

Sự kính sợ Chúa còn đến đời đời! Nếu Anania và Saphira kính sợ Chúa thì họ sẽ không hành xử cách đại dốt như thế, vì “bởi sự kính sợ Chúa mà một người lìa khỏi tội ác” (Châm 16:6).

Có người sẽ hỏi, “Chớ không phải việc tôi yêu Chúa giữ tôi không phạm tội sao?” Đúng, nhưng tình yêu này sẽ tới mức nào khi mà bạn thiếu đi sự kính sợ Ngài? Khi tôi thăm Jim Bakker trong tù, ông chia sẻ với tôi chính cái cảnh tù túng trong tù đã khiến ông kinh nghiệm một sự thay đổi hoàn toàn trong lòng. Lần đầu tiên ông kinh nghiệm Chúa Giê-su là Chúa thật sự. Ông chia sẻ ông đã mất gia đình, mất chức vụ, mất mọi thứ ông có nhưng sau đó ông lại tìm được Chúa Giê-su.

Tôi nhớ ông nói những lời dứt khoát này: “John, cái tù này không phải là sự phán xét của Chúa cho đời sống tôi mà chính là ơn thương xót của Ngài. Tôi tin nếu tôi tiếp tục đi con đường đó, tôi sẽ kết thúc dưới địa ngục!”

Sau đó Jim chia sẻ lời cảnh báo cho hết thấy chúng ta: “John, tôi lúc nào cũng yêu mến Chúa Giê-su, tuy nhiên Ngài không phải là Chúa của tôi, và có hàng triệu người Mỹ sống giống như tôi!” Jim thích hình ảnh Chúa Giê-su đã bày tỏ cho ông. Sự yêu mến Chúa của ông không trọn vẹn vì nó thiếu đi sự kính sợ Chúa. Ngày nay Jim Bakker là một con người kính sợ Chúa. Khi tôi hỏi ông sẽ làm gì khi ra khỏi tù, ông trả lời ngay, “Nếu tôi quay trở lại lối sống cũ, tôi sẽ bị phán xét!”

Không Ai Dám Tham Gia Với Họ

Chuyện xảy ra cho Anania và Saphira đã làm hội

Của Lễ Bất Kinh

thánh bị sốc. Nó phơi bày và dò xét những động cơ thầm kín trong lòng. Những ai thấy mình bất kính giống Anania và Saphira đều xé lòng ăn năn. Những người khác cần đếm cái giá phải trả trước khi gia nhập với các tín hữu tại Giêrusalem. Một số đã bỏ cuộc vì sợ Chúa phán xét.

Nỗi sợ giáng trên hội thánh, nhưng tất cả những ai nghe chuyện xảy ra cho cặp vợ chồng này đều khiếp sợ. Tôi chắc chắn tin này cũng lan ra nhiều thành phố. Người ta thắc mắc nhau: “Anh chị có nghe chuyện xảy ra cho các môn đồ theo Chúa Giê-su không? Có một cặp vợ chồng đem tiền dâng cho những người thiếu thốn đã ngã lăn đùng ra chết!” Kinh Thánh ghi lại:

Nhưng người ngoài không ai dám tham dự, mặc dù các tín hữu đều được dân chúng ca ngợi. Và số người tin nhận Chúa ngày càng gia tăng đông đảo gồm cả nam lẫn nữ.

Công vụ 5:13-14

Điều này dường như mâu thuẫn: không ai dám tham gia, nhưng câu kế tiếp lại nói rằng số tín hữu được thêm vào. Làm sao tín hữu được thêm vào khi không ai dám tham gia? Kinh Thánh thật sự muốn nói gì ở đây? Tôi tin không ai dám gia nhập theo Chúa Giê-su cho đến khi họ đếm cái giá phải trả. Không có chuyện “gia nhập” vì lý do tư lợi. Họ đến với Chúa vì Ngài là ai, không phải vì những gì Ngài làm.

Rất dễ phát sinh thái độ bất kính khi chúng ta đến với Chúa vì những gì Ngài có thể làm cho chúng ta hay ban cho chúng ta. Đây là mối quan hệ dựa trên phước lành và sự kiện. Khi mọi chuyện không xảy ra theo ý chúng ta muốn và chắc chắn chuyện này sẽ xảy ra – chúng ta thất vọng, và giống như đứa trẻ hư hỏng, lòng kính trọng của chúng ta cũng không còn. Khi sự bất kính bị phán xét, mọi người đều tra xét lại đời sống của mình và những

KÍNH SỢ CHÚA

động cơ sai trật sẽ được thanh tẩy bởi ánh sáng phán xét. Đây là một bầu không khí thuộc linh để cho một tấm lòng có sự ăn năn thật được đổ đầy sự kính sợ Chúa.

Tại Sao Lại Là Họ?

Tại sao Anania và Saphira chết? Tôi biết những tín đồ đã nói dối với mục sư nhưng họ không bị phán xét nghiêm minh. Thật ra, trong lịch sử hội thánh cũng như trong hội thánh ngày nay có những hành động còn bất kính hơn là hành động của Anania và Saphira. Nhưng không ai ngã lăn ra chết trong buổi nhóm nữa. Ngày nay chuyện này dường như không hề xảy ra.

Câu trả lời được tìm thấy giấu trong các câu sau đây của câu chuyện này:

Đến nỗi người ta đem những người bệnh ra ngoài đường phố, đặt trên giường chông, để khi Phierơ đi qua, ít ra bóng ông cũng ngả trên một vài người.

Công vụ 5:15

Để ý họ đem những người bệnh để ngoài đường! Không phải một con đường mà là những con đường – chờ bóng của Phierơ đi ngang qua để người bệnh được lành. Bây giờ tôi nhận ra rằng điều tôi sắp nói sẽ gây tranh cãi, nhưng tôi tin sự giải nghĩa không chỉ giới hạn là cái bóng vật lý của Phierơ mà thôi. Cái bóng không có quyền năng chữa bệnh. Tôi tin đây là đám mây của Chúa. Sự hiện diện của Chúa trên Phierơ quá mạnh mẽ đến nỗi có một đám mây phủ lên và che khuất cái bóng của ông. Tương tự, khi Môise xuống núi của Chúa, vinh hiển của Chúa chiếu sáng trên khuôn mặt ông đến độ người ta không thấy mặt ông được. Có thể nào Chúa đã che Phierơ trong một đám mây che phủ để giấu đi vinh hiển của Ngài? Trong Công Vụ 5:15, điều duy nhất Phierơ làm là bước vào cái

Của Lễ Bất Kính

bóng đang dần trải trên những người bệnh và kết quả là vô số người trên đường phố được chữa lành.

Chúng ta biết rằng chính sự hiện diện sờ nếm được của vinh hiển Chúa đạu trên Phierơ khi lúc đầu Anania và Saphira nói dối với Phierơ và ngã lăn ra chết. Thật ra, Anania và Saphira ngã lăn ra chết vì họ bất kính trong sự hiện diện của Chúa, trong đó vinh hiển đã được bày tỏ rồi. Cũng như xảy ra cho Adam, Na-đáp, Abihu và dân Y-sơ-ra-ên, một lần nữa chúng ta thấy kiểu mẫu: trật tự, vinh hiển và sự phán xét.

Trong các chương sau chúng ta sẽ áp dụng kiểu mẫu này vào hội thánh hiện tại. Khi chúng ta đào sâu hơn, chúng ta sẽ thấy tại sao *tình yêu của Chúa* phải đi kèm với *sự kính sợ Chúa*.



*Vinh hiển Chúa càng bày tỏ
lớn lao thì sự phán xét càng
nghiêm trọng hơn và mau
chóng hơn.*



TÁM



TRÌ HOÃN PHÁN XÉT

Vì tất cả chúng ta đều phải ra trước toà án Chúa Cứu Thế để mỗi người sẽ nhận phần của mình, tùy theo những điều thiện, điều ác mình đã làm khi còn ở trong thân xác.

2 Côrintô 5:10

Lúc tôi viết sách này thì chúng ta đang tiến gần đến hội kết thúc 2000 năm kể từ khi Chúa Giê-su sống lại. Chúng ta đang sống trước thềm của những tuần lễ và những ngày cuối cùng trước khi Chúa tái lâm. Chúa Giê-su phán chúng ta sẽ biết thời kỳ, nhưng không biết ngày giờ. (Xem Mat 24:32-36)

Chúng ta đang sống trong thời kỳ này.

Mưa Đầu Mùa Và Mưa Cuối Mùa

Những lời tiên tri trong Kinh Thánh nói trước việc Đức Chúa Trời sẽ bày tỏ vinh hiển của Ngài một cách đầy quyền năng vào lúc gần kết thúc thời kỳ hội thánh trước

KÍNH SỢ CHÚA

khi Chúa trở lại lần thứ hai. Giacơ mô tả điều này:

Thưa anh chị em, hãy kiên nhẫn cho đến khi Chúa quang lâm. Kia, người nông phu chờ đợi hoa quả quý báu của đất ruộng, kiên nhẫn đợi chờ cho đến khi được mưa thu và mưa xuân.

Giacơ 5:7

Để ý rằng Giacơ nói đến cả cơn mưa đầu mùa (mưa thu) lẫn mưa cuối mùa (mưa xuân). Tại nước Y-sơ-ra-ên mưa đầu mùa đổ xuống làm cho đất ẩm khi bắt đầu mùa gieo. Đất được mưa làm cho xốp sẽ nhận hạt lúa mì và hạt lúa chiêm rễ sâu dưới đất. Mưa cuối mùa xảy ra ngay trước khi mùa gặt và người ta rất mong cơn mưa này vì nó làm cho cây ra hoa kết quả.

Giacơ dùng cơn mưa thiên nhiên để so sánh nhằm giải thích sự tuôn đổ về vinh hiển của Chúa. Mưa đầu mùa đổ xuống vào ngày Lễ Ngũ Tuần, như Phierơ xác nhận:

Nhưng đây chính là điều Chúa đã phán qua nhà tiên tri Giô-ên. Đức Chúa Trời phán: “Trong những ngày sau cùng, Ta sẽ đổ Thánh Linh Ta trên tất cả mọi người, con trai và con gái các ngươi sẽ nói tiên tri, thanh niên sẽ thấy khải tượng. Người già sẽ thấy chiêm bao. Trong những ngày ấy, Ta sẽ đổ Thánh Linh Ta trên các tôi trai, tớ gái của Ta, và họ sẽ nói tiên tri. Ta sẽ ban các phép mầu trên trời và dấu lạ dưới đất là máu, lửa và luồng khí. mặt trời sẽ trở nên tối tăm, mặt trăng sẽ đỏ như máu trước ngày vĩ đại và vinh quang của Chúa đến.

Công vụ 2:16-20

Phierơ dùng từ ngữ “đổ”. Thuật ngữ “đổ” này ám chỉ đến cơn mưa lớn. Phierơ có thể nói “nhỏ xuống,” nhưng ông lại dùng từ ngữ thích hợp với một cơn mưa lớn. Ai có thể mô tả hay hơn Phierơ về sự tuôn đổ vinh hiển của Chúa mà ông đã kinh nghiệm vào ngày Lễ Ngũ Tuần?

Vinh Hiển Sấp Hiện Ra

Nhưng sự mô tả không chỉ giới hạn vào những gì ông đã kinh nghiệm, vì cùng lúc ông mô tả sự tuôn đổ vinh hiển của Chúa trước ngày trọng đại và kinh khiếp của Chúa. Ngày trọng đại và kinh khiếp của Chúa không nói đến thời kỳ mà Phierơ đã sống, nhưng nói đến sự trở lại lần thứ hai của Chúa Cứu Thế.

Thánh Linh của Chúa đã làm qua Phierơ những gì Ngài đã làm nhiều lần trước đây: Ngài kết hợp hai thời kỳ riêng biệt trong cùng một sứ điệp mang tính tiên tri. Vâng, sự tuôn đổ lớn lao của Thánh Linh Chúa bắt đầu vào ngày Lễ Ngũ Tuần. Giacơ gọi ngày đó là cơn mưa đầu mùa. Vinh hiển của Chúa bày tỏ và lan khắp nơi nào Chúa sai các môn đồ Ngài ra đi giảng tin lành. Không một phần đất nào trên thế giới lúc đó mà không nghe đến tin lành.

Tuy nhiên sự tuôn đổ lớn lao này không gia tăng sau một thời gian. Nó từ từ giảm sút và biến mất vì các tín hữu không còn thích thú sự hiện diện và vinh hiển của Chúa. Thay vì để sự yêu mến Chúa và kính sợ Ngài nung nấu lòng họ thì bây giờ họ trở thành một tôn giáo ích kỷ, nguội lạnh và không có sự sống. Bị sa sút, nhiều người lại quá bận rộn với các hoạt động tôn giáo và giáo lý, và một lần nữa những điều này đã làm lu mờ mục đích mà Chúa tạo dựng chúng ta – bước đi với Ngài.

Thời Kỳ Ích Kỷ, Ngay Cả ở Lãnh Đạo

Thời kỳ sự hiện diện và vinh hiển của Chúa bị lu mờ và giảm sút có thể được so sánh với thời kỳ giữa sự lãnh đạo của Môise và vua Đavít. Trong thời kỳ của Môise dân Y-sơ-ra-ên đi lang thang trong sa mạc nhiều năm dưới sự che chở của vinh hiển Chúa. Sự bất kính đã bị phán xét và hứng chịu cái chết ngay ở sa mạc.

Nhưng thế hệ sau kính sợ Chúa và hết lòng bước theo

KÍNH SỢ CHÚA

Ngài. Họ bước vào chiếm lấy xứ hứa dưới quyền lãnh đạo của Giô-suê. Tuy nhiên, “Sau đó, cả thế hệ ấy đều quy về cùng tổ phụ họ, một thế hệ khác lớn lên kế tiếp họ; thế hệ mới này chẳng biết CHÚA và cũng không biết những việc Ngài đã làm cho Y-sơ-ra-ên.” (Quan Xét 2:10).

Sự không vâng lời của thế hệ sau dẫn họ trở lại cảnh nô lệ và hà khắc. Từng thời kỳ Chúa dấy một người nam hay người nữ làm quan xét để lãnh đạo họ. Qua những lãnh đạo này Ngài đã nhen nhúm sự phấn hưng và phục hồi cho dân sự Chúa. Dù những lãnh đạo mạnh mẽ này được Chúa dấy lên để lãnh đạo, nhưng tình trạng chung của dân Y-sơ-ra-ên ngày càng tệ hơn. Dân Y-sơ-ra-ên chỉ đối phó với các quan xét của họ, chứ không phải với Đức Chúa Trời, vì chúng ta đọc thấy: “Nhưng mỗi khi một vị thẩm phán qua đời, họ liền quay trở về đường cũ. Họ càng trở nên tệ hơn những bậc tiền bối của họ. (c.19)

Với mỗi thế hệ đi qua, tấm lòng của dân sự Chúa trở nên nguội lạnh cho đến khi họ vô phương cứu chữa. Họ rơi vào tình trạng này khi Hêli làm thầy tế lễ và quan xét. Sau khi cai trị dân Y-sơ-ra-ên 40 năm, lòng ông chai lì và mắt ông hầu như không còn thấy đường.

Dưới quyền Hêli, có hai người con trai của ông là Hóp-ni và Phi-nê-a vừa làm lãnh đạo vừa làm thầy tế lễ. Họ hư hỏng còn hơn cha của họ. Gia đình của các lãnh đạo này đã làm Chúa đau đớn đến nỗi Ngài tuyên bố: “Ta hứa quả quyết là tội của gia đình Hê-li sẽ không bao giờ chuộc được, dù bằng sinh tế hay lễ vật ngũ cốc.” (1Sa 3:14).

Do lãnh đạo gây vấp phạm như thế nên đất nước sa sút trầm trọng. Trước đây khi đất nước đi sai lạc thì lãnh đạo thường dẫn dắt dân sự quay lại với Chúa, nhưng các vị lãnh đạo này lạm dụng thẩm quyền và thao túng quyền lực để đẩy dân sự xa cách Chúa.

Các con trai của Hêli còn gian dâm với các phụ nữ

Vinh Hiển Sắp Hiện Ra

nhóm hiệp tại cửa đền thờ. Họ không chỉ vô luân đạo đức mà còn dùng địa vị lãnh đạo của họ dụ dỗ để ăn nằm với các phụ nữ đến tìm kiếm Chúa (1Sa 2:22). Họ lạm dụng địa vị quyền lực Chúa đã ban để phục vụ dân sự Ngài nhưng trái lại họ dùng nó để trục lợi. Hành động của họ làm cho Chúa vô cùng bức mình. Hêli biết hành động vô luân và tham lam của các con mình, nhưng ông không can ngăn chúng để không phạm tội nữa hay không cách chức vị trí lãnh đạo của chúng.

Sự vi phạm tiếp theo của họ là ở lĩnh vực của lễ. Một lần nữa họ dùng thẩm quyền Chúa cho để thoả mãn lòng tham của họ khi họ ăn chặn các của dâng qua việc thao túng và đe dọa người ta.

Phán Xét Được Trì Hoãn

Hãy so sánh tội của các con của Hêli với tội của các con của Arôn là Na-đáp và A-bi-hu (hai người này chết khi họ dâng lửa lạ trước mặt Chúa). Rất dễ để thắc mắc tại sao các con của Hêli không bị phán xét cho chết ngay tức thì. Tội của họ là hoàn toàn không tôn trọng Chúa, dân sự Ngài và của lễ của Ngài. Vậy thì tại sao họ không bị phán xét tương tự – bị chết ngay lập tức tại đền thờ? Câu trả lời được tìm thấy trong câu Kinh Thánh sau:

Trong khi ấy, cậu bé Sa-mu-ên tiếp tục phục vụ CHÚA dưới sự hướng dẫn của ông Hê-li. Thời bấy giờ, lời CHÚA phán trực tiếp với loài người rất hiếm; Ngài cũng chẳng ban Khải tượng. Một đêm kia, ông Hê-li đang nằm ngủ trong chỗ ông thường nằm. Mắt ông bắt đầu mờ, không thấy rõ. Sa-mu-ên cũng nằm ngủ trong đền thờ CHÚA, nơi để rương giao ước của Đức Chúa Trời. Lúc ấy, đèn của Đức Chúa Trời chưa tắt.

1Samuên 3:1-3

KÍNH SỢ CHÚA

Để ý những lời sau:

- *Lời của Chúa thật hiếm.* Chúa không còn phán như Ngài đã từng phán với Môise. Nơi nào Lời Chúa hiếm hoi thì sự hiện diện của Chúa cũng hiếm thấy.
- *Không có khả thi bày tỏ ra.* Khả thi chỉ được tìm thấy trong sự hiện diện của Chúa (Mat 16:17). Hiểu biết về đường lối Chúa bị giới hạn do thiếu sự hiện diện của Chúa.
- *Lãnh đạo bị che mắt nên họ không thể thấy gì.* Trong Phục Truyền 34:7 chúng ta đọc thấy: “Môi-se qua đời lúc ông được một trăm hai mươi tuổi, nhưng mắt ông không làn, sức ông không giảm.” Môise không bao giờ bị mờ mắt vì ông luôn bước đi trong sự vinh hiển của Chúa. Thân thể ông được bảo vệ cách cẩn mật.
- *Đèn của Chúa bị tắt.* Nó tắt vì thiếu dầu. Vinh hiển bị dời đi nên sự hiện diện của Chúa chỉ là một tia sáng loe loét.

Trong trường hợp các con của Arôn, vinh hiển vừa mới được bày tỏ một cách mạnh mẽ. Lửa phát ra từ Chúa và thiêu đốt họ, và họ chết ngay trước mặt Chúa. Sự hiện diện và vinh hiển của Chúa rất mạnh mẽ. Nhưng các con của Hêli mò mẫn trong bóng tối để lãnh đạo và sống dưới ánh đèn gần tàn. Đèn của Chúa hầu như sắp tắt. Chỉ còn lại dấu vết của sự hiện diện của Chúa. Vinh hiển của Ngài đã bị dời đi. Sự phán xét xảy ra ngay sau khi sự hiện diện vinh hiển của Ngài đến. Vì thế, sự phán xét đến trên họ không xảy ra ngay mà được trì hoãn.

Vinh Hiển Lớn Lao – Phán Xét Nhanh Chóng

Chân lý này phải in sâu trong lòng chúng ta. Dù đã nói trước đây rồi, nhưng bây giờ chuyện này càng rõ ràng

Vinh Hiển Sấp Hiện Ra

hơn. Vinh hiển của Chúa được bày tỏ càng lớn thì sự phán xét về sự bất kính xảy ra càng nhanh và càng nghiêm trọng hơn. Mỗi khi tội lỗi bước vào sự hiện diện vinh hiển của Chúa thì có phản ứng ngay. Tội lỗi và bất kỳ ai cố tình che đậy tội lỗi sẽ gánh chịu ngay. Ánh sáng càng chói lòa thì rất ít có cơ may cho bóng tối tồn tại.

Hãy tưởng tượng một sân vận động lớn không có cửa sổ hay ánh sáng tự nhiên. Bóng tối bao trùm. Bạn không thể thấy cánh tay đưa ra trước mắt bạn. Sau đó hãy bật hộp quạt lửa lên. Ánh sáng sẽ loé lên nhưng rất giới hạn. Phần lớn bóng tối vẫn không được xua đi. Hãy bật một bóng đèn 60 công suất. Ánh sáng sẽ sáng hơn nhưng bóng tối vẫn còn bao trùm phần lớn các căn phòng. Hãy tưởng tượng đặt một nguồn sáng như mặt trời trong khán đài này. Bạn đoán xem; tất cả bóng tối sẽ bị xua tan và ánh sáng sẽ chiếu xuyên qua từng ngõ ngách.

Khi sự hiện diện vinh hiển của Chúa bị giới hạn hay hiếm hoi, bóng tối vẫn bao trùm và không bị xua tan. Sự phán xét được trì hoãn. Nhưng đến mức độ ánh sáng vinh hiển của Chúa gia tăng thì cũng gia tăng việc thực thi sự phán xét. Phaolô giải thích điều này trong thư tín của ông:

Tội lỗi của một số người thì rõ ràng, ngay trước khi họ bị xét xử, còn tội lỗi của những người khác về sau mới bại lộ.

1Timôthê 5:24

Tội bất kính của Anania và Saphira bị phơi bày bởi ánh sáng vinh hiển chói lòa của Chúa và vì vậy họ nhận sự phán xét ngay lập tức. Điều này giải thích tại sao nhiều người ngày nay phạm tội trọng hơn hai vợ chồng trên vẫn thoát khỏi sự phán xét ngay lập tức mà chờ đợi để chịu phán xét sau. Những tội này cũng giống tội của các con của Hêli. Họ cứ phạm tội, tự trấn an cách mù

KÍNH SỢ CHÚA

quáng vì họ không nhận ra rằng họ sẽ bị phán xét nay mai. *Không có chuyện gì xảy ra*, họ thở phào nhẹ nhõm khi suy nghĩ vậy. *Mình chắc được miễn khỏi sự phán xét của Chúa. Ngài chắc bỏ qua những việc mình làm.* Những người này tự trấn an bởi cái cảm giác giả tạo về ân điển, lầm tưởng Chúa trì hoãn phán xét là Ngài bỏ qua.

Những ai trong chúng ta sống trong những năm đầu của thế kỷ 21 đã chứng kiến tội lỗi xảy ra trong hội thánh, không chỉ giữa vòng tín đồ mà cả giữa vòng các lãnh đạo hội thánh. Trong những năm tôi đi lại hầu việc Chúa, hầu như là tháng nào tôi cũng nghe về một mục sư, giáo sĩ, trưởng lão hay nhân sự hội thánh phạm tội gian dâm, thường là với các phụ nữ trong hội thánh của họ.

Lòng tôi đau xót khi tôi chứng kiến cảnh người ta thao túng và lừa dối xung quanh chuyện dâng hiến và của dâng. Không chỉ người ta nói dối về sự dâng hiến như Anania và Saphira mà nhiều lần tôi nghe các lãnh đạo hội thánh sử dụng sai tiền quỹ của hội thánh. Tôi đã nghe hai kế toán làm việc cho các chức vụ từ hai tiểu bang khác nhau trải lòng ra với vợ tôi và tôi về chuyện tham lam và lừa dối họ thấy trong các chức vụ này. Có người nói: “Nếu một mục sư khác đến văn phòng tôi, tìm cách “xin xỏ” thêm tiền và trốn thuế thì tôi sẽ đóng cửa văn phòng không cho vào.”

Đôi khi người ta lấy tiền dâng là vì tham lam hơn là vì dân sự Chúa. Phaolô nói: “Ấy không phải tôi cầu mong quà biếu, nhưng cầu mong kết quả dồi dào cho tài khoản của anh chị em.” (Phi 4:17). Trái với lời trên, tôi nghe các lãnh đạo tìm cách cắt xén số tiền dâng của tín đồ. Tôi đã thấy những lá thư được các công ty tư vấn viết bóp méo sự thật để lấy tiền. Một số nhà tư vấn khoe rằng họ đã tính toán rất khoa học và đưa ra những dự án rất chính xác so với nhu cầu. Phierơ cảnh cáo rằng sẽ có những lãnh đạo

Vinh Hiển Sắp Hiện Ra

nổi lên trong những ngày sau cùng là kẻ “tham lam sẽ bịa đặt nhiều chuyện để bóc lột anh chị em. . . và sự huỷ diệt của họ chẳng hề ngủ.” (2Phi 2:3).

Nếu lối sống như thế này đã xảy ra trong bối cảnh chúng ta thấy trong sách Công Vụ, sự phán xét chắc chắn xảy ra nhanh chóng. Tuy nhiên, ngày nay sự phán xét được trì hoãn, vì đèn của Chúa đang tàn. Sự tuôn đổ về vinh hiển của Chúa chưa xảy ra.

Salômôn than lên, “Bấy giờ tôi thấy kẻ ác chết, được chôn cất linh đình vì họ thường ra vào đền thánh. Nhưng những người công chính ngay trong thành lại bị lãng quên. Đây cũng là một việc khó hiểu.” (Truyền đạo 8:10). Ông nói những con người hư hỏng này thường đến đền thờ (nhà thờ) và rất kính kiền nhưng dường như là họ đã chế nhạo Chúa qua hành động của họ và chết mà không chịu phán xét nhân tiên. Lý do là vì Chúa trì hoãn sự phán xét.

Salômôn nói tiếp: “Loài người chú tâm làm ác vì kẻ ác không bị trừng phạt ngay. Và người phạm tội dù làm ác cả trăm lần, vẫn được sống lâu. Tuy nhiên, tôi biết những người kính sợ Đức Chúa Trời sẽ được phước lành, vì họ kính sợ Ngài, còn kẻ ác sẽ không được phước lành, cuộc đời kẻ ác sẽ qua đi như cái bóng, không lâu bền, vì họ không kính sợ Đức Chúa Trời.” Tại sao kẻ ác lại được phước? Vì sự phán xét được trì hoãn chứ không phải bỏ qua.

Chúng ta được cảnh báo trước trong các câu Kinh Thánh sau đây:

Kìa, Đấng Thẩm Phán đang đứng trước cửa.

Gia cơ 5:9

Vì tất cả chúng ta đều phải ra trước toà án Chúa Cứu Thế để mỗi người sẽ nhận phần của mình, tùy theo

KÍNH SỢ CHÚA

những điều thiện, điều ác mình đã làm khi còn ở trong thân xác.

2Côrintô 5:10

Chúa sẽ xét đoán dân Ngài. Sa vào tay Đức Chúa Trời Hằng Sống là một điều khủng khiếp!

Hêbơơ 10:30-31

Đây là những lời khuyên dạy viết cho tín hữu chứ không viết cho các tội nhân ở ngoài đường!

Các con của Hêli thấy an ninh trong tội lỗi của họ. Có lẽ do danh xưng chức tước trong giáo hội đã lừa dối họ. Có lẽ họ phán xét bản thân theo tiêu chuẩn của những người gần họ. Dù là lý do gì đi nữa, các con của Hêli đã bị lừa dối vì họ tin Chúa trì hoãn phán xét đồng nghĩa là Ngài không phán xét. Sự lãnh đạo lũng đoạn này chỉ làm cho tình trạng thuộc linh của dân Y-sơ-ra-ên càng thêm thối nát.

Ân Điển Bị Xuyên Tạc

Phaolô đã tiên đoán về tình trạng của con người nên ông đã mô tả thời kỳ mà chúng ta đang sống ngày nay. Ông viết: “Con nên biết trong thời kỳ cuối cùng sẽ có những giai đoạn khó khăn. Vì sẽ có những người vị kỷ, tham tiền, khoe khoang, kiêu căng, ăn nói phạm thượng, không vâng lời cha mẹ, vong ân bội nghĩa, không tôn trọng thần thánh, không tình nghĩa, bất nhân, vu khống, không tiết độ, tàn bạo, thù ghét điều lành, phản phúc, liêu lĩnh, tự phụ, thích vui chơi hơn là yêu mến Đức Chúa Trời” (2Ti 3:1-4)

Sự thật thương tâm đó là Phaolô không nói đến thực trạng xã hội mà nói đến hội thánh, vì ông nói tiếp: “Ngoài mặt thì giữ hình thức của sự tin kính, nhưng trong lòng chối bỏ quyền năng của sự tin kính ấy.” (c.5 - BHD) Họ

thường đi nhà thờ, nghe Lời Chúa, nói Lời Chúa, khoe về ân điển cứu rỗi của Chúa, nhưng lại từ chối quyền năng giúp họ nên thánh.

Quyền năng nào giúp cho họ sống tin kính? Câu trả lời thật đơn giản: ấy là ân điển của Chúa mà họ đang khoe. Suốt hai ba mươi năm qua, ân điển mà nhiều hội thánh (tại Mỹ) đã giảng dạy và tin không phải là ân điển thật, mà chính là ân điển bị xuyên tạc. Đây là hậu quả của việc quá nhấn mạnh đến sự tốt lành của Chúa mà bỏ qua sự kính sợ Chúa.

Khi giáo lý về tình yêu của Chúa không quân bình với hiểu biết về sự kính sợ Chúa, hậu quả là sai lầm. Cũng vậy, khi sự kính sợ Chúa không được quân bình với tình yêu của Chúa, chúng ta cũng có hậu quả tương tự. Đây là lý do chúng ta được khuyên bảo “hãy găm xem lòng nhân từ và nghiêm minh của Đức Chúa Trời” (Rô 11:22). Chúng ta cần cả hai – nếu không có cả hai, chúng ta sẽ kết cuộc mất quân bình.

Tôi đã nghe nhiều tín đồ và lãnh đạo bào chữa cho sự bất tuân khi nói rằng mọi chuyện đều được ân điển hay tình yêu Chúa “xí xoá.” Ân điển là không bởi công trạng và nó che đậy, nhưng không phải che đậy như cách chúng ta đã được giảng dạy. Ân điển không phải là lời bào chữa mà là mặt lấy sức mạnh.

Việc thiếu sự quân bình đã đầu độc lý trí chúng ta cho đến khi chúng ta cảm thấy thoải mái hoàn toàn để không vâng lời Chúa bất cứ khi nào chúng ta thấy tiện hay lợi cho mình. Ngay cả khi chúng ta phạm tội, chúng ta hay trấn an mình và xoa dịu lương tâm bằng ý tưởng, *Ân điển Chúa che đậy điều này, vì Chúa yêu mình và hiểu cuộc sống rất khó khăn. Ngài muốn mình hạnh phúc, bất kể phải trả giá như thế nào! Ừ nhỉ!*

Đành rằng chúng ta không nói ra những ý tưởng này,

KÍNH SỢ CHÚA

nhưng nó lại có trong đầu chúng ta. Rõ ràng là Phaolô đã nói trước hậu quả của lối lý luận như thế.

Dù ân điển có che đậy nhưng không phải bao che. Ân điển còn đi xa hơn nữa. Ân điển ban cho chúng ta sức mạnh để sống đời sống thánh khiết và vâng phục thẩm quyền của Chúa. Tác giả thư Hêbơơ khích lệ: “Nên ta hãy ghi ơn và hãy lấy lòng kính sợ, tôn kính mà phục vụ Đức Chúa Trời cách đẹp lòng Ngài.” (Hê 12:28). Ân điển được mô tả ở đây không phải là bao che hay “xí xoá”, mà là sức mạnh giúp chúng ta lấy lòng kính sợ thánh mà phục vụ Chúa theo cách được Ngài chấp nhận. Nó chính là quyền năng đằng sau đời sống vâng lời. Nó là bằng cứ của sự cứu rỗi.

Một số người bác bỏ và lý luận, “Nhưng Kinh Thánh nói, ‘Ấy là nhờ ân điển và bởi đức tin mà anh em được cứu; điều đó không đến từ anh em mà là món quà của Chúa’ (Êph 2:8). Đồng ý, câu này đúng; nhưng bởi sức riêng chúng ta không tài nào sống đời sống xứng đáng với cơ nghiệp của chúng ta trong Nước Chúa, vì hết thấy mọi người đều phạm tội và thiếu hụt tiêu chuẩn công chính của Chúa. Không ai trong chúng ta có thể đứng trước mặt Chúa và tuyên bố rằng nhờ công đức, công lao hay đời sống tốt đẹp của chúng ta mà giúp chúng ta có được cái quyền để ở trong Nước Chúa. Mỗi người trong chúng ta đều đã phạm tội và đáng bị đốt cháy ở hồ lửa đời đời.

Câu trả lời cho sự thiếu hụt của chúng ta là món quà cứu rỗi qua ân điển của Ngài, một món quà mà chúng ta nhận không bởi công lao của chúng ta (Rô 4:4). Nhiều tín đồ trong hội thánh đã hiểu chân lý này. Tuy nhiên chúng ta lại không nhấn mạnh quyền năng của ân điển không chỉ cứu chuộc chúng ta mà còn ban cho chúng ta khả năng để sống đời sống hoàn toàn khác thế gian. Lời

Vinh Hiển Sắp Hiện Ra

Chúa công bố:

Đức tin cũng thế, nếu đức tin không có hành động thì tự nó chết đi. Nhưng có người sẽ nói: “Anh có đức tin, còn tôi có hành động.” Anh hãy chỉ cho tôi đức tin không có hành động của anh, rồi tôi sẽ cho anh thấy đức tin bằng hành động của tôi.

Giacơ 2:17-18

Giacơ không có mâu thuẫn với Phaolô. Ông chỉ làm sáng tỏ sứ điệp của Phaolô khi nói rằng bằng có một người nhận ân điển của Chúa là một đời sống vâng lời Chúa. Ân điển này không chỉ tạo ra ước muốn vâng lời Chúa mà cũng tạo ra khả năng để làm trọn bốn phận đó. Một người cứ liên tục không làm theo Lời Chúa là một người mà đức tin đã chết hay không có đức tin gì cả. Giacơ nói tiếp:

Anh thấy đức tin đồng công với các hành động của ông và nhờ các hành động mà đức tin được kiện toàn.

Giacơ 2:24

Giacơ mở đầu lời này bằng cách dùng Áp-ra-ham, tổ phụ đức tin, làm ví dụ: “Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta, chẳng từng được kể là công chính do hành động hiến dâng con mình là Y-sác trên bàn thờ sao? (c.21). Đức tin được thể hiện qua hành động của Áp-ra-ham. Hành động hay việc làm chứng minh rằng đức tin được trọn vẹn. “Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời nên được kể là công chính và được gọi là bạn hữu của Đức Chúa Trời.” (c.23).

Trong ngôn ngữ của chúng ta từ *tin* đã bị hạ thấp đến chỗ nhìn nhận ở lý trí sự hiện diện của điều gì đó. Vô số người cầu nguyện tin Chúa vì họ quá xúc động, nhưng sau đó quay lại lối sống bất tuân trước đây. Họ cứ sống cho bản thân, trong khi đó họ cứ tin vào cảm xúc là mình được cứu, nhưng không có quyền năng để giúp họ thay

KÍNH SỢ CHÚA

đổi. Vâng, họ tin có Chúa – nhưng Kinh Thánh nói: “Anh tin có một Đức Chúa Trời. Tốt lắm các ác quỷ cũng tin điều ấy và run sợ.” (c.19)

Có phước hạnh gì khi nhìn nhận Chúa Giê-su khi mà không có thay đổi gì trong lòng, và vì thế cũng không có hành động thay đổi nào?

Kinh Thánh mô tả một ý nghĩa khác của từ *tin*. Tin còn hơn là nhìn nhận có Chúa Giê-su; nó hàm ý đến sự làm theo Lời Ngài và ý muốn Ngài. Điều này giải thích Hêbơơ 5:9: “Khi hoàn tất rồi, Ngài trở nên nguồn cứu rỗi đời đời cho tất cả những người vâng phục Ngài.” Tin là vâng lời, và vâng lời là tin. Bằng cơ đức tin của Ápraham là sự vâng lời tương ứng. Ông dâng cho Chúa đứa con yêu quý của ông. Không điều gì, ngay cả con của ông, quan trọng đối với Áp-ra-ham hơn là vâng lời Chúa. Đây là đức tin thật. Đây là lý do Áp-ra-ham được tôn trọng là “tổ phụ của đức tin” (Rô 4:16). Chúng ta có thấy cùng một đức tin và ân điển đó biểu lộ trong các hội thánh ngày nay không? Như vậy chúng ta đã bị lừa dối biết chừng nào?

“Chúa Giống Chúng Ta”

Hê-li và các con ông không chỉ lừa dối dân Y-sơ-ra-ên mà chính họ cũng bị lừa dối. Họ tin rằng Chúa làm ngơ trước sự bất tuân của họ. Với lương tâm chai lì, họ nghĩ Chúa hoàn toàn giống như họ. Họ đo lường Ngài qua những gì họ biết và thấy.

Phaolô tiếp tục mô tả những người trong hội thánh thuộc thời đại chúng ta là những người thiếu đi quyền năng giúp họ sống tin kính. “Còn những kẻ gian ác . . . lường gạt người ta rồi bị lường gạt lại.” (2Ti 3:13).

Cái nhìn mang tính tiên tri của Phaolô đã được xác chứng ngày nay. Chúa tuyên bố với những nhà lãnh đạo băng hoại và tín hữu giả mạo trong giáo hội:

Vinh Hiển Sấp Hiện Ra

Nhưng đối với kẻ ác, Đức Chúa Trời phán: Tại sao người đọc lên luật lệ Ta? Vì sao người nhận giao ước Ta bằng môi miệng? Vì người ghét sự rèn luyện, gạt bỏ sau lưng lời dạy dỗ Ta. Khi người thấy kẻ trộm thì thoả thuận với nó. Người đồng lõã với những kẻ ngoại tình. Miệng người nói ra những điều ác, lưỡi người thêu dệt điều lừa dối. Người ngồi nói xấu anh em mình, chê trách con trai của mẹ người.

Thi Thiên 50:16-20

Chúa hỏi, “Sao người giảng Lời Ta mà người lại không kính sợ và vâng lời Ta? Sao người lừa dối người khác và cả bản thân người? Ngài nói với những người này:

Người đã làm những điều này nhưng Ta im lặng. Người tưởng Ta giống như người, nhưng Ta sẽ quở trách người, buộc tội người ngay trước mặt người.

Thi Thiên 50:21

Chúa phán: “Ta im lặng.” Trì hoãn phán xét, chứ không bỏ qua phán xét, vì Chúa khẳng định: “Ta sẽ quở trách người, buộc tội người . . .” Hãy nhớ trật tự thiên thượng có trước vinh hiển tỏ bày. Một khi vinh hiển được bày tỏ, sự vô trật tự sẽ hứng chịu sự phán xét ngay lập tức để đảm bảo duy trì trật tự thiên thượng. Chúa hứa rằng sự phán xét đang chờ những người này: “Hãy biết rõ là chắc chắn sẽ có sự chấn chỉnh lại trật tự, vì Ta sẽ chấn chỉnh lại.”

Để ý rằng chính lương tâm của họ xoa dịu sự bất tuân qua lối hành xử bất kính của họ. Họ tin Chúa hoàn toàn giống như họ. Họ hạ thấp hình ảnh vinh hiển của Chúa xuống mức con người hư hoại!

Hỡi dân sự của Chúa, hãy nghe những lời thương xót của Ngài! Bạn sẽ hỏi, “Những lời thương xót hả? Tôi nghĩ ông đang nói đến sự phán xét mà.” Không! Qua sự giảng dạy và sách vở viết mang tính tiên tri, Chúa tìm cách

KÍNH SỢ CHÚA

cảnh báo chúng ta để giữ chúng ta khỏi sự phán xét của Ngài. Do đó sứ điệp của Ngài là sứ điệp thương xót!

Chúa Có Dân Sót

Bởi Thánh Linh của Chúa, Phaolô thấy vinh hiển tỏ bày của Chúa bị lu mờ cho đến khi nó bị che khuất hoàn toàn. Những thời kỳ trước sự tuôn đổ thứ hai sẽ chứng kiến cảnh sa sút thuộc linh này. Cả thầy tế lễ lẫn dân chúng đều băng hoại. Phaolô thốt lên lời tiên tri này:

Vì sẽ đến thời kỳ người ta không chịu nhận giáo lý chân chính, nhưng chiều theo dục vọng mà quy tụ nhiều giáo sư quanh mình để dạy những điều êm tai.

2Timôthê 4:3

Thật đáng buồn khi nói rằng chúng ta đang sống trong những ngày như vậy. Rất nhiều mục sư và tôi tớ Chúa dường như chỉ muốn thu hút đám đông hơn là duy trì đời sống ngay thẳng. Họ sợ giảng lễ thật cách can đảm, lo rằng họ sẽ làm nguy hại đến những gì họ đã giày công xây đắp bấy lâu nay. Họ giảng cho tín đồ những gì người ta muốn nghe và tránh không quả trách tín đồ.

Hậu quả thật tai hại. Tội nhân cứ ngồi trong nhà thờ mà không bị cáo trách tội lỗi và không biết gì về một đời sống ngay thẳng. Nhiều người cứ đinh ninh là họ được cứu, trong khi thực tế thì họ chưa được cứu. Cùng lúc, một số người hầu việc Chúa tìm kiếm chút “ân huệ” và phần thưởng của con người mà không nghĩ đến ân huệ của Chúa, trong khi đó các tín hữu sống tin kính thì kêu cầu liên tục, “Chúa ở đâu rồi?.” Tệ hơn nữa là trong khi xã hội vẫn sống trong bóng tối mà hội thánh thì bị che mắt. Khi hội thánh bị nhiễm bệnh vì thiếu lòng kính sợ Chúa thì hội thánh không thể nào giúp đỡ xã hội được.

Câu trả lời của Chúa là gì? Nó được tìm thấy trong từ “sót lại”. Như trước đây Chúa tìm thấy dân sót là những

Vinh Hiển Sắp Hiện Ra

người run rẩy trước Lời Ngài để đổ đầy vinh hiển của Ngài trong cơn mưa đầu mùa thì Ngài cũng sẽ tìm thấy các tín hữu còn sót lại trong những ngày sau cùng này trong cơn mưa cuối mùa để qua đó Ngài bày tỏ vinh hiển của Ngài một lần nữa. Tầm mức hay số lượng của dân sót này không quan trọng. Những tín hữu này yêu mến và vâng phục Chúa bất kể đời sống cá nhân họ phải trả giá nào. Có những lãnh đạo, những tông đồ Chúa và những tín hữu khắp thế giới ngày nay là những người sẽ kêu cầu Chúa ban cho một sự tuôn đổ như thế.

Vị trí quá khứ hay hiện tại của chúng ta không phải là vị trí mà chúng ta nhắm tới trong tương lai! Chúng ta phải ngược mắt lên chân trời và mong đợi sự vinh hiển sắp hiện ra của Ngài!



*Vị trí quá khứ hay hiện tại
của chúng ta không phải là vị
trí mà chúng ta nhắm tới trong
tương lai! Chúng ta phải ngược
mắt lên chân trời và mong đợi
sự vinh hiển sắp hiện ra
của Ngài!*



CHÍN

VINH HIỂN SẮP HIỆN RA

CHÚA Vạn Quân phán: “Vinh quang của đền thờ này sẽ rạng rỡ hơn vinh quang đền thờ thuở xưa.”

A-ghê 2:9

Tôi đã nghe các mục sư và tín hữu khoe rằng chúng ta đang sống trong cơn mưa cuối mùa. Họ nói như thể là hội thánh đang kinh nghiệm sự tuôn đổ lớn lao của Thánh Linh Chúa mà đã được các tiên tri thấy trước, như thể là Chúa Giê-su sẽ tái lâm bất cứ lúc nào và sẽ tiếp rước chúng ta. Tôi trả lời cho những người này, “Khải tượng của các bạn quá nhỏ! Các bạn đã tin quá nhỏ so với những gì Chúa thật sự làm.”

Thường chuyện này xảy ra là do thiếu hiểu biết và cũng hay xảy ra trong lúc Chúa vận hành thật sự. Dù sự vận hành của Thánh Linh Chúa trong các buổi nhóm này có kỳ diệu đi nữa thì chúng ta vẫn chưa kinh nghiệm vinh hiển của cơn mưa cuối mùa. Chúng ta hay lẫn lộn sự vận hành tươi mới của Thánh Linh Chúa, mà thường đi kèm

KÍNH SỢ CHÚA

với quyền năng, sự xúc dầu và ân tứ, với vinh hiển của Chúa sắp hiện ra. Chúng ta không thấy được sự vinh hiển hầu đến qua con mắt lòng của chúng ta.

Đối với những người khác, đưa ra những lời tuyên bố như thế là do lười biếng trong đời sống thuộc linh. Họ đã mệt mỏi bươn tới ơn kêu gọi cao cả của Chúa và đã đóng trại ở chỗ thấp hơn mức mà Chúa kêu gọi họ. Một số người thì không đóng trại mà chỉ lang thang trên con đường dễ chịu. Những con đường mang những cái tên như thoả hiệp, tinh thần thế gian, theo tôn giáo và hiệp một giả tạo. Trong mỗi trường hợp, những người đi trên con đường này an phận với vinh hiển của con người và nếu để cho họ ngủ gục thì họ sẽ kết cuộc chống lại vinh hiển của Chúa khi nó được bày tỏ ra.

Những người khác cũng tuyên bố sự tuôn đổ của Thánh Linh nhưng xuất phát từ sự thờ phụng. Điều này rất nguy hiểm vì nói vậy là rất bất kính. Chúa phán với lòng tôi: “Những ai muốn sống với cái giả sẽ không bao giờ thấy cái thật.” Nếu họ cứ bất kính thì họ sẽ chịu sự phán xét khi vinh hiển của Chúa được khải thị, vinh hiển này nhằm mang lại sự tươi mới và vui mừng lớn lao.

Một số người lý luận, “Nhưng có sự gia tăng về quyền năng, sự chữa lành và phép lạ của Chúa ngày nay.” Nói vậy cũng đúng, nhưng điều này không ám chỉ đến cơn mưa cuối mùa. Chúng ta phải nhớ rằng các ân tứ Thánh Linh có thể được vận hành trong những người không làm đẹp lòng Chúa. Sự xúc dầu của Chúa đến không nhất thiết có nghĩa là có sự chấp thuận của Chúa đi kèm. Chúa Giê-su cảnh cáo rằng nhiều người sẽ đến với Ngài vào ngày phán xét và nói họ đã đuổi quỷ, nói tiên tri và làm nhiều phép lạ trong Danh Ngài, nhưng Ngài sẽ nói với họ, “Hãy lìa khỏi Ta, hỡi những kẻ tội lỗi!”

Chúng ta phải nhớ mục đích của Chúa cho sự sáng

Vinh Hiển Sấp Hiện Ra

tạo. Ngài không đặt Adam trong vườn để có một chức vụ giảng dạy, chữa bệnh hay giải cứu toàn cầu. Không, Adam được đặt trong vườn để Chúa có thể cùng đi với ông. Chúa muốn có mối quan hệ với Adam, nhưng mối quan hệ đó bị cắt đứt do Adam không vâng lời.

Chúng ta được tạo dựng cho Chúa, cùng sống chung với vinh hiển của Chúa. Nhưng sự bất tuân không thể hiện hữu trong chúng ta nếu chúng ta muốn làm đẹp lòng Chúa. Sự đo lường chính xác về tình trạng thuộc linh đích thực của chúng ta nằm ở việc chúng ta có thật sự vâng phục ý muốn Ngài hay không. Có thể có sự xúc dầu trong đời sống chúng ta, nhưng chúng ta vẫn xa cách tấm lòng của Chúa. Hãy xem những ví dụ về Giuđa, Balaam và vua Saulơ: mỗi người này đều vận hành trong ơn xúc dầu nhưng lại không bước đi trong vinh hiển của Chúa do những động cơ ích kỷ.

Chúa không đẩy con cái Ngài lên nhằm mục đích để làm phép lạ. Chúa phán qua con lừa của Balaam trong Cựu ước, nhưng điều này không có nghĩa là Chúa biến con thú này thành nơi ngự của vinh hiển Chúa! Suốt 6000 năm Chúa đã kiên nhẫn tạo ra đền thờ cho chính Ngài. Đền thờ được dựng nên bởi những con cái yêu mến và kính sợ Ngài. Phierơ viết, “Anh chị em cũng được xem như những tảng đá sống được dùng để xây dựng nhà thiêng liêng” (1Phi 2:5). Và Phaolô khẳng định, “Cũng trong Ngài, anh chị em được xây dựng nối kết với nhau thành ngôi nhà của Đức Chúa Trời trong Thánh Linh.” (Êph 2:22).

Nếu chúng ta thành thật, chúng ta sẽ nhìn nhận rằng chúng ta – đền thờ của Ngài – chưa được chuẩn bị cho vinh hiển của Ngài. Đền thờ vẫn còn đang xây dựng. Trật tự thiên thượng đang được phục hồi trong tấm lòng con người.

KÍNH SỢ CHÚA

Tình Trạng Hiện Tại Của Chúng Ta

Có một giai đoạn khác trong lịch sử dân Y-sơ-ra-ên song song với tình trạng hiện tại của hội thánh. Hãy nhớ những sự kiện và bài học của dân Y-sơ-ra-ên là hình bóng và biểu tượng về những việc sẽ xảy ra trong hội thánh. Sau khi bị làm phu tù tại Ba-by-lôn, một nhóm người Do thái quay trở về xứ hứa thân yêu của họ. Sự phán xét đã qua và sự phục hồi bắt đầu. Đây là lúc để tái thiết tường thành và đền thờ.

Lúc đầu giai đoạn tái thiết này được đền đáp bởi lòng nhiệt thành, tận hiến và tinh thần làm việc siêng năng. Tuy nhiên, khi lòng phấn khởi lúc đầu giảm sút, dân chúng mất đi động lực và mười sáu năm sau đó họ vẫn chưa hoàn tất đền thờ. Công việc cá nhân của họ đã chiếm ưu tiên hơn việc phục hồi nhà Chúa. Lòng kính sợ Chúa của họ đã bị giảm sút khi công việc riêng của họ được mở rộng. Những gì Chúa xem là thánh thiện và quan trọng đã bị “cho vào xô”.

Để thức tỉnh dân sự, Chúa dấy lên tiên tri A-ghê. Ông quả trách dân chúng bằng câu hỏi, “Bây giờ có phải là lúc các ngươi sống trong nhà lốt ván, còn nhà này thì lại hoang tàn không? (Aghê 1:4). Dân Y-sơ-ra-ên đánh mất tầm nhìn vì sự tập trung của họ chuyển từ Chúa sang bản thân họ. Mỗi khi chuyện này xảy ra thì sự nóng cháy và khát khao Chúa của người ta sẽ bắt đầu nguội dần.

Qua tiên tri này, Chúa giải thích lý do họ không thấy thoả mãn : “Các ngươi mong nhiều, nhưng chẳng được bao nhiêu, khi các ngươi đem về nhà, Ta thổi bay đi hết. Tại sao vậy? CHÚA Vạn Quân phán: Vì nhà của Ta vẫn còn hoang tàn trong khi đó các ngươi mỗi người lại bận bịu với nhà riêng mình. Vậy nên, vì cơ các ngươi, trời giữ lại sương móc và đất giữ lại hoa màu.” (c.9-10). Không có mưa đổ xuống mùa gặt của họ. Mỗi khi chúng ta đeo đuổi

Vinh Hiển Sấp Hiện Ra

“phước lành” thay vì đeo đuổi Chúa, Ngài sẽ cất đi hay giữ lại nó để chúng ta phải kêu cầu Ngài lần nữa.

Có phải nan đề của chúng ta ngày nay khác không? Chúng ta cũng đang sống trong thời kỳ phục hồi, vì Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng Chúa Giê-su sẽ không tái lâm cho đến khi có sự phục hồi mọi sự (Xem Công vụ 3:21). Kinh Thánh hứa tất cả những gì đã mất mát trước đây sẽ được phục hồi trước khi Chúa tái lâm. Chúa phục hồi đền thờ vật lý của dân Y-sơ-ra-ên, tuy nhiên đền thờ của chúng ta không phải là đền thờ vật lý mà là đền thờ của tấm lòng. Đền thờ thánh này sẽ được sửa lại và phục hồi lại trật tự thiên thượng để dành cho vinh hiển của Ngài một lần nữa.

Nhưng trong thời kỳ phục hồi, chúng ta lại hành xử như dân Y-sơ-ra-ên thời xưa. Chúng ta đeo đuổi phước lành và tìm kiếm sự an nhàn và dễ chịu. Đối với phần lớn chúng ta, chúng ta dồn hết sức để xây “nhà ván” của chúng ta. Chúng ta đã để phần lớn thời gian để đạt được thành công cá nhân để rồi chúng ta hưởng sự an nhàn và an ninh.

“Sự Tôn Trọng Ta ở Đâu?”

Sau này Chúa hỏi dân Y-sơ-ra-ên lần nữa qua vị tiên tri cuối cùng của Cựu ước là Malachi. Ông sống cùng thời với A-ghe trong suốt thời kỳ phục hồi. Ông kêu lên:

CHÚA Vạn Quân phán: “Con trai hiếu kính cha mình, đây đó tôn trọng chủ mình. Nếu Ta là cha các ngươi, thì sự hiếu kính của các ngươi dành cho Ta ở đâu? Nếu Ta là chủ, thì sự tôn trọng của các ngươi dành cho Ta ở đâu? Chính các ngươi, những thầy tế lễ, các ngươi đã khinh khi danh Ta. Nhưng các ngươi hỏi: ‘Chúng con đã khinh khi danh Chúa bằng cách nào?’ Các ngươi đã dâng bánh ô uế trên bàn thờ Ta.

KÍNH SỢ CHÚA

Các người lại hỏi: ‘Chúng con làm ô ố Chúa bằng cách nào?’ ” Các người nói: “Bàn của Chúa đáng khinh bỉ khi các người đem những con thú đui mù để dâng tế lễ, như vậy không sai sao? Khi các người dâng tế lễ bằng những con thú què quặt, bệnh hoạn, như vậy không sai sao? Các người hãy thử dâng những thứ đó cho quan tổng trấn các người, liệu người có bằng lòng với các người không? Liệu người có chấp nhận các người không?”

Malachi 1:6-8

Chúa hỏi dân sự Ngài, “Các người gọi Ta là Chúa, nhưng sự tôn trọng và kính sợ Ta ở đâu?” Ngài không được tôn trọng như thế nào? Dân sự dâng cho Ngài của dâng thứ yếu còn họ giữ lại cho họ những của tốt nhất cho họ.

Chúa gọi hành động của dân sự lúc đó là không tôn trọng và bất kính. Để giúp cho dân Y-sơ-ra-ên thấy rõ lỗi lầm của họ, Chúa thách thức họ hãy “thử dâng cho vị quan chức (chủ, lãnh đạo, chứ đừng nói là dâng cho Vua của cả vũ trụ này) những của lễ đã dâng cho Ta!” Nếu chúng ta làm việc cho các ông chủ theo cách mà nhiều người hầu việc Chúa, chúng ta sẽ bị sa thải ngay trong một tuần.

Chúng ta hãy xem mức độ tôn trọng mà chúng ta thường dâng cho Chúa. Chúng ta đi nhóm trễ 10 phút. Chúng ta ngồi đó quan sát, không hề đưa tay lên thờ phượng Chúa, trong khi đó lại chỉ trích mục sư và những ai đang phục vụ Chúa. Chúng ta cứ dòm ngó cách nghi ngờ về chuyện chi tiêu bao nhiêu tiền của hội thánh khi mà chúng ta không dâng trọn số tiền phần mười của chúng ta. Do muốn đi ăn uống liền nên chúng ta bỏ ra khỏi buổi nhóm trước khi nó kết thúc. Chúng ta chỉ dự các buổi nhóm chính còn khi nghe nói có buổi nhóm bồi linh đặc biệt thì chúng ta thấy khó chịu. Nếu thời tiết

Vinh Hiển Sắp Hiện Ra

mưa gió thì chúng ta ở nhà vì không muốn ra đường bị mưa gió. Nếu có chuyện nào hấp dẫn ở nhà thì chúng ta ở nhà để vui chơi. Nếu có chương trình nào trên ti vi mà chúng ta thích, chúng ta bỏ nhóm để xem ti vi.

Nếu đi làm thì lối làm việc như thế sẽ tồn tại bao lâu?

Nhiều người hầu việc Chúa trong hội thánh hay chức vụ đã làm việc quá tải vì không có đủ người sẵn lòng dâng thì giờ để cùng mang gánh nặng của công việc trong chức vụ. Trong nhiều hội thánh, nhiều tín đồ đến nhóm chỉ để nhận phước hay để xem lễ, không hề dâng hiến hay phục vụ gì cả. Họ xem đồng hồ để đảm bảo là buổi nhóm Chủ Nhật kết thúc đúng giờ – họ không có thì giờ đi nhóm giữa tuần. Tuy nhiên cũng cùng những người này làm việc cực khổ nhiều giờ để kiếm sống và đeo đuổi sự thành công của riêng họ.

Vì có ít người hầu việc Chúa, người nghèo và người thiếu thốn trong hội thánh bị bỏ lơ. Nhưng khi chúng ta nhìn thẳng vào vấn đề thì cũng chính những con người này chỉ trích mục sư và nhân sự hội thánh khi nhu cầu của những người nghèo không được đáp ứng.

Một số người làm việc lam lũ để lo cho gia đình họ nhưng lại không chịu để thì giờ cho gia đình họ. Họ gác gia đình qua một bên, khẳng định, “Dĩ nhiên tôi yêu gia đình tôi; bạn không thấy tôi bận làm để lo cho gia đình sao? Để tôi yên đi; tôi mệt mỏi lắm rồi và không có thì giờ cho gia đình.”

Chúa giải thích vấn nạn này: “Các người tìm nhiều thứ nhưng không nhận được bao nhiêu; vì khi các người đem về nhà, Ta thổi bay mất đi. Tại sao?” Chúa Vạn Quân phán. “Vì nhà Ta thì bỏ hoang, trong khi đó mỗi người trong các người lo cho nhà riêng mình. Vì vậy Ta không đổ cơn mưa cuối mùa xuống các người và hoa quả sẽ không được gặt hái” (Aghê 1:9-10, tác giả diễn ý).

KÍNH SỢ CHÚA

Những Người Hầu Việc Chúa Thật Ở Đâu?

Malachi và A-ghe đều là các tiên tri thật. Những lời tiên tri mạnh mẽ của họ đã mang lại sự thay đổi trong tấm lòng dân Y-sơ-ra-ên. Dân Y-sơ-ra-ên nghe những lời này và “vâng lệnh CHÚA, Đức Chúa Trời của họ, và những lời của tiên tri Ha-gai mà CHÚA, Đức Chúa Trời của họ đã phái đến; và dân chúng kính sợ CHÚA.” (A-ghe 1:12).

Sự kính sợ Chúa được phục hồi. Bây giờ họ tập trung xây đền thờ; sở thích cá nhân đặt xuống hàng thứ yếu. Khi chúng ta kính sợ Chúa chúng ta sẽ luôn đặt sở thích và ước muốn của Chúa trên sở thích và ước muốn riêng của chúng ta.

Ngày nay chúng ta cần những người hầu việc Chúa như A-ghe hay Malachi, là những người chạy trốn khỏi sự nổi tiếng của con người để làm đẹp lòng Chúa. Chúng ta cần những người hầu việc Chúa rao giảng trung tín Lời Chúa, những lời mà người ta cần nghe, trái với những lời mà họ muốn nghe. Ngày nay nếu ai đó viết một cuốn sách về bí quyết để cải thiện lối sống hay để đạt được thành công thì sách này sẽ được bán rất chạy. Chúng ta hay viết và giảng những chủ đề hấp dẫn người ta. Nhưng những người sau đây ở đâu rồi? Những người mà không bận tâm đến việc sứ điệp của họ có được đón nhận ở dưới đất này hay không, mà họ chỉ mong sao được thiên đàng tiếp nhận mà thôi.

Khi tôi đi lại hầu việc Chúa, thời gian cho phép tôi giảng hay bị giới hạn bởi một số chương trình nên chỉ còn ba bốn mươi phút. Thường thì có hai lý do đằng sau chuyện này. Thứ nhất, có nỗi sợ rằng nếu buổi nhóm quá lâu, hội thánh chính sẽ mất đi số người nhóm lại cũng như mất tín đồ. Điều lạ là rất nhiều người có thể ngồi suốt hai ba tiếng xem phim hay xem bóng đá nhưng lại tỏ ra bực bội khi bài giảng quá 40 phút.

Vinh Hiển Sắp Hiện Ra

Thứ hai, có áp lực lên buổi nhóm từ các cô giáo thiếu nhi. Tôi tin rằng các cô giáo thiếu nhi cần kinh nghiệm sự vận hành của Chúa khi giúp đỡ thiếu nhi thay vì chỉ giữ thiếu nhi! Có vài lần tôi đã tổ chức buổi nhóm kéo dài ba bốn tiếng vì các em thiếu nhi có người giữ nên phụ huynh không bận tâm về thời gian nữa. Nói vậy không có ý nói rằng một buổi nhóm phải dài ra mới đầy ơn. Nhưng thái độ như thế phản ánh điều gì chúng ta coi trọng thì chúng ta để ý tới.

Tôi để ý chuyện này thường xảy ra ở các hội thánh lớn. Đôi khi lý do hội thánh đó lớn là vì họ chỉ lo “nuôi” mấy tín đồ hâm hẩm đi nhóm và ra về cách vội vã mà không dám làm họ phật ý.

Đồng ý rằng nếu Thánh Linh không hiện diện trong buổi nhóm thì không có lý do gì để kéo dài hơn một giờ rưỡi. Thật ra nếu không có sự hiện diện của Thánh Linh thì một giờ rưỡi cũng quá lâu. Tôi đồng ý điều đó. Tuy nhiên, người ta sẽ cảm nhận Thánh Linh trong buổi nhóm khi mà người lãnh đạo để cho Ngài làm và nói bất cứ điều gì Ngài muốn!

Mới đây, tôi gặp một mục sư của hội thánh lớn đã yêu cầu tôi giới hạn phần tôi giảng trong vòng 45 phút. Tôi nhìn ông và trả lời với lòng tôn trọng vị trí của ông: “Có phải đó là điều mục sư muốn không? Mục sư có muốn ấn định thời gian cho Thánh Linh không? Nếu mục sư muốn, mục sư có thể tặng trưởng hội thánh, nhưng hãy quên đi sự vận hành đích thực của Chúa trong hội thánh này.”

Vị mục sư này hạ giọng, “Thôi được, nhưng làm ơn giảng trong vòng 75 phút.”

Buổi nhóm cuối cùng của chúng tôi là vào tối thứ Hai, và tôi giảng một sứ điệp mạnh mẽ. Khoảng 80 phần trăm số người nhóm tiến lên phía trước khi tôi mời gọi ăn năn tin Chúa. Tôi để ý thì giờ của tôi cũng hết khi tôi kết thúc

KÍNH SỢ CHÚA

buổi nhóm. Tôi học được rằng Chúa hài lòng khi tôi tôn trọng uy quyền mà Ngài thiết lập trên hội thánh.

Sáng hôm sau tôi bay về nhà sớm. Ngày hôm sau mục sư đó gọi cho tôi: “Anh John ơi, tôi thấy hôm qua anh nên cầu nguyện cho các nhân sự của tôi nữa.”

Tôi đồng ý và trả lời, “Tôi có cầu nguyện, nhưng không đủ thời gian.”

Ông nói tiếp: “John à, khi tôi về nhà, vợ tôi đã vào phòng khách khóc. Cô ấy nhìn tôi và nói, “Chúng ta đã bỏ lỡ cơ hội Chúa làm việc. Buổi nhóm đáng lý kéo dài hơn nữa. Chúng tôi đã nhận nhiều cú điện thoại suốt ngày hôm đó làm chúng về những đời sống được thay đổi. Các tín hữu ở vùng đó gọi lại hỏi, ‘Chúng tôi có nghe Chúa làm nhiều điều tại hội thánh quý vị. Tối nay có nhóm không?’ Tôi không thể tin nổi là tôi đã giới hạn thời gian. Chúa đã xử lý tôi về chuyện này.”

Tôi trả lời, “Mục sư ơi, tôi rất vui, vì tôi thấy mục sư rất mở lòng ra.”

Rồi ông mời tôi quay lại càng sớm càng tốt để tổ chức nhóm suốt tuần lễ. Tôi ước gì tôi có thể làm chứng lại rằng tất cả các mục sư mà tôi gặp đã từng giới hạn Thánh Linh trong hội thánh của họ nên có tấm lòng mở ra.

Chúa than khóc về sự bất kính này qua Giêrêmi:

Một việc hãi hùng rùng rợn đã xảy ra trong xứ:
Tiên tri nói tiên tri giả dối, thầy tế lễ cai trị theo ý các tiên tri, thế nhưng dân Ta lại ưa thích như vậy! Các người sẽ làm gì khi sự cuối cùng đến?

Giêrêmi 5:30-31

Thật đáng kính sợ, nhưng đoạn Kinh Thánh này mô tả nhiều điều chúng ta chứng kiến ngày nay. Thường lời của những người gọi là “tiên tri” trong hội thánh không gây dựng tấm lòng dân sự Chúa thật sự. Họ chỉ giải khuây bằng những lời hứa phước lành. Nhưng sau đó tín đồ nản

Vinh Hiển Sắp Hiện Ra

lòng khi họ thất vọng nơi Chúa vì những lời đó không xảy ra. Qua sứ điệp của A-ghe và Malachi mà dân sự trở lại tấm lòng của Chúa. Những lời tiên tri của họ đem lại sự kính sợ Chúa cách lành mạnh và dẫn tới sự vâng lời.

Không may thay nhiều sự giảng dạy và lời tiên tri cá nhân ngày nay đã dung túng những thái độ và nhận thức sai lầm và đã thâm nhập vào tấm lòng con cái Chúa. *Chúa muốn quý vị hạnh phúc. Chúa muốn quý vị được phước! Đòi sống thành công đang chờ quý vị!* Hãy tự học Kinh Thánh về những lời tiên tri cá nhân trong Tân ước. Bạn sẽ thấy có một vài lời tiên tri cá nhân, và phần lớn nói đến xiềng xích, hoạn nạn và sự chết đang chờ đợi những con người muốn tôn vinh Chúa. (Xem Giảng 21:8-19; Công vụ 20:22-23; 21:10-11). Điều này hoàn toàn khác với những lời tiên tri cá nhân ngày nay.

Chúa mô tả thầy tế lễ là người cai trị bằng cánh tay sắt. Điều này xảy ra khi các mục sư cai trị qua sự kiểm soát thay vì vâng theo sự dẫn dắt của Thánh Linh. Thật xúc phạm Thánh Linh khi nói rằng Ngài chỉ có 45 phút để làm xong công việc của Ngài. Ngài sẽ không đẹp lòng khi các lãnh đạo bước theo khuôn mẫu cứng nhắc và đưa ra những quyết định mà không hỏi ý Chúa. Nhưng điều mà Chúa thấy đáng lo ngại nhất là dân sự Ngài lại thích kiểu này! Đối với nhiều người, những ấn định như thế che đậy lối sống bất kính và ích kỷ của họ.

Phước hạnh lớn lao đi kèm theo cơn mùa đầu mùa, nhưng nó cũng đem đến sự phán xét ngay lập tức. Chúa hỏi, “Nhưng các ngươi sẽ làm gì khi sự cuối cùng đến?” Tôi tin Ngài đang cảnh cáo, “Nếu các con không thay đổi thì vào ngày vinh hiển của Ta các con sẽ bị phán xét thay vì được phước.”

KÍNH SỢ CHÚA

Hãy Xem Đền Thờ Trước Đây

Chúng ta hãy trở lại A-ghê. Sự kính sợ Chúa được phục hồi trong tấm lòng của dân Y-sơ-ra-ên, và sự tập trung của họ hướng về Chúa. A-ghê chỉ cho thấy tình trạng hiện tại của đền thờ:

Ai trong các người còn sót lại đây đã từng thấy cảnh huy hoàng thuở xưa của đền thờ? Bây giờ các người thấy nó thế nào? Trước mắt các người hình như đền thờ này chẳng ra gì, phải không?

A-ghê 2:3

Tôi tin Chúa cũng hỏi chúng ta tương tự ngày nay: “Bao nhiêu người trong các người còn nhớ hội thánh đã kinh nghiệm sự vinh hiển đầu tiên? So sánh với bây giờ thì như thế nào? Chúng ta là đền thờ của Chúa được so sánh như thế nào đây?”

Để trả lời, ta hãy so sánh xem thử vinh hiển của hội thánh trong sách Công Vụ. Lễ Ngũ Tuần, ngày đầu tiên của cơn mưa đầu mùa, đến cách đây quyền năng đến độ thu hút sự chú ý của vô số người tại Giêrusalem. Lúc đó không có đài phát thanh, không có ti vi hay thông cáo báo chí. Không có phát tờ rơi. Thật ra, không buổi nhóm nào lên thời khoá biểu trước. Nhưng Chúa lại bày tỏ chính Ngài cách mạnh mẽ đến độ vô số người nghe những lời được xúc dầu của Phierơ và hàng ngàn người được cứu. Buổi nhóm lúc đó không được tổ chức tại nhà thờ, sân vận động hay khán đài mà là ở ngoài đường phố.

Một thời gian ngắn sau đó Phierơ và Giăng đang trên đường đến đền thờ, và họ thấy một người bị què từ lúc mới sinh. Mỗi ngày anh ta được đặt ở ngoài đường để ăn xin. Phierơ đỡ anh dậy và người què được chữa lành trong Danh Chúa Giê-su. Trong vòng vài phút đám đông hàng ngàn người nhóm hiệp lại. Phierơ giảng và 5000 người

Vinh Hiển Sắp Hiện Ra

tin Chúa. Không có thì giờ mời gọi tin Chúa, vì Phierơ và Giăng đã bị bắt trước khi họ giảng xong.

Một thời gian ngắn sau đó hội thánh tăng trưởng từ 120 lên đến trên 8000 thành viên.

Sau khi Phierơ và Giăng được thả ra khỏi tù họ quay lại gặp các tín hữu khác. Họ cùng nhau cầu nguyện hiệp một đến độ nơi nhóm lại bị rúng động. Thật là quyền năng! Ngày nay tôi biết có những người hầu việc Chúa có khuynh hướng phóng đại, nhưng Kinh Thánh thì không! Khi Kinh Thánh nói nơi nhóm lại rúng động tức là nó rúng động thật sự!

Ngay sau đó một cặp vợ chồng đem của dâng, do bất kính nên họ ngã lăn đùng ra chết. Lập tức chúng ta đọc biến cố sau:

Đến nỗi người ta đem những người bệnh ra ngoài đường phố, đặt trên giường chõng, để khi Phierơ đi qua, ít ra bóng ông cũng ngả trên một vài người.

Công vụ 5:15

Đề ý là “các đường phố” chứ không phải là một con đường! Thành Giêrusalem lúc đó không phải là một thành phố nhỏ. Vinh hiển của Chúa quá mạnh mẽ đến độ điều duy nhất Phierơ phải làm là đi ngang qua những người này và họ được lành bệnh!

Sau đó cơn bách hại xảy đến khốc liệt tại thành Giêrusalem đến nỗi các tín hữu tản lạc khắp các vùng Giu-đê và Samari. Có một người trong họ là Phi-líp, một người phụ giúp thức ăn cho những người goá, đến thành Samari rao giảng. Cả thành đáp ứng và vô số người nghe ông giảng, khi họ thấy những phép lạ lớn lao ông làm. Tác động của Thánh Linh lên thành phố đó quá lớn đến nỗi Kinh Thánh ghi lại, “Cả thành có sự vui mừng lớn” (Công vụ 8:8).

KÍNH SỢ CHÚA

Thiên sứ của Chúa bảo Phi-líp đến sa mạc, nơi ông gặp một người có quyền lực đến từ Ê-thi-ô-pi. Phi-líp dẫn ông này đến với Chúa Giê-su và làm báp tem cho ông. Sau đó Thánh Linh đưa Phi-líp đi khỏi đó trong lúc ông biến mất ngay trước mắt ông quan này. Phi-líp được đưa đi khỏi sa mạc đến một thị trấn gọi là A-xốt.

Ngay sau đó chúng ta thấy Phierơ đến một thành gọi là Ly-đa. Tại đó ông gặp một người tên là Ê-nê đã bị què 8 năm. Phierơ nói với anh trong Danh Chúa Giê-su, và người què này được chữa lành ngay lập tức.

Kinh Thánh nói: “Tất cả dân chúng ở Ly-đa và Sa-rôn thấy Ê-nê lành bệnh đều quay về với Chúa.” (Công vụ 9:35). Cả hai thành này đều được cứu!

Sau này chúng ta thấy Chúa làm việc một cách đầy quyền năng giữa dân ngoại. Nơi nào các tín hữu đến, cả thành đều chịu ảnh hưởng. Các tín hữu lúc đó được mô tả là “những kẻ làm đảo lộn thế giới này đã đến đây” (Công vụ 17:6).

Vinh hiển của Chúa quá quyền năng đến nỗi Kinh Thánh ghi lại, “Việc này tiếp tục hai năm, đến nỗi tất cả mọi người ở tỉnh Tiểu Á, cả người Do Thái lẫn người Hy Lạp, đều được nghe Đạo Chúa.” (Công vụ 19:10). Thật lạ lùng! Kinh Thánh không nói, “Cả Tiểu Á đều nghe đạo Chúa.” Nói thế có nghĩa là cả thành đều chịu ảnh hưởng, nhưng không nhất thiết là ai ai cũng tin Chúa.

Trái lại Kinh Thánh nói, “Tất cả mọi người ở Tiểu Á đều được nghe Lời Chúa!” Điều này cho chúng ta biết mỗi người sống ở Tiểu Á lúc đó nghe được Lời Chúa chỉ trong vòng hai năm. Tiểu Á không phải là một thành phố, một thị trấn hay một nước. Nó là cả một khu vực.

Tất cả công cuộc truyền giáo này được thực hiện mà không cần tới vệ tinh, Internet, truyền hình, truyền thanh, xe hơi, xe đạp, băng đĩa, sách vở hay video. Tuy

Vinh Hiển Sắp Hiện Ra

nhiên Kinh Thánh nói mọi người đều nghe tin lành khi các cơ đốc nhân đầu tiên rao giảng.

Lớn Gấp Bảy Lần

Bây giờ bạn có thấy được hội thánh trong sách Công vụ đầy đầy vinh hiển thế nào dưới ảnh hưởng của cơn mưa đầu mùa của Thánh Linh không? Nào ta hãy lặp lại câu hỏi của Chúa: “Hội thánh thời này mà đem sánh với sách Công vụ thì như thế nào?” Có phải chúng ta không có gì cả không? Nếu chúng ta thành thật, chúng ta sẽ trả lời đúng cho câu hỏi này. Không có cách nào để so sánh hội thánh thời nay với hội thánh vinh hiển thời Công vụ. Chúng ta có thể có nhiều phương tiện hơn, nhưng dường như chúng ta lại ít có sự hiện diện. Tôi không chống lại sách vở, băng đĩa, truyền hình, máy tính và kỹ thuật vệ tinh. Những thứ này là phương tiện, nhưng nếu nó không được Chúa hà hơi chúc phước, nó vẫn còn thiếu. Đức Chúa Trời là Nguồn Phương Tiện của mọi phương tiện của chúng ta.

Có phải Chúa hỏi câu hỏi này để định tội chúng ta không? Hoàn toàn là không! Ngài chỉ thách thức chúng ta mở rộng khái tượng. Nếu chúng ta nghĩ rằng chúng ta đã đạt mục tiêu rồi thì chúng ta không khao khát tiến xa hơn. Niềm đam mê và ý thức mạo hiểm của chúng ta sẽ vơi đi. Châm Ngôn 29:18 cho biết: “Ở đâu không có khái tượng [tâm nhìn mang tính tiên tri], dân chúng phóng túng.”

Hãy đọc Lời Chúa và nhìn thấy khái tượng của Ngài:

“Vinh quang của đền thờ sau lớn hơn vinh quang của đền thờ trước. Chúa Vạn Quân phán vậy.”

A-ghe 2:9

Thật lạ lùng! Bạn có tưởng tượng ra điều này không? Chúa phán vinh hiển tỏ bày của Ngài sẽ trở vượt hơn

KÍNH SỢ CHÚA

vinh hiển đã được bày tỏ trong sách Công vụ! Bạn có thấy chúng ta vẫn còn hụt hẫng với khái tượng của Chúa không?

Thật ra, Chúa làm tôi phải nín lặng khi phán với tôi trong lúc cầu nguyện cách đây vài năm: “John, sự oai nghi vĩ đại của vinh hiển Ta trong những ngày sắp tới sẽ lớn gấp bảy lần những gì mà người ta đã kinh nghiệm trong sách Công vụ!”

Tôi lập tức kêu cầu: “Chúa ơi, con không biết con có thể tin hay hiểu được điều này hay không! Con cần thấy những gì Ngài phán trong Lời Ngài để xác nhận đây là lời Ngài phán với con.”

Tôi thường hay hỏi như vậy, và Chúa không bao giờ quở tôi về chuyện này. Kinh Thánh nói: “Bởi lời chứng của hai ba người mà mọi vấn đề đều được xác định” (2Cô 13:1). Thánh Linh của Chúa không mâu thuẫn với chính Lời Kinh Thánh.

Chúa lập tức trả lời, rót những câu Kinh Thánh này vào lòng tôi – không chỉ hai ba câu mà là nhiều câu.

Trước tiên Ngài hỏi: “John, Ta há không phán trong Lời Ta rằng Ta sẽ khiến kẻ thù nổi lên chống lại dân sự Ta sẽ bị thất bại sao? Chúng ra một đường đánh nhưng sẽ chạy bảy đường? (Phục 28:7).”

Sau đó Ngài dùng một câu Kinh Thánh trong Truyền Đạo hỏi: “John, Ta há không phán trong Lời Ta rằng ‘sự cuối cùng hơn sự khởi đầu sao’ (Truyền đạo 7:8)?” Thời kỳ cuối cùng của hội thánh sẽ tốt đẹp hơn thời kỳ đầu.

Tuy nhiên một lần nữa Ngài hỏi: “John, Ta há không để dành rượu ngon vào giờ cuối tại tiệc cưới Ca-na sao” (Gi 2:1-11)? Trong Kinh Thánh rượu nói về sự hiện diện vinh hiển của Ngài.

Sau đó Ngài tỏ cho tôi một câu Kinh Thánh nhằm xác định điều này trong lòng tôi. Êsai, chương 30, cho

Vinh Hiển Sấp Hiện Ra

biết thể nào dân sự Chúa tìm kiếm sức mạnh của Ai-cập (hệ thống thế gian) để an thân. Họ tìm sức mạnh nơi thần tượng mà người đời đeo đuổi. Sau đó Chúa phải dẫn dân sự Ngài qua hoạn nạn và thử thách để luyện lọc họ. Trong tiến trình này, họ loại bỏ các thần tượng và hướng lòng về Chúa hoàn toàn. Một khi chuyện này xảy ra, Chúa phán:

Ngài sẽ ban mưa cho hạt giống các người gieo trên đồng ruộng . . .

Êsai 30:23

Êsai không nói về mưa thiên nhiên mà nói về mưa Thánh Linh như đã được Giô-ên, Phierơ và Giacơ mô tả. Hãy xem những gì Êsai nói tiếp:

Ánh sáng mặt trăng sẽ giống như ánh sáng mặt trời, ánh sáng mặt trời sẽ sáng hơn gấp bảy lần như ánh sáng của bảy ngày, trong ngày CHÚA băng bó vết thương của dân Ngài và chữa lành những vết đòn Ngài đã đánh.

Êsai 30:26

Mặt trời tự nhiên không sáng gấp bảy lần khi trời mưa. Không bao giờ, Chúa đang nói đến vinh hiển của Con Ngài mà Kinh Thánh gọi là “Mặt Trời Công Chính” (Mal 4:2). Vinh hiển của Ngài sẽ lớn gấp bảy lần vào những ngày trước khi Chúa tái lâm.

Con mưa vinh hiển sau cùng của Chúa sẽ mang lại sự tươi mới không chỉ cho dân sự Chúa mà còn cho những người gần bên họ. Tôi đã dự nhiều buổi nhóm phước hạnh nơi mà Chúa vận hành và hàng ngàn người dự nhóm mỗi đêm. Dù trong các buổi nhóm này đều có cả tín đồ lẫn tội nhân nhóm, nhưng nó không ảnh hưởng gì đến thành phố bên cạnh. Khi tôi lái xe đến các buổi nhóm này, tôi thắc mắc khi nào thì cả thành phố được ảnh hưởng. Dù

KÍNH SỢ CHÚA

các buổi nhóm này tuyệt vời như thế nào đi nữa nhưng tôi vẫn trông đợi cơn mưa cuối mùa.

Cơn mưa cuối mùa khác với các cuộc phấn hưng trước đây. Các cuộc phấn hưng này ảnh hưởng cả một thành phố hay một khu vực xa gần, như cuộc phấn hưng ở Azusa và xứ Wales. Nó ảnh hưởng đến nhiều nước, nhưng bạn phải đến đó để tham dự. Nhưng trong sách Công vụ vinh hiển của Chúa bày tỏ mọi nơi nào môn đồ Ngài đến. Vinh hiển của Chúa được đổ ra trên toàn thế giới thời bấy giờ. Cơn mưa cuối mùa sẽ được đổ ra trên khắp đất với một mức độ lớn lao hơn!

Tôi phấn khởi mà tuyên bố: Vị trí quá khứ hay hiện tại của chúng ta không phải là vị trí mà chúng ta nhắm tới trong tương lai! Chúng ta phải ngược mắt lên chân trời và mong đợi sự vinh hiển sắp hiện ra của Ngài!



*Chuẩn bị con đường của Chúa
bằng cách sửa soạn dân sự
Chúa cho sự vinh hiển
của Ngài!*



MƯỜI

PHỤC HỒI VINH HIỂN CHÚA

Nhưng thật như Ta hằng sống, vinh quang Ta sẽ tràn ngập đất.

Dân số 14:21

Chúng ta đang tiến gần đến cơn mưa cuối mùa của vinh hiển Chúa. Có sự khác biệt lớn giữa hội thánh ngày nay với hội thánh trước ngày lễ Ngũ Tuần. Trong sách Công vụ Chúa đổ Thánh Linh Ngài một cách thành linh và ngoạn mục, sau đó nhiều năm phong trào này bắt đầu phai nhạt dần. Tôi tin Kinh Thánh bày tỏ rằng cơn mưa cuối mùa không phải là một sự tuôn đổ thành linh mà là sự phục hồi nhanh chóng. Cơn mưa đầu là thành linh, cơn mưa sau là sự phục hồi cách nhanh chóng.

Để giải thích, chúng ta hãy quay lại khoảng thời gian giữa Môise và vua Đa-vít. Môise xây đền tạm, tiêu biểu cho trật tự thiên thượng, sau đó vinh hiển Chúa được bày tỏ một cách quyền năng và ngoạn mục. Nó bất thành linh và rất oai nghi. Môise vừa mới xây dựng xong thì đền tạm

KÍNH SỢ CHÚA

tràn ngập đám mây vinh hiển của Chúa.

Vinh hiển này cuối cùng bị phai nhạt do phạm tội và thờ ơ đối với Chúa. Sự phai nhạt này tiếp tục xảy ra cho đến khi dân Y-sơ-ra-ên sa sút trầm trọng dưới quyền lãnh đạo của Hêli. Đền của Chúa sắp tàn, và vinh hiển Ngài đã lìa khỏi.

Cái ngày Hêli và các con ông chết, hòm giao ước của Chúa bị dân Philitin lấy đi. Họ đem hòm về thành Ách-đốt nơi có thần Đa-gôn. Nhưng tay của Chúa nghịch cùng thần Đa-gôn. Tượng thần của họ bị đánh ngã, đầu và tay bị gãy ngay trước hòm giao ước của Chúa. Dân Philitin dời hòm tới năm thành. Nơi nào họ mang hòm tới, dân Philitin bị ung hạch và cái chết hành hại. Sự tàn phá quá lớn đến nỗi tiếng kêu thống thiết của năm thành thấu đến trời (Xem 1Samuên 5.)

Sau bảy tháng, các quan chức Philitin nhóm lại với các thầy tế lễ và pháp sư của họ để quyết định xem cách nào để gửi hòm trở lại dân Y-sơ-ra-ên. Họ muốn tôn trọng Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên bằng của lễ chuộc tội gồm năm hình mục hạch bằng vàng và năm con chuột bằng vàng, đại diện cho năm thành và quan chức của họ. Họ cầu nguyện xin Chúa nương tay không hình phạt họ. Sau khi đặt những món này vào rương, họ đặt rương lên chiếc xe cộ do hai con bò tơ kéo. Thắng những con bò này vào xe. Dân Philitin lý luận, *Nếu con bò kéo xe cộ xa khỏi nơi của nó thì chúng ta sẽ biết đây là Chúa đánh phạt chúng ta.* Những con bò này kéo chiếc xe hướng ngay về biên giới của Y-sơ-ra-ên, nơi đó hòm giao ước vẫn không hề được đụng chạm. Nó ở trong nhà A-bi-na-đáp tại thành Ki-ri-át Giê-a-rim 20 năm. Điều lạ là vị vua đầu tiên của Y-sơ-ra-ên là Saulơ không hề tìm cách phục hồi hòm giao ước của Chúa cho dân Y-sơ-ra-ên.

Phục Hồi Vinh Hiển Chúa

Phục Hồi Vinh Hiển Chúa Cho Dân Y-sơ-ra-ên

Sau đời trị vì của Saulơ, vua Đa-vít lên ngôi. Lòng ông tìm kiếm Chúa và mong ước phục hồi vinh hiển Chúa cho dân Y-sơ-ra-ên. Nhưng vinh hiển này không được bày tỏ như cách bày tỏ cho Môise. Điều này không bày tỏ thành linh và đầy quyền năng, nhưng đây là một tiến trình phục hồi.

Tiến trình phục hồi này bắt đầu nhiều năm trước đó từ tiên tri Samuên. Chúa uỷ thác cho ông chuẩn bị con đường bằng cách kêu gọi dân sự quay lại tấm lòng của Chúa. Sứ điệp của ông cũng là nhịp đập con tim của tất cả tiên tri thật.

Sa-mu-ên nói với toàn dân Y-sơ-ra-ên: “Nếu anh chị em thật lòng muốn quay về cùng CHÚA, anh chị em phải dẹp bỏ các thần tượng ngoại bang, và các tượng nữ thần Át-tạc-tê nữa. Anh chị em phải hướng lòng về CHÚA, phụng sự một mình Ngài mà thôi; bấy giờ Ngài sẽ giải cứu anh chị em khỏi tay người Phi-li-tin.”

1Samuên 7:3

Tôn Trọng Nhưng Lại Sỉ Nhục Chúa

Sau khi Đa-vít làm vua, ông đánh bại dân Philitin để chiếm lấy thành Giêrusalem. Sau đó ông tìm cách khôi phục hòm giao ước trở về đúng chỗ. “Bấy giờ Đa-vít tham khảo ý kiến những người chỉ huy ngàn quân và trăm quân cùng tất cả các quan” (1Sử 13:1). Họ bàn đến chuyện nhóm hiệp toàn bộ dân Y-sơ-ra-ên lại cho biến cố này. “Cả hội chúng bằng lòng làm như thế vì họ thấy điều đó là phải.” (c.4)

Hãy đọc kỹ họ làm gì kế tiếp:

Họ đặt rương giao ước của Đức Chúa Trời lên một cỗ xe mới, đem ra khỏi nhà ông A-bi-na-đáp ở trên đồi.

2Samuên 6:3

KÍNH SỢ CHÚA

Dân Y-sơ-ra-ên lấy ý tưởng ở đâu khi chở hòm giao ước về thành Giêrusalem trên chiếc xe cộ? Há không phải đây chính là cách dân Philitin đã gửi hòm lại cho dân Y-sơ-ra-ên sao?

Dân Y-sơ-ra-ên chở hòm trên xe cộ và đem ra khỏi nhà A-bi-na-đáp cùng với hai người là Ahiô và U-xa. “Vua Đa-vít và toàn dân Y-sơ-ra-ên vui mừng nhảy múa trước mặt CHÚA, theo tiếng đàn của đủ loại nhạc cụ.” (c.5) 1Sử ký 13:8 cho chúng ta biết họ dồn hết sức để làm việc này! Tuy nhiên hãy xem chuyện gì xảy ra:

Khi đến sân đập lúa của Na-côn, bò vấp chân, nên ông U-xa giơ tay ra đỡ rương giao ước của Đức Chúa Trời. CHÚA nổi giận với ông U-xa. Đức Chúa Trời đánh phạt ông ngay tại chỗ vì cử chỉ sơ ý đó. Ông chết ngay đó, cạnh bên rương giao ước của Đức Chúa Trời.

2Samuên 6:6-7

Bản Kinh Thánh New King James có chú thích ngay chữ *sơ ý*. Tôi truy chữ này trong Kinh Thánh tiếng Anh và thấy chữ này còn có nghĩa là *bất kính*. Một bản dịch khác dịch, “Đức Chúa Trời đánh phạt ông ngay tại chỗ đó vì bất kính!”

Thật ngạc nhiên! Chỉ một thế hệ trước đó, có hai người phạm tội gian dâm ngay tại cửa đền tạm nơi có hòm giao ước ngự. Sự bất kính quá rành rành và nghiêm trọng hơn việc người này đưa tay giữ cho hòm không ngã xuống. Các thầy tế lễ vô luân con Hêli kia không bị phán xét ngay lập tức vì cách ăn ở của họ, nhưng đằng này U-xa lại bị đánh chết ngay lập tức. Tại sao? Trong trường hợp các con của Hêli, vinh hiển đã lia khỏi. Trong trường hợp U-xa, vinh hiển Chúa được phục hồi. Vinh hiển của Chúa càng bày tỏ mạnh mẽ thì sự phán xét về sự bất kính càng xảy ra nhanh chóng.

Sợ Chúa

Vua Đa-vít buồn bực vì CHÚA đã đánh chết ông U-xa . . . Ngày hôm ấy, vua Đa-vít sợ CHÚA và tự nhủ: “Làm sao tôi dám đem rương giao ước của CHÚA về với tôi được?”

2 Samuên 6:8-9

Đa-vít, người lãnh đạo và dân Y-sơ-ra-ên không phải là không có lòng. Họ đã chuẩn bị rất chu đáo để phục hồi hòm giao ước lại cho dân Y-sơ-ra-ên. Một khi dân Y-sơ-ra-ên lấy lại hòm, dân chúng chơi nhạc hết mình. Họ tin rằng họ đang tôn trọng Chúa khi đem hòm trên chiếc xe cộ mới. Đa-vít chọn hai người đẩy xe. Nên bạn hiểu được cú sốc của Đa-vít khi Chúa đánh hạ người mà ông chọn ra.

Cơn sốc của ông biến thành cơn giận. Đa-vít có thể thắc mắc, *Sao Chúa làm chuyện này? Sao Ngài không chỉ không cảm kích lòng sốt sắng của chúng ta, mà còn từ chối bằng một sự phát xét như thế?* Đa-vít chắc có lẽ đã suy nghĩ, *Mình đã làm tất cả những gì mình biết để tôn trọng Chúa, nhưng thiện ý của mình đã bị Chúa phán xét và không chấp nhận!* Sau khi suy nghĩ nhiều, cơn giận của ông biến thành nỗi sợ. Ông đâm ra sợ Chúa. (Đây không phải là kính sợ Chúa. Những ai sợ sẽ lánh mặt Ngài, nhưng những ai kính sợ Ngài sẽ được thu hút đến với Ngài. Chúng ta sẽ thấy điều này sau.) Đa-vít chắc đã thắc mắc, *Nếu thiện ý của mình bị phán xét và không chấp nhận thì làm sao hòm của Chúa đến cùng mình được?*

Mỗi khi tôi trải qua nỗi thất vọng hay nỗi giận cùng Chúa, tôi liền trấn an mình rằng ấy là do tôi thiếu hiểu biết, vì đường lối của Chúa là trọn vẹn. Cá nhân tôi đã học biết rằng một người có thể có lòng sốt sắng nhưng thiếu hiểu biết. Lòng sốt sắng và sự yêu mến Chúa không được kiếm chế bởi sự khôn ngoan và tri thức luôn dẫn tới rắc

KÍNH SỢ CHÚA

rồi. Ngoài chuyện này ra, tôi cũng học được rằng trách nhiệm của tôi là tìm kiếm tri thức của Chúa (Châm 2:1-5).

Bổ Lơ Trách Nhiệm

Đa-vít nổi giận với Chúa, nhưng sự phán xét xảy đến do Đa-vít và các nhân sự của ông thiếu hiểu biết. Môise nói:

Đây là các điều răn, quy luật và sắc lệnh CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta đã truyền tôi dạy cho anh chị em vâng giữ khi sinh sống trong xứ anh chị em sẽ chiếm hữu sau khi qua sông Giô-đanh, để anh chị em và con cháu anh chị em biết kính sợ CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em suốt thời gian sống trên đất và nhờ giữ các mạng lệnh, điều răn đó, anh chị em sẽ được sống lâu.

Phục truyền 6:1-2

Môise chỉ dạy rõ ràng: để kính sợ Chúa chúng ta phải vừa biết vừa vâng lời đường lối Ngài trên hết mọi điều khác. Mạng lệnh này không chỉ nói cho dân Y-sơ-ra-ên, nhưng Chúa truyền bảo cụ thể cho vua:

Vừa lên ngai, vua phải căn cứ trên bản chính của kinh luật này do các thầy tế lễ người Lê-vi giữ để sao chép lại cho mình một bản. Vua phải giữ bản sao này bên mình và phải nghiền ngẫm suốt những ngày vua sống trên trần gian để học tập kính sợ CHÚA, Đức Chúa Trời của vua và cẩn thận làm theo hết thầy các lời của kinh luật và điều răn này.

Phục truyền 17:18-19

Vua phải đọc Lời Chúa mỗi ngày. Tại sao? Sự khôn ngoan và tôn trọng Chúa phải được khắc ghi trong lòng của vua để vua coi trọng đường lối của Chúa hơn quan điểm con người. Lỗi lầm của Đa-vít cùng các nhân sự của ông có thể tránh được.

Đa-vít cùng các nhân sự của ông nhóm lại để thảo

Phục Hồi Vinh Hiển Chúa

luận là nên đem hòm trở lại bằng cách nào. Kinh Thánh không nói họ tìm kiếm những lời của Môise truyền lại cho họ từ luật pháp. Nếu Đa-vít và các thầy tế lễ trước đây đọc Lời Chúa, họ chắc có lẽ nhận ra rằng chỉ duy những người được mang hòm của Chúa là người Lêvi, không bởi bằng xe cộ mà khiên bằng cây đòn và vác trên vai (Xuất 25:14; Dân 4:15;7:9). Chính do thiếu hiểu biết này khiến cho dân Y-sơ-ra-ên bắt chước cách của dân ngoại hay cách của thế gian khi mang sự hiện diện của Chúa. Dân Philitin không biết nên họ gởi hòm trở lại bằng xe cộ, nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã được uỷ thác Lời Chúa; vì thế họ phải chịu trách nhiệm.

Do lơ là trong việc tìm kiếm sự hướng dẫn của Chúa qua Lời Ngài dẫn đến hậu quả là họ hạ thấp hình ảnh của Đức Chúa Trời xuống thành nhận thức của con người phạm tục. Đây là lý do dân Y-sơ-ra-ên tôn trọng Chúa cùng một cách như những người không biết Chúa. Họ bắt chước con người thay vì nhận sự thần cảm từ Chúa. Họ quả có lòng sốt sắng, nhưng Chúa vẫn xem phương cách của họ là bất kính.

Nguồn Cảm Hứng Của Chúng Ta Là Gì?

Ngày nay chúng ta cũng mắc phải cùng một lỗi lầm. Đôi lúc chúng ta nghĩ để bắt đầu chức vụ là hãy thu hút được nhiều người. Làm thế là chúng ta múc từ cái giếng khôn ngoan hữu hạn của con người, tiếp nhận những lời khuyên đã bị ảnh hưởng của các trào lưu văn hoá. Các trào lưu này nhan nhản ngay trước mắt chúng ta và rất dễ tiếp cận hơn là chờ đợi Chúa khải thị ý muốn của Ngài. Dù những ý kiến này trông mới lạ và hấp dẫn, nhưng chúng ta có phải lúc nào cũng biết nguồn cảm hứng của chúng ta đến từ đâu không? Chúng ta đã thay thế tri thức về Chúa để lấy những kỹ thuật gây cảm động lòng

KÍNH SỢ CHÚA

người được rút tĩa từ những con người không tin Chúa.

Như có nói đến trong Kinh Thánh, âm nhạc đóng một vai trò ý nghĩa và quan trọng việc kiến tạo bầu không khí thuộc linh để Chúa hiện diện. Nó có khả năng mở lòng và dọn lòng. Cách đây vài năm rất nhiều loại nhạc gọi là “nhạc cơ đốc hiện đại” đã lấy nguồn cảm hứng từ thế gian. Nếu thế gian chơi nhạc rock mạnh thì hội thánh cũng chơi! Khi nhạc ráp thu hút sự chú ý của thế gian, các nhạc sĩ cơ đốc cũng bắt chước. Dĩ nhiên, lời lẽ thì khác – nhưng nhịp điệu và cách trình bày chẳng khác gì thế gian.

Một số người lý luận, “Nhưng chúng tôi dùng âm nhạc để hướng đến những người hư mất và chúng tôi cần “sáng tác” âm nhạc cách nào đó để tội nhân có thể nghe được.” Trong một số trường hợp thì điều này đúng, nhưng khi những người trẻ quá bị kích thích bởi thế gian, chúng có khuynh hướng xem thường chính cái điều mà chúng cần hơn hết.

Tôi rất biết ơn là ngày nay có một loại nhạc cơ đốc rất tuyệt vời, thật sự thờ phượng Chúa không chỉ hợp thời mà còn được hội thánh đón nhận, nhưng cũng có ảnh hưởng tới người thế gian nữa. Nguyện Chúa tiếp tục đẩy lên những nhạc sĩ cơ đốc trẻ yêu mến Chúa, không thoả hiệp sứ điệp tin lành nhưng dùng âm nhạc thờ phượng kéo chúng ta đến gần tấm lòng của Chúa.

Người ta thích mua vui. Người Mỹ trung bình xem ti vi 34 giờ mỗi tuần. Một số hội thánh đã tìm cách thu hút đám đông y như cách thế gian làm. Trong hội thánh, chúng ta đã học cách thu hút đám đông bằng cách khơi dậy lòng khát khao được mua vui. Xuất phát từ kiểu cách này mà ra đời những hội thánh được gọi là hội thánh “thân thiện với mọi người” hay hội thánh “lấy lòng thân hữu.” Vì đã giảng cho một số hội thánh, tôi thấy rằng

Phục Hồi Vinh Hiển Chúa

thường cái gọi là “lấy lòng thân hữu” đôi khi là “mất lòng Chúa.” Thay đổi phương pháp thì không có gì sai, nhưng chúng ta phải không được thoả hiệp sứ điệp tin lành. Nhiều hội thánh thu hút đám đông, nhưng họ lại làm cho Chúa buồn lòng.

Tôi đã giảng cho các hội thánh đã chi hàng ngàn đô la hàng năm để mua vui đám đông. Các thanh niên được mua vui chủ yếu qua những chương trình như trò chơi bắn súng, khúc côn cầu, đá banh và video game. Không có môn đồ hoá hay dạy dỗ gì cả. Rồi các mục sư thắc mắc sao không có sự thăm viếng của Chúa giữa vòng ban thanh niên và bối rối về con số những thiếu nữ có thai. Số người nhóm thì tăng, nhưng trái của Thánh Linh được bày tỏ trong đời sống của các thanh niên nam nữ này ở đâu? Chương trình văn nghệ thì không có gì sai, nhưng không nên đeo đuổi văn nghệ mà bỏ qua sự giảng dạy Kinh Thánh.

Sự cảm hứng lấy từ văn hoá không chỉ giới hạn trong giới mục sư lãnh đạo mà còn ảnh hưởng đến nhiều tín hữu. Hãy xem một trường hợp. Nhiều người trong xã hội chúng ta chỉ tôn trọng người lớn khi nào họ đồng ý. Có câu khẩu hiệu nói rằng hãy “thắc mắc người lớn” Thái độ này không chỉ có ở thế gian mà một số hội thánh cũng nhiễm lối suy nghĩ này. Họ tôn trọng và vâng lời người lớn với điều kiện họ đồng ý. Người ta hầu như tưởng rằng Nước Chúa đã đổi thành nền dân chủ rồi! Đáng báo động là thái độ này còn đi quá xa đối với những người có thẩm quyền, vì người ta tôn trọng Chúa với một thái độ thờ ơ như vậy. Nếu họ thích những gì Ngài làm trong đời sống họ thì họ sẽ ngợi khen Ngài; nếu không họ sẽ than phiền.

Chuyện này kể ra không hết. Vấn đề là phần lớn cách chúng ta hầu việc Chúa chịu ảnh hưởng bởi thế gian. Rốt cuộc chúng ta làm gì? Cách thức chúng ta làm hoá ra là gì?

KÍNH SỢ CHÚA

Đeo Đuổi Tri Thức Của Chúa

Có nhiều người kêu cầu Chúa phục hồi vinh hiển của Ngài. Họ cầu nguyện xin cơn mưa cuối mùa (Xa 10:1). Họ đầu phục tiến trình thanh tẩy của Chúa mà không than phiền khi họ trải qua thử thách. Họ không than phiền trong đồng vắng thuộc linh mà họ trải qua. Ngay sau đó họ vui mừng, vì Chúa không giữ lại vinh hiển của Ngài đối với những ai khao khát Ngài.

Những người này khác với những người đeo đuổi sự tiện nghi và thành công. Còn những người khác thì kẹt ở giữa – họ đeo đuổi sự hiện diện của Chúa, nhưng giống như Đa vít, lòng sốt sắng của họ không có hiểu biết. Họ đeo đuổi Chúa theo ý riêng . . . bởi khôn ngoan riêng của họ. Họ chưa hiểu được vinh hiển và sự thánh khiết của Đấng mà họ khao khát.

Chúng ta không được phép bỏ qua những câu Kinh Thánh nào đem lại sự quả trách, dạy dỗ và chấn chỉnh nhằm dẫn đến đời sống thánh khiết. Hãy nghe những lời của Ô-sê:

Nào, chúng ta hãy quay về với CHÚA, vì dù Ngài đã xé nát chúng ta, nhưng Ngài sẽ chữa lành, dù Ngài đã đánh chúng ta, nhưng Ngài sẽ băng bó lại. Sau hai ngày, Ngài sẽ chữa lành chúng ta, đến ngày thứ ba, Ngài sẽ nâng chúng ta dậy, cho chúng ta sống trước mặt Ngài.

Ô-sê 6:1-2

Đoạn này là một lời tiên tri mô tả việc Chúa thanh luyện hội thánh Ngài để chuẩn bị cho vinh hiển của Ngài. Ngài xé nát nhưng Ngài sẽ chữa lành. Một ngày đối với Chúa là ngàn năm của chúng ta (2Phi 3:8). Đã trải qua hai ngày trọn (2000 năm) kể từ khi Chúa sống lại. Chúng ta đang cận kề sự phục hồi vinh hiển của Ngài cho đến

Phục Hồi Vinh Hiển Chúa

thời của Ngài. Ngày thứ ba nói đến sự cai trị 1000 năm của Chúa Giê-su khi Ngài sống và cai trị ngay trước mắt chúng ta. Ô-sê dạy thêm về cách sống thế nào và đeo đuổi điều gì khi chúng ta chuẩn bị cho vinh hiển của Ngài.

Chúng ta hãy tìm biết, hãy gắng sức tìm biết CHÚA. Ngài sẽ ra khỏi nơi ngự Ngài, và để với chúng ta, chắc chắn như hùng đông đến, như mưa đầu mùa thu, như mưa cuối mùa xuân, tưới nhuần đất đai.

Ô-sê 6:3

Ô-sê đảm bảo cho chúng ta rằng sự hiện đến vinh hiển của Ngài là chắc chắn như mặt trời mọc buổi sáng. Thời điểm đã được định sẵn, dù chúng ta có sẵn sàng hay không. Điều chúng ta đeo đuổi là hiểu biết Chúa. Đa-vít và các nhân sự của ông đói khát sự hiện diện của Chúa nhưng thiếu sự hiểu biết Chúa. Chính hiểu biết đó có thể ngăn được cái chết bất ngờ của U-xa. Ngày này cũng không có gì khác. Chúng ta được khuyến:

Hỡi con ta, nếu con tiếp nhận những lời ta và trân trọng giữ gìn các điều răn ta trong lòng. Nếu tai con lắng nghe sự khôn ngoan; và lòng con hướng về sự hiểu biết; phải, nếu con kêu nài sự sáng suốt; nếu con cất tiếng xin sự hiểu biết; nếu con tìm nó như tìm bạc, và kiếm nó như kiếm châu báu ẩn giấu; bấy giờ con sẽ hiểu sự kính sợ CHÚA và tìm thấy sự hiểu biết Đức Chúa Trời.

Châm ngôn 2:1-5

Cách sống thế nào thì quá rõ ràng rồi. Nếu ai đó bảo bạn rằng có 10.000 đô la được giấu trong nhà bạn, bạn sẽ tìm số tiền đó cho bằng được. Nếu cần thiết, bạn sẽ dỡ thảm lên, lục lọi khắp nơi và thậm chí đào nền nhà để tìm số tiền đó. Nhưng lời sự sống lại càng quan trọng hơn thế!

Khi chúng ta nhận nguồn cảm hứng từ thế gian, chúng

KÍNH SỢ CHÚA

ta lãnh hội khôn ngoan từ con người và các thầy bói. Lúc đó sự kính sợ Chúa chỉ được dạy bởi luật lệ hay giáo điều của con người. Không có việc đeo đuổi để hiểu biết Chúa, một lần nữa chúng ta sẽ thấy mình rơi vào tình huống như U-xa – có ý tốt nhưng lại là chứng ngại đối với vinh hiển của Ngài.

Cùng với việc gia tăng vinh hiển của Chúa trong những ngày cuối cùng, sẽ có nhiều trường hợp khác xảy ra tương tự như đã xảy ra cho Anania và Saphira. Đây không phải là ước ao của Chúa cũng không phải là mục đích của việc phục hồi vinh hiển của Ngài. Sự phán xét như thế chỉ là hậu quả do không kính trọng sự vinh hiển lớn lao của Ngài. Vinh hiển được bày tỏ đến mức nào thì phán xét sẽ được thực thi đến mức đó mỗi khi vinh hiển của Chúa gặp phải sự bất kính và bất xứng.

Lòng Kiên Định

Hãy xem lại sách Gia-cơ, chúng ta thấy cùng một lời cảnh báo:

Thưa anh chị em, hãy kiên nhẫn cho đến khi Chúa quang lâm. Kìa, người nông phu chờ đợi hoa quả quý báu của đất ruộng, kiên nhẫn đợi chờ cho đến khi được mưa thu và mưa xuân. Anh chị em cũng hãy kiên nhẫn và vững lòng vì ngày Chúa quang lâm gần rồi.

Giacơ 5:7-8

Để ý Giacơ cho chúng ta biết là hãy kiên nhẫn. Từ Hy Lạp nghĩa là “chịu đựng và không nản lòng.” Sau đó Giacơ nói, “Hãy vững lòng.” Nói cách khác, “Hãy đặt lòng vào trật tự thiên thượng và duy trì tình trạng đó.” Nếu không, chúng ta sẽ thấy mình gánh chịu sự phán xét của vinh hiển Ngài. Cả Phaolô và Phierơ đều dạy chúng ta cách để làm cho chúng ta vững lòng:

Phục Hồi Vinh Hiển Chúa

Vậy, vì anh chị em đã tiếp nhận Chúa Cứu Thế Giê-su là Chúa, hãy bước đi trong Ngài, Hãy dấn rẽ và xây nền trong Ngài, tăng cường đức tin như anh chị em đã được dạy dỗ, và chan chứa lời cảm tạ.

Cô-lô-se 2:6-7

Khi việc đầu phục Chúa làm cho chúng ta vững vàng thì chúng ta mới có thể giữ vững những gì chúng ta đã được Thánh Linh dạy trong Kinh Thánh. Phierơ tái xác nhận điều này:

Nên tôi sẽ nhắc nhở anh chị em luôn luôn về những điều này, mặc dù anh chị em đã biết rồi và nay cũng đã vững vàng trong lẽ thật.

2Phierơ 1:12

Phierơ nói, “Nhắc nhở anh chị em luôn luôn.” Ông biết tầm quan trọng của sự vững vàng trong lẽ thật thời nay. Qua chính kinh nghiệm cá nhân Phierơ biết tín hữu rất dễ xa lìa lẽ thật. Vì là một môn đồ đã từng tiếp nhận khải thị Chúa Giê-su là ai rồi lại chối không biết Đấng Mê-si chỉ sau vài tháng nhận khải thị tuyệt vời đó, Phierơ biết rõ chuyện xa lìa chân lý là gì.

Đeo đuổi tri thức về Đức Chúa Trời thì chưa đủ. Để tiếp tục trong việc này, chúng ta phải sống theo lẽ thật nữa. Rất thường chúng ta sống bởi những gì Chúa đã làm trong quá khứ và khiến cho chúng ta không kinh nghiệm Chúa trong hiện tại. Chúng ta vẫn trích Kinh Thánh và nói rất hay, nhưng chúng ta thiếu đi lòng đói khát biết đường lối Ngài.

Chúng ta phải quay lại thói quen chịu học hỏi khi chúng ta mới yêu Chúa. Khi chúng ta gặp Chúa lần đầu, chúng ta thường đọc Kinh Thánh và lắng nghe bài giảng với lòng khao khát mong chờ, mong mỗi Chúa chúng ta, đối tượng mà chúng ta yêu mến, sẽ bày tỏ cho chúng ta cách lớn lao hơn. Nhưng chẳng mấy chốc, chúng ta bắt

KÍNH SỢ CHÚA

đầu có thái độ: “Để xem thử ông mục sư này có cái gì hay không.” Động cơ tiềm ẩn đằng sau thái độ đó là xem thường sự giảng dạy lẽ thật, biện minh cho sự thờ ơ của chúng ta bằng những lời lẽ. “Mình biết điều này rồi” hay “Mình nghe hết những điều này trước đây rồi!” Một triệu chứng khác của thái độ này là nghe hay đọc để gạn lọc những gì chúng ta muốn, thay vì kinh nghiệm đường lối Chúa và tìm kiếm khả thi sâu nhiệm về tấm lòng của Ngài. Chúng ta được cảnh cáo:

Vậy, ta càng phải lưu ý hơn nữa đến những điều đã nghe, để khỏi bị trôi lạc.

Hêbơơ 2:1

Nhiều người bị trôi lạc ngay trong các hội thánh vì họ không neo chặt hay vững vàng trong sự hiểu biết Chúa. Họ đánh mất lòng khao khát đeo đuổi sự hiểu biết Chúa. Các sứ đồ và tiên tri thấy trước việc xao lãng này và liên tục cảnh cáo chúng ta hãy duy trì sự vững vàng để cuối cùng chúng ta có được niềm vui.

Thật run sợ khi biết chuyện gì sẽ xảy ra khi tấm lòng không ngay thẳng. Nhiều người không nhận phước lành của vinh hiển Chúa trong khi những người khác thì gánh chịu sự phán xét.

Đền Tạm Đa-vít Được Phục Hồi

Khi Đa-vít thấy chuyện xảy ra cho U-xa, ông trở về thành Giê-ru-sa-lem và hết lòng tìm kiếm để biết Chúa. Ba tháng sau ông tuyên bố:

Bấy giờ vua Đa-vít nói rằng: “Không ai được khiêng rương giao ước của Đức Chúa Trời ngoại trừ những người Lê-vi vì CHÚA đã chọn họ để khiêng rương giao ước và phụng vụ CHÚA đời đời.”

1Sử Ký 15:2

Phục Hồi Vinh Hiển Chúa

Lần này ông không tụ họp thần dân để thảo luận. Một khi Đa-vít khám phá ra ý định của Chúa về vấn đề, ông dạn dĩ tiến hành ngay. Ông mời dân Y-sơ-ra-ên và biệt riêng con cháu A-rôn và người Lêvi. Ông nói với những thầy tế lễ này:

Người bảo họ, các ngươi là những trưởng tộc Lê-vi, hãy thanh tẩy mình cùng anh em mình để khiêng rương giao ước của CHÚA, tức là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, lên nơi ta đã chuẩn bị sẵn. Vì lần trước, các ngươi đã không khiêng rương nên CHÚA, Đức Chúa Trời đã nổi cơn thịnh nộ cùng chúng ta. Chúng ta đã không thính ý Ngài như cách Ngài truyền.

1Sử Ký 15:12-13

Mạng lệnh đòi hỏi các thầy tế lễ phải biệt riêng và truyền bảo họ phải dùng đòn để khiêng hòm giao ước, tức sự hiện diện của Chúa. Lần này hòm được đem đến thành Giêrusalem đặt trong đền tạm mà Đa-vít đã chuẩn bị, và một lần nữa vinh hiển của Chúa được phục hồi cho dân Y-sơ-ra-ên. Phương cách đúng đắn để mang sự hiện diện của Chúa được tìm thấy ngay trong tấm lòng. Chúng ta phải sửa soạn tấm lòng, vì Chúa sẽ bày tỏ vinh hiển Ngài trên đất này như chưa hề có trước đây. Ngài công bố:

Nhưng thật như Ta hằng sống, vinh quang Ta sẽ tràn ngập đất.

Dân số 14:21

Khi Chúa phán lời này, Ngài rất buồn vì dân sự của Ngài không tin hay không vâng lời Ngài. Điều này cũng ám chỉ rằng có một lúc nào đó trong tương lai dân sự của Chúa sẽ kính sợ Ngài và vì vậy họ sẽ vâng lời Ngài một cách vô điều kiện. Những tín hữu này sẽ bày tỏ vinh hiển của Ngài, vì họ sẽ là đền thờ của vinh hiển Ngài. Sau này Chúa cũng phán qua tiên tri Êsai:

KÍNH SỢ CHÚA

Hãy đứng lên và chiếu sáng vì ánh sáng của người đã đến và vinh quang CHÚA toả sáng trên người. Vì vậy, bóng tối sẽ bao trùm quả đất và tối tăm che phủ các dân. Nhưng CHÚA sẽ toả sáng trên người và vinh quang Ngài sẽ chiếu sáng trên người. Các nước sẽ đến cùng ánh sáng người và các vua sẽ hướng về ánh bình minh của người.

Êsai 60:1-3

Để ý Êsai nói: “Vinh quang Ngài sẽ toả sáng trên người.” Tuy nhiên, chúng ta cũng nghe nói vinh hiển được nói đến như là cơn mưa cuối mùa. Chúa phán với tôi trong sự cầu nguyện và Ngài so sánh sự phóng thích cơn mưa cuối mùa của Ngài với cơn lụt thời Nô-ê. Kinh Thánh nói, “Vào ngày đó tất cả các nguồn nước của vực lớn đều dâng lên và các cửa sổ trên các tầng trời đều mở tung.” (Sáng 7:11). Vinh hiển được Ngài phục hồi sẽ toả sáng trên những người đã dọn lòng cho Ngài, và nó sẽ toả trên các nước ở thế gian. Không thành phố nào mà không chịu ảnh hưởng bởi cơn mưa cuối mùa của Thánh Linh Ngài.

Chúa phán vinh hiển Ngài sẽ được phục hồi cho dân sự Ngài, và ngay cả những người không tin cũng sẽ được lôi kéo đến ánh sáng của Ngài. A-mốt nói:

Ngày ấy Ta sẽ dựng lại nhà chòi sụp đổ của Đa-vít, Ta sẽ vá lành những chỗ thủng, dựng lại những nơi đổ nát, xây nhà lại như ngày xưa.

Amốt 9:11

Vinh hiển của Chúa sẽ được phục hồi cho hội thánh và sẽ trở hơn vinh hiển có vào thời của Đa-vít. Giacơ trích câu Kinh Thánh này để nói với các lãnh đạo hội thánh lúc đó và cũng áp dụng cho hội thánh ngày cuối cùng này:

Si-môn đã công bố việc Đức Chúa Trời thăm viếng các dân tộc ngoại quốc buổi đầu như thế nào để tuyển chọn một dân cho Danh Ngài. Điều này phù hợp với lời các

Phục Hồi Vinh Hiển Chúa

tiên tri của Chúa: ‘Sau các việc này, Ta sẽ trở lại và tái thiết nhà trại của Đa-vít đã hư sập; Ta sẽ xây dựng lại và trùng tu những nơi đổ nát ngõ hầu những người còn lại trong nhân loại có thể tìm kiếm Chúa, cùng tất cả các dân tộc ngoại quốc mang Danh Ta. Chúa là Đấng thực hiện việc này phán vậy. Suốt các thời đại, ai cũng biết điều đó.’

Công vụ 15:14-18

Bởi Thánh Linh, Giacơ thấy trước mùa gặt lớn lao về việc các tín hữu sẽ bước vào Nước Chúa kèm với sự phục hồi vinh hiển của Chúa. Ông nói những lời tiên tri, nhưng ông chưa nói hết sứ điệp của Amốt, vì những lời này áp dụng đặc biệt cho thời đại chúng ta. Chúng ta hãy xem toàn bộ sứ điệp của Amốt:

CHÚA phán: Trong những ngày đến, người cày ruộng sẽ đuổi kịp người gặt lúa, người ép nho sẽ đuổi kịp người gặt lúa, người ép nho sẽ đuổi kịp người gieo giống, rượu ngọt nhỏ xuống từ các núi, Chảy lan khắp mọi đồi.

Amốt 9:13

Chúa phán mùa gặt sẽ bội thu, thợ gặt sẽ thu hoạch không xuể nên họ không thể gặt xong trước khi thợ cày đến để cày xới đất chuẩn bị cho mùa gieo mới. Bản Diễn Ý dịch câu này như sau:

Chúa phán: Thời kỳ ấy, dân Ta sẽ được mùa dư dật; vừa gặt xong vụ mùa đã bắt đầu vụ chiêm; vừa ép nho xong, vườn đã nứt đọt cho mùa sau.

Nói nôm na là Chúa mô tả mùa gặt quá dư dật đến độ nó trúng bội thu. Ngợi khen Chúa! Hãy canh chừng những ngày này, vì nó sẽ đến nhanh. Thời gian rất gấp. Đừng chống cự công việc thanh tẩy của Ngài mà bỏ qua sự hiểu biết Chúa.

Khi tôi viết sách này, tôi vô cùng ý thức về tầm quan

KÍNH SỢ CHÚA

trọng và thời điểm của lời tiên tri này. Đây là lời kêu gọi của Thánh Linh nói với hội thánh. Sứ điệp của Ngài là: “Hãy dọn đường cho Chúa bằng cách sửa soạn dân sự Ngài sẵn sàng cho vinh hiển của Ngài!” Khi Chúa phục hồi vinh hiển của Ngài, chúng ta hãy khôn ngoan và rút ra bài học từ Đa-vít và nhân sự của ông. Những sự kiện này được ghi lại không chỉ vì mục đích lịch sử. Chúng ta được biết: “Tất cả những điều được ghi từ xưa đều nhằm giáo huấn chúng ta” (Rô 15:4).

Đến giờ chúng ta đã lập một nền tảng để hiểu về thời điểm, nên đây là lúc đeo đuổi việc học hỏi để bước đi trong sự kính sợ Chúa.



*Một người kính sợ Chúa sẽ
run sợ trước Lời Ngài và sự
hiện diện của Ngài.*



MƯỜI MỘT

KHẢ NĂNG NHÌN THẤY

*Ôi, nếu lòng họ cứ kính sợ Ta và luôn
vâng giữ mọi điều răn Ta, họ và con cháu
họ sẽ được phước mãi mãi!*

Phục Truyền 5:29

Chúng ta thường nghe giảng những sứ điệp rút tĩa từ thư tín thứ nhất Phaolô gửi cho hội thánh tại Côrinhtô. Thư tín này thường được nói đến đặc biệt giữa vòng những tín đồ tin ân tứ. Hội thánh Côrinhtô được thành lập khoảng năm 51 SC (nhiều năm sau ngày Lễ Ngũ Tuần) và họ rất mở lòng với ân tứ và vì thế họ cũng nhận nhiều ích lợi từ các ân tứ này. Sự xúc dầu của Thánh Linh rất mạnh mẽ giữa vòng các tín hữu, khác với nhiều hội thánh của chúng ta ngày nay.

Nhưng thư tín thứ hai của Phaolô gửi cho hội thánh tại Côrinhtô thì không được nói đến thường như thư tín thứ nhất. Thư tín này nhấn mạnh đến trật tự thiên thượng, sự kính sợ Chúa và sự phục hồi vinh hiển của Ngài. Nếu đọc theo mạch văn thì thư tín này chứa đựng một thông

KÍNH SỢ CHÚA

điệp mạnh mẽ và hấp dẫn cho các tín hữu ngày nay. Trong khi chúng ta xem xét một phần của thư tín này, hãy nhớ rằng 2Côrinhtô được viết cho những người không xa lạ với ơn xúc dầu và thường hay vận hành trong ân tứ thuộc linh.

Vinh Hiển Cựu Ước Khác Tân Ước

Cả hai thư tín gửi cho người Côrinhtô, Phaolô thường nói đến việc dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai-cập và khải thị về vinh hiển của Chúa bày tỏ cho họ tại đồng vắng. Kinh nghiệm của họ có liên hệ đến chúng ta nữa, vì tất cả những gì đã xảy ra cho dân Y-sơ-ra-ên về phương diện tự nhiên là hình bóng về những gì chúng ta sẽ kinh nghiệm trong lĩnh vực Thánh Linh. Phaolô nhấn mạnh điều này:

Những điều này đã xảy ra cho họ như là một bài học và cũng được ghi chép lại để làm gương cảnh cáo chúng ta, là những người đang sống vào thời đại cuối cùng này.

1Côrinhtô 10:11

Thư tín thứ nhất bàn đến nhiều lẽ thật nền tảng về trật tự thiên thượng có trong tấm lòng của dân sự Ngài. Thư tín thứ hai bàn đến sâu hơn. Ông tiếp tục bàn đến ước ao của Chúa muốn bày tỏ vinh hiển của Ngài và ngự trong tấm lòng của dân sự Ngài. Phaolô bắt đầu so sánh vinh hiển của Chúa tại đồng vắng với vinh hiển của Ngài như đã bày tỏ trong thời Tân ước.

Để so sánh, ông viết:

Nếu chức vụ của sự chết, ghi khắc bằng chữ trên bảng đá còn được vinh quang đến nỗi người Y-sơ-ra-ên không thể nhìn thẳng vào mặt Môi-se vì mặt ông sáng lòe hào quang, dù hào quang ấy chóng tàn phai. Huống gì chức vụ của Đức Thánh Linh lại không vinh quang hơn nhiều sao?

2Côrinhtô 3:7-8

Khả Năng Nhìn Thấy

Môise nhìn xem Chúa trên núi và nói chuyện với Ngài như một người nói chuyện với bạn mình. Khi ông xuống núi, Môise che mặt vì vinh hiển chói loà làm cho dân chúng kinh hãi. Ve mặt của Môise phản ánh rằng ông đã ở trong sự hiện diện hay vinh hiển của Chúa.

Trong Tân ước, kế hoạch của Chúa dành cho chúng ta không phải là để ngắm nhìn vinh hiển của Ngài mà để vinh hiển của Ngài được thấy trong chúng ta! Phản ánh một điều gì đó là một chuyện còn sống trong đó và chiếu sáng ra là một chuyện khác. Đây là mục tiêu tối hậu của Chúa!

Đây là lý do Phaolô nói:

Thật vậy, trong trường hợp này chức vụ cũ đã được vinh quang sẽ không còn vinh quang nữa so với sự vinh quang vô hạn.

2Côrinhtô 3:10

Dù vinh hiển của Cựu ước không so sánh với vinh hiển của Tân ước, nhưng vinh hiển của Cựu ước vẫn quá oai nghi đến độ Phaolô mô tả, “Dân Y-sơ-ra-ên không nhìn thấy sự kết thúc của hào quang chóng tàn” (c.13). Nhưng sau đó Phaolô vội thốt lên:

Nhưng tâm trí họ vẫn tối tăm.

2Côrinhtô 3:14

Thật bi thảm là họ không thể nhìn thấy chính điều mà họ rất cần thấy. Phaolô cảnh cáo chúng ta để chúng ta không cho phép mình bị che mắt và rơi vào cùng một số phận như vậy.

Chắc hẳn chúng ta sẽ hỏi, “Làm sao tâm trí họ bị tối tăm?” Câu trả lời chứa đựng sự khôn ngoan và tri thức mà chúng ta rất thiếu. Điều mà chúng ta thiếu là điều rất cần thiết để chúng ta bước đi trong vinh hiển của Chúa!

Để nhận được câu trả lời, chúng ta phải quay lại khoảng thời gian mà Phaolô nói đến.

KÍNH SỢ CHÚA

Kính Sợ Chúa Khác Sợ Hãi Chúa

Dân Y-sơ-ra-ên vừa mới ra khỏi Ai-cập và được Môise dẫn đến núi Sinai, nơi mà Chúa bày tỏ vinh hiển của Ngài.

CHÚA phán dạy Môise: “Con hãy đến với dân Y-sơ-ra-ên và bảo họ làm cho mình thánh sạch trong ngày hôm nay và ngày mai. Bảo họ giặt áo xống và phải sẵn sàng vào ngày thứ ba vì ngày đó CHÚA sẽ giáng lâm trên núi Si-nai trước mắt toàn dân.”

Xuất 19:10-11

Sứ điệp này mang tính tiên tri, vì nó nói đến thời đại của chúng ta. Trước khi Chúa bày tỏ vinh hiển của Ngài, dân chúng phải biệt riêng ra thánh. Việc này bao gồm việc giặt sạch quần áo. Hãy nhớ một ngày đối với Chúa là một ngàn năm của chúng ta. Bây giờ đã gần 2000 năm (2 ngày) kể từ khi Chúa Giê-su sống lại. Chúa phán rằng suốt 2000 năm (2 ngày) này, hội thánh Ngài phải biệt riêng hay dọn mình ra thánh, ra khỏi thế gian để chuẩn bị cho vinh hiển của Ngài. Áo của chúng ta phải được tẩy sạch khỏi sự ô uế của thế gian (2Cô 6:16; 7:1). Chúng ta phải trở thành nòng dâu không tì vết của Ngài. Sau 2000 năm, Ngài sẽ bày tỏ vinh hiển của Ngài.

Hãy đọc câu chuyện về những gì xảy ra vào buổi sáng của ngày thứ ba:

Vào buổi sáng ngày thứ ba có sấm sét chớp nhoáng, mây đen kịt bao phủ núi và có tiếng kèn thổi vang làm cho mọi người trong doanh trại đều run sợ. Môise hướng dẫn dân chúng từ doanh trại bước ra để ra mắt Đức Chúa Trời và họ dừng lại ở chân núi. Khói bao phủ núi Si-nai, vì CHÚA giáng lâm trong lửa. Khói từ núi bay lên như khói từ lò lửa hực và cả núi rung chuyển dữ dội.

Xuất 19:16-18

Khả Năng Nhìn Thấy

Đức Chúa Trời bày tỏ chính Ngài không chỉ bởi mắt thấy mà còn bởi tiếng phán và âm thanh. Khi Môise nói thì Chúa trả lời cho ông mà mọi người nghe được. Thường ngày nay Chúa được nói đến là bạn hữu của chúng ta theo một ý nghĩa rất phàm tục. Nếu chúng ta có thể thoáng nhìn được những gì Môise và dân Y-sơ-ra-ên thấy thì chúng ta sẽ thay đổi đáng kể cái nhìn của chúng ta. Ngài là Chúa, và Ngài không thay đổi! Hãy đọc kỹ phản ứng của dân sự khi Đức Chúa Trời ngự xuống:

Khi nghe thấy sấm chớp, tiếng kèn và núi bốc khói, dân chúng run rẩy sợ sệt. Họ đứng tận đàng xa và nói với Môi-se rằng: “Xin chính ông nói với chúng tôi và chúng tôi sẽ nghe lời. Xin đừng để Đức Chúa Trời phán với chúng tôi, kẻo chúng tôi chết mất!” Môi-se nói với dân chúng: “Anh chị em đừng sợ. Đức Chúa Trời đến để thử anh chị em, để anh chị em có lòng kính sợ Đức Chúa Trời và không phạm tội với Ngài.”

Xuất 20:18-20

Để ý rằng dân chúng run rẩy và lùi lại. Họ không muốn nghe tiếng phán rõ ràng của Chúa. Họ không muốn ngắm nhìn hay sống trong sự hiện diện của vinh hiển Ngài. Họ không thể chịu nổi.

Môise liền cảnh cáo họ, “Đừng sợ . . .,” khích lệ họ quay lại sự hiện diện của Chúa khi ông giải thích rằng Chúa ngự xuống để thử họ.

Tại sao Chúa thử chúng ta? Để biết điều gì có trong lòng chúng ta chẳng? Hoàn toàn không phải vậy. Ngài đã biết điều gì được che giấu trong lòng chúng ta. Ngài thử chúng ta để chúng ta biết điều gì có trong lòng mình. Mục đích của việc thử dân Y-sơ-ra-ên là gì? Để họ có biết là họ có kính sợ Chúa hay không?. Nếu họ kính sợ Ngài, họ sẽ không muốn phạm tội. Tội lỗi theo sau mỗi khi chúng ta lánh mặt khỏi Ngài.

KÍNH SỢ CHÚA

Môise nói, “Đừng sợ.” Sau đó ông nói rằng Chúa ngự xuống để “. . . anh em luôn đặt sự kính sợ Chúa trước mặt mình.” Câu này đưa ra sự phân biệt giữa việc sợ hãi Chúa và kính sợ Ngài. Môise kính sợ Chúa nhưng dân chúng thì không. Có một chân lý bất biến đó là nếu chúng ta không kính sợ Chúa, chúng ta sẽ sợ Ngài khi vinh hiển của Ngài khả thi, vì mọi đầu gối sẽ quỳ trước mặt Ngài, nếu không phát xuất từ lòng kính sợ thánh thì sẽ xuất phát từ sự kinh khiếp (2Cô 5:10-11).

Trong khi Môise đến gần đám mây dày đặc là nơi Đức Chúa Trời ngự thì dân chúng cứ đứng ở đằng xa.

Xuất 20:21

Hãy xem sự khác biệt trong phản ứng đối với vinh hiển tỏ bày của Chúa: Dân Y-sơ-ra-ên tránh xa còn Môise thì lại gần. Điều này minh họa những phản ứng khác nhau của tín hữu ngày nay.

Giống Trong Nhiều Cách

Điều quan trọng là chúng ta nên nhận biết dân Y-sơ-ra-ên không khác gì hội thánh hiện đại.

- *Họ thấy điều ra khỏi Ai-cập*, hình bóng ơn cứu rỗi.
- *Họ thấy điều kinh nghiệm và được ích lợi từ các phép lạ của Chúa*, như nhiều người đã kinh nghiệm trong hội thánh.
- *Họ vẫn còn muốn sống lối sống cũ* – Họ ước gì sống lại đời sống cũ mà không bị làm nô lệ như trước đây. Chúng ta thường thấy thái độ này trong hội thánh ngày nay. Nhiều người đã tin Chúa và được giải cứu, nhưng lòng của họ chưa từ bỏ lối sống thế gian, dù chính lối sống đó khiến họ bị nô lệ.

Khả Năng Nhìn Thấy

- *Họ kinh nghiệm của cải của tội nhân mà Chúa dành sẵn cho người công chính.* Kinh Thánh ghi lại : “Ngài đem họ ra có cầm bạc và vàng” (Thi 105:37). Nhưng họ dùng của cải này để làm hình tượng! Ngày nay chúng ta có làm tương tự như thế không? Chúng ta nghe nói về những phép lạ tài chánh, nhưng thường những người được phước nhiều nhất rốt cuộc dồn hết tình cảm và sức lực của họ vào phước hạnh tài chánh và vật chất thay vì dồn vào Chúa là Đấng chúc phước cho họ.
- *Họ kinh nghiệm quyền năng chữa bệnh của Chúa,* vì khi họ ra khỏi Ai-cập thì Kinh Thánh ghi lại: “Không một người nào đau yếu trong các chi phái của Ngài” (Thi 105:37). Điều này cũng giống như các chiến dịch chữa bệnh lớn ngày nay. Môise ra khỏi Ai-cập với 3 triệu người mạnh khỏe. Bạn hãy tưởng tượng một thành phố 3 triệu dân mà không ai bị bệnh hay nằm viện cả? Dân Y-sơ-ra-ên đã phục vụ cách cực khổ 400 năm. Hãy tưởng tượng những sự chữa lành và phép lạ xảy ra khi họ ăn con chiên lễ Vượt Qua!

Dân Y-sơ-ra-ên không có xa lạ với quyền năng cứu rỗi, chữa bệnh, làm phép lạ và giải cứu của Chúa. Thật ra, họ hớn hởi vui mừng mỗi khi Chúa làm phép lạ cho họ. Họ nhảy múa và ngợi khen rất nhiều như chúng ta đã làm trong các buổi nhóm Ngũ Tuần hay Ân Tứ (Xuất 15:1,20). Một điều lạ lùng cần để ý là dân Y-sơ-ra-ên bị lôi cuốn vào các phép lạ của Chúa vì họ được phước bởi các phép lạ này, nhưng họ kinh sợ và thối lui khi vinh hiển của Ngài được bày tỏ!

Ngày nay chúng ta có khác gì không? Chúng ta vẫn

KÍNH SỢ CHÚA

còn bị lôi cuốn vào các phép lạ. Nhiều người đi cả hàng trăm cây số và dâng một số tiền lớn, mong là nhận được sự xúc dầu gấp đôi từ Chúa trong các buổi nhóm phép lạ. Nhưng chuyện gì xảy ra khi vinh hiển của Chúa được bày tỏ? Lúc đó tấm lòng sẽ được phơi bày ra trong sự hiện diện vinh hiển của Ngài. Chúng ta có thể sống trong tội lỗi mà không ai phát hiện và vẫn thấy phép lạ, nhưng tội lỗi không thể che giấu trước ánh sáng vinh hiển của Ngài.

Điều Gì Che Mắt Người Ta

Bốn mươi năm sau đó, thế hệ trước đã chết trong đồng vắng, và Môise ôn lại cho thế hệ sau những gì đã xảy ra trước đây ngay tại hòn núi mà Chúa bày tỏ vinh hiển của Ngài.

Khi anh chị em nghe tiếng nói từ trong bóng tối dày đặc phát ra và thấy núi cháy phừng phừng, các cấp lãnh đạo và các trưởng lão thuộc các chi tộc đến với tôi và nói: “CHÚA, Đức Chúa Trời chúng ta đã bày tỏ vinh quang và uy nghi Ngài và chúng tôi có nghe tiếng phán của Ngài từ trong đám lửa. Hôm nay chúng tôi ý thức được rằng người ta có thể còn sống mặc dù được Đức Chúa Trời phán với mình. Nhưng tại sao chúng tôi lại phải chịu nguy cơ mất mạng? Đám lửa hùng này sẽ thiêu huỷ chúng tôi, và nếu chúng tôi cứ tiếp tục nghe tiếng của CHÚA, Đức Chúa Trời chúng tôi nữa, chúng tôi sẽ chết. Có ai là người phạm được nghe tiếng của Đức Chúa Trời hằng sống phán từ trong đám lửa, như chúng tôi nghe mà còn sống không? Xin ông đến gần để nghe tất cả những điều CHÚA, Đức Chúa Trời chúng tôi dạy rồi truyền lại cho chúng tôi, chúng tôi sẽ nghe và vâng theo.”

Phục truyền 5:23-27

Dân chúng thốt lên: “Chúng tôi không thể đến gần sự hiện diện vinh hiển của Ngài hay đứng nổi trước mặt Ngài

Khả Năng Nhìn Thấy

mà còn sống.” Họ muốn Môise nghe giùm họ, và họ hứa sẽ nghe ông và làm bất cứ điều gì Chúa phán họ làm! Họ đã thử sống theo cách này hàng ngàn năm nhưng không vâng theo lời Ngài. Ngày nay chúng ta có khác gì không? Có phải chúng ta nghe Lời Chúa từ mục sư và giáo sĩ nhưng lại lui khỏi núi của Chúa không? Có phải chúng ta sợ nghe tiếng Ngài vì nó sẽ phơi bày tình trạng của lòng chúng ta không? Tình trạng tấm lòng của con dân Chúa ngày nay không khác gì tình trạng của dân Y-sơ-ra-ên.

Môise rất thất vọng với phản ứng của dân Y-sơ-ra-ên. Ông không hiểu rằng họ đã thiếu đi lòng đói khát sự hiện diện của Chúa. Sao họ lại quá khờ đến thế? Sao họ lại bị che mắt đến thế? Môise trình dâng mối bận tâm trước mặt Chúa, hy vọng cứu vãn tình trạng này. Nhưng hãy xem những gì xảy ra:

CHÚA nghe những lời anh chị em nói và Ngài phán dạy tôi: “Ta đã nghe điều dân này nói với con. Những gì họ nói với con đều đúng cả.”

Phục truyền 5:28

Tôi chắc chắn là Môise bị sốc với phản ứng của Chúa. Ông chắc hẳn phải suy nghĩ, *Sao . . . dân chúng sống ngay thẳng mà? Vì trước đây họ thật sự ngay thẳng! Họ không thể bước vào sự hiện diện của Chúa. Tại sao? Chúa ngắt lời bằng câu trả lời:*

Ôi, nếu lòng họ cứ kính sợ Ta và luôn vâng giữ mọi điều răn Ta, họ và con cháu họ sẽ được phước mãi mãi!

Phục truyền 5:29

Chúa than lên, “Ôi, nếu lòng họ cứ kính sợ Ta và luôn vâng giữ mọi điều răn Ta . . .” Đáng lý họ sẽ giống như Môise, phản ánh vinh hiển của Chúa và biết đường lối của Ngài, nếu họ có tấm lòng kính sợ Chúa như Môise đã làm! Nhưng tấm lòng họ cứ tối tăm và tâm trí của họ bị che

KÍNH SỢ CHÚA

mắt không thấy chính điều mà họ rất cần.

Điều gì làm che mắt họ? Câu trả lời quá rõ ràng: họ không có tấm lòng kính sợ Chúa. Điều này quá rõ ràng qua việc họ không vâng theo mạng lệnh và Lời Chúa. Nếu chúng ta so sánh Môise với dân Y-sơ-ra-ên, chúng ta thấy sự khác nhau giữa người kính sợ Chúa và người không kính sợ Ngài.

Run Sợ Trước Lời Chúa

Một người kính sợ Chúa run sợ trước Lời Ngài và trong sự hiện diện của Ngài (Êsai 66:2; Giê 5:22). Run sợ trước Lời Ngài có nghĩa là gì? Điều này có thể được tóm tắt trong một câu:

Sẵn sàng vâng lời Chúa ngay cả khi thoả hiệp hay không vâng lời Ngài có vẻ là ích lợi hơn.

Tấm lòng của chúng ta phải vững vàng trong sự thật rằng Chúa là tốt lành. Ngài không lạm dụng con cái Ngài. Một người kính sợ Chúa biết rõ điều này, vì người đó biết bản tính của Chúa. Đó là lý do người đó đến gần Chúa trong khi những người khác kinh sợ mà rút lui.

Người đó nhận biết rằng bất kỳ khó khăn nào xảy ra do tay của Chúa cuối cùng sẽ mang lại ích lợi. Phần lớn nhiều người đồng ý điều này ở lý trí, nhưng trong những lúc khó khăn điều chúng ta thật sự tin sẽ được bày ra rõ ràng. Chỉ lúc đó chúng ta thấy đức tin của chúng ta thật sự là gì dưới ánh sáng của lửa thử thách.

Những khó khăn mà dân Y-sơ-ra-ên đối diện đã phơi bày điều gì có trong tấm lòng họ. Chúng ta hãy xem xét những phản ứng khác nhau đối với Lời Chúa. Dân Y-sơ-ra-ên vâng theo Lời Chúa bao lâu họ thấy được ích lợi. Nhưng ngay lúc họ chịu khổ hay không còn thấy ích lợi nữa thì họ không còn nhìn Chúa và than phiền cách cay đắng.

Khả Năng Nhìn Thấy

Trong nhiều thế kỷ dân Y-sơ-ra-ên đã cầu nguyện và kêu cầu Chúa giải cứu họ khỏi sự áp bức của người Ai-cập. Họ mong muốn trở lại xứ hứa. Chúa sai người giải cứu đến là Môise. Chúa bảo Môise: “Vì vậy Ta xuống để giải cứu họ ra khỏi tay người Ai-cập và đem họ vào xứ tốt đẹp rộng rãi, xứ tuôn tràn sữa và mật ong” (Xuất 3:8).

Môise ra mắt vua Pharaôn và tuyên bố Lời Chúa hãy “để cho dân Ngài đi.” Nhưng Pharaôn phản ứng bằng cách gia tăng sự hà khắc. Dân Y-sơ-ra-ên không được cung cấp rơm rạ nhưng họ phải làm ra gạch. Họ phải lượm rạ ban đêm và lao động ban ngày. Toàn bộ số gạch không được giảm dù không được cấp rơm rạ. Lời Chúa mang lại sự tự do đã làm tăng thêm sự cực khổ của họ. Họ than phiền khi bị áp bức này và thưa với Môise: “Xin hãy để chúng tôi yên và chấm dứt giảng cho Pharaôn nữa; ông làm cho cuộc sống chúng tôi càng bi đát hơn.”

Cuối cùng khi Chúa giải cứu họ khỏi Ai-cập, lòng vua Pharaôn cứng cõi trở lại, và vua đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên tại đồng vắng, dùng những xe ngựa và chiến sĩ rất tinh nhuệ. Khi những người Hêbơrơ thấy rằng người Ai-cập đuổi theo họ và họ bị dồn vào Biển Đỏ, họ lại than nữa. “Khi còn ở Ai-cập chúng tôi đã nói với ông cứ bỏ mặc chúng tôi, để chúng tôi cứ phục vụ người Ai-cập. Vì thà phục vụ người Ai-cập còn hơn chết trong sa mạc!” (Xuất 14:12).

Để ý những chữ, “Vì thà phục vụ người Ai-cập.” Thật ra, họ muốn nói rằng “Sao chúng tôi lại vâng lời Chúa khi mà làm thế khiến cho đời sống chúng tôi khốn khổ hơn? Chúng tôi tệ hơn, chứ không khá hơn.” Họ liền so sánh lối sống trước đây với tình trạng hiện tại. Mỗi khi hai cái này không đối xứng nhau thì dân Y-sơ-ra-ên muốn quay về lối sống cũ. Họ muốn sự an nhàn hơn là vâng theo ý Chúa. Họ thiếu đi sự kính sợ Chúa thật sự! Họ không run sợ trước Lời Ngài.

KÍNH SỢ CHÚA

Chúa rẽ biển và dân Y-sơ-ra-ên đi trên đất khô và nhìn thấy những kẻ áp bức họ bị chôn sống. Họ ca ngợi sự tốt lành của Chúa và nhảy múa ca hát trước mặt Ngài. Họ có vẻ chắc chắn rằng họ sẽ không bao giờ nghi ngờ sự tốt lành của Ngài nữa! Nhưng họ không biết chính tấm lòng của họ. Một thử thách khác nổi lên và một lần nữa phơi bày sự bất trung của họ. Chỉ ba ngày sau đó họ lại than phiền rằng họ không cần nước đắng mà cần nước ngọt (Xem Xuất 15:22-25).

Chúng ta cũng thường làm tương tự như vậy phải không nào? Chúng ta muốn những lời êm dịu và dễ nghe trong khi “thuốc đắng” mới là cái cần thiết để thanh tẩy chúng ta khỏi tội lỗi. Đó là lý do Salômôn nói, “Nhưng đối với kẻ đói khát thì vật đắng cũng thành ngọt ngào.” (Châm 27:7)

Sau vài ngày dân Y-sơ-ra-ên lại than phiền về chuyện thiếu thức ăn. Họ nói, “Thà chúng tôi chết vì bàn tay của Chúa tại Ai-cập” (Xuất 16:1-4). Bạn có thấy cách họ hành xử theo tôn giáo không?

Một lần nữa dân Y-sơ-ra-ên than phiền vì thiếu nước ngọt (Xuất 17:1-4). Lặp đi lặp lại, họ than phiền mỗi khi họ gặp khó khăn mới. Bao lâu hoàn cảnh thuận lợi cho họ thì họ giữ Lời Chúa. Nhưng nếu sự vâng lời tạo ra khó khăn thì dân Y-sơ-ra-ên vội than phiền.

Một Tấm Lòng Khác

Môise thì khác. Tấm lòng ông đã được thử luyện trước đây. Chúng ta được biết:

Bởi đức tin, Môi-se lúc đã khôn lớn, từ khước tước vị con trai công chúa Pha-ra-ôn, thà chịu bực đãi với con dân Đức Chúa Trời trong một thời gian còn hơn thụ hưởng khoái lạc tội lỗi. Ông coi sỉ nhục vì Chúa Cứu Thế là quý hơn châu báu Ai-cập vì ông trông đợi được tưởng thưởng.

Hêborơ 11:24-26

Khả Năng Nhìn Thấy

Dân Y-sơ-ra-ên không chọn cảnh nô lệ. Môise đã được cung phụng những thứ giàu sang nhất thế gian nhưng ông lại từ chối để chịu khổ với dân sự Chúa. Thái độ của ông hoàn toàn khác với thái độ của dân Y-sơ-ra-ên. Họ muốn quay về Ai-cập (thế gian), vội quên cảnh bị áp bức của họ. Họ chỉ nhớ rằng họ đã từng ăn những thứ mà bây giờ họ thiếu trong đồng vắng thử thách của Chúa. Môise chọn khó khăn, “. . . vì ông ngửa trông sự ban thưởng.” Ông tìm điều gì? Chúng ta tìm thấy câu trả lời trong Xuất Ai-cập, chương 33.

Sau đó CHÚA phán dạy Môise rằng: “Con và dân sự con đã đem ra khỏi Ai-cập hãy rời bỏ chỗ này và đi lên xứ Ta đã hứa ban cho Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp khi Ta thề với họ: ‘Ta sẽ ban xứ này cho dòng dõi các con.’ Ta sẽ sai một thiên sứ đi trước dẫn đường cho con và Ta sẽ đuổi các dân Ca-na-an, A-mô-rít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Hê-vít và Giê-bu-sít đi. Các người sẽ vào xứ tràn đầy sữa và mật ong. Nhưng Ta không đi với các người đâu, vì các người là một dân cứng cổ và Ta có thể tiêu diệt các người dọc đường.”

Xuất 33:1-3

Chúa bảo Môise đi xuống và đem dân chúng đến xứ Ngài đã hứa cho họ, chính cái xứ mà họ đã chờ đợi hàng trăm năm mới thừa hưởng được. Chúa hứa với Môise rằng thiên sứ sẽ hộ tống họ dù Ngài không đi với họ.

Nhưng Môise trả lời ngay: “Nếu sự hiện diện của Ngài không đi với chúng con, xin đừng đem chúng con ra khỏi đây” (c.15)

Tôi vui là việc chọn bước vào xứ hứa mà không có Chúa đã không để cho dân Y-sơ-ra-ên tự chọn. Nếu họ đã từng chọn cuộc sống an nhàn ở Ai-cập hơn là chọn Chúa thì chắc hẳn họ sẽ chọn vào xứ hứa mà không có Chúa đi cùng. Họ có lẽ sẽ lập lên một nhóm mới và tiến vào mà

KÍNH SỢ CHÚA

không nghĩ ngợi gì cả! Nhưng Môise không để mắt vào xứ hứa, phản ứng của ông khác hẳn.

Môise nói, “Lời hứa thật vô nghĩa nếu không có sự hiện diện của Ngài!” Ông từ chối lời đề nghị của Chúa vì phần thưởng của ông là sự hiện diện của Chúa. Hãy nghĩ đến vị trí mà Môise có được khi ông trả lời: “Đừng đem chúng tôi lên khỏi đây.” “Đây” là ở đâu? Đồng vắng!

Môise sống trong điều kiện như dân Y-sơ-ra-ên. Ông không có “tài siêu nhân” giúp ông miễn khỏi những thử thách mà dân Y-sơ-ra-ên đã gánh chịu. Ông cũng khát, cũng đói như họ, tuy nhiên chúng ta không thấy ông than phiền như những người khác. Ông được đề nghị “thoát” khỏi sự chịu khổ này và có cơ hội tiến vào xứ mà ông mơ ước, nhưng ông từ chối chuyện này.

Một cách Chúa dùng thử chúng ta là đưa ra một lời đề nghị mà Ngài mong chúng ta từ chối. Lời đề nghị lúc đầu sẽ hứa hẹn một tương lai tươi sáng hơn, nhưng cái giá là gì? Có vẻ lúc đầu chức vụ của chúng ta sẽ mở rộng và tiến xa hơn. Nhưng sâu xa trong lòng chúng ta biết chọn điều đó là trái với ước muốn tối hậu của Chúa. Chỉ những người run sợ trước Lời Ngài sẽ chọn những gì mà trông có vẻ không mấy lợi lộc.

Trong sách Các Vua thứ nhì, chương 2, Êli nói với Êlisê ba lần là hãy ở lại. Mỗi lần như vậy là một thử thách khác. Đối với Êlisê ở lại thì dễ thôi, nhưng Êlisê nhất định: “Nguyên xin CHÚA hằng sống chúng giám, hễ ngày nào thầy còn sống, thì con sẽ không rời xa thầy.” (2Vua 2:2) Ông biết phần thưởng của thiên đàng quan trọng hơn sự tiện nghi tạm thời.

Giống Bên Ngoài, Khác Bên Trong

Xét về vẻ bên ngoài hay về phương diện con người, bạn không thấy sự khác biệt giữa Môise và dân Y-sơ-ra-ên. Cả

Khả Năng Nhìn Thấy

hai đều là con cháu của Áp-ra-ham. Cả hai đều ra khỏi Ai-cập bởi sự can thiệp của quyền năng lạ lùng của Chúa. Cả hai đều đủ tiêu chuẩn để thừa hưởng lời hứa của Chúa. Tất cả đều xưng là biết và phục vụ Giê-hô-va. Sự khác biệt được tiềm ẩn sâu trong tận đáy lòng của họ. Môise kính sợ Chúa; vì thế, ông nhận biết tấm lòng và đường lối của Chúa. Nhưng vì dân Y-sơ-ra-ên không kính sợ Chúa, họ đã bị che mắt, và trí khôn của họ trở nên tối tăm.

Ngày nay cũng không khác gì. Cơ đốc giáo trở thành một câu lạc bộ. Bạn còn nhớ câu lạc bộ là gì lúc bạn còn nhỏ. Bạn gia nhập câu lạc bộ nào đó vì bạn muốn có bạn có bè. Để bảo vệ câu lạc bộ đó, bạn nhất trí với các thành viên khác vì ích lợi chung hay vì chính nghĩa chung. Bạn có cảm giác thoải mái khi trở thành một thành viên của một nhóm có tầm cỡ hơn bản thân mình. Câu lạc bộ đó ủng hộ bạn và cho bạn cái cảm giác an ninh.

Ngày nay có những cơ đốc nhân hữu danh vô thực không có sự kính sợ Chúa như những người ngoại chưa hề đi nhà thờ. Vì là một thành viên cố định của câu lạc bộ cơ đốc, tại sao họ lại sợ? Sự thật thì ma quỷ còn run sợ trước mặt Chúa hơn là một số tín đồ trong hội thánh. Giacom cảnh cáo những ai xưng mình là tín đồ nhưng thiếu đi sự kính sợ Chúa, “Anh tin có một Đức Chúa Trời. Tốt lắm các ác quỷ cũng tin điều ấy và run sợ.” (Gia 2:19)

Những người này ngồi trong nhà thờ, làm chấp sự và giảng dạy trên toà giảng. Họ đến từ mọi tầng lớp trong xã hội, từ những người nghèo khổ đến những ngôi sao điện ảnh Hollywood. Họ xưng mình là tín đồ tin lành và thích những lời hứa của Chúa, nhưng họ bị “cận thị” – giống như dân Y-sơ-ra-ên, họ không kính sợ Chúa gì cả.

Giude thấy trước thời đại này và cảnh báo rằng nhiều người sẽ gia nhập hội thánh và xưng mình được cứu bởi ân điển, lý do là muốn làm thành viên của câu lạc bộ cơ đốc.

KÍNH SỢ CHÚA

Họ đi nhóm và dạn dĩ tham gia nhiều hoạt động, trong khi đó thì họ chỉ phục vụ chính họ (Giude 12).

Trong Mathiô 7:21-23, Chúa Giê-su phán có những người đuổi quỷ và làm phép lạ trong Danh Ngài, gọi Ngài là Chúa và Cứu Chúa, nhưng sống không vâng theo ý muốn Đức Chúa Trời. Chúa Giê-su mô tả tình trạng này là “cỏ lùng xen vào lúa mì.” Rất khó để bạn phân biệt giữa lúa mì và cỏ lùng. Cũng giống như chuyện đã xảy ra với dân Y-sơ-ra-ên, lửa của sự hiện diện vinh hiển của Chúa cuối cùng sẽ phơi bày bản chất thật của mỗi tấm lòng. Điều này sẽ là tình trạng của hội thánh khi bước vào thời kỳ mùa gặt (Mat 13:26).

Malachi nói tiên tri rằng trong những ngày sau cùng này Chúa sẽ phát ra tiếng nói tiên tri – như Ngài đã làm với Samuên, Môise và Giăng Báp-tít – để chuẩn bị dân sự của Ngài đón nhận vinh hiển của Ngài. Tuy nhiên, không phải là một tiếng nói mà là nhiều sứ giả tiên tri. Những sứ giả này sẽ được đẩy lên với một mục đích chung là họ sẽ rao giảng như một người, kêu gọi những người bị lừa dối hãy hết lòng trở lại cùng Chúa.

Do đó, trật tự thiên thượng sẽ được phục hồi trong tấm lòng của dân sự Chúa. Các tiên tri này không phải là sứ giả phán xét, mà là sứ giả thương xót. Qua họ, Chúa kêu gọi chính dân sự của Ngài hãy tránh khỏi sự phán xét. Malachi ghi lại:

“Này, Ta sẽ phái sứ giả Ta đến, người sẽ dọn đường trước mặt Ta. Nhưng, thành linh Chúa mà các người đang tìm kiếm, sẽ vào đền thờ; Kia Ngài đang đến, sứ giả của giao ước mà các người mong ước.” Nhưng ai sẽ chịu nổi vào ngày Ngài đến? Ai sẽ đứng nổi khi Ngài xuất hiện? Vì Ngài như lửa của thợ luyện bạc, như thuốc tẩy từ người thợ giặt.

Malachi 3:1-2

Khả Năng Nhìn Thấy

Malachi không mô tả việc hội thánh được cất lên. Ông nói rằng Chúa sẽ đến với đền thờ, chứ không phải đến vì đền thờ của Ngài. Ôsê nói sau 2000 năm Chúa sẽ đến với chúng ta, đền thờ của Ngài, như một cơn mưa cuối mùa. Điều này nói đến vinh hiển tỏ bày của Ngài. Sau đó Malachi hỏi, “Nhưng ai sẽ đứng nổi khi Ngài đến với đền thờ của Ngài? Cả hai tiên tri đều xác nhận rằng biến cố này không giống như biến cố cất lên của hội thánh.

Malachi trả lời chính câu hỏi của ông, đưa ra hai kết quả của sự hiện diện vinh hiển của Ngài. Thứ nhất, mục đích của nó là luyện lọc và thanh tẩy những ai kính sợ Ngài (c.3,16-17). Thứ hai, nó sẽ phán xét tấm lòng của những ai nói là họ hầu việc Chúa nhưng thực tế họ không kính sợ Ngài (Mal 3:5; 4:1). Một khi tiến trình thanh tẩy này xảy ra, ông cho chúng ta biết:

Rồi các con sẽ trở lại và thấy sự khác biệt giữa người công chính và kẻ ác, giữa những người phục vụ Chúa và những người không phục vụ Ngài.

Malachi 3:18

Trước khi vinh hiển Chúa được bày tỏ, bạn không thể biết người nào hầu việc Chúa thật và người nào chỉ hầu việc Chúa bằng môi miệng. Sự giả hình không thể che giấu khỏi ánh sáng vinh hiển của Chúa. Lối tư duy kiểu câu lạc bộ tôn giáo cuối cùng cũng sẽ biến mất. Điều này giúp chúng ta hiểu rõ hơn lời cảnh báo nghiêm trọng của Chúa Giê-su dành cho tín hữu thời Tân ước:

Ta bảo các con, những bạn thân của Ta: ‘Đừng sợ những kẻ giết thân xác rồi sau đó không làm gì được nữa. Nhưng Ta sẽ bảo cho các con phải sợ ai: Hãy sợ Đấng sau khi giết rồi còn có quyền ném vào hoả ngục. Phải, Ta bảo các con, hãy sợ Đấng ấy!’

Luca 12:4-5

KÍNH SỢ CHÚA

Kính sợ Chúa giữ chúng ta khỏi con đường huỷ diệt của kẻ bị lừa dối. Môise nói rằng sự kính sợ Chúa trong lòng dân sự Ngài là sức mạnh để sống tự do khỏi tội lỗi (Xuất 20:20). Salômôn viết, “Bởi sự kính sợ Chúa mà một người lìa khỏi điều ác” (Châm 16:6). Lời cảnh cáo của Chúa Giê-su các tín hữu là có mục đích cụ thể và Ngài tiếp tục khích lệ họ hãy kính sợ Chúa bằng một lời cảnh cáo về cái bẫy lừa dối của sự giả hình:

Không điều gì che đậy mà sẽ khỏi bị tỏ bày; không điều gì giấu kín mà sẽ khỏi bị phát hiện.

Luca 12:2

Khi chúng ta che đậy hay che giấu tội lỗi để bảo vệ tiếng tăm, chúng ta lấy màn che tấm lòng của mình. Chúng ta lầm tưởng rằng cái màn này sẽ khiến chúng ta trông có vẻ thánh khiết trong khi sự thật thì không phải vậy. Điều này cuối cùng sẽ dẫn tới sự giả hình. Vì thế đến đây thì chúng ta không chỉ lừa dối người khác mà còn dối lừa chính mình. (Xem 2Ti 3:13). Cũng như dân Y-sơ-ra-ên, chúng ta bị che mắt và không thể thấy gì nữa.

Sự kính sợ Chúa là sự bảo vệ khỏi sự giả hình. Lúc đó chúng ta không che giấu tội lỗi trong lòng, vì chúng ta sẽ kính sợ Chúa hơn là sợ con người nghĩ gì. Chúng ta sẽ quan tâm đến việc Chúa nghĩ gì về chúng ta hơn là con người nghĩ gì. Chúng ta sẽ quan tâm đến ước muốn của Chúa hơn là sự tiện nghi tạm thời của chúng ta. Chúng ta sẽ coi trọng Lời Ngài hơn là lời của con người. Chúng ta sẽ quay lòng trở lại Chúa! Và Phaolô nói:

Nhưng nếu họ quay về với Chúa, tấm màn ấy mới được cất đi.

2Côrinhtô 3:16



*Sự kính sợ Chúa sẽ giữ chúng
ta không thoả hiệp với lẽ
thật của Chúa để trục lợi.*



MƯỜI HAI



TỪ VINH HIỂN ĐẾN VINH HIỂN

*Nhưng nếu họ quay về với Chúa, tấm
màn ấy mới được cất đi.*

2Còrinhtô 3:16

Thật là một lời hứa đầy quyền năng! Khi chúng ta quay trở lại với Chúa, bất kỳ bức màn nào che không cho chúng ta ngắm nhìn vinh hiển Chúa đều sẽ bị cất đi!

Trước khi tôi nói thêm, tôi muốn nhấn mạnh bài học và ý nghĩa đầy đủ của câu Kinh Thánh này. Chúng ta cần tái khẳng định câu Kinh Thánh này bởi vì thường là ý nghĩa quan trọng của những lời Phaolô nói sẽ bị đánh mất do bị che mắt bởi lối tư duy “câu lạc bộ cơ đốc” của chúng ta ngày nay.

Chúa Giê-su đưa ra một câu hỏi gây kinh ngạc, một câu hỏi mà chúng ta ngày nay hay bỏ qua. Ngài hỏi: “Sao các người gọi Ta là Chúa, Chúa nhưng lại không làm theo những gì Ta phán?” (Lu 6:46). Từ ngữ Hy-lạp “Chúa” là *kurios*. Nó có nghĩa là “có thẩm quyền tối cao.” Nó cũng có nghĩa gợi ý là quyền làm chủ.

KÍNH SỢ CHÚA

Chúa là Đấng Tạo Hoá, là Đấng Cai Trị và Đấng Sở Hữu vũ trụ này. Vì là Đấng có thẩm quyền tối cao, Ngài đặt con người trong vườn và trao thẩm quyền cho họ. Con người đã giao uy quyền quản trị quả đất cho satan (Lu 4:6). Tại thập tự giá, Chúa Giê-su đã chuộc lại những gì bị đánh mất. Bây giờ chúng ta có một sự chọn lựa. Chúng ta có thể giao quyền kiểm soát hoàn toàn đời sống của chúng ta cho Chúa Giê-su, hay là chúng ta giữ quyền đó lại và cứ bị mắc kẹt trong quyền lực của thế gian chết mất này. Không có sự chọn lựa thứ ba, không có chuyện nửa chừng.

Khi chúng ta không kính sợ Chúa và không tôn trọng Ngài là Chúa, chúng ta giữ lại một phần quyền kiểm soát đời sống của chúng ta. Chúng ta có thể xưng nhận Chúa Giê-su là Chúa, nhưng qua bông trái của đời sống chúng ta cho thấy sự bất kính của mình. Nếu chúng ta kính sợ Chúa, chúng ta sẽ đầu phục hoàn toàn uy quyền của Ngài như là Vua và là Chúa. Điều này cho phép Ngài hoàn toàn sở hữu chúng ta. Chúng ta trở thành tôi tớ của Ngài.

Phaolô, Timôthê, Giacô, Phierô và Giuđe đều nói đến ý niệm tôi tớ trong các thư tín. (Xem Rô 1:1; Cô 4:12; Gia 1:1; 2Phi 1:1; Giu 1). Một người tôi tớ sẽ tự do hiến thân để phục vụ. Đây không phải là làm nô lệ, vì một người nô lệ không có sự chọn lựa trong việc này. Người tôi tớ thì tự nguyện. Chúng ta phục vụ Chúa phát xuất từ tình yêu, lòng tin tưởng và tôn kính Chúa. Chúng ta vui lòng để cho Ngài kiểm soát hoàn toàn và vô điều kiện đời sống chúng ta.

Đó là lý do Phaolô dạn dĩ đối diện với xiềng xích, hoạn nạn và khó khăn đang chờ đón ông tại mỗi thành. Ông nói một cách xác quyết: “Và nay tôi bị ràng buộc trong tâm linh để đi đến thành Giê-ru-sa-lem” (Công 20:22). Có phải Chúa che mắt Phaolô không? Tất nhiên là không rồi! Phaolô hiểu được rằng để hoàn tất ý Chúa, ông phải

chịu khổ. Nhưng Phaolô đã chọn ý muốn của Chúa hơn là chọn sự tiện nghi cá nhân. Ông tự nguyện giao quyền kiểm soát hoàn toàn và vô điều kiện đời sống của ông cho Chúa Giê-su.

Phaolô nói đến những khó khăn vô cùng mà ông gặp phải qua những lời này: “Nhưng tôi chẳng ngã lòng, cũng không tiếc mạng sống mình, chỉ mong dâng trọn cuộc đời cho Chúa và chu toàn nhiệm vụ Chúa Giê-xu uỷ thác” (c.24). Ông dâng mình bất kể phải trả giá nào. Chỉ có tình yêu thương của chúng ta dành cho Chúa kết hợp với lòng kính sợ Ngài giúp chúng ta đáp ứng hết lòng với quyền kiểm soát của Ngài. Đây là sự kết ước đòi hỏi có ở tất cả những ai theo Ngài (Lu 14:25-33).

Khi Chúa Giê-su thắc mắc, “Sao các người gọi Ta là Chúa, Chúa mà không làm theo những gì Ta phán?” Ngài có ý phán, “Đừng lừa dối mình khi gọi Ta là Chúa trong khi đó các người lại cứ sống đời sống như thể là các người là chủ.”

Bức Màn Lừa Dối

Đời sống vua Saulơ minh họa cho ý niệm này. Chúa truyền bảo Saulơ qua tiên tri Samuên. Saulơ được bảo phải tụ tập quân đội lại để tấn công dân A-ma-léc, tiêu diệt hoàn toàn mọi vật chi thờ – mọi người nam, người nữ, trẻ em và thú vật.

Saulơ không từ chối lời chỉ bảo của Samuên bằng những lời “Tuyệt đối là không!” và đi theo hướng ngược lại. Điều đó sẽ là sự không vâng lời trắng trợn. Thay vào đó Saulơ có lắng nghe, có tụ họp quân đội và có tấn công dân A-ma-léc. Trong cuộc tấn công này, hàng ngàn người nam, nữ và trẻ em bị giết chết. Saulơ chỉ tha cho vua A-ma-léc. Có lẽ ông muốn một vua khác làm chiến tích để phục vụ trong cung điện của ông.

KÍNH SỢ CHÚA

Hầu như có hàng ngàn súc vật bị giết chết. Saulơ chỉ giữ lại một vài con chiên, bò nào khoẻ mạnh. Ông lý luận rằng dân chúng có thể dâng những thứ này làm tế lễ cho Chúa, và việc này cũng “đúng Kinh Thánh” mà. Đối với một người quan sát bên ngoài, không nghe lời của tiên tri, Saulơ trông có vẻ là một vị vua tin kính. “Hãy xem nào, ông chỉ dâng cho Chúa điều gì tốt đẹp nhất!”

Sau chiến dịch này, Chúa phán với Samuên: “Ta hối tiếc đã lập Sau-lơ làm vua, vì người đã bỏ, không theo Ta, và không thi hành mạng lệnh Ta.” (1Sa 15:11).

Ngày hôm sau Samuên đến quở trách Saulơ. Khi Saulơ thấy Samuên đến, ông phán khởi chào tiên tri bằng những lời, “Xin CHÚA ban phước cho ông. Con đã thi hành xong mạng lệnh của CHÚA.” (c.13).

Hãy chờ một chút! Những lời đó không gây ấn tượng cho Chúa chút nào cả! Chúng ta mới đọc quan điểm của Ngài. Chuyện gì xảy ra ở đây? Sao lại có những quan điểm khác nhau về cùng một sự kiện? Saulơ thật sự tin rằng ông vâng lời Chúa. Sao mà có chuyện nước đôi đây? Giacom giải thích điều này:

Hãy làm theo Lời, đừng chỉ nghe mà lừa dối chính mình.

Giacom 1:22

Khi chúng ta nghe Lời Chúa mà không làm theo, chúng ta tự lừa dối chính lòng mình! Đây là cách mà có người tin rằng họ đang vâng lời Chúa trong khi thực tế họ hành xử cách không vâng lời Ngài. Đây là một khả thi vừa đáng sợ vừa cảnh tỉnh. Sự lừa dối che đậy tấm lòng và làm mờ lẽ thật. Một người càng không vâng lời thì bức màn này càng dày thêm và tối thêm, khiến cho nó khó mà cất đi được.

Hãy để tôi lặp lại một số điểm quan trọng. Thứ nhất,

Từ Vinh Hiển Đến Vinh Hiển

Saulơ không bỏ mặc hay từ chối không làm theo những gì ông được truyền bảo. Ông có làm theo. Thứ hai, ông có giết hàng ngàn người, chỉ tha cho một người. Ông giết tất cả súc vật chỉ chừa lại một vài ngàn con. Ông có lẽ đã làm 99% những gì ông được truyền bảo. Nhưng Chúa gọi sự vâng lời chưa trọn vẹn này là sự nổi loạn (1Sa 15:23)!

Ngày nay chúng ta hay nói: “Thôi được! Có nỗ lực đó.” Chúng ta thậm chí bênh vực cho Saulơ, cho rằng, “Suy cho cùng, ông ta hầu như đã làm theo hết. Hãy chấm công cho những việc làm đúng của ông! Sao lại chỉ ra có một việc mà ông không làm? Hãy xem tất cả những gì ông đã làm! Đừng có khắt khe với Saulơ, tội nghiệp ông!”

Dưới con mắt của Chúa, sự vâng lời nửa vời hay có chọn lọc cũng giống như nổi loạn với uy quyền của Ngài. Đây là bằng cứ của việc thiếu đi lòng kính sợ Chúa!

Lần nọ tôi đến Canada để hầu việc Chúa. Chúng tôi đang hát ngợi khen và thờ phượng Chúa thì Thánh Linh hỏi câu hỏi này: “Con có biết linh tôn giáo là gì không?”

Dù tôi đã viết và giảng về linh tôn giáo và cách chúng hoạt động, nhưng tôi biết ngay là hiểu biết của tôi lúc đó quá bị giới hạn. Tôi học được rằng mỗi khi Chúa hỏi câu hỏi, Ngài không tìm kiếm thông tin. Tôi trả lời, “Dạ không biết, Chúa ơi. Xin hãy chỉ cho con.”

Ngài trả lời ngay, “Một người có linh tôn giáo là người dùng Lời Ta để thực thi ý riêng của họ!” Nói cách khác, ấy là lúc chúng ta lấy những gì Chúa phán và xen ý riêng của chúng ta vào trong đó.

Tôi run rẩy trước sự khôn ngoan mà Thánh Linh của Chúa mặc khải cho. Tôi áp dụng điều này vào trường hợp của Saulơ. Tôi thấy được cách Saulơ đã làm những gì ông được truyền bảo, nhưng ông xen ý riêng của ông vào trong đó. Tấm lòng của Chúa không phải là sự tập chú của ông. Saulơ thấy được cơ hội để làm lợi cho bản thân và củng cố

KÍNH SỢ CHÚA

sức mạnh của ông nơi dân sự, và ông bắt lấy điều này. Có để cho Chúa kiểm soát không? Có run sợ trước Lời Chúa không? Sự kính sợ Chúa sẽ giữ chúng ta không thoả hiệp với lẽ thật của Chúa để trục lợi. Lúc đó chúng ta sẽ vâng theo Lời Chúa, bất kể phải trả giá nào.

Bạn Đang Ngắm Nhìn Cái Gương Nào?

Một lần nữa hãy nghe những lời của Giacơ:

Hãy thực hành Lời Chúa, đừng tưởng chỉ nghe là đủ mà tự lừa dối mình. Kẻ nào nghe Lời Chúa mà không thực hành cũng giống như một người soi mặt trong gương, thấy rồi bỏ đi, quên ngay mặt mình như thế nào.

Giacơ 1:22-24

Giacơ dùng ví dụ trong tự nhiên để minh hoạ những gì xảy ra trong tâm linh khi chúng ta không đầu phục quyền kiểm soát của Chúa Giê-su. Khi chúng ta không run sợ trước Lời Ngài bằng sự vâng lời vô điều kiện, việc này chẳng khác gì nhìn mình trong gương, rồi đi khỏi như thể là chúng ta không xem gì cả và rồi xem lại vì chúng ta đã quên mất mình trông thế nào. Chúng ta chỉ thấy bao lâu chúng ta nhìn trong gương, nhưng ngay sau khi đi khỏi, chúng ta sẽ quên mất, như thể chúng ta bị che mắt.

Điều này giải thích lý do nhiều người có thể đọc, nghe và ngay cả giảng Lời Chúa, nhưng lại sống như những người không biết Lời Chúa gì cả. Không có sự thay đổi gì nhiều trong đời sống của họ. Hầu như cuộc đời họ chưa được biến đổi. Tác giả Thi Thiên mô tả tình trạng những người đến nhà Chúa, nghe Lời Chúa, nhưng vẫn không được thay đổi. Ông nói: “Vì chúng nó chẳng có sự biến cải trong mình, cũng chẳng kính sợ Đức Chúa Trời.” (Thi 55:19- BTT)

Những người này xưng mình là được cứu, nhưng lại không được thay đổi bởi quyền năng của Chúa. Họ sống

Từ Vinh Hiển Đến Vinh Hiển

bất khiết, vô ơn, ganh ghét, bất tuân và không tha thứ, và bày tỏ những tính nết khiến họ không khác gì những người ngoại chưa hề nghe Lời Chúa. Họ có lẽ không hút thuốc, không uống rượu hay chửi thề như người ngoại, nhưng động cơ trong lòng họ vẫn như cũ – tư kỷ. Phaolô mô tả tình trạng của họ là cứ học luôn nhưng không thể áp dụng để hiểu lẽ thật. Họ đã bị lừa dối (2Ti 3:1-7,13)

Ở đồng vắng, dân Y-sơ-ra-ên cũng bị “cận thị” do tấm lòng bị che khuất. Bức màn này được gọi là sự lừa dối. Họ nghe Lời Chúa và thấy quyền năng của Ngài, nhưng họ vẫn y như cũ. Chính do thiếu sự kính sợ Chúa mà khiến cho con mắt thuộc linh của họ bị tối tăm.

Không có sự ăn năn thật, bức màn này sẽ dày thêm đến độ gây cho họ mù loà. Lòng họ bị che khuất không thấy được con người thật của họ. Trong khi họ ăn mừng vì đã được giải cứu khỏi Ai-cập (thế gian), họ đánh mất mục đích của Chúa và thối lui – ngay cả thu mình lại – khi sự hiện diện vinh hiển của Ngài được bày tỏ. Điều tương tự có thể xảy ra cho chúng ta nếu chúng ta không để ý lời cảnh cáo của Chúa.

Phaolô cho chúng ta biết điều gì sẽ xảy ra khi chúng ta đầu phục quyền kiểm soát của Chúa, kính sợ sự hiện diện của Ngài và run sợ trước Lời Ngài.

Nhưng nếu họ quay về với Chúa, tấm màn ấy mới được cất đi Và tất cả chúng ta, với mặt trần không bị màn che, đều phản chiếu vinh quang của Chúa và được biến đổi theo hình ảnh Ngài từ vinh quang này đến vinh quang khác nhờ Chúa là Thánh Linh.

2Côrinhtô 3:16-18

Cũng như Giacô, Phaolô dùng lối phân tích nhìn xem cái gương. Tuy nhiên, chúng ta không nhìn cái gương vật lý mà nhìn chính vinh hiển của Chúa được thấy nơi mặt của Chúa Giê-su (2Cô 4:6). Ảnh tượng này được bày tỏ

KÍNH SỢ CHÚA

trong tấm lòng khi chúng ta không chỉ nghe Lời Ngài mà còn vâng lời. Giacơ xác nhận điều này :

Nhưng người nào chăm chú nhìn vào luật toàn hảo, là luật đem lại tự do, lại kiên trì tuân giữ, không phải nghe rồi quên đi, nhưng thực hành luật đó, thì sẽ được phước trong việc mình làm.

Giacơ 1:25

Luật tự do chính là Chúa Giê-su. Ngài là Lời hằng sống và khả thi của Đức Chúa Trời. Giăng cho chúng ta biết, “Và Đức Thánh Linh làm chứng, vì Đức Thánh Linh là chân lý.”

Khi chúng ta hết lòng tìm kiếm Chúa, duy trì sự nhạy bén với Lời Ngài dưới sự lãnh đạo của Thánh Linh, và vâng theo những gì Chúa bày tỏ, mất thuộc linh của chúng ta sẽ sáng sửa và mở ra. Sau đó chúng ta có thể nhận ra vinh hiển của Ngài!

Hãy nhớ Chúa ước ao chúng ta ngắm nhìn vinh hiển của Ngài! Ngài đau buồn khi dân Y-sơ-ra-ên không thể đứng nổi trong sự hiện diện vinh hiển của Ngài do thiếu sự kính sợ Chúa. Chỉ có một tấm lòng không bị che khuất mới nhìn thấy Ngài!

Khi chúng ta ngắm nhìn vinh hiển của Ngài trong cái gương của Lời Ngài, chúng ta sẽ được biến đổi theo ảnh tượng của Ngài bởi Thánh Linh! Ngợi khen Chúa! Bây giờ bạn hiểu được tính cấp bách mà tác giả thư Hêbơơ cảm nhận:

Vậy, ta càng phải lưu ý hơn nữa đến những điều đã nghe, để khỏi bị trôi lạc.

Hêbơơ 2:1

Có một ơn kêu gọi cao cả dành cho mỗi tín hữu đó là được biến đổi giống hình ảnh của Chúa Giê-su (Phi 3:14; Rô 8:29). Nhưng nếu chúng ta không sốt sắng để vâng

theo Lời Chúa, chúng ta sẽ bị trôi dạt khỏi cuộc đua Ngài đặt trước mặt chúng ta. Bạn có tưởng tượng ra việc cố lái xe đang khi bị bịt mắt không? Bạn đề ba nhưng chiếc xe của bạn vẫn không tới đích! Bạn không thể thấy bạn sẽ đi tới đâu nếu bạn bị bịt mắt. Vâng lời sẽ giúp bạn không bị che mắt.

Ánh Sáng Dẫn Đường Cho Cả Con Người

Chúng ta được thay đổi theo những gì chúng ta thấy. Nếu có bức màn che con mắt thuộc linh của chúng ta thì hình ảnh về Chúa sẽ bị méo mó. Trong suy nghĩ của chúng ta, hình ảnh của Chúa mang dáng dấp của con người phạm tục thay vì một Đức Chúa Trời chân thực. Lúc đó chúng ta nhìn đường lối của Ngài bởi ánh sáng lim dim của nền văn hoá của chúng ta. Đây là lý do dân Y-sơ-ra-ên có thể kinh nghiệm phép lạ và dấu lạ quyền năng, nhưng họ thấy ngay mình cư xử như các nước không biết Chúa. Chúa Giê-su phán:

Mắt là đèn của thân thể. Vì thế, nếu mắt con tốt, thì cả thân thể sẽ sáng láng. Nếu mắt con xấu, cả thân thể sẽ tối tăm. Vậy nếu ánh sáng ở trong con chỉ là tối tăm, thì sự tối tăm ấy còn lớn là dường nào!

Mathiơ 6:22-23

Ngọn đèn hương dẫn thân thể (con người) chúng ta chính là con mắt. Hình ảnh về ngọn đèn không chỉ nói về ánh sáng thể lý mà còn nói đến con mắt lòng (Êph 1:18). Toàn bộ con người của chúng ta chỉ làm theo nhận thức và hướng dẫn của chúng ta. Nếu mắt chúng ta nhìn xem Lời hằng sống của Chúa (Hê 1:5), toàn bộ con người của chúng ta sẽ đầy dẫy ánh sáng của bản chất Ngài (1Gi 1:5). Chúng ta liên tục được biến hoá theo ánh sáng lẽ thật này; chúng ta sẽ an toàn và không bị trật khỏi cuộc đua.

KÍNH SỢ CHÚA

Chúa Giê-su phán tiếp rằng con mắt nào tập trung vào điều xấu thì cả con người ấy sẽ đầy đầy bản chất tối tăm. Điều này mô tả tấm lòng tối tăm của người không tin.

Nhưng hãy xem kỹ câu nói cuối cùng: “Nếu mắt con xấu, cả thân thể sẽ tối tăm. Vậy nếu ánh sáng ở trong con chỉ là tối tăm, thì sự tối tăm ấy còn lớn là dường nào!” (Mat 6:23)! Câu này không nói cho người không tin mà nói cho người biết Lời Chúa. Ánh sáng ở trong người đó. Chúa Giê-su phán rằng nếu nhận thức của chúng ta bị tối tăm hay bị che khuất do thiếu sự kính sợ Chúa, bóng tối này sẽ lớn hơn bóng tối bao quanh những người chưa hề thấy hoặc nghe chân lý (Xem Giuđê 1:12-13; Lu 12:47-48).

Hãy nhớ lại lời Chúa nói cho những ai tuyên bố biết Ngài, nhưng thiếu lòng kính sợ Ngài: “Nhưng đối với kẻ ác, Đức Chúa Trời phán: Tại sao ngươi đọc lên luật lệ Ta? Vì sao ngươi nhận giao ước Ta bằng môi miệng? Vì người ghét sự rèn luyện, gạt bỏ sau lưng lời dạy dỗ Ta.” (Thi 50:16-17). Họ là những người xưng là mình tin Lời Chúa và thậm chí giảng Lời Chúa, nhưng ánh sáng trong họ vô cùng tối tăm. Do bị che mắt, họ thấy Chúa như họ thấy chính họ, chứ không thấy Ngài như vốn có. Chúa phán, “Ngươi đã làm những điều này nhưng Ta im lặng. Ngươi tưởng Ta giống như ngươi” (c.21).

Thực Hiện Sự Cứu Rỗi

Phierơ khích lệ chúng ta rằng Chúa đã “ban cho chúng ta những lời hứa lớn lao và quý báu, bởi đó anh chị em có thể thoát khỏi dục vọng hư hoại của thế gian mà được dự phần vào bản tánh của Đức Chúa Trời”(2Phi 1:4). “Dự phần vào bản tánh của Đức Chúa Trời!” Thật là một lời hứa tuyệt vời!

Ông giải thích rằng sự ứng nghiệm lời hứa này vừa có điều kiện vừa là một tiến trình. Vì ông nói, “Anh chị em

Từ Vinh Hiển Đến Vinh Hiển

nên chú ý vào điều đó, như ánh sáng soi trong nơi tối tăm, cho đến khi bình minh và sao mai mọc lên trong lòng anh chị em.” (c.19). *Điều kiện*: chú ý những lời hứa lớn lao và quý báu. *Tiến trình*: Khi chúng ta run sợ và vâng lời thì ánh sáng vinh hiển của Ngài sẽ mọc lên. Nó bắt đầu như ánh bình minh rồi tiếp tục đi từ vinh hiển đến vinh hiển cho đến khi ánh sáng chiếu rọi như mặt trời đứng bóng. Châm Ngôn 4:18 cho biết, “Con đường của người công chính như ánh sáng bình minh; chiếu sáng rạng rỡ cho đến giữa trưa.” Lúc giữa trưa chúng ta sẽ chiếu sáng mãi mãi như mặt trời (Mat 13:43). Chúng ta sẽ không phản chiếu vinh hiển của Ngài mà toả sáng vinh hiển ấy! Halêlugia!

Khi chúng ta ngắm nhìn vinh hiển của Chúa trong cái gương của Lời Ngài, chúng ta sẽ “được biến đổi theo cùng một ảnh tượng của Chúa từ vinh hiển đến vinh hiển.” Điều này nói đến tiến trình mà Kinh Thánh gọi là “thực hiện” sự cứu rỗi của chúng ta. Phaolô có dạy cụ thể về điều này cho người Phi-líp. Khi bạn đọc những lời dạy của ông, hãy suy gẫm sự kiện rằng nếu cùng những lời dạy này được dân Y-sơ-ra-ên chú ý, họ chắc có lẽ đã thoát khỏi sự chết mất trong đồng vắng.

Vậy, thưa anh chị em yêu dấu của tôi, như anh chị em vẫn luôn luôn vâng phục, không những khi tôi có mặt mà thôi nhưng nhất là bây giờ, lại càng vâng phục hơn khi tôi vắng mặt. Hãy lấy lòng kính sợ và run rẩy mà hành động để hoàn thành sự cứu rỗi mình. Vì Đức Chúa Trời là Đấng đang tác động trong lòng anh chị em để anh chị em vừa muốn vừa làm theo ý chỉ tốt lành của Ngài.

Phi-líp 2:12-13

Tôi biết thư tín này là của Phaolô viết cho người Phi-líp, nhưng nó cũng chính là lá thư của Chúa gửi cho chúng ta. Cả Kinh Thánh đều được Thánh Linh thần cảm, và

KÍNH SỢ CHÚA

không bởi ý riêng mà giải nghĩa. Chúng ta nên đọc các câu trên như thể là Chúa phán lời này cho cá nhân chúng ta. Trước khi đọc tiếp, hãy đọc lại Phi-líp 2:12-13 theo ánh sáng này.

Những câu này minh họa cách mà sự kính sợ Chúa sẽ thêm sức cho chúng ta để vâng lời Ngài, không chỉ trong sự hiện diện của Ngài mà còn khi không ở trong sự hiện diện của Ngài. Kinh Thánh mô tả hai khía cạnh khác nhau về sự hiện diện của Chúa. Thứ nhất, có sự hiện diện toàn tại của Ngài. Nói đơn giản là Chúa ở khắp mọi nơi. Đa-vít mô tả như vậy: “Tôi sẽ đi đâu xa khỏi thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Ngài? Nếu tôi lên trời, Ngài đang ở đó; nếu tôi nằm dưới Âm Phủ, kia, Ngài cũng có ở đó.” (Thi 139:7-8). Đây chính là sự hiện diện mà Ngài hứa sẽ không bao giờ lìa hay bỏ chúng ta (Hê 13:5).

Thứ hai, có sự hiện diện cảm nhận được – sự hiện diện tỏ bày của Chúa. Chúng ta thường cảm nhận tình yêu của Ngài trong buổi nhóm. Chúng ta cảm nhận sự ấm áp của Ngài khi thờ phượng Chúa; chúng ta cảm nhận quyền năng khi cầu nguyện. Rất dễ vâng lời Chúa trong những lúc như vậy khi mà lời cầu nguyện của chúng ta được đáp lời, lời hứa của Ngài được ứng nghiệm và niềm vui của chúng ta dâng tràn. Nhưng một người kính sợ Chúa là người sẽ vâng lời Chúa trong những lúc khó khăn khi mà không cảm nhận sự hiện diện của Chúa để khích lệ chúng ta.

Kính Sợ Chúa Cách Kiên Định

Hãy nghĩ đến Giô-sép, cháu cố của ông Áp-ra-ham. Trong giấc mơ Chúa tỏ cho Giô-sép rằng cậu là một nhà lãnh đạo vĩ đại, cai trị luôn các anh của cậu! Nhưng chuyện gì xảy ra ngay sau khi nhận lời hứa này? Các anh mà Giô-sép được chỉ định sẽ cai trị đâm ra ganh tị và quăng cậu xuống hố. Nhiều người ngày nay thắc mắc không hiểu,

Từ Vinh Hiển Đến Vinh Hiển

“Làm sao Chúa lại cho phép chuyện này? Có phải giấc mơ của cậu chỉ là chuyện đùa không? Sau khi họ bị sốc lúc đầu, họ lại đâm ra vấp phạm Chúa. Sự vấp phạm này là một dấu hiệu khác cho thấy thiếu đi lòng kính sợ Chúa! Nhưng chúng ta không thấy Kinh Thánh ghi lại việc Giô-sép than phiền.

Các anh cậu bán Giô-sép làm nô lệ tại xứ người. Cậu hầu việc hơn 10 năm tại nhà của Phô-ti-pha, một người thờ lạy thần tượng. Mười năm! Hãy suy nghĩ về điều này! Mỗi ngày giấc mơ đến từ Chúa đó chắc hẳn phai nhạt và trở nên xa vời hơn. Ngày nay phần lớn chúng ta sẽ không còn thắc mắc Chúa sau 10 năm đợi chờ; chúng ta đã bỏ cuộc từ lâu rồi! Tuy nhiên, chúng ta vẫn không thấy Kinh Thánh ghi lại Giô-sép than phiền. Cậu không từ bỏ hy vọng, không quên giấc mơ hay không chịu đầu hàng. Cậu kính sợ Chúa.

Ngược lại, dân Y-sơ-ra-ên thì cứ than phiền và làm bầm. Lòng kiên nhẫn của Giô-sép kéo dài suốt 10 năm làm nô lệ trong khi đó sự kiên nhẫn của dân Y-sơ-ra-ên bị giảm sút chỉ sau vài phút. Ngày nay nhiều người trong chúng ta than phiền khi lời cầu nguyện không được đáp lời sau vài tuần. Chúng ta quá khác với Giô-sép, bạn có đồng ý không nào?

Giô-sép sống một mình ở đất khách quê người, xa cách người thân. Cậu không được thông công với các tín hữu khác. Không có người anh em nào để tâm sự. Trong tình trạng cô đơn đó, vợ của chủ tìm cách dụ dỗ Giô-sép. Được trang điểm bởi những mỹ phẩm hảo hạng của Ai-cập, vợ của Phô-ti-pha mỗi ngày nài nỉ Giô-sép ăn nằm với bà.

Tôi thích cách Giô-sép bày tỏ lòng kính sợ Chúa của cậu. Dù cậu trải qua khó khăn và thất vọng, nhưng cậu không đầu hàng cám dỗ của vợ Phô-ti-pha. Nếu cậu đánh mất lòng kính sợ Chúa và đâm ra vấp phạm Chúa, cậu

KÍNH SỢ CHÚA

chắc có lẽ mất đi sức mạnh để chống cự cơn cám dỗ. Cậu dứt khoát từ chối lời đề nghị của bà: “Lẽ nào tôi làm điều đại ác và phạm tội với Đức Chúa Trời sao?” (Sáng 39:9).

Hành động vâng lời Chúa của Giô-sép khiến ông phải vào tù của vua Pharaôn. Vào những lúc như thế có bao nhiêu người vẫn còn chọn tin cậy và vâng lời Chúa? Nhiều người sẽ trở thành mồi ngon cho nổi cay đắng chết người. (Xem Hêbơr 12:15). Giô-sép bị giam giữ trong tù trên 2 năm. Nhưng chúng ta không thấy dấu hiệu cậu than phiền hay đâm ra cay đắng. Ngay cả trong bóng tối của ngục tù và xiềng xích, Giô-sép vẫn cứ kính sợ Chúa! Không thất vọng nào xoay lòng cậu khỏi Chúa.

Thật cảm động vô cùng dù trải qua bao nỗi buồn nhưng Giô-sép vẫn giúp đỡ các tù nhân khác. Lúc khốn khổ cậu an ủi họ, giải thích chiêm bao cho họ và nói cho họ biết về Chúa.

Than Phiền: Cản Trở Sự Biến Đổi

Con cháu của Giô-sép thì khác. Họ vâng lời Chúa khi ước ao của họ được thoả mãn và khi Chúa bày tỏ quyền năng vô song của Ngài cho họ. Mỗi khi họ thất vọng hay cảm thấy cô đơn, họ vội bỏ đi sự vâng lời. Triệu chứng đầu tiên của việc bỏ đi lòng tin kính xuất hiện dưới hình thức than phiền.

Những ai vấp phạm Chúa thường không ngu dại đến độ phản đối Chúa cách thẳng thừng. Trái lại, họ chống cự Lời Chúa hay chống lại sự kiểm soát của Ngài. Dân Y-sơ-ra-ên than phiền về lãnh đạo của họ, nhưng Môise trả lời như vậy: “Không phải anh chị em phiền trách chúng tôi đâu, nhưng chính anh chị em phiền trách CHÚA đó.”

Thái độ than phiền là thái độ huỷ diệt. Nó làm tiêu hao sự sống của Chúa trong bạn nhanh hơn bất cứ thứ gì khác. Than phiền vô tình nói với Chúa rằng, “Con không

Từ Vinh Hiển Đến Vinh Hiển

thích những gì Ngài đang làm trong đời sống con – và nếu con là Ngài, con sẽ làm khác đi.” Than phiền chẳng khác nào tỏ cho thấy không chịu đầu phục uy quyền của Chúa. Nó là thái độ bất kính! Chúa ghét điều này! Giô-sép kính sợ Chúa, và cậu không bao giờ than phiền. Đó là lý do Chúa khuyên chúng ta:

Hãy lấy lòng kính sợ và run rẩy mà hành động để hoàn thành sự cứu rỗi mình. Vì Đức Chúa Trời là Đấng đang tác động trong lòng anh chị em để anh chị em vừa muộn vừa làm theo ý chỉ tốt lành của Ngài. Hãy làm mọi việc mà không cầu nhàu hay cãi cộ.

Phi-líp 2:12-14

Chúa nghiêm khắc cảnh cáo chúng ta không để cho than phiền bén rễ trong lòng chúng ta. Chúng ta sẽ không bó tay trước sự tấn công này. Sự kính sợ Chúa là một sức mạnh bên trong giúp chúng ta loại trừ thái độ huỷ diệt này. Châm Ngôn xác nhận điều này:

Sự kính sợ CHÚA là nguồn sự sống, để tránh cạm bẫy sự chết.

Châm ngôn 14:27

Giô-sép sống trong đồng vắng thuộc linh hơn 12 năm. Dường như là không có gì thuận lợi cho cậu. Không có điều gì nâng đỡ và khích lệ cậu. Nhưng có một nguồn sự sống mà Giô-sép khai thác – nằm sâu xa trong lòng cậu. Nguồn sự sống này mang lại sức mạnh cậu cần để vâng lời Chúa trong những lúc khô hạn và khó khăn. Đây chính là sự kính sợ Chúa!

Cậu có thể tránh được những hố sâu của hận thù, vấp phạm, ganh tị, bực mình, giận dữ và ngoại tình nhờ nguồn nước sống đó. Trong khi những người khác ngã quỵ dưới cái bẫy của sự chết, Giô-sép có sức để tránh khỏi và giúp đỡ người khác trong những giờ phút đen tối nhất.

KÍNH SỢ CHÚA

Giô-sép cư xử khôn ngoan vì cậu kính sợ Chúa. “Sự kính sợ Chúa là sự chỉ dẫn khôn ngoan” (Châm 15:33). Những ai kính sợ Chúa sẽ khôn ngoan. Daniên nêu rõ:

Còn những người khôn sáng sẽ chói lọi như bầu trời rực sáng, những ai dạy dỗ nhiều người sống công chính sẽ chiếu sáng như các vì sao, đời đời mãi mãi.

Daniên 12:3

Giô-sép đã vượt qua được thử thách của tấm lòng qua việc dâng mình và công bố sự thành tín của Chúa trong những giờ phút đen tối nhất. Chẳng bao lâu sự khôn ngoan của Giô-sép đã giúp ông toả sáng tại Ai-cập. Đức tính tốt của cậu không thể bị che giấu mà lại được bày tỏ cho cả một đất nước ngoại bang.

Thật lý thú là cách cư xử của Giô-sép ở trong tù và phản ứng của cậu đối với các tù nhân khác rút cuộc đưa cậu đến chỗ được thăng quan tiến chức. Trong Sáng Thế 40, chúng ta đọc thấy quan chức tửu và quan hoả đầu của vua Pharaôn nằm trong số các tù nhân. Cả hai quan này đều thấy chiêm bao, được Giô-sép giải thích cho. Đối với quan chức tửu, Giô-sép giải thích ý nghĩa của giấc mơ:

Đây là ý nghĩa của giấc mộng đó: ba cành nho nghĩa là trong ba ngày nữa nhà vua sẽ phóng thích, và phục chức cho quan. Quan sẽ dâng rượu cho nhà vua như quan đã làm ngày trước khi còn giữ chức chức tửu.

Sáng thế 40:12-13

Nhưng đối với quan hoả đầu, lời giải thích không mấy tích cực.

Đây là ý nghĩa giấc mộng đó: ba cái giỏ chỉ về ba ngày, trong ba ngày nữa Pha-ra-ôn sẽ đem quan ra nhưng lại treo cổ quan trên cây. Đàn chim trời sẽ ăn rĩa thịt quan.

Sáng thế 40:18-19

Từ Vinh Hiển Đến Vinh Hiển

Nếu có một chút than phiền nào đó trong lòng của Giô-sép thì cậu chắc đã không giúp đỡ cho hai vị quan này. Nếu cậu không giúp họ thì cậu chắc có lẽ vẫn còn ở trong tù cho đến chết.

Tới giờ phút cuối, Giô-sép chắc đã than phiền về việc dường như Chúa không thành tín. Nhưng thực tế cho thấy nếu Giô-sép thiếu đi lòng kính sợ Chúa thì lời hứa của Chúa sẽ bị gián đoạn. Nhưng Chúa thành tín phóng thích Giô-sép khỏi ngục tù. Vào lúc này, Giô-sép được vua Pharaôn mời vào để giải nghĩa điềm chiêm bao theo lời giới thiệu của vị quan chức tử. Và cả nước này được giải thoát khỏi nạn đói vì có một con người là Giô-sép kính sợ Chúa.

Nửa sau của thế kỷ 20, hội thánh đã tỏ cho thấy thiếu đi lòng kính sợ Chúa. Vì thế, chúng ta xem những lời nhục mạ là điểm sáng mà đất nước cần có. Tội lỗi thường được các phương tiện truyền thông khai thác, và chúng ta đánh mất lòng kính trọng mà các cơ đốc nhân cần phải có. Chúng ta không bày tỏ những phẩm chất trung tín, kính sợ Chúa như đã thấy nơi Giô-sép. Xin Chúa dùng ân điển giúp chúng ta!

Chiếu Sáng Vinh Hiển Của Ngài

Gióp là một người khác nữa đã chịu khổ rất nhiều. Ông cũng bị thử thách khốc liệt. Ông cố hiểu tất cả những gì ông chịu khổ nhưng lại rơi vào thất vọng. Các bạn của ông đến khuyên ông, nhưng những lời nói của họ không giúp được gì mà chỉ làm cho ông Gióp rối rắm thêm. Ông tìm kiếm khôn ngoan, nhưng khôn ngoan tránh né ông. Chúa im lặng trong khi Gióp và các bạn ông chia sẻ những cố gắng vô vọng nhằm hiểu đường lối của Ngài. Chúa chờ cho đến khi tất cả quan điểm của họ cạn kiệt. Ngài gửi một tôi tớ đầy khôn ngoan tên là Êlihu. Nhưng sau việc này:

KÍNH SỢ CHÚA

Sau đó, giữa cơn bão tố, CHÚA phán với Gióp: Con là ai mà dám nghi ngờ ý định ta, nói ra những lời thiếu hiểu biết? Hãy chuẩn bị khí phách nam nhi, Ta sẽ hỏi, và con sẽ đáp lời Ta. Con ở đâu khi Ta đặt nền móng trái đất? Nếu con thông sáng, hãy cho Ta biết!

Gióp 38:1-4

Chúa tiếp tục giải thích cho đến khi Gióp bị choáng ngợp bởi sự khôn ngoan, hiểu biết và sức mạnh của Chúa. Gióp tràn ngập lòng kính sợ Chúa và ông kêu lên:

Con biết Chúa là Đấng Toàn Năng. Ý định Ngài không ai cản trở được. Chúa hỏi con là ai, không hiểu biết gì, sao dám nghi ngờ ý định Chúa. Thật con đã nói những điều con không hiểu, những việc diệu kỳ quá, con không sao hiểu thấu. Chúa bảo con lắng nghe Chúa phán dạy và trình lên Chúa những điều Chúa hỏi con. Trước kia con chỉ nghe đồn về Chúa, nhưng bây giờ, chính mắt con đã thấy Ngài. Vì vậy, con xấu hổ về mọi điều con nói và xin ăn năn giữa đống tro bụi.

Gióp 42:2-6

Gióp kính sợ Chúa. Ông thấy được Chúa. Ông được biến đổi. Nỗi đau và mất mát của ông không giảm đi, nhưng ông có được một ý thức kính sợ Chúa cao độ. Lòng kính sợ đó nằm trong sự khôn ngoan mà ông cần. Giống như Giô-sép đã giúp đỡ trong lúc đau đớn và thương tổn, Gióp quay sang giúp đỡ người khác.

Sau khi Gióp cầu thay cho các bạn, CHÚA phục hồi Gióp và ban cho Gióp gấp đôi những gì Gióp có xưa kia. . . . Rồi Gióp qua đời, tuổi thọ cao và thoả lòng.

Gióp 42:10,17

Gióp đã bày tỏ sự khôn ngoan và sức mạnh lớn lao như chưa từng có trước đây. Nhiều người ngày nay vẫn còn học được bài học từ nỗi đau và khôn ngoan của ông. Chúng ta thấy tại sao Chúa cảnh cáo chúng ta cách nghiêm trọng:

Từ Vinh Hiển Đến Vinh Hiển

Mọi việc anh chị em làm, xin đừng làm với thái độ làm bằng và cãi vã.

Phi-líp 2:14 – bhd

Điều gì ban cho chúng ta cái khả năng sống tự do khỏi những thái độ chết chóc này? Sự kính sợ Chúa. Khi chúng ta kính sợ Chúa, lòng của chúng ta không bị che giấu. Khi chúng ta ngắm nhìn vinh hiển Ngài, chúng ta được biến đổi theo ảnh tượng mà chúng ta ngắm nhìn.

Để anh chị em trở nên không có gì đáng trách, tinh khiết, là con cái Đức Chúa Trời không tì vết giữa một thế hệ gian ác, đòi truy. Anh chị em hãy chiếu sáng trong thế hệ đó như những vì sao trong thế gian. Hãy nắm vững những lời ban sự sống . . .

Phi-líp 2:15-16

Bản Hiện Đại dịch câu này như vậy:

Để anh chị em được trọn vẹn và tinh ròng, xứng đáng làm con cái Đức Chúa Trời, không chút hoen ố, giữa thế hệ lươn lẹo và đòi truy này.

Phi-líp 2:15

Ngợi khen Chúa đời đời! Chúng ta là những người kính sợ Chúa sẽ liên tục được biến đổi theo ảnh tượng của Ngài cho đến khi chúng ta chiếu sáng như những vì sao sáng trong thế giới tối tăm. Điều này mô tả vinh hiển lớn lao mà hội thánh trung tín sẽ chiếu sáng trong những ngày sau cùng này.

Ở chương trước chúng ta bàn đến sự biến đổi này sẽ gia tăng cho đến khi vinh hiển của Chúa trong chúng ta bày tỏ cách mạnh mẽ đến nỗi tội nhân sẽ được lôi kéo đến với Chúa Giê-su qua ánh sáng của chúng ta. Hãy ôn lại những gì Êsai nói, chúng ta sẽ thấy:

Hãy đứng lên và chiếu sáng vì ánh sáng của người đã đến và vinh quang CHÚA toả sáng trên người. Vì vậy,

KÍNH SỢ CHÚA

bóng tối sẽ bao trùm quả đất và tối tăm che phủ các dân. Nhưng CHÚA sẽ toả sáng trên người Và vinh quang Ngài sẽ chiếu sáng trên người. Các nước sẽ đến cùng ánh sáng người Và các vua sẽ hướng về ánh bình minh của người.

Êsai 60:1-3

Chúa sẽ bày tỏ vinh hiển của Ngài trên đất này. Ngài đã phán cách mà Ngài sẽ làm. “Ta sẽ tôn vinh nhà của vinh hiển Ta” (Êsai 60:7). Nhà của vinh hiển Ngài là dân sự của Ngài, tức đền thờ của Ngài, là những người kính sợ và yêu mến Ngài. Xachari thấy trước vinh hiển của Chúa sẽ chiếu trên dân sự Ngài và ông nói:

CHÚA Vạn Quân phán như sau: “Trong những ngày ấy, mười người thuộc mọi ngôn ngữ trong các dân các nước sẽ nắm chặt chéo áo của một người Do Thái này nỉ: ‘Xin cho chúng tôi đi với anh chị em, vì chúng tôi có nghe biết rằng CHÚA ở cùng anh chị em.’ ”

Xachari 8:23

Xachari không dùng những thuật ngữ mà chúng ta dùng ngày nay. Nên ông không thể nói người ta sẽ nắm tay áo của mỗi cơ đốc nhân. Ông nhìn thấy thời đại của chúng ta và mô tả nó bằng chính từ ngữ của ông. Thật lý thú biết bao vì chúng ta đang tiến gần đến những ngày này! Halêlugia!



*Kính sợ Chúa là tin cậy Chúa.
Tin cậy Chúa
là vâng lời Chúa.*



MƯỜI BA



LÀM BẠN VỚI CHÚA

Bí quyết của CHÚA dành cho người kính sợ Ngài. Ngài tỏ cho họ biết giao ước Ngài.

Thi Thiên 25:14

Bây giờ chúng ta sẽ bàn đến điều mà tôi cho là khía cạnh hấp dẫn nhất trong đời sống kính sợ Chúa. Đây là ước ao của mọi tấm lòng con cái Chúa thật. Đây chính là điều mang lại sự mãn nguyện lâu dài. Đây chính là động cơ của Chúa trong sự sáng tạo, là mục đích của Ngài trong sự cứu chuộc, là trọng tâm của tấm lòng Ngài và là kho báu được giữ cho những ai kính sợ Ngài. Để giới thiệu, chúng ta hãy đọc đến sự khôn ngoan của Salômôn:

Kính sợ Chúa là khởi đầu của tri thức.

Châm ngôn 1:7

Tri thức về điều gì? Có phải Salômôn nói đến tri thức khoa học không? Không, nhiều nhà khoa học đề cao con

KÍNH SỢ CHÚA

người mà không kính sợ Chúa. Có phải câu này nói đến sự thành tựu trong xã hội hay trong chính trường không? Không, vì cách của thế gian là ngu dại đối với Đức Chúa Trời. Có phải tri thức Kinh Thánh không? Không, vì dù những người Pharisai chuyên gia về luật pháp nhưng họ vẫn không làm đẹp lòng Chúa. Câu trả lời được tìm thấy trong Châm Ngôn 2:5: Kính sợ Chúa, rồi bạn sẽ có được tri thức về Chúa. Hãy để tôi nói cách đơn giản cho bạn hiểu: bạn sẽ biết Chúa cách thân mật. Tác giả Thi Thiên xác nhận điều này khi ông nói:

Bí mật của Chúa ở cùng những kẻ kính sợ Ngài.

Thi thiên 25:14

Sự kính sợ Chúa là khởi đầu hay khởi điểm của mối quan hệ thân mật với Chúa. Sự thân mật là mối quan hệ hai chiều. Chẳng hạn, tôi biết về tổng thống Mỹ. Tôi có thể kể ra thông tin về những thành tựu và quan điểm chính trị của ông, nhưng tôi không thật sự biết ông. Tôi thiếu đi mối quan hệ riêng tư với ông. Những ai thuộc về gia đình tổng thống và cộng sự gần gũi của ông sẽ biết rõ ông. Nếu chúng tôi có mặt chung một phòng thì chúng tôi sẽ nhận ra tổng thống ngay, nhưng ông không biết tôi. Dù tôi là công dân của nước Mỹ và biết về ông, nhưng tôi không thể nói chuyện với ông như một người bạn. Việc này không đúng và thiếu tôn trọng. Tôi vẫn phải chịu sự phán quyết của ông và thẩm quyền như là một tổng thống và ở dưới sự bảo vệ của ông vì ông là một vị tổng tư lệnh, nhưng thẩm quyền của ông không tự động trao cho tôi cái quyền được gần gũi ông.

Một ví dụ khác rất quen thuộc với phần lớn chúng ta là các vận động viên và các nhân vật nổi tiếng của Hollywood trong thời đại chúng ta. Nhà nhà tại Mỹ đều biết đến tên tuổi của họ. Truyền thông đã phơi bày đời tư

Làm Bạn Với Chúa

của họ qua các cuộc phỏng vấn và các mục báo. Tôi nghe các người hâm mộ nói chuyện như thể là các nhân vật nổi tiếng là bạn thân của họ. Tôi đã chứng kiến nhiều người xúc động khi biết các nhân vật nổi tiếng mà họ ưa thích gặp vấn đề về hôn nhân và tôi quan sát họ buồn như thể họ là người thân trong gia đình khi các “anh hùng” trên màn ảnh hay trong thể thao chết.

Nếu các người hâm mộ gặp các nhân vật nổi tiếng này trên đường phố, họ không chỉ nên đón nhận cái chào. Nếu họ dạn dĩ đủ để dùng chân các nhân vật nổi tiếng này thì họ sẽ thấy được con người thật rất khác xa với hình ảnh mà các nhân vật này xây dựng. Mối quan hệ giữa các nhân vật nổi tiếng và các người hâm mộ chỉ là mối quan hệ một chiều.

Tôi rất buồn vì cách hành xử như thế trong hội thánh. Tôi nghe nhiều tin đồn nói về Chúa như thể là Ngài chỉ là người bạn, là ai đó mà họ muốn đi chơi cùng. Họ nói về việc Chúa tỏ cho họ điều này điều kia cách mơ hồ. Họ nói họ rất muốn sự hiện diện của Ngài và đói khát ơn xúc dầu của Ngài. Thường những người non trẻ không vững vàng trong mối quan hệ với Chúa sẽ cảm thấy khó chịu và hụt hẫng trong đời sống thuộc linh khi gần gũi những người gọi là “bạn thân” của Chúa.

Chỉ vài phút thôi bạn sẽ nghe những con người này rất mâu thuẫn với chính họ. Họ sẽ nói điều gì đó mà cho thấy rõ mối quan hệ của họ với Chúa chẳng khác gì giữa một người hâm mộ với nhân vật nổi tiếng mà họ thích. Họ chứng tỏ cho thấy mối quan hệ đó không có thật.

Chúa phán rằng chúng ta không thể biết Ngài cách thân mật cho đến khi chúng ta kính sợ Ngài. Nói cách khác, một mối quan hệ thân mật và một tình bạn gần gũi với Chúa sẽ không bắt đầu cho đến khi sự kính sợ Chúa thâm rễ sâu trong lòng chúng ta.

KÍNH SỢ CHÚA

Chúng ta có thể đi nhóm, tiến lên phía trước để đáp lại lời mời của mục sư, đọc Kinh Thánh mỗi ngày và dự tất cả các buổi nhóm cầu nguyện. Chúng ta có thể giảng những bài giảng cảm động, siêng năng hầu việc Chúa nhiều năm, và đón nhận lời khen tặng và ngưỡng mộ từ bạn bè. Nhưng nếu chúng ta không kính sợ Chúa, chúng ta chỉ leo lên những nấc thang tôn giáo. Sự khác biệt giữa những lễ nghi tôn giáo và việc lấy niềm triệu chứng chuộng người nổi tiếng là gì.

Tôi biết có những người kể cho tôi nghe nhiều về đời tư của một người nổi tiếng nào đó hơn là họ nói về chính đời tư của họ. Họ biết đủ thứ, biết từng sự kiện và biết rất chi tiết. Biết như thế về ai đó cũng không đảm bảo là họ gần gũi với nhân vật đó. Những người hâm mộ nhân vật nổi tiếng giống như những người quan sát đời sống người ta qua cánh cửa kính. Họ thấy *cái này*, biết *chỗ kia* và hiểu *khi nào*, nhưng họ không biết *tại sao*.

Bạn của Chúa

Trong Kinh Thánh Chúa gọi hai người là bạn của Chúa. Nói vậy không có nghĩa là không có ai khác nữa. Ý ở đây là Chúa đặc biệt nhìn nhận hai người này, chú ý ghi lại tình bạn hữu của họ. Tôi tin Ngài làm việc này để chúng ta được ích lợi và có được cái nhìn về những gì Chúa tìm kiếm nơi người bạn.

Người thứ nhất là Áp-ra-ham. Áp-ra-ham được gọi là bạn của Chúa (2Sử 20:7). Khi Áp-ra-ham 70 tuổi, Chúa đến với Áp-ra-ham và lập giao ước với ông. Trong điều kiện của giao ước này, Chúa hứa ban cho Áp-ra-ham điều ước ao của lòng ông: một đứa con trai. Trước khi sinh đứa con này, Áp-ra-ham mắc một số lỗi lầm – một số lỗi rất trầm trọng.

Nhưng dù trải qua tất cả những điều này, Áp-ra-ham

Làm Bạn Với Chúa

vấn tin cậy và vâng lời Chúa. Ông tin chắc rằng Chúa sẽ thực hiện những gì Ngài đã hứa.

Khi Áp-ra-ham 99 tuổi, vợ ông mang thai và đứa con trai của lời hứa là Y-sác ra đời! Bạn có tưởng tượng ra niềm vui Áp-ra-ham và Sa-ra kinh nghiệm sau nhiều năm chờ đợi không? Bạn có tưởng tượng ra tình cảm họ dành cho đứa con của lời hứa này không?

Thử Thách

Thời gian trôi qua và thế là mối quan hệ này phát triển khi cha và con trở nên mật thiết hơn. Cuộc sống của người con có ý nghĩa đối với Áp-ra-ham hơn là chính cuộc sống của ông. Của cải của ông cũng không nghĩa lý gì so với niềm vui có được đứa con này. Đối với Áp-ra-ham không có gì ý nghĩa hơn là người con yêu dấu mà Chúa ban cho ông.

Sau đó, Đức Chúa Trời thử nghiệm Áp-ra-ham. Chúa gọi: “Áp-ra-ham.” Người thưa: “Có con đây.” Chúa bảo: “Hãy dắt Y-sác, đứa con một mà con yêu quý, đem đến vùng Mô-ri-a và dâng nó làm tế lễ thiêu trên một ngọn núi mà Ta sẽ chỉ cho con.”

Sáng thế ký 22:1-2

Bạn có tưởng tượng Áp-ra-ham bị sốc khi nghe những lời này không? Ông không hề mơ tưởng rằng Chúa sẽ yêu cầu một điều khó cho ông. Ông lặng người. Hai cha con rất gần gũi. Sau những năm tháng chờ đợi để có được người con quý giá này, Chúa lại yêu cầu một điều mà còn hơn là chính mạng sống của ông – Ngài yêu cầu tấm lòng của ông. Sao khó hiểu quá!

Nhưng Áp-ra-ham biết Chúa không lầm. Không chối cãi gì được về những gì Chúa đã nói rõ ràng. Chỉ có hai sự chọn lựa cho một người có giao ước – làm theo hay vi phạm giao ước. Vi phạm giao ước là điều mà con người đứ

KÍNH SỢ CHÚA

tin này không tính tới vì ông vô cùng kính sợ Chúa.

Chúng ta biết đây là một thử thách, nhưng Áp-ra-ham không nghĩ vậy. Chúng ta không hề biết Chúa thử chúng ta cho đến khi chúng ta vượt qua được. Có thể có chuyện gian lận trong kiểm tra (trắc nghiệm) ở trường học nhưng không ai gian lận trong bài kiểm tra mà Chúa ra đề. Nếu chúng ta không học và không làm bài tập về nhà bằng cách thanh tẩy tấm lòng và làm sạch đôi tay chúng ta thì chúng ta sẽ không tài nào vượt qua thử thách của Chúa, bất kể chúng ta thông minh cỡ nào.

Nếu con cháu của Áp-ra-ham biết được kết quả của những gì Chúa làm trong đồng vắng dưới chân núi Si-nai thì họ chắc có lẽ đã phản ứng khác rồi. Áp-ra-ham có một điều gì khác trong tấm lòng của ông, điều gì đó mà con cháu của ông không có.

Lần nọ Chúa bảo tôi từ bỏ một điều mà tôi nghĩ là Ngài đã ban cho tôi. Chuyện này có ý nghĩa đối với tôi hơn bất cứ điều gì khác. Tôi ước ao nó nhiều năm. Đó là được làm việc cho một nhà truyền giảng nổi tiếng mà tôi rất quý mến.

Vợ tôi và tôi được đề nghị làm người trợ lý cho tôi tớ Chúa và vợ của ông. Tôi không chỉ quý mến con người này mà tôi cũng thấy đây là cơ hội của Chúa để làm ứng nghiệm ước mơ Ngài đặt trong lòng tôi: tôi có thể giảng tin lành cho các nước trên thế giới.

Tôi rất mong Chúa trả lời “được” cho lời đề nghị tuyệt vời này, nhưng Ngài nói rõ rằng tôi nên từ chối. Tôi khóc nhiều ngày sau khi từ chối lời đề nghị này. Tôi biết tôi đã vâng lời Chúa, nhưng tôi không hiểu tại sao Ngài yêu cầu một điều khó nơi tôi. Sau nhiều tuần bối rối, cuối cùng tôi kêu cầu, “Chúa ơi, sao Ngài lại muốn con dâng điều này lên bàn thờ?”

Ngài trả lời cho lời kêu cầu của tôi ngay: “Để xem thử

Làm Bạn Với Chúa

con có hầu việc Ta hay hầu việc giấc mơ của con.” Chỉ khi đó tôi mới hiểu được rằng tôi đã bị thử thách. Trong lúc bị thử thách tôi không nhận ra những gì Chúa đang làm. Điều duy nhất giúp tôi không đi theo đường riêng đó là tình yêu của tôi dành cho Chúa và lòng kính sợ Chúa của tôi.

Sự Kính Sợ Chúa của Áp-ra-ham Được Xác Nhận

Tôi thích phản ứng của Áp-ra-ham với mạng lệnh vô cùng khó khăn của Chúa. “Vậy Áp-ra-ham thức dậy sớm” (Sáng 22:3). Ông không bàn với Sa-ra. Ông không có do dự. Ông quyết định vâng lời Chúa. Đối với Áp-ra-ham có hai điều ý nghĩa hơn là đưa con của lời hứa là Y-sác. Đó là lòng yêu mến Chúa và kính sợ Chúa. Ông yêu mến và kính sợ Chúa hơn mọi thứ khác.

Chúa bảo Áp-ra-ham đi một đoạn đường mất 3 ngày. Điều này cho phép ông có thời gian ngẫm nghĩ về những gì Chúa bảo ông làm. Nếu ông có nghi ngờ gì thì lúc này sẽ phơi bày nó ra. Khi ông và Y-sác đến địa điểm thờ phượng, Áp-ra-ham dựng một bàn thờ, trói con mình lại, đặt con lên bàn thờ và rút dao ra. Ông đưa dao tới ngay cổ của Y-sác.

Đến lúc này Chúa phán qua thiên sứ, dừng tay ông lại ngay lúc ông bày tỏ hành động vâng lời. “Đừng giết đứa trẻ, cũng đừng làm gì nó cả! Vì bây giờ, ta biết người kính sợ Đức Chúa Trời và không tiếc con người với Ta, dù là con một của người!” (Sáng 22:12).

Áp-ra-ham chứng tỏ lòng kính sợ bằng cách coi ước muốn của Chúa quan trọng hơn chính ước ao của ông. Chúa biết rằng nếu Áp-ra-ham vượt qua thử thách này, ông sẽ vượt qua tất cả.

Áp-ra-ham ngược mắt nhìn thấy một con chiên đực, sừng đang mắc vào bụi gai rậm phía sau mình. Ông liền

KÍNH SỢ CHÚA

bắt nó dâng tế lễ thiêu thay thế con trai mình. Áp-ra-ham gọi địa điểm này là CHÚA cung ứng. Vì thế, cho đến ngày nay, người ta vẫn nói; “Trên núi của CHÚA, điều ấy sẽ được cung ứng!”

Sáng Thế Ký 22:13-14

Khi kết thúc sự thử thách này, Chúa bày tỏ một khía cạnh mới về chính Ngài cho Áp-ra-ham. Ngài bày tỏ chính Ngài Giê-hô-va Di-rê. Khải thị về bản tính này của Chúa nghĩa là “Giê-hô-va nhìn thấy.” Kể từ thời Adam không ai biết Chúa theo cách này. Chúa bày tỏ tấm lòng của Ngài cho một con người hạ mình đã trở thành bạn hữu của Ngài. Chúa bày tỏ cho Áp-ra-ham những điều mà đối với những người khác vẫn còn là “bí mật” của tấm lòng và bản tính của Ngài.

Nhưng điều quan trọng cần hiểu rằng Chúa không bày tỏ chính Ngài là “Giê-hô-va nhìn thấy” cho đến khi Áp-ra-ham vượt qua được thử thách về lòng kính sợ Chúa. Nhiều người tuyên bố là biết những đặc tính và thuộc tính của bản chất Đức Chúa Trời, nhưng họ không bao giờ vâng lời Ngài trong những lúc khó khăn. Họ có thể hát, “Giê-hô-va Di-rê, Đấng hằng cung cấp phước ân thiêng liêng Ngài đầy dư cho tôi, cho tôi . . .” Nhưng đó cũng chỉ là một bài hát cho đến khi Chúa khải thị do có sự vâng lời như thế. Cho đến khi chúng ta vượt qua thử thách vâng lời, những lời hát như thế chỉ phát ra từ lý trí chứ không phải từ tấm lòng chúng ta. Chỉ khi chúng ta mạo muội bước vào sự vâng lời trong đồng vắng thuộc linh khô cằn thì Chúa bày tỏ chính Ngài là Giê-hô-va Di-rê và là bạn hữu. (Xem Êsai 35:1-2).

Áp-ra-ham, tỏ phụ chúng ta, chẳng từng được kể là công chính do hành động hiến dâng con mình là Y-sác trên bàn thờ sao? Anh thấy đức tin đồng công với các hành động của ông và nhờ các hành động mà đức tin được

Làm Bạn Với Chúa

kiện toàn, Và lời Kinh Thánh này được ứng nghiệm:
“Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời nên được kể là công chính và được gọi là bạn hữu của Đức Chúa Trời.”

Giacơ 2:21-23

Để ý rằng Áp-ra-ham được xưng công chính qua những việc làm đồng công. Bằng cố của sự kính sợ thánh và đức tin là sự vâng lời của ông. Kính sợ Chúa là tin cậy Chúa. Tin cậy Chúa là vâng lời Ngài. Giacơ cho thấy sự vâng lời của Áp-ra-ham, được tiếp sức bởi lòng kính sợ Chúa, mang lại tình bạn hữu với Chúa. Chúa nói rõ điều này:

Chúa kết bạn với người tin kính lời giao ước, Chúa cho biết rõ.

Thi Thiên 25:14

Lời này quá rõ ràng! Hãy đọc câu này từ Thi Thiên 25 lần nữa và giữ nó trong lòng bạn. Tại sao có vô số những lời giảng rỗng tuếch trên toà giảng ngày nay? Tại sao cơ đốc nhân thiếu đi sự sâu nhiệm như các thánh tổ thời xưa? Đây là hậu quả của căn bệnh đang lan tràn trong hội thánh. Nó là một loại vi-rút gọi là “Thiếu Vắng Sự Kính Sợ Chúa”!

Chúa phán Ngài bày tỏ những bí mật của Ngài cho những ai kính sợ Ngài. Bạn hay chia sẻ những điều thầm kín trong lòng bạn cho ai? Cho người mới quen hay cho bạn thân? Dĩ nhiên cho bạn thân. Chia sẻ bí mật cho người mới quen không an tâm chút nào. Vâng, Chúa cũng làm như vậy; Ngài chia sẻ tấm lòng Ngài chỉ cho những người kính sợ Ngài.

Người Biết Đường Lối Chúa

Có một người khác mà Chúa gọi là bạn hữu của Ngài. Đó là Môise. Ông là một người biết đường lối Chúa. Xuất 33:11 nói, “Chúa phán với Môise mặt giáp mặt như một

KÍNH SỢ CHÚA

người nói chuyện với bạn hữu mình.” Mặt của Môise không bị che lại vì ông kính sợ Chúa. Vì thế, ông có thể nói chuyện với Chúa ở mức độ thân mật. Kết quả là:

Ngài bày tỏ cho Môise biết đường lối Ngài, cho dân Y-sơ-ra-ên biết công việc Ngài.

Thi Thiên 103:7

Vì dân Y-sơ-ra-ên không kính sợ Chúa nên họ không chịu gông gọng Ngài. Đường lối và bí mật giao ước của Ngài không được bày tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên. Họ biết Ngài rất giống cách tôi biết tổng thống nước Mỹ. Tôi biết tổng thống qua những thành tựu, những sự chu cấp và những hành động của ông. Dân Y-sơ-ra-ên không được chia sẻ để hiểu cái *tại sao* trong giao ước của Chúa. Họ không hiểu động cơ, ý định và ước ao của tấm lòng Ngài.

Dân Y-sơ-ra-ên chỉ biết bản tính của Đức Chúa Trời như đã được bày tỏ trong thế giới tự nhiên. Họ thường hiểu sai phương cách của Ngài là “lấy đi” hay “giữ lại” khi họ không nhận được đúng điều họ muốn. Không thể nào biết Chúa chỉ qua việc quan sát những gì Ngài làm trong thế giới tự nhiên. Cũng giống như biết một nhân vật nổi tiếng chỉ qua lời tường thuật của giới truyền thông. Đức Chúa Trời là Thần Linh, và đường lối của Ngài được giấu khỏi khôn ngoan của thế giới tự nhiên (Gi 4:24; 1Cô 2:6-8). Chúa chỉ bày tỏ chính Ngài cho những ai kính sợ Ngài. Dân Y-sơ-ra-ên không thấy được sự khôn ngoan hay hiểu biết đằng sau mọi việc Ngài làm. Vì thế, họ liên tục bước trước Chúa.

Kính Sợ Chúa Là Biết Đường Lối Chúa

Môise thường biết tại sao Đức Chúa Trời làm những việc Ngài làm. Kinh Thánh mô tả cái nhìn này là sự hiểu biết. Thật ra, Môise thường biết những gì Chúa sắp làm

Làm Bạn Với Chúa

trước khi Ngài làm, vì Chúa bày tỏ điều đó cho ông trước. Kinh Thánh gọi đó là sự khôn ngoan. Tác giả Thi Thiên cho biết:

Kính sợ CHÚA là khởi đầu của sự khôn ngoan. Tất cả những ai làm theo các mạng lệnh Ngài được nhiều sáng suốt.

Thi thiên 111:10

Kính sợ Chúa là vâng lời Ngài, ngay cả khi làm thế dường như không ích lợi cho chúng ta. Khi chúng ta kính sợ Ngài, Ngài gọi chúng ta là bạn hữu và bày tỏ lý do hay ý định và ước ao của lòng Ngài. Chúng ta đi đến chỗ biết Ngài không chỉ qua các hành động của Ngài mà còn qua các đường lối của Ngài. Hãy đọc kỹ những lời của Chúa phán với môn đồ Ngài tại Bữa Tiệc Cuối Cùng, sau khi Giu-đa đã bỏ đi:

Các con là bạn hữu của Ta nếu các con thi hành điều Ta truyền. Ta không còn gọi các con là đầy tớ nữa, vì đầy tớ không biết điều chủ mình làm; nhưng Ta đã gọi các con là bạn hữu, vì mọi điều nghe được nơi Cha, Ta đã cho các con biết.

Giăng 15:14-15

Tôi có nghe câu Kinh Thánh này được trích như là một lời hứa về tình bạn hữu với Chúa. Tuy nhiên, có một điều kiện đi kèm với tình bạn hữu này. Điều kiện đó là:

. . . Nếu các con thi hành điều Ta truyền.

Giăng 15:14

Theo lời của tác giả Thi Thiên, tình bạn hữu với Chúa như vậy chỉ dành “cho những ai kính sợ Ngài,” cho những ai vâng theo Lời Ngài một cách vô điều kiện.

Chúa phán, “Ta không còn gọi các con là đầy tớ nữa.” Các môn đồ Ngài đã chứng tỏ là đầy tớ trung tín suốt ba

KÍNH SỢ CHÚA

năm rưỡi. Họ ở lại với Chúa Giê-su trong khi các môn đồ khác bỏ Ngài (Gi 6:66). Có đạo Ngài xem họ chỉ là những đầy tớ. Đây là giai đoạn thử thách, giống như trường hợp của Áp-ra-ham và Môise. Một bài tập mới bắt đầu; bây giờ những lời phán của Ngài mang tính tiên tri. Bài kiểm tra kết thúc bằng sự vâng lời kiên định ở phòng cao. Trật tự thiên thượng được thiết lập. Phòng cao sẽ bày tỏ bản chất thật mỗi tấm lòng con người.

Chúa Giê-su phán, “Vì tôi tớ không biết điều chủ mình làm; nhưng Ta gọi các con là bạn hữu, vì mọi sự Ta nghe nơi Cha Ta, Ta sẽ bày tỏ cho các con [bạn hữu Ta, người kính sợ Đức Chúa Trời].” Các bạn hữu của Chúa sẽ có ân tứ hiểu biết này, vì Ngài chia sẻ kế hoạch của Ngài với bạn hữu Ngài.

Chúa Chia Sẻ Kế Hoạch Với Bạn Hữu Ngài

Chúa chia sẻ động cơ và ý định của lòng Ngài với bạn hữu Ngài. Ngài bàn thảo kế hoạch của Ngài với họ và kết bạn thiết với họ.

Chúa nói, “Ta có nên giấu Áp-ra-ham điều Ta sẽ làm không?”

Sáng Thế Ký 18:17

Chúa phán lời này cho các thiên sứ đang ở cùng Ngài trước mặt Áp-ra-ham. Rồi Chúa quay sang nói với Áp-ra-ham.

Bấy giờ CHÚA bảo Áp-ra-ham: “Tiếng than oán về Sô-dôm và Gô-mô-rơ quá lớn, tội ác chúng nó thật trầm trọng. Ta sẽ xuống đó xem có đúng như tiếng than vẫn đã thấu đến Ta không. Nếu không thì Ta sẽ biết.”

Sáng Thế Ký 18:20-21

Rồi Chúa cho Áp-ra-ham biết rằng sự phán xét cận kề sẽ trút lên thành Sô-dôm và Gô-mô-rơ. Áp-ra-ham cầu

Làm Bạn Với Chúa

thay và nài xin cho mạng sống của những người công chính.

Áp-ra-ham đến gần Chúa và hỏi: “Chúa tiêu diệt người công chính chung với người ác sao? Nếu có năm mươi người công chính trong thành thì sao? Chúa sẽ tiêu diệt hay Chúa sẽ dung thứ họ vì năm mươi người công chính ở giữa họ.” “Chúa không bao giờ làm việc ấy! Không bao giờ Chúa diệt người công chính chung với kẻ ác! . . . Vị thẩm phán tối cao của cả thế giới không xử đoán công minh sao.” CHÚA đáp: “Nếu Ta tìm thấy năm mươi người công chính trong thành Sô-dôm thì vì cơ họ Ta sẽ dung thứ cả thành.”

Sáng thế ký 18:23-26

Áp-ra-ham đã cầu xin cho mạng sống của người khác được thoát khỏi cánh tay phán xét của Chúa. Chỉ có người bạn mới nói như vậy với một vị vua hay thẩm phán có quyền thực thi phán xét. Xét theo địa vị tôi tớ hay thần dân, lời nài xin như thế là vô lễ. Nhưng Áp-ra-ham thật sự bước vào tiến trình thương lượng với Chúa. Sau đó Áp-ra-ham xin Chúa giảm từ 50 đến 10 người, và Chúa tự ý tìm kiếm 10 người công chính trong thành Sô-dôm và Gô-mô-rơ. Rõ ràng là lời báo cáo về sự gian ác ở đó là thật, vì ngay cả 10 người công chính cũng không thấy có trong hai thành đó. Chúa chỉ tìm thấy ông Lót, cháu của Áp-ra-ham cùng gia đình của ông.

Chúa tỏ cho bạn Ngài là Áp-ra-ham điều Ngài dự định làm. Ngài kết bạn với Áp-ra-ham vì Áp-ra-ham kính sợ Chúa. Sự kính sợ Ngài đã nâng ông lên mức thân thiết với Chúa.

Bị Ô Uế Bởi Thế Gian

Lót có thể được xem là công chính, nhưng ông cũng sống theo thế gian nữa. Ông cũng không biết về sự phán

KÍNH SỢ CHÚA

xét sắp xảy ra như dân sự trong các thành gian ác này. Dù ông công chính, nhưng Lót rất mù mờ về những gì sắp xảy ra. Lót tiêu biểu cho các cơ đốc nhân sống xác thịt, tức là những người thiếu đi lòng sốt sắng kính sợ Chúa. Mỗi quan hệ của họ với Chúa chẳng khác gì mỗi quan hệ giữa những người hâm mộ với các nhân vật nổi tiếng.

Điều này được thấy qua cách Lót chọn chỗ ở (giữa dân cư thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ), cô vợ mà ông chọn, và con cái mà sau này ông là cha của chúng qua sự loạn luân – đó là dân Mô-áp và A-mô-rít. Lót đã chọn những gì mà lúc đầu ông cho là tốt nhất, nhưng cuối cùng ông nghiệm lại là ông đã chọn cách ngu xuẩn.

Ngược lại, Áp-ra-ham chọn một đời sống biệt riêng. Ông tìm một thành mà người xây cất và kiến thiết là Đức Chúa Trời. Lót chọn thông công với những con người tội lỗi hơn là chọn đời sống thánh khiết. Lối sống tội lỗi của họ đã làm lu mờ đời sống công chính của ông. Cuối cùng tác hại của tội lỗi đã gây ra hậu quả trong đời sống của Lót và của con cháu ông. Tiêu chuẩn của Lót không được Chúa hướng dẫn; nó bị xã hội thời đó điều khiển. Lót đâm ra “buồn vì đời sống nhơ nhớp của những người vô luân. Vì người công chính ấy, sống ở giữa họ ngày này qua ngày kia, linh hồn công chính của ông bị đau xót vì những hành động phi pháp mà ông nghe và thấy.” (2Phi 2:7-8).

Ngày phán xét sẽ đến trên Lót như kẻ trộm vào ban đêm nếu không bởi ơn thương xót của Chúa và tình bạn hữu của Ngài với Áp-ra-ham. Chúa sai các thiên sứ của Ngài, giống như Ngài sẽ sai các sứ giả tiên tri của Ngài đến cảnh cáo các tín đồ xác thịt trong hội thánh không thềm để ý đến sự phán xét sắp tới.

Trong cơn phán xét gấp rút và kinh khiếp, vợ Lót chọn nhìn lại. Bà đã được cảnh cáo là đừng nhìn lại khi Chúa sai sự huỷ diệt đến trên các thành phố đầy gian ác

Làm Bạn Với Chúa

này. Nhưng vợ của Lót quá bị thế gian ảnh hưởng đến độ thế gian lôi cuốn bà hơn là sự kính sợ Chúa. Đó là lý do Chúa Giê-su cảnh cáo các tín hữu thời Tân ước hãy “nhớ lại vợ Lót” (Lu 17:32).

Áp-ra-ham kính sợ Chúa. Ông là bạn của Chúa. Lót thiếu tất cả những đức tính này ngoại trừ có chút đỉnh nào đó. Ông kính sợ Chúa đủ để chạy trốn khỏi sự phán xét sắp đến, nhưng sự phán xét ập đến những người theo ông.

Sau này Lót tỏ cho thấy ông không biết tấm lòng lẫn đường lối Chúa. Giacơ khuyên các tín hữu bằng những lời:

Này những người ngoại tình kia, anh chị em không biết kết bạn với thế gian là thù nghịch với Đức Chúa Trời sao? Vậy ai muốn kết bạn với thế gian đều trở thành kẻ thù nghịch của Đức Chúa Trời.

Giacơ 4:4

Bạn không thể yêu thế gian và là bạn của Chúa cùng lúc được. Giacơ mô tả tình trạng của kẻ tin vẫn còn tìm kiếm mối quan hệ với thế gian là kẻ ngoại tình và kẻ thù của Chúa. Salômôn cho biết:

Ai yêu mến tấm lòng trong sạch và môi miệng ân nghĩa sẽ được kết bạn với vua.

Châm Ngôn 22:11

Chỉ có người có lòng trong sạch mới làm bạn với Chúa. Chúng ta phải tự hỏi, Điều gì thanh tẩy tấm lòng tôi? Tình yêu của tôi dành cho Chúa chăng? Tình yêu dành cho Chúa khơi dậy ước muốn để thanh tẩy, nhưng chỉ có tình yêu thương thôi không thanh tẩy tấm lòng được. Chúng ta có thể nói chúng ta yêu Chúa với tất cả tâm tư tình cảm, nhưng chúng ta vẫn còn có thể ham mê thế gian. Đây là cái bẫy mà hàng triệu tín hữu trong hội thánh vấp phải. Sức mạnh nào giữ chúng ta thánh sạch trước mặt Vua oai nghi? Phaolô trả lời bằng những từ ngữ

KÍNH SỢ CHÚA

rõ ràng và súc tích:

Anh chị em yêu dấu, vì chúng ta có những lời hứa như thế, hãy thanh tẩy chính mình cho sạch những điều ô uế về phần thân thể lẫn tâm linh, hãy hoàn thành sự thánh hoá trong niềm kính sợ Đức Chúa Trời.

2Côrinhtô 7:1

Sự thánh khiết thật hay tấm lòng thánh sạch sẽ trở nên trọn vẹn trong sự kính sợ Chúa! “Nhờ kính sợ Chúa mà một người lìa khỏi tội ác” (Châm 16:6).

Nhưng hãy xem lại phần đầu của 2Côrinhtô 7:1: “Vì chúng ta có lời hứa như thế . . .” Lời hứa nào? Nó được tìm thấy trong các câu trước. Nào chúng ta hãy đọc:

Vì chúng ta là đền thờ của Đức Chúa Trời hằng sống như Đức Chúa Trời đã phán: “Ta sẽ ở và đi lại giữa họ Ta sẽ là Đức Chúa Trời của họ. Và họ sẽ là dân Ta.” Vì thế Chúa phán: “Hãy ra khỏi giữa vòng chúng nó, hãy phân rẽ khỏi họ, chớ động đến đồ ô uế, thì Ta sẽ tiếp nhận các con . Ta sẽ là Cha các con và các con sẽ là con trai, con gái Ta, Chúa Toàn Năng phán vậy.”

2Côrinhtô 6:16-18

Đây chính là cách Chúa mô tả ước ao của Ngài được ngự với dân Y-sơ-ra-ên trong vinh hiển của Ngài ở đồng vắng. Ngài phán, “Họ sẽ biết Ta là CHÚA, Đức Chúa Trời của họ, Đấng đã đem họ ra khỏi Ai-cập để Ta có thể ở giữa họ.” (Xuất 29:46). Và một lần nữa, “Ta sẽ đi giữa các ngươi và là Đức Chúa Trời của ngươi và ngươi sẽ là bạn Ta” (Lê 26:12). Có sự song song ở đây: Ngài vẫn là một Đức Chúa Trời thánh khiết. Ngài không ngự trong một đền thờ bị ô uế hay bất khiết.

Chúng ta phải hiểu rõ ý nghĩa đầy trọn của những lễ thật dành cho thời đại này. Chúa tóm tắt điều kiện hay đòi hỏi trong giao ước của chúng ta với Ngài để chúng ta có thể sống trong sự hiện diện vinh hiển của Ngài. Chúng

Làm Bạn Với Chúa

ta phải ra khỏi hệ thống thế gian và hãy biệt riêng. Đây là một nỗ lực hợp tác giữa sự kính sợ Chúa và ân điển của Ngài. Đó là lý do Phaolô bắt đầu chương 6 bằng cách nài xin hội thánh Côrinhtô “đừng nhận ân điển của Chúa cách vô ích” (2Cô 6:1).

Trong một thư tín khác Phaolô làm sáng tỏ thêm vấn đề này, khuyên giục chúng ta đeo đuổi sự thánh khiết, vì nếu chúng ta không có, chúng ta sẽ không thấy Chúa.

Hãy . . . đeo đuổi sự thánh hoá, vì nếu không thánh hoá, không ai được thấy Chúa. Hãy thận trọng để trong anh chị em đừng có ai hụt mất ân sủng của Đức Chúa Trời; đừng để rễ cay đắng mọc ra gây rối và do đó làm ô ố nhiều người.

Hêborơ 12:14-15

Một lần nữa để ý rằng Phaolô nói đến việc nhận ân điển của Chúa cách vô ích! Chúng ta có thể hụt mất ân điển! Ông mô tả tiếp điều gì giúp cho ân điển hoạt động và mang lại kết quả trong đời sống chúng ta: “Nên ta hãy ghi ơn và hãy lấy lòng kính sợ, tôn kính mà phục vụ Đức Chúa Trời cách đẹp lòng Ngài” (c.28). Sự kính sợ Chúa ngăn chúng ta không nhận ân điển Ngài cách vô ích. Nó giữ chúng ta không muốn có mối quan hệ với thế gian. Chính ân điển của Chúa, kèm với sự kính sợ Chúa sản sinh ra sự thánh khiết hay tấm lòng thanh sạch. Chúa hứa rằng nếu chúng ta thanh tẩy mình khỏi sự ô ố của thế gian, Ngài sẽ ngự trong chúng ta trong vinh hiển của Ngài. Halêlugia!



*Sự kính sợ thánh sẽ trao cho
Chúa một vị trí vinh hiển, tôn
trọng, tôn kính, tạ ơn, ngợi
khen và hàng đầu mà Ngài
đáng được như vậy.*



MƯỜI BỐN

ĐƯỢC PHƯỚC VÌ KÍNH SỢ CHÚA

Lời kết luận cho tất cả mọi điều bạn đã nghe ở trên đây là: hãy kính sợ Thiên Chúa và tuân giữ các mệnh lệnh Ngài truyền, đó là tất cả đạo làm người.

Truyền đạo 12:13 - bcs

Chúng ta đã bàn đến khá nhiều về sự kính sợ Chúa. Tuy nhiên, chúng ta không thể nào nói hết chủ đề này. Sự kính sợ Chúa là một chủ đề không thể nói hết được, dù đã có biết bao nhiêu quyển sách viết về nó. Đây là một khái niệm liên tục. Điều này cũng đúng với tình yêu của Chúa. Châm Ngôn 23:17 nói : “Hãy luôn luôn kính sợ CHÚA.” Chúng ta không sợ là mình quá đam mê sốt sắng kính sợ Chúa.

Vì không thể nào nói chi tiết về sự kính sợ Chúa bằng những từ ngữ hữu hạn nên cũng rất khó mà định nghĩa. Nó bao trùm nhiều vấn đề giống như tình yêu thương của Chúa vậy. Định nghĩa mà tôi nêu ra sẽ nói lên một phần thôi và chỉ là khởi điểm, vì không thể nào mô tả bằng

KÍNH SỢ CHÚA

lời sự biến đổi bên trong của tấm lòng. Chúng ta sẽ tăng trưởng trong sự hiểu biết mặc khải về tình yêu của Ngài và lòng kính sợ Chúa của chúng ta sẽ mở rộng.

Sợ con người trái ngược với kính sợ Chúa. Sự con người là một cái bẫy (Châm 29:25).

Chúng ta đã bàn đến “nỗi sợ bất khiết” này một ít khi liên hệ đến việc hiểu biết sự kính sợ Chúa. Thường chúng ta hiểu một ý niệm nào đó qua việc hiểu ngược lại trước tiên. Theo ánh sáng này, tôi sẽ định nghĩa việc sợ con người.

Sợ con người là khiếp sợ, lo lắng, kinh khiếp, hãi hùng, ngờ vực hay rụt rè trước con người. Những ai bị kiểm soát bởi nỗi sợ kiểu này sẽ sống lẩn trốn khỏi nguy hiểm hay quả trách, liên tục tránh bị khước từ và bị góp ý. Họ cứ mãi lo bảo vệ bản thân đến độ họ không kết quả trong sự hầu việc Chúa. Do sợ con người sẽ làm gì đó, họ không dâng cho Chúa điều mà Ngài đáng được.

Kính sợ Chúa bao gồm tôn trọng và tôn kính Ngài, nhưng không chỉ giới hạn ở đó, vì chúng ta được dạy hãy run sợ trước sự hiện diện của Ngài. Sự kính sợ thánh sẽ trao cho Chúa một vị trí vinh hiển, tôn trọng, tôn kính, tạ ơn, ngợi khen và hàng đầu mà Ngài đáng được như vậy. (Để ý tôi nói rằng điều mà Ngài đáng được, chứ không phải là điều chúng ta nghĩ là Ngài đáng được.)

Chúa phải chiếm vị trí hàng đầu trong tấm lòng và đời sống chúng ta khi chúng ta coi trọng ước muốn của Ngài hơn là ước ao của chúng ta, ghét điều Chúa ghét và yêu điều Chúa yêu, run sợ trước sự hiện diện của Ngài và trước Lời Ngài.

Bạn Sẽ Phục Vụ Người Mà Bạn Sợ

Nếu bạn kính sợ Chúa, bạn sẽ phục vụ Ngài. Nếu bạn sợ con người, bạn sẽ phục vụ con người. Bạn phải chọn thôi.

Được Phước Vì Kính Sợ Chúa

Bây giờ bạn hiểu được tại sao Salômôn, sau khi sống cả đời trong thành công lẫn khổ cực, mới nói:

Lời kết luận cho tất cả mọi điều bạn đã nghe ở trên đây là: hãy kính sợ Thiên Chúa và tuân giữ các mệnh lệnh Ngài truyền, đó là tất cả đạo làm người.

Truyền đạo 12:13

Salômôn đeo đuổi sự khôn ngoan suốt cả đời. Ông nhận được khôn ngoan và nó dẫn ông đến sự thành công lớn lao. Tuy nhiên, vào những năm cuối đời ông trải qua thời kỳ đau đớn và dần vật. Sự kính sợ Chúa trong lòng ông đã phai nhạt. Ông không còn vâng theo mạng lệnh của Chúa nữa. Ông lấy vợ ngoại bang và hầu việc các thần của họ.

Vào cuối đời, ông ngẫm nghĩ lại và sau nhiều trăn trở ông viết sách Truyền Đạo. Trong sách này Salômôn đánh giá cuộc đời không có kính sợ Chúa. Câu trả lời cho mọi câu hỏi thắc mắc đó là “Vô nghĩa!”

Gần cuối sách, ông kết luận rằng cốt lõi của vấn đề cuộc sống được tóm tắt trong việc kính sợ Chúa và giữ mạng lệnh của Ngài.

Phước Lành Của Việc Kính Sợ Chúa

Tôi khích lệ bạn hãy đọc qua Kinh Thánh và dùng cuốn Kinh Tiết Trích Dẫn để tra xem mỗi câu Kinh Thánh nào nói đến sự kính sợ Chúa. Hãy ghi chép lại để tham khảo về sau. Khi tôi tra cứu, tôi đã viết trên 50 trang giấy. Tôi phát hiện ra một số phước lành dành cho những ai kính sợ Chúa. Xin hãy cho tôi chia sẻ một vài câu:

Kính sợ Chúa . . .

- *Giúp dọn lòng để nhận sự đấp lời*

Trong những ngày sống trong xác thịt, Đức Giê-su đã

KÍNH SỢ CHÚA

lớn tiếng dâng những lời cầu nguyện, nài xin với nước mắt lên Đấng có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng thành kính nên được nhậm lời.

Hêbơơ 5:7

- *Đảm bảo là nhận dư dật sự tốt lành của Chúa*

Lớn lao thay là phúc lành, Ngài dành cho những người kính sợ Ngài, và thi ân cho những kẻ trú ẩn nơi Ngài trước mặt con cái loài người.

Thi Thiên 31:19

- *Được hứa là có thiên sứ bảo vệ*

Thiên sứ CHÚA đóng trại chung quanh những kẻ kính sợ Ngài và giải cứu họ.

Thi Thiên 34:7

- *Đảm bảo là Chúa liên tục trông nom*

Kìa, mắt CHÚA đoái xem người kính sợ Ngài, và kẻ trông cậy nơi tình yêu thương của Ngài.

Thi Thiên 33:18

- *Chu cấp tiếp trợ*

Hỡi các thánh, hãy kính sợ CHÚA. Vì người nào kính sợ Ngài chẳng thiếu thốn gì.

Thi Thiên 34:9

- *Nhận được ơn thương xót lớn lao*

Vì trời cao hơn đất bao nhiêu thì tình yêu thương của Ngài cũng lớn bấy nhiêu cho những người kính sợ Ngài.

Thi Thiên 103:11

- *Chu cấp thức ăn*

Ngài ban thực phẩm cho những người kính sợ Ngài; Ngài luôn luôn ghi nhớ giao ước Ngài.

Thi Thiên 111:5

Được Phước Vì Kính Sợ Chúa

- *Hứa bảo vệ*

Hỡi những người kính sợ CHÚA, hãy tin cậy nơi CHÚA; vì chính Ngài là sự giúp đỡ và thuẫn che chở các người.

Thi Thiên 115:11

- *Thoả mãn ước ao và giải cứu khỏi hiểm nguy*

Chúa thoả mãn nhu cầu của những kẻ kính sợ Ngài; nghe tiếng khóc của họ và giải cứu cho.

Thi Thiên 145:19

- *Cung cấp sự khôn ngoan, hiểu biết và biết quản lý thì giờ*

Kính sợ CHÚA là khởi đầu sự khôn ngoan; hiểu biết Đấng Thánh là sự sáng suốt. Vì nhờ ta các ngày của con sẽ được nhiều thêm, các năm của đời con sẽ được gia tăng.

Châm Ngôn 9:10-11

- *Là sự tin quyết và sự bảo vệ khỏi đối diện với sự chết*

Trong sự kính sợ CHÚA có lòng tin tưởng chắc chắn, và con cái người được nơi trú ẩn. Sự kính sợ CHÚA là nguồn sự sống, để tránh cạm bẫy sự chết.

Châm Ngôn 14:26-27

- *Ban sự bình an trong lòng*

Thà có ít của cải nhưng kính sợ CHÚA hơn là nhiều châu báu mà bối rối kèm theo.

Châm Ngôn 15:16

- *Có sự thoả lòng hoàn toàn*

Kính sợ CHÚA dẫn đến sự sống; được mãn nguyện và tai hoạ không đụng đến.

Châm Ngôn 19:23

KÍNH SỢ CHÚA

- *Dẫn tới giàu có, tôn trọng và sự sống*
Phần thưởng của sự khiêm nhường và kính sợ CHÚA, là giàu có, vinh dự và sự sống.
Châm Ngôn 22:4
- *Giữ chúng ta đi đúng đường*
Ta sẽ lập với chúng một giao ước đời đời, Ta sẽ không hề lìa bỏ chúng, hoặc ngưng ban phước cho chúng. Ta sẽ đặt vào lòng chúng niềm kính sợ Ta, để chúng không xây khỏi Ta.
Giêrêmi 32:40
- *Tạo ra một gia đình ổn định*
Vì mấy cô đỡ kính sợ Đức Chúa Trời nên Ngài cho gia đình họ thịnh vượng.
Xuất 1:21
- *Mang lại hướng đi rõ ràng*
Ai là người kính sợ CHÚA? Ngài sẽ chỉ dẫn họ con đường mình phải chọn.
Thi Thiên 25:12
- *Hưởng công lao của mình và sống cuộc đời mãn nguyện và trọn vẹn*
Phước cho người nào kính sợ CHÚA và sống theo đường lối Ngài. Người sẽ được hưởng công lao của tay mình; người sẽ được phước lành và thịnh vượng. Vợ người sẽ như cây nho nhiều trái trong nhà người; con cái người sẽ như các chồi cây ô-liu chung quanh bàn người. Kìa, người nào kính sợ CHÚA sẽ được phước như thế.
Thi Thiên 128:1-4
- *Sản sinh ra sự lãnh đạo thành công*
Trong toàn dân con cũng phải lựa chọn những người có khả năng, kính sợ Đức Chúa Trời, đáng

Được Phước Vì Kính Sợ Chúa

tin cậy và ghét lợi bất chánh, rồi bỏ nhiệm họ vào cấp lãnh đạo, chỉ huy từng ngàn, trăm, năm mươi và mười người.

Xuất 18:21

Đức Chúa Trời của dân Y-sơ-ra-ên truyền dạy,
Núi Đá của dân Y-sơ-ra-ên phán với ta:
“Người nào cai trị nhân loại cách công minh,
Người nào cai trị với lòng kính sợ Đức Chúa Trời,
2Samuên 23:3

Đây chỉ là một vài lời hứa cho những ai kính sợ Ngài.
Còn rất nhiều lời hứa nữa. Tôi khích lệ bạn hãy tìm thêm
trong lúc bạn đọc và học Lời Chúa.

LỜI KẾT

Sự kính sợ Chúa phải được nung nấu trong lòng chúng ta bất kể là chúng ta đã tin Chúa bao lâu. Thật ra, nó là yếu tố chính để nhận ơn cứu rỗi.

Phaolô tuyên bố, “Những người kính sợ Đức Chúa Trời, Đạo cứu rỗi này đã được ban bố cho” (Công vụ 13:26).

Không có sự kính sợ thánh này, chúng ta sẽ không nhận biết nhu cầu cần được cứu.

Bất kể là bạn đang ở mức độ thuộc linh nào, tôi khích lệ bạn hãy cầu nguyện với tôi. Nếu bạn chưa đầu phục để Chúa Giê-su làm chủ, đây là lúc bạn hãy dâng đời sống mình cho Ngài. Bạn đã nghe Lời Chúa, và đức tin dấy lên trong lòng bạn. Nếu Thánh Linh đã thuyết phục bạn và bạn sẵn sàng quay khỏi thế gian và tội lỗi cùng dâng mình hoàn toàn cho Ngài thì đây là dịp tiện. Đây là lúc hãy quyết định đầu phục đời sống của bạn để Ngài làm Chủ. Đây là lúc để xác nhận điều này qua sự cầu nguyện.

Lạy Cha ở trên trời, trong Danh Chúa Giê-su, con hạ mình và đến với Ngài để tìm kiếm ơn thương xót và ân điển của Ngài. Con đã nghe Lời Ngài, và ước muốn để yêu mến, kính sợ và biết rõ Ngài bây giờ nung nấu

KÍNH SỢ CHÚA

trong con. Con xin Chúa tha thứ vì con đã sống bất kính trước khi đến với Ngài. Con ăn năn tất cả những sự bất kính và giả hình mà con đã dung túng trong đời sống con.

Chúa Giê-su ơi, con trở lại cùng Ngài là Cứu Chúa và là Chúa của con. Ngài là Chúa của con và con dâng đời sống con hoàn toàn cho Ngài. Hãy đổ đầy con bằng tình yêu và sự kính sợ thánh của Ngài. Con muốn biết Ngài thân mật và sâu nhiệm hơn bất cứ ai hay điều gì mà con đã từng biết. Con nhận thấy con thiếu thốn và con nhờ cậy Thánh Linh và xin Ngài đầy đầy con ngay bây giờ.

Chúa ơi, Lời Ngài hứa khi con hết lòng trở lại cùng Ngài thì Thánh Linh sẽ bày tỏ ảnh tượng thật và bản tính thật của Ngài cho con, và con sẽ được biến đổi từ vinh hiển đến vinh hiển. Giống Môise, con xin được thấy mặt Ngài. Trong nơi bí mật này con sẽ được thay đổi.

Chúa Giê-su ơi, cảm ơn Ngài về ơn thương xót và ân điển lớn lao mà Ngài dành cho con. Con xin dâng lên Ngài mọi vinh hiển, tôn trọng và ngợi khen về tất cả những gì Ngài đã làm và sắp làm từ nay cho đến đời đời. Amen.

Nguyện xin Đấng có quyền gìn giữ anh chị em khỏi vấp ngã, trình anh chị em một cách hân hoan và không có gì đáng trách trước sự hiện diện vinh quang của Ngài; là Đức Chúa Trời duy nhất, Đấng cứu rỗi chúng ta qua Chúa Cứu Thế Giê-su, Chúa chúng ta. Nguyện xin vinh quang, oai nghiêm, năng lực và uy quyền đều thuộc về Ngài từ trước mọi thời gian, hiện tại và cho đến đời đời. A-men.

Giude 24-25

KÍNH SỢ CHÚA

Tác giả : JOHN BEVERE
Dịch giả : NGÔ MINH HOÀ (ANH-RÊ)

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO
53 Tràng Thi - Hoàn Kiếm - Hà Nội
ĐT: (04) 37822845 - Fax: (04) 37822841

Chịu trách nhiệm
Nguyễn Công Oánh

Biên Tập
Nguyễn Thị Hà

Trình Bày
Thiên Ngôn

In 10.000 bản, khổ 14.5 x 21.5 (cm)
Tại Cty TNHH DV-TM-SX-IN THIÊN NGÔN
Số xuất bản: 588-2013/CXB/26-49/TG
In xong và nộp lưu chiểu quý 2 năm 2013

KÍNH SỢ CHÚA

KHÁM PHÁ BÍ QUYẾT ĐỂ BIẾT CHÚA CÁCH THÂN MẬT



teach teach rescue
**Messenger
International**
Messengerinternational.org

Bạn có thể tải những tài liệu này tại:
www.CloudLibrary.org

**DVD Rom chỉ dùng cho máy tính,
không chạy được trên đầu đĩa.**

ĐĨA TƯ LIỆU 1

JOHN BEVERE



Đĩa dữ liệu này là món quà của tác giả dành cho bạn. Trong đĩa này bạn sẽ tìm thấy nhiều tư liệu dạy dỗ Lời Chúa miễn phí và bạn cũng có thể chia sẻ cho người khác. Bạn được quyền sử dụng và sao chép những tư liệu trong đĩa này để chia sẻ, đăng tải và giảng dạy. Những tư liệu này nhằm khích lệ tín hữu khắp nơi trên thế giới.

Bạn cũng có thể tải các sách của tác giả John Bevere trong tiếng Việt từ trang:

www.Messengerinternational.org
www.CloudLibrary.org

Bạn cũng có thể nghe và xem các sự giảng dạy của cùng tác giả tại Youtube.com & Yuku.com và các trang thông tin khác.

MỞ KHO BÁU VỀ ƠN CỨU RỒI, ƠN KHÔN NGOAN VÀ TRI THỨC!

*Điều gì thiếu mất trong hội thánh của bạn,
lời cầu nguyện của bạn và đời sống riêng của bạn?*

Điều gì giúp cho mối quan hệ của bạn với Chúa sâu nhiệm hơn?

Điều gì làm cho đời sống bạn có mục đích hơn và tập trung hơn?

SỰ KÍNH SỢ CHÚA!

Tác giả John Bevere chỉ cho thấy nhu cầu cần phải kính sợ Chúa. Với lối trình bày thẳng thắn nhưng yêu thương, tác giả thách thức bạn hãy làm mới lại lòng kính sợ Chúa trong sự thờ phượng và đời sống mỗi ngày của bạn. Chúa mong muốn bạn biết Ngài, nhưng chỉ có một cách để bước vào và kinh nghiệm mối quan hệ thân mật đó. Bất kỳ cách nào khác đều sẽ dẫn tới sự phán xét.

Bây giờ bạn có thể dâng cho Chúa sự tôn trọng và tôn kính và điều đó sẽ thay đổi đời sống bạn một cách triệt để!



John Bevere khát khao muốn thấy các tín hữu có mối quan hệ sâu nhiệm hơn với Chúa và nắm lấy cái nhìn thuộc về cõi đời đời. Ông là một tác gia có sách bán chạy nổi tiếng thế giới. Ông viết rất nhiều sách và đã phát hành trên hàng triệu cuốn trên 40 ngôn ngữ. John bày tỏ những lẽ thật đánh động lòng người, thách thức họ gặp Chúa cách tươi mới hơn. Những tài liệu giảng dạy của ông cũng đạt nhiều giải thưởng. Ông cũng là một diễn giả hội nghị và là người chủ trì chương trình truyền hình The Messenger, được xem ở 216 nước. John và vợ là Lisa cùng sáng lập tổ chức Messenger International vào năm 1990 và họ hiện sống ở Colorado với bốn người con trai.

BAO GỒM BỘ DVD VỀ LOẠT BÀI KÍNH SỢ CHÚA

Tải các tư liệu khác tại
www.CloudLibrary.org



Cần thêm
thông tin?
Scan tại đây



teach reach rescue
**Messenger
International**
Messengerinternational.org

Sách này là quà tặng của tác giả,
không bán

